

TỦ SÁCH VIỆN KHẢO - CỔ

PUBLICATIONS

de l'Institut de Recherches Archéologiques
of the Institute of Archaeological Research

Số XIII

NHU VIỄN

柔

遠

TRONG

KHÂM-ĐỊNH ĐẠI-NAM

HỘI-ĐIỀN SỰ-LỆ

欽 定 大 南 會 典 事 例

(quyển 134 - 135 - 136)

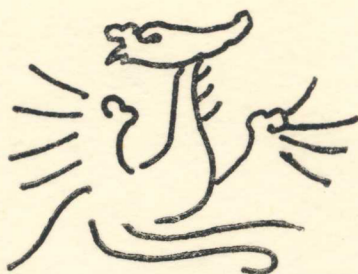
II

TẠ - QUANG - PHÁT

PHIÊN - DỊCH

BỬU - CẦM

HIỆU - ĐÍNH



TỔNG BỘ VĂN-HÓA XÃ-HỘI

SÀI - GÒN

1966

TỦ SÁCH VIỆN KHẢO - CỔ

PUBLICATIONS } *de l'Institut de Recherches Archéologiques* số XI
 of the Institute of Archaeological Research

NHU VIỄN 柔 遠

TRONG

KHÂM-ĐỊNH ĐẠI-NAM

HỘI-ĐIỄN SỰ-LỆ

欽 定 大 南 會 典 事 例

(quyển 134-135-136)

II

TẠ - QUANG - PHÁT
PHIÊN - DỊCH

BỬU - CẦM
HIỆU - ĐÍNH



TỔNG BỘ VĂN-HÓA XÃ-HỘI

SÀI - GÒN
1966

NHU VIỄN

TRONG

KHÂM-ĐỊNH ĐẠI-NAM

HỘI-ĐIỄN SỰ-LỆ

(quyển 134 - 135 - 136)

II

欽定大南會典事例卷一百三十四

禮部

柔遠

遣使錫封
屬蠻貢期頒給敕命
屬國貢物屬國貢期
屬蠻貢物

遣使錫封

嘉隆六年高蠻國王喃蟪歸附

敕封爲高蠻國王頒給鍍金銀印一獅鈕朱漆泥匣一
用銅製

制誥敕書各一道用描金龍滕紙謄寫遣使齎遞前往

該國

錫封○又議準嘉定城先將欽使行期移知高蠻國王

欽使行期移知高蠻國王

PHIÊN ÂM

KHÂM-ĐỊNH ĐẠI-NAM HỘI-ĐIỀN SỰ-LỆ, Quyền 134**LỄ BỘ**

NHU-VIỄN : KHIỂN SỨ TÍCH PHONG — BAN CẤP SẮC MỆNH — THUỘC QUỐC CỐNG KỲ — THUỘC MAN CỐNG KỲ — THUỘC QUỐC CỐNG VẬT — THUỘC MAN CỐNG VẬT.

KHIỂN SỨ TÍCH PHONG

Gia-long lục niên Cao-man Quốc-trưởng Nặc-Ông-Chân quy phụ. Sắc phong vi Cao-man Quốc-vương, ban cấp độ kim ngân ấn nhất, sự nữu chu tât nê hạp nhất, dụng đóng chề chề cáo sắc thư các nhất đạo, dụng miêu kim long đăng chỉ đăng tả khiển sứ tế đệ tiến vãng cai quốc tích phong.

Hựu nghị chuẩn Gia-định thành tiên tương Khâm-sứ hành kỳ di tri Cao-man quốc dự...

DỊCH NGHĨA**KHÂM-ĐỊNH ĐẠI-NAM HỘI-ĐIỀN SỰ-LỆ, Quyền 134****BỘ LỄ**

NHU-VIỄN : KHIỂN SỨ TÍCH PHONG — BAN CẤP SẮC MỆNH — THUỘC QUỐC CỐNG KỲ — THUỘC MAN CỐNG KỲ — THUỘC QUỐC CỐNG VẬT — THUỘC MAN CỐNG VẬT.

KHIỂN SỨ TÍCH PHONG (sai sứ đền phong)

Năm Gia-long thứ 6 (1807) Quốc-trưởng Cao-man Nặc-Ông-Chân quy phụ vào triều-đình Việt-nam. Vua xuống sắc phong cho Nặc-Ông-Chân làm Cao-man Quốc-vương, ban cho Quốc-vương ấn bạc nạm vàng 1 cái, hộp sơn đỏ có móc gài hình sư-tử 1 cái, những tờ chề, cáo, sắc thư bằng đồng mỗi thứ 1 cái, dùng giấy kim-long đăng chỉ chép ghi, và sai sứ đem tất cả các món đi sang nước ấy mà phong cho.

Triều nghị lại chuẩn cho thành Gia-định đem ngày khởi-hành của viên Khâm-sứ báo trước cho nước Cao-man chuẩn-bị trước...

先準備公館二所一在羅壁津次一在該國舊板
城外欽使至嘉定鎮官準備

龍亭繖蓋船隻旗仗並擇派鎮屬員軍同行龍亭一黃
繖四梨船

一候船二差船五黃色絹旗一內題欽命錫封四
字懸在龍亭船赤色絹旗二一題欽命正使一

題欽命副使懸在正副使船車色一百五十副
奇或長校一該隊隊長八勾稽該合日通言二

使船至界首該國預撥軍船接護船至南榮鋪該

國藩僚迎接至羅壁津次登岸就公館安歇次日

該國藩僚整備儀仗鼓樂就館奉迎

龍亭與欽使前至板城外公館安住擇日

錫封仍移知該國領會前一日欽使遣行人一

員具色
服入城

PHIÊN ÂM

tiền chuẩn bị công quán nhị sở, nhất tại La-bích tân thứ, nhất tại cai quốc Cựu Bản-thành ngoại. Khâm-sứ chỉ Gia-định, trấn quan chuẩn bị long-đình tán cái thuyền chích kỳ trượng, tỉnh trạch phái trấn thuộc viên quân đồng hành (long-đình nhất, hoàng tán tứ, lê thuyền nhất, hậu thuyền nhị, sai thuyền ngũ, hoàng sắc quyền kỳ nhất nội để «Khâm mệnh tích phong» tứ tự huyền tại long-đình thuyền, xích sắc quyền kỳ nhị, nhất để «Khâm mệnh chính sứ», nhất để «Khâm mệnh phó sứ» huyền tại chính phó sứ thuyền, xa sắc nhất bách ngũ thập, phó cơ hoặc trưởng hiệu nhất, cai đội đội trưởng bát, câu kê cai hạp tứ, thông ngôn nhị).

Sứ thuyền chỉ giới thủ, cai quốc dự bát quân thuyền tiếp hộ, thuyền chỉ Nam-vang phổ, cai quốc phiên liệu nghinh tiếp, chỉ La-bích tân thứ đăng ngàn trụ công quán an yết.

Thứ nhật cai quốc phiên liệu chính bị nghi trượng cò nhạc trụ quán phụng nghinh long-đình dữ Khâm-sứ tiền chỉ Bản-thành ngoại công quán an trú, trạch nhật tích phong nhưng di tri cai quốc lãnh hội.

Tiền nhật nhật Khâm-sứ khiến hành-nhân nhất viên cụ sắc phục nhập thành...

DỊCH NGHĨA

hai nơi công-quán, một nơi ở tại bến La-bích, một nơi ở ngoài Cựu Bản-thành của nước ấy. Viên Khâm-sứ đến Gia-định, trấn-quan ở đây chuẩn-bị long-đình, tán lọng, ghe thuyền, cờ xí, nghi trượng cùng chọn phái nhân-viên và quân-sĩ thuộc trấn cùng đi (long-đình 1 cái, lọng vàng 4 cái, lê thuyền 1 chiếc, hậu thuyền 2 chiếc, sai thuyền 5 chiếc, cờ bằng lụa màu vàng 1 lá trong có đề bốn chữ «*Khâm mệnh tích phong*» treo trên thuyền long-đình, cờ bằng lụa màu đỏ 2 lá, một lá đề «*Khâm mệnh chánh sứ*», một lá đề «*Khâm mệnh phó sứ*» treo tại thuyền của chánh sứ và phó sứ, xa-sắc 150 người, phó cơ hay trưởng hiệu 1 viên, cai đội trưởng 8 viên, câu kê và cai hạp 4 viên, thông-ngôn 2 người).

Khi thuyền của sứ-bộ đến đầu biên-giới, thì nước ấy (Cao-man) phải dự bị phái thuyền đến tiếp rước hộ-vệ đến phố Nam-vang, phiên liệu của nước ấy nghinh-tiếp đến bến La-bích, lên bờ và đến công-quán yên nghỉ.

Ngày kế phiên liệu của nước ấy chỉnh-bị nghi trượng, nhạc-khi tới sứ-quán đón long-đình và Khâm-sứ đến công-quán phía ngoài Bản-thành yên nghỉ, Khâm-sứ chọn ngày phong cho và gửi thơ thông-tri cho nước ấy được biết.

Trước lễ phong một ngày Khâm-sứ khiến một viên hành-nhân mặc sắc-phục vào thành...

排設正堂上設

龍亭席位前設香案一南向香案前設該國長拜位北向

龍亭之左設欽使立位南向至日早欽使及行人等各具公服排列儀仗整肅該國長率藩僚就館先向

龍亭跪叩後與欽使行一揖禮奉

龍亭行至城由正中間入欽使在左該國長在右並扈從

龍亭後至堂恭遞

遣使錫封

PHIÊN ÂM

bài thiết. Chính đường thượng thiết long-dinh, tịch vị tiền thiết hương án nhât nam hướng, hương án tiền thiết cai Quốc-trưởng bái vị bắc hướng.

Long-dinh chi tả thiết Khâm-sứ lập vị nam hướng.

Chí nhật tảo, Khâm-sứ cập hành-nhân đẳng các cụ công phục bài liệt nghi trượng chỉnh túc, cai Quốc-trưởng suất phiên liêu tựu quán tiền hướng long-dinh quy, khấu hậu dữ Khâm-sứ hành nhât ấp lễ, phụng long-dinh hành chí thành do chính trung gian nhập, Khâm-sứ tại tả, cai Quốc-trưởng tại hữu tịnh hộ tùng long-dinh hậu chí đường cung đệ...

DỊCH NGHĨA

trang-trì. Trên chính đường bày cái long-dinh, trước chiếu ngồi đặt một hương-án hướng về phía nam, trước hương-án đặt chỗ lạy của Quốc-trưởng Cao-man hướng về phía bắc.

Bên tả của long-dinh đặt chỗ của Khâm-sứ đứng hướng về phía nam.

Đến sáng ngày ấy, viên Khâm-sứ và bọn hành-nhân đều mặc triều-phục, nghi-trượng chỉnh-tề. Quốc-trưởng nước ấy dẫn phiên liêu đến công-quán và quỳ trước long-dinh, sau khi lạy xong thì cùng viên Khâm-sứ làm một lễ vái chào, rồi đem long-dinh đi đến thành do gian chính giữa mà vào. Viên Khâm-sứ đứng bên tả, Quốc-trưởng nước ấy đứng bên hữu, cùng đi theo phía sau long-dinh đến chính đường, cung kính đưa...

龍亭安于香案內席位南向行人引該國長就拜
位跪正使奉

制書交行人立宣訖奉置香案上正使奉

制書立授該國長奉加額授藩僚接領叩興國長跪副
使奉

印交行人立宣訖奉置香案上副使奉

印立授該國長奉加額交藩僚接領叩興行五拜
禮成各趨出該國王送欽使至堂各行一揖禮欽
使回館安歇

明命十三年

PHIÊN ÂM

long-dinh an vu hương án nội tịch vị nam hướng, hành-nhân dẫn cai Quốc-trưởng tỵu báí vị quy. Chính sứ phụng chế thư giao hành nhân, lập tuyên cật, phụng trí hương án thượng. Chính sứ phụng chế thư lập thụ cai Quốc-trưởng phụng gia ngạch thụ phiên liêu tiếp lãnh, khấu hưng. Quốc-trưởng quy, phó sứ phụng ần giao hành-nhân, lập tuyên cật, phụng trí hương án thượng. phó sứ phụng ần lập thụ cai Quốc-trưởng, phụng gia ngạch giao phiên liêu tiếp lãnh, khấu hưng, hành ngũ báí.

Lễ thành các xu xuất. Cai Quốc-vương tòng Khâm-sứ chỉ đường, các hành nhất ập lễ. Khâm-sứ hồi quán an yết.

Minh-mệnh thập tam niên...

DỊCH NGHĨA

long-dinh đặt trên hương-án hướng mặt về phía nam, viên hành-nhân dẫn Quốc-trưởng ấy đến chỗ lạy mà quy. Viên chánh-sứ bưng tờ chế thư giao cho viên hành-nhân, đứng đọc xong rồi bưng đề trên hương-án. Viên chánh-sứ bưng tờ chế thư đứng trao cho Quốc-trưởng ấy nhận lấy đưa lên ngang trán rồi trao cho phiên-liêu tiếp lãnh, cúi đầu và đứng dậy. Quốc-trưởng quy xuống, phó-sứ bưng ần giao cho hành-nhân đứng đọc xong, bưng đặt lên hương-án, phó-sứ bưng ần đứng trao cho Quốc-trưởng. Quốc-trưởng nhận lấy đưa lên ngang trán rồi trao cho phiên-liêu tiếp lãnh, cúi đầu và đứng dậy, lạy 5 lạy.

Lễ xong, mỗi người đều đi ra. Quốc-vương ấy đưa viên Khâm-sứ đến công-đường mỗi người đều làm lễ vái chào. Viên Khâm-sứ trở về công-quán an nghỉ.

Năm Minh-mạng thứ 13 (1832)...

旨派出署工部郎中黎佑帶同侍衛一名齎捧頒給高
 蠻國王敕書並常年例賞該國敕書綵幣各項均準
 由驛前往嘉定城至城之日準黎佑充欽使齎捧敕
 書前往該國城頒給○十五年

諭水舍國在遐陬風俗古樸向來虔修職貢志切尊親
 洵爲有道之國殊深嘉辨該國長名蘆著賜姓永名
 保俾知統緒日染豷風○又

諭水舍國雖地處遐陬彈丸小國然風俗醇樸有上古
 之遺風且其國向來素無叛亂深明君臣大義洵爲
 有道之邦今旣錫以姓氏所頒詔敕著直書爲水舍

文
三
八
月
丁
丑
奉
上
諭
遣使錫封

PHIÊN ÂM

chỉ phái xuất thự Công bộ Lang-trung Lê Hựu đại đồng thị vệ nhất danh tề phụng ban cấp Cao-man Quốc-vương sắc thư tịnh thường niên lệ thường cai quốc. Sắc thư thái tề các hạng quân chuẩn do dịch tiến vãng Gia-định thành. Chỉ thành chỉ nhật, chuẩn Lê Hựu sung Khâm-sứ tề phụng sắc thư tiến vãng cai quốc thành ban cấp.

Thập ngũ niên, dụ Thủy-xá quốc tại hà tu phong tục cổ phác, hướng lai kiến tu chức công chỉ thiết tôn thân tuân vi hữu đạo chỉ quốc, thù thâm gia tướng Cai Quốc-trưởng danh Lam trước tứ tính Vĩnh danh Bảo tỷ tri thông tự nhật nhiệm hoa phong.

Hựu dụ Thủy-xá quốc tuy địa xứ hà tu đạ hoàn tiêu quốc nhiên phong tục thuần phác hữu thượng-cổ chỉ di phong, thả kỳ quốc hướng lai tồ vô bậ loạn thâm minh quân thần đại nghĩa tuân vi hữu đạo chỉ bang. Kim ký tích dĩ tính thị, sở ban chiếu sắc trước trực thư vi Thủy-xá . . .

DỊCH NGHĨA

có chỉ vua phái Lê Hựu quyền Công bộ Lang-trung cùng một viên thị-vệ đem sắc-thư ban cho Quốc-vương Cao-man và những phần thưởng cho nước ấy theo niên lệ. Sắc-thư và các thứ phẩm-vật đều do dịch trạm đem trước vào thành Gia-định. Ngày đến thành Gia-định, Lê Hựu được chuẩn cho sung chức Khâm-sứ đem sắc-thư đến thành của nước ấy mà ban cấp.

Năm Minh-mạng thứ 15 (1834) có dụ vua dạy rằng nước Thủy-xá ở một góc xa-xôi với phong-tục cổ xưa chất-phác, từ trước đến nay vẫn cung kính lo việc dâng cống và chỉ tha-thiết việc tôn thân, đáng tin là một nước có đạo lý, rất đáng khen. Quốc-trưởng nước ấy tên Lam, được ban cho họ Vĩnh, tên Bảo, để biết dòng-dõi, ngày ngày càng nhiệm theo phong-tục văn-minh của Việt-nam.

Lại có dụ vua dạy rằng nước Thủy-xá tuy đất-đai ở vào góc xa-xôi là một nước nhỏ bé, nhưng phong-tục thuần-hậu chất-phác, còn được cái di-phong của thời thượng-cổ, vả lại nước ấy từ trước đến nay không hề có phản-loạn, thật sáng tỏ cái nghĩa cả giữa vua tôi, đáng tin là một nước có đạo lý. Nay đã ban cho tên họ, chiếu sắc ban cho đã viết thẳng ra là Quốc-vương nước Thủy-xá, . . .

國王竝著禮部傳旨嗣後該國進貢表文亦書國王以正名稱。十六年高蠻國藩僚表言該國王禩無嗣請立該次女代理家事奉

諭準安江署布政張福岡充欽使宣封該故王禩第二女玉雲爲高蠻郡主權理事務長女玉卞第三女玉秋第四女玉原各爲縣君。又議準先期預飾藩僚報明知會先于府第設宣封堂張結停當俟欽使員抵鎮西城擇地安歇前一日于宣封堂正中間設香案一設

綵亭位于香案之南設欽使立位于

PHIÊN ÂM

Quốc-vương tinh trước Lễ bộ truyền chỉ tự hậu cai quốc tiền công biểu văn diệc thư quốc-vương dĩ chính danh xưng.

Thập lục niên Cao-man quốc phiên liêu biểu ngôn cai Quốc-vương Chân vô tự, thỉnh lập cai thứ nữ đại lý gia sự. Phụng dụ chuẩn An-giang thự Bồ chính Trương Phúc Cương sung Khâm-sứ tuyên phong cai cô vương Chân đệ nhị nữ Ngọc-Vân vi Cao-man Quận-chúa quyền lý sự vụ, trưởng nữ Ngọc Biện, đệ tam nữ Ngọc Thu, đệ tứ nữ Ngọc Nguyên các vi huyện quán.

Hựu nghị chuẩn tiền kỳ dự sức phiên liêu báo minh tri hội, tiên vu phủ đệ thiết tuyên-phong-đường trương kết đình đáng sĩ Khâm-sứ viên đề Trần-tây thành trạch địa an yết. Tiễn nhật nhật vu tuyên-phong-đường chính trung gian thiết hương án nhất, thiết thái-dình vị vu hương án chi nam, thiết Khâm-sứ lập vị vu...

DỊCH NGHĨA

cùng truyền chỉ cho bộ Lễ rằng từ nay về sau nước ấy có dâng cống thì trong tờ biểu văn cũng viết là Quốc-vương cho đúng danh xưng.

Năm Minh-mạng thứ 16 (1835) tờ biểu của quan-liêu nước Cao-man nói rằng Quốc-vương Nặc-Ông-Chân không có con nối dõi; xin lập người con gái kế giữ thế việc nhà. Dụ của vua chuẩn cho Trương Phúc Cương quyền Bồ-chính An-giang sung chức Khâm-sứ tuyên phong cho Ngọc-Vân, con gái thứ hai của cố Quốc-vương Nặc-Ông-Chân làm Quận-chúa Cao-man quyền lý sự vụ, cho Ngọc-Biện, con gái trưởng, cho cho Ngọc-Thu, con gái thứ ba, cho Ngọc-Nguyên, con gái thứ tư, đều làm huyện quán.

Triều nghị lại chuẩn trước tiên cho thông sức báo tri phiên-liêu nước ấy dâng rõ, đầu tiên ở phủ đệ phải lập tuyên-phong-đường, trương đèn kết boả thỏa đáng, chờ viên Khâm-sứ đến thành Trần-tây chọn nơi yên nghỉ. Trước lễ tuyên-phong một ngày, ở căn chính giữa tuyên-phong-đường đặt một bàn hương-án, đặt một thái-dình ở phía nam hương-án, đặt chỗ đứng của viên Khâm-sứ ở...

綵亭之東設宣讀位于其右均南向又于該郡主內室

正中設黃案一南向設郡主拜位于黃案之南北

向並預擇女傳侍候至日該藩僚均于津次侍候

欽使員奉將

詰敕函安于

綵亭上起行儀仗雅樂導從繖蓋遮護至江岸該藩僚

跪迎

綵亭過叩興至堂

綵亭由中階升奉安于原設之位繖蓋雅樂槍劍排列

庭前左右欽使員宣讀員由東階升至立位立展

遣使錫封

PHIÊN ÂM

thái-dinh chi đông, thiết tuyên đọc vị vu kỳ hữu, quân nam hướng.

Hựu vu cai Quận-chúa nội thất chính trung thiết hoàng án
nhất nam hướng, thiết Quận-chúa bái vị vu hoàng án chi nam bắc
hướng tịnh dự trạch nữ phó trữ hậu.

Chỉ nhật cai phiên liêu quân vu tàn thứ trữ hậu. Khâm-sứ
viên phụng tương cáo sắc hàm an vu thái-dinh thượng, khởi
hành nghi trọng nhã nhạc đạo tưng tán cái giả hộ chí giang ngàn.
Cai phiên liêu quy nghinh thái-dinh quá khẩu hưng. Chí đường
thái-dinh do trung giai thăng phụng an vu nguyên thiết chi vị. Tán
cái nhã nhạc sang kiểm bài liệt đình tiền tả hữu. Khâm-sứ viên
tuyên đọc viên do đông giai thăng chí lập vị lập. Triển...

DỊCH NGHĨA

phía đông thái-dinh đặt chỗ tuyên đọc bản tuyên-phong ở bên
hữu thái-dinh, tất cả đều trông về phía nam.

Lại ở chính giữa nội-thất của Quận-chúa ấy đặt một cái
bàn màu vàng trông về hướng nam, đặt chỗ lạy của Quận-chúa
ở phía nam cái bàn màu vàng trông về hướng bắc cùng dự-bị
lựa những viên nữ-phó đứng hầu.

Đến ngày hành lễ những phiên-liêu ấy đều đứng hầu ở
bến sông. Viên Khâm-sứ bưng cái hộp đựng tờ cáo sắc đặt
yên lên trên thái-dinh, khởi-hành có nghi-trọng và nhã nhạc
dẫn theo những tán lọng hộ-vệ đến bờ sông. Những phiên-
liêu ấy quỳ xuống đón thái-dinh đi qua thì dập đầu rồi đứng
dậy. Đến tuyên-phong-đường, thái-dinh được do bậc thềm ở
giữa đưa lên đặt yên nơi chỗ đã đặt từ trước. Tán lọng, nhã
nhạc, giáo kiểm bày ra ở hai bên tả hữu trước sân. Viên
Khâm-sứ và viên tuyên đọc do bậc thềm phía đông tiến lên
đến chỗ đứng mà đứng...

敕員立于堂上之左藩僚排班行五拜禮欽使員
立宣曰有敕藩僚皆跪展敕宣讀訖藩僚叩興分
班內一人詣堂上恭捧

誥敕函至門內轉交女傳接捧該郡主隨行至內室奉
安于正中黃案上郡主恭行肅拜五拜跪受

誥敕加額再謝恩肅拜五拜藩僚再稟明欽使請行謝
恩五拜禮成分班欽使仍回鎮西城藩僚等送至津次
○十八年奏準水舍國長名列賜姓永仍舊名列
以明屬國姓氏該國副使名粹賜姓山名筆以免
鄙陋○二十一年

PHIÊN ÂM

sắc viên lập vu đường thượng chỉ tả, phiêu liêu bài ban hành ngũ bách lễ. Khâm-sứ viên lập tuyên viết : « Hữu sắc ». Phiêu liêu giai quy. Triển sắc tuyên đọc cắt, phiên liên khẩu hưng phân ban. Nội nhật nhân nghệ đường thượng cung phụng cáo sắc hàm chí môn nội chuyển giao nữ phó tiếp phụng, cai Quận-chúa tùy hành chí nội thất, phụng an vu chính trung hoàng án thượng. Quận-chúa cung hành túc bách ngũ bách quy thụ cáo sắc gia ngạch tái tạ ân, túc bách ngũ bách. Phiên liêu tái bảm minh Khâm-sứ thỉnh hành tạ ân ngũ bách. Lễ thành phân ban. Khâm-sứ nhưng hồi Trần-tây thành, phiêu liêu đẳng tông chí tân thứ.

Thập bát niên, tầu chuẩn Thủy-xá quốc trưởng danh Liệt tứ tính Vĩnh nhưng cựu danh Liệt di minh thuộc quốc tính thị. Cai quốc phó sứ danh Thốt tứ tính Sơn danh Bút di miễn bị lậu.

Nhị thập, nhất niên . . .

DỊCH NGHĨA

Viên mở tờ sắc đứng ở phía tả trước tuyên-phong-đường, các phiên-liêu bày thành ban làm lễ năm lạy. Viên Khâm-sứ đứng tuyên-bổ rằng : « Có sắc chỉ ». Các phiên-liêu đều quy. Khi viên mở tờ sắc đọc xong, các phiên-liêu dập đầu rồi đứng dậy và phân thành ban. Một người trong bọn ấy đến trước tuyên-phong-đường cung kính bưng cái hộp đựng tờ cáo sắc đến trong cửa chuyển giao cho viên nữ-phó tiếp bưng, Quận-chúa ấy đi theo đến nội-thất, cái hộp đựng tờ cáo sắc được đặt ở ngay chính giữa cái bàn màu vàng. Quận-chúa cung kính làm lễ năm lạy, quỳ xuống nhận tờ cáo sắc và nâng lên ngang trán, lại lạy năm lạy tạ ơn. Phiên-liêu lại bảm rõ cùng viên Khâm-sứ xin làm lễ tạ ơn năm lạy. Lễ xong, phiên-liêu phân thành ban. Viên Khâm-sứ trở về thành Trấn-tây, phiên-liêu đưa đến bến sông.

Năm Minh-mạng thứ 18 (1837) vua chuẩn y lời tâu cho Quốc-trưởng nước Thủy-xá tên Liệt họ Vĩnh, vẫn được giữ tên cũ là Liệt đề làm tỏ dòng họ của thuộc-quốc, viên phó-sứ nước ấy tên Thốt được ban cho họ Sơn và tên Bút đề cho khỏi bị lậu.

Năm Minh-mạng thứ 21 (1840), . . .

PHIÊN ÂM

dụ chuẩn thứ thứ cải phong Quận-chúa Ngọc-Vân vi Mỹ-lâm Quận-chúa, Huyện-quân Ngọc-Biện vi Lư-an Huyện-quân, Ngọc-Thu vi Thâu-trung Huyện-quân, Ngọc-Nguyên vi Tập-ninh Huyện-quân, trước phái xuất thự Ninh Thái Ngự-sử Huỳnh-Mẫn-Đạt sung Khâm-sứ tề phụng cáo sắc do dịch tiền vắng tuyên phong.

Thiệu-trị nguyên-niên, sắc dụ Thủy-xá Quốc-vương Vĩnh-Liệt : « Nhĩ quốc phụng phiên tu công khác dịch cung kiến, cửu hà hoàng khảo Tiên hoàng đề nhu hoài chi trạch. Minh-mệnh nhị thập nhất niên thập nhị nguyệt nhị thập bát nhật phụng long ngự thượng tân, Trẫm ngưỡng tuân trị mệnh, phủ tuân dư tình, dĩ Thiệu-trị nguyên niên chinh nguyệt nhị thập nhật tự hoàng đề vị suất...

DỊCH NGHĨA

có dụ vua chuẩn cho lần này cải phong Quận-chúa Ngọc-Vân làm Mỹ-lâm Quận-chúa, cho Huyện-quân Ngọc-Biện làm Lư-an Huyện-quân, cho Huyện-quân Ngọc-Thu làm Thâu-trung Huyện-quân, cho Huyện-quân Ngọc-Nguyên làm Tập-ninh Huyện-quân, phái Huỳnh-Mẫn-Đạt quyềun Ngự-sử Ninh-Thái sung chức Khâm-sứ đem tờ cáo sắc do đường dịch trạm đi sang tuyên-phong.

Năm đầu Thiệu-trị (1841) vua xuống sắc dụ cho Quốc-vương Thủy-xá tên Vĩnh-Liệt rằng : « Nước của người giữ phận phiên-thuộc lo việc dâng cống, noi theo đường cung kính, từ lâu đã chịu ơn vô-về kẻ ở xa của Hoàng khảo Tiên hoàng-đế. Ngày 28 tháng 12 năm Minh-mạng thứ 21 Tiên-đế thăng-hà, Trẫm tuân theo mạng lệnh cai-trị, cúi xuống noi theo lòng dân, ngày 20 tháng giêng năm đầu Thiệu-trị, Trẫm lên ngôi hoàng-đế dẫn ...

循

天下安勸。朕邦念爾國預列職方。特賜敕書諭是。且聞爾國習俗質樸。乃能仰慕上國衣冠。殊堪嘉獎。爰賞給蟒服一副。用修恩榮。再據富安省臣奏稱。爾國原是水舍。而向來稱火舍者。出於通譯之誤。等語。茲準改爲水舍國。以正名稱。至如眞火舍國。願修舊例。與爾國合貢事。經該省臣題達。已俯準合貢事宜。另由省臣送辨。爾其祇承寵命。益矢肫誠。事大畏天。慎無違於侯度。睦鄰保境。期永荷於隆霑。○又議準火舍國王原名麻額茲。賜姓久名賴。以正名稱。水舍國

PHIÊN ÂM

tuần thiên hạ (1) an khuyển thứ bang, niệm Nhĩ quốc dự liệt chức phương, đặc tứ sắc thư dự thị.

Thả văn Nhĩ quốc tập tục chất phác nãi năng ngưỡng mộ thượng quốc y quan, thù kham gia tướng, viên thưởng cấp mãng phục nhất phó dụng xỉ ân vinh.

Tái cú Phú-yên tỉnh thần tâu xưng Nhĩ quốc nguyên thị Thủy-xá, nhi hướng lai xưng Hoả-xá giả xuất ư thông dịch chi ngộ đẳng ngữ, tư chuẩn cải vi Thủy-xá quốc dĩ chính danh xưng.

Chí như chân Hoả-xá quốc nguyên tu cựu lệ dĩ Nhĩ quốc hợp công sự kinh cai tỉnh thần đề đạt, dĩ phủ chuẩn hợp công sự nghi, lánh do tỉnh thần tòng biện.

Nhĩ kỳ chi thừa sung mệnh ích thì chuẩn thành, sự đại uỷ thiên, thận vô vi ư hầu độ, mục lân bảo cảnh kỳ vĩnh hà ư long triều».

Hựu nghị chuẩn Hoả-xá quốc vương nguyên danh Ma Thát, tứ tính Cửu danh Lại dĩ chính danh xưng, Thủy-xá quốc...

DỊCH NGHĨA

dắt thiên-hạ, an khuyển thứ bang, nhớ lại nước Ngươi liệt vào hàng nước dăng cống mới đặc-biệt ban cho sắc thư mà dạy bảo.

« Trẫm lại nghe nước Ngươi tập-tục chất-phác, lại hay ngưỡng-mộ áo-mào của thượng-quốc (Việt-nam), thật đáng khen tặng, bèn thưởng cho mãng bào 1 bộ để Ngươi được thêm ân-sủng về-vang.

« Lại theo lời tâu của tỉnh-thần tỉnh Phú-yên, nói nước Ngươi vốn là nước Thủy-xá mà từ trước đến nay gọi là Hoả-xá do sự lầm-lẫn của những viên thông-dịch. Nay Trẫm chuẩn cho Ngươi sửa lại là nước Thủy-xá để cho đúng danh xưng.

« Đến như nước Hoả-xá thiết muốn theo lệ cũ cùng với nước Ngươi hợp chung dăng cống, việc ấy đã do tỉnh-thần tỉnh Phú-yên đề-đạt lên rồi, Trẫm đã chuẩn cho việc hợp chung dăng cống được thích-nghi, riêng do tỉnh-thần đưa đến lo-liệu.

« Ngươi đã kính vàng mệnh-lệnh sùng-ái cang tỏ ra khấn thành, thờ nước lớn là biết sợ lẽ trời, cần-thận không trái nghịch lại phép độ của nước chư-hầu, hoà-hảo với lân-cận mà giữ-gìn cảnh-vực để mong được đội mãi ơn mưa-móc thấm-nhuần ».

Lại triều nghị chuẩn cho Quốc-vương Hoả-xá vốn tên là Ma-Thát, nay được ban cho họ Cửu, tên Lại (Cửu-Lại có nghĩa là nhờ cây lâu dài) cho đúng danh xưng; viên chánh-sứ nước Thủy-xá...

(1) Có lẽ in sai, đúng là chữ 天下 thiên hạ.

正使名試賜姓山仍名試副使名才賜姓崎改名
木○七年高蠻國訖喻敕委屬恭遞表文稱臣奉
貢奉

諭該蠻國遠居臘微該祖久爲本朝臣僕世奉共球
朝廷封植之綏緝之聲教覃敷已非一日之積自應
蠲租無嗣委妻女流諺國內因此多事前者該蠻裔
遠地棲身尙懷疑懼蠻僚惹生事端臘地板蕩朕念
此一方民不忍以荒忽視之所以命將出師隨機勦
撫誠以彰我天討綏我邊氓原非利其土地也茲該
蠻裔既能悔罪輸誠款關奉貢經軍次諸大臣爲之

卷一百一十五

通使賜封

PHIÊN ÂM

chính-sứ danh Thí, tứ tỉnh Sơn nhưng danh Thí, phó-sứ danh Tài, tứ tỉnh Kiều cải danh Mộc.

Thất niên Cao-man quốc Sá-Ông-Đôn ủy thuộc cung đệ biểu văn xưng thần phụng công.

Phụng dụ : Cai man quốc viễn cư Lạp khiêu, cai tổ phụ cửu vị bản triều thần bộc, thê phụng cộng cầu triều đình phong thực chi tuy tập chi thanh giáo đàm phụ dĩ phi nhât nhât chi tích. Tự Nặc-Ông-Chân vô tự ủy cầu nữ lưu, cai quốc nội nhân thứ đa sự.

Tiến giả cai man duệ viễn địa thê thân thượng hoài nghi cụ. man liêu nhạ sinh sự đoan. Lạp địa bản đẳng. Trầm niệm thứ nhât phương dân bắt nhữn dĩ hoang hốt thị chi. sở dĩ mệnh tướng xuất sự tùy cơ tiểu phủ, thành dĩ chương ngã thiên thảo, tuy ngã biên manh, nguyên phi lợi kỳ thổ địa dã.

Tư cai man duệ ký năng hồi tội thâu thành khoản quan phụng công, kinh quân thứ chư đại thần vị chi . . .

DỊCH NGHĨA

tên Thí được ban cho họ Sơn, vẫn giữ tên Thí, viên phó-sứ tên Tài được ban cho họ Kiều và đổi tên là Mộc (1).

Năm Thiệu-trị thứ 7 (1847) Quốc-vương Cao-man Sá-Ông-Đôn ủy cho cho thuộc viên cung kính đệ biểu văn chịu làm kẻ bề tôi nạp cống.

Có dụ vua dạy : « Nước man ấy ở xa-xôi vùng Chân-lạp, ong nội của y từ lâu là tôi tớ của triều-dinh ta đời-dời được triều-dinh ta vun bồi cho yên-ôn, được thanh-uy và giáo-hoá chõng-chất-chẳng phải mới một ngày.

« Từ khi Nặc-Ông-Chân không có con trai nối vị, phải ủy thác con gái, trong nước nhân đó sinh ra lăm việc.

« Lúc trước con cháu của Quốc-vương nước man ấy nương thân ở cõi xa-xôi vẫn ôm lòng nghi-ngờ sợ-sệt. Bọn man-liêu gây ra mỗi việc, đất Chân-lạp rối loạn. Trẫm nhớ đến dân chúng ở một vùng ấy, không nỡ nhìn trông một cách lạnh-lùng, cho nên sai tướng đem quân tùy cơ tiêu-trừ hay phủ-dụ, thật là đề tỏ rạng ý trừ bạo theo lòng trời của ta, để làm yên-ôn dân-chúng ở biên-viễn của ta, vốn không phải đề lợi-dụng đất-dại ấy vậy.

« Nay con cháu của Quốc-vương nước ấy đã hối cải tội-lỗi, dâng hiến lòng thành, kêu cửa quan-ải dâng cống, đã được các vị đại-thần nơi quân-thứ . . .

(1) *Kiều mộc*, là tên cây ở kinh Thi thuộc thiên Hán-quảng ngụ ý đức hóa của vua lan rộng ra xa.

聲請正可寬其既往與以自新訖輸蠟著封爲高蠻
 國王錫之敕印再該故藩王禎之女玉雲前經錫封
 爲高蠻郡主嗣因其國有事改封爲美林郡主今朝
 廷復定其國王雲著復封爲高蠻郡主同訖輸蠟照
 管土民以存藩王禎之業永爲藩服○又議準宣封
 訖輸蠟欽差正使一布副使一郎宣讀二護諾印
 二通判經歷及府
醫員充振下同隨使管衛奇二率隊十兵丁五
 百前往烏東城

錫封奉給鍍金駝鈕銀印一

面刻高蠻國王
之印六篆字

象牙鈴蓋

一面刻高
蠻二字竝

PHIÊN ÂM

thanh thính chính khả khoan kỳ ký vãng dữ dĩ tự tân. Sá Ông Đôn trước phong vi Cao-man Quốc-vương tích chi sắc ấn.

Tái cai cò phiên vương Chân chi nữ Ngọc-Vân tiền kinh tích phong vi Cao man Quận-chúa, tự nhân kỳ quốc hữu sự cải phong vi Mỹ-lâm Quận-chúa. Kim triều-đình phục định kỳ quốc, Ngọc-Vân trước phục phong vi Cao-man Quận-chúa đồng Sá Ông-Đôn chiêu quân thổ dân dĩ tồn phiên vương Chân chi nghiệp vĩnh vi phiên phục.

Hựu nghị chuẩn tuyên phong Sá Ông-Đôn Khâm-sai chính-sứ nhất (bồ-chính) phó-sứ nhất (lang-trung) tuyên đọc nhị, hộ cáo ấn nhị (thông phán kinh lịch cập phủ huyện viên suy phái hạ đồng), tùy sứ quản vệ cơ nhị, suất đội thập, binh đinh ngũ bách tiền vãng Ô-đông thành tích phong, phụng cấp độ kim đà nữu ngân ấn nhất (diện khắc Cao-man Quốc vương chi ấn lục triện tự), tượng nha kiểm cái nhất (diện khắc Cao-man nhị tự), tịnh. . .

DỊCH NGHĨA

kêu xin cho, đúng lúc đáng khoan thứ cho việc đã qua để tự sửa đổi. Sá Ông-Đôn được phong làm Cao-man Quốc-vương và được ban cho sắc với ấn.

« Còn con gái của cố phiên-vương Nặc Ông-Chân là Ngọc-Vân thuở trước đã được phong cho làm Cao-man Quận-chúa, về sau nhân nước ấy hữu-sự, được cải phong làm Mỹ-lâm Quận-chúa. Nay triều-đình lại an-dịnh trở lại nước ấy, cho nên Ngọc-Vân được phong lại làm Cao-man Quận-chúa cùng với Sá Ông-Đôn cai-quan thổ dân để bảo-tồn cơ-nghiệp của cố phiên-vương Nặc Ông-Chân mà giữ phận nước phiên thần-phục mãi mãi ».

Lại triều nghị chuẩn cho đi tuyên-phong Sá Ông-Đôn một viên Khâm-sai chánh-sứ (chức bồ-chính), một viên phó-sứ (chức lang-trung), hai viên tuyên-đọc, hai viên hộ cáo ấn (chức thông-phán, kinh-lịch và thuộc-viên ở phủ huyện sung vào mà phái đi chung), hai viên tùy sứ quản vệ cơ, mười viên suất đội, năm trăm binh-lính đi đến thành Ô-đông để phong cho và ban cho một cái ấn bạc chỗ nắm gờ cao nạm vàng (mặt ấn có khắc sáu chữ triện : *Cao-man Quốc-vương chi ấn*), một cái ấn bằng ngà voi (mặt ấn có khắc hai chữ : *Cao-man*) cùng...

誥敕敕諭敕書各一宣封王雲欽使一布護敕一宣讀

一隨使管衛一率隊四兵丁二百並往該城

頒給

誥敕敕諭敕書各一先期鎮西諸大臣傳飭詫蠟蠟及

王雲知會欽使員將至該國界首該國王率藩僚

祇候迎接至公館安歇前一日于宜封堂正中間

設

龍亭席位一前設香案一南向香案前設該國王拜位

北向又設欽使立位于

龍亭之左設宜讀位于欽使之右至日欽使及行隨人

欽使及行隨人
造使錫封
七

PHIÊN ÂM

cáo sắc sắc dụ sắc thư các nhật, tuyên phong Ngọc-Vân khâm-sai nhật (bổ chính) hộ sắc nhật, tuyên đọc nhật, tùy sứ quản vệ nhật, suất đội tứ, binh đình nhị bách tịnh vắng cai thành ban cấp cáo sắc sắc dụ sắc thư các nhật.

Tiền kỳ Trần-tây chư đại-thần truyền sức Sá-Ông-Đôn cấp Ngọc-Vân tri hội.

Khâm-sứ viên tương chí cai quốc giới thủ, cai Quốc-vương suất phiên liêu chi hậu nghinh tiếp chí công quán an yết.

Tiền nhật nhật vu tuyên-phong-đường chính trung-gian thiết long-dinh tịch vị nhật, tiền thiết hương án nhật nam hướng, hương án tiền thiết cai Quốc-vương bái vị bắc hướng, hựu thiết Khâm-sứ lập vị vu long-dinh chi tả, thiết tuyên đọc vị vu Khâm-sứ chi hữu.

Chí nhật Khâm-sứ cập hành tùy nhân . . .

DỊCH NGHĨA

cáo sắc, sắc dụ và sắc thư mỗi thứ 1 tờ ; cho đi tuyên-phong Ngọc-Vân một viên Khâm-sứ (chức bổ-chính), một viên hộ sắc, một viên tuyên đọc, một viên tùy sứ quản vệ, bốn viên suất đội, hai trăm binh-lính đều đến thành ấy ban cấp cho cáo sắc, sắc dụ, sắc thư mỗi thứ 1 tờ.

Trước ngày phong ấy, các đại-thần ở Trần-tây thông-sức cho Sá-Ông-Đôn và Ngọc-Vân được biết.

Khi viên Khâm-sứ sắp đến đầu biên-giới nước ấy, Quốc-vương ấy phải dẫn phiên-liêu đón chờ nghinh-tiếp đến công-quán yên nghỉ.

Một ngày trước hôm tấn-phong, ở căn chính giữa tuyên-phong-đường đặt một chỗ đề long-dinh, phía trước đặt một bàn hương-án trông về hướng nam, trước hương-án đặt chỗ lạy của Quốc-vương trông về hướng bắc, lại đặt chỗ đứng của viên Khâm-sứ ở bên trái long-dinh, đặt chỗ đứng của viên tuyên-đọc ở bên mặt của viên Khâm-sứ.

Đến ngày phong, viên Khâm-sứ và những người đi theo..

等各具品服色服奉

龍亭進發該國王率藩僚于城門外佇候跪迎

龍亭過叩興

龍亭至堂奉安于原設之位該國王就拜位立行朝拜

五拜禮跪恭領

敕印訖再行謝

恩五拜禮藩僚等咸隨拜禮成趨出該國王送欽使至

城門各行一揖禮餘禮節與嘉隆六年同其宣封

玉雲前堂預擇藩僚一人代拜奉宣

話敕訖欽使員捧授該藩僚領遞轉授女傳接捧該郡

PHIÊN ÂM

đăng các cụ phẩm phục sắc phục phụng long-đình tiền phát. Cai Quốc-vương suất phiên liêu vu thành môn ngoại trừ hậu quy nghinh long-đình quá khẩu hưng.

Long-đình chỉ đường phụng an vu nguyên thiết chi vị, cai Quốc-vương tự bái vị lập, hành triều bái ngũ bái lễ, quy cung lãnh sắc ăn cắt, tái hành tạ ân ngũ bái lễ. Phiên liêu đăng hàm tùy bái, lễ thành xu xuất. Cai Quốc-vương tòng Khâm-sứ chỉ thành môn các hành nhật áp lễ. Dư lễ tiết dư Gia-long lục niên đồng.

Kỳ tuyên phong Ngọc-Vân tiến đường dự trạch phiên liêu nhật nhân đại bái.

Phụng tuyên cáo sắc cắt Khâm-sứ viên phụng thụ cai phiên liêu lãnh đệ chuyển thụ nữ phó tiếp phụng cai Quận . . .

DỊCH NGHĨA

đều mặc phẩm-phục và sắc-phục đưa long-đình tiến-hành. Quốc-vương ấy dẫn phiên-liêu ra ngoài cửa thành chờ đợi, quỳ đón long-đình đi qua thì dập đầu rồi đứng dậy.

Long-đình đến tuyên-phong-đường đề yên ở nơi đã đặt trước. Quốc-vương ấy đến chỗ lạy mà đứng, làm lễ triều bái năm lạy, quỳ xuống cung kính lãnh sắc và ấn xong lại làm lễ tạ ân năm lạy. Bọn phiên-liêu đều nổi lạy theo. Lễ xong thì đi ra ngoài. Quốc-vương đưa viên Khâm-sứ đến cửa thành, mỗi người đều làm lễ vái chào. Các lễ tiết khác thì giống như năm Gia-long thứ 16 (1807).

Còn việc tuyên phong Ngọc-Vân, thì ở trước tuyên-phong-đường đã chọn trước một viên phiên-liêu đề lạy thế.

Khi đọc cáo sắc xong, viên Khâm-sứ bưng cáo sắc trao cho phiên-liêu nhận lãnh và chuyển trao cho viên nữ-phó bưng tiếp lấy, Quận . . .

主隨行至內室奉安十原設黃案上該郡主恭行

拜領三跪六肅禮接領訖再行謝

恩三跪六肅禮該藩脩亦于庭前望

龍亭行謝

恩五拜禮各趨出餘各儀節竝與明命十六年同

欽定大雨會典事例

禮部柔遠

遣使錫封
卷一百三十四

八

PHIÊN ÂM

chúa tùy hành chí nội thất phụng an vu nguyên thiết hoàng án thượng. Cai Quận-chúa cung hành bái lãnh tam quy lục túc lễ, tiếp lãnh cắt tái hành tạ ân tam quy lục túc lễ. Cai phiên-liêu diệc vu đình tiền vọng long-đình hành tạ ân ngũ bái lễ, các xu xuất.

Dư các nghi tiết tịnh dữ Minh-mệnh thập lục niên đồng.

DỊCH NGHĨA

chúa ấy đi theo đến nội thất, từ cáo sắc được đề yên ở chỗ đã đặt trước trên bàn màu vàng. Quận-chúa ấy làm lễ bái lãnh ba quy sáu lạy, tiếp lãnh xong lại làm lễ tạ ơn ba quy sáu lạy. Phiên-liêu ấy ở trước sân hướng về long-đình làm lễ tạ ơn năm lạy, rồi đều đi ra.

Các nghi tiết khác đều đồng như năm Minh-mạng thứ 16 (1835).

頒給敕命

嘉隆六年

旨甘露道貢蠻吒哢咤倭長籠咤嶸道倭長哥廊辰冊
倭長辰沈湓倭長臭羅脩等準頒給朱敕龍紙各一

道○七年

旨昌襟咤倭長哥破永倭長邑麻曷準頒給龍敕各一
道

明命三年

旨準甘露道嶠淥廊總冊尋嶠淥尋嶠冊廊蓮冊名爲
向化州嶠淥名嚙廊總冊名湓尋嶠淥名陵尋嶠冊

旨準甘露道嶠淥廊總冊尋嶠淥尋嶠冊廊蓮冊名爲
向化州嶠淥名嚙廊總冊名湓尋嶠淥名陵尋嶠冊

PHIÊN ÂM

BAN CẤP SẮC MỆNH

Gia-Long lục niên, chỉ Cam-lộ đạo công man Tra-bôn nương sa trưởng Lung, Mương-vanh đạo sa trưởng Ca, Lang-thần sách sa trưởng Thần, Trầm-bôn sa trưởng Xú-la-giả đẳng chuẩn ban cấp chu sắc long chỉ các nhắt đạo.

Thất niên, chỉ Xương-cầm nương sa trưởng Ca, Phá-băng sa trưởng Ấp-ma-hạt chuẩn ban cấp long sắc các nhắt đạo.

Minh-mệnh tam niên, chỉ chuẩn Cam-lộ đạo Kiểu tuyền, Lang-tổng sách, Tầm-linh tuyền, Tầm-linh sách, Lang-liên sách danh vi Hương-hóa châu, Kiểu tuyền danh Ve, Lang-tổng sách danh Doanh, Tầm-linh tuyền danh Trắng, Tầm-linh sách . . .

DỊCH NGHĨA

BAN CẤP SẮC MỆNH

Năm Gia-long thứ 6 (1807) có chỉ vua dạy sa-trưởng Lung của nương Tra-bôn, sa-trưởng Ca của đạo Mương-vanh, sa-trưởng Thần của sách Lang-thần, sa-trưởng Xú-la-giả của sách Trầm-bôn thuộc cống-man Cam-lộ được ban cho chu-sắc bằng giấy rồng mỗi người một đạo.

Năm Gia-long thứ 7 (1808), có chỉ vua dạy sa-trưởng Ca của nương Xương-cầm, sa-trưởng Ấp-ma-hạt của nương Phá-băng được ban cấp cho long-sắc mỗi người một đạo.

Năm Minh-mạng thứ 3 (1822), có chỉ vua chuẩn cho tuyền Kiểu, sách Lang-tổng, tuyền Tầm-linh, sách Lang-liên thuộc đạo Cam-lộ được gọi là châu Hương-hóa, cho đầu-mục ở tuyền Kiểu tên Ve, đầu-mục sách Lang-tổng tên Doanh, đầu-mục tuyền Tầm-linh tên Trắng, đầu-mục sách Tầm-linh...

名伶廊蓮冊名啦等各準定校該淥冊總長○四年
旨甘露道洒源貢蠻各部著改沈淥爲尋淥破永爲伶
邦昌標爲昌盛吒隣爲那貢其毗嶸上薊廊辰並讀
從正音○又

旨準甘露道尋淥貢蠻佬侶爲尋淥蠻佬長阿倪稅
蠻名總粘爲向化州阿倪冊總長羅蔑稅蠻名總鑽
爲向化州羅蔑冊總長給予詔文各一道○八年

旨貢蠻之毗嶸那貢上薊佐邦昌盛尋淥巴欄毗俸廊
辰該九道毗冊均著改爲州其頭目之副佬長鈐準
改板毗嶸州土知州佬長掣改校那貢州土知州佬

PHIÊN ÂM

danh Linh, Lang-liên sách danh Hạng đẳng các chuẩn thực thụ cai tuyền sách tổng-trưởng.

Tứ niên chuẩn Cam-lộ đạo Sái-nguyên công man các bộ trước cải Trầm-bồn vi Tầm-bồn, Phá-băng vi Tá-bang, Xương-cầm vi Xương-thịnh, Tra-bôn vi Na-bôn, kỳ Mương-vanh, Thượng-kê, Lang-thần tịnh độc tuyền chính âm.

Hựu chuẩn Cam-lộ đạo Tầm-bồn công man Sa Chiên Nội vi Tầm-bồn man sa-trưởng, A-nghe thuê man danh Tổng Niêm vi Hường-hóa châu A-nghe sách tổng-trưởng, La-miệt thuê man danh Tổng Vàng vi Hường-hóa châu La-miệt sách tổng trưởng, cấp dữ chiếu văn các nhất đạo.

Bát niên chỉ công man chỉ Mương-vanh, Na-bôn, Thượng-kê, Tá-bang, Xương-thịnh, Tầm-bồn, Ba-lan, Mương-bồng, Lang-thần cai cửu đạo mương sách quân trước cải vi châu, kỳ đầu mục chỉ phó sa-trưởng Kiểm chuẩn cải thụ Mương-vanh châu thổ tri-châu, sa trưởng Xiết cải thụ Na-bôn châu thổ tri-châu, sa . . .

DỊCH NGHĨA

tên Linh, đầu-mục sách Lang-liên tên Hạng được thực thụ làm tổng-trưởng của những tuyền sách ấy.

Năm Minh-mạng thứ 4 (1823) có chỉ vua dạy các bộ-lạc cống-man Sái-nguyên thuộc đạo Cam-lộ được đổi Trầm-bồn ra Tầm-bồn, Phá-băng ra Tá-bang, Xương-cầm ra Xương-thịnh, Tra-bôn ra Na-bôn, còn Mương-vanh, Thượng-kê, Lang-thần thì độc theo chính âm.

Lại có chỉ vua chuẩn cho Sa Chiên Nội của cống-man Tầm-bồn thuộc đạo Cam-lộ làm sa-trưởng man Tầm-bồn, cho thuê-man A-nghe tên Tổng Niêm làm tổng-trưởng sách A-nghe ở Hường-hóa châu, cho thuê-man La-miệt tên Tổng Vàng làm tổng-trưởng sách La-miệt ở Hường-hóa châu, tất cả được cấp cho chiếu văn mỗi người một đạo.

Năm Minh-mạng thứ 8 (1827) có chỉ vua dạy chín đạo mương sách của cống-man Mương-vanh, Na-bôn, Thượng-kê, Tá-bang, Xương-thịnh, Tầm-bồn, Ba-lan, Mương-bồng, Lang-thần đều được đổi làm châu, còn những đầu-mục như phó sa-trưởng Kiểm được cải trao cho chức thổ tri-châu của châu Mương-vanh, sa-trưởng Xiết được cải trao cho chức thổ tri-châu của châu Na-bôn, sa . . .

長南改授上蘄州土知州倭長昭改授佐邦州土知
州倭長可改授昌盛州土知州倭長內改授寧溢州
土知州倭長銀補授巴欄州土知州倭長氈補授訖
俸州土知州倭長敦改授廊辰州土知州準給每州
銅圖記木鈴蓋各一〇又

諭月前鎮寧酋長侶內委齋肅肅略軍次懇請納款
奉貢與乞官兵往護已降旨令阮文春陳利貞帶領
弁兵進往按防並善爲調度再鎮寧接壤之虎分六
縣續詣求內附亦已依廷具奏準經略等員傳旨犒
勞俾各安心毋據阮文春陳利貞奏稱侶內現屬輻

欽定大清會典事例

卷一百一十五 兵考 鎮寧

十

PHIÊN ÂM

trưởng Phủ cải thụ Thượng-kê châu thổ tri-châu, sa-trưởng Chiêu cải thụ Tá-bang châu thổ tri-châu, sa-trưởng Khả cải thụ Xương-thịnh châu thổ tri-châu, sa-trưởng Nội cải thụ Tầm-bồn châu thổ tri-châu, sa-trưởng Ngân bổ thụ Ba-lan châu thổ tri-châu, sa-trưởng Uân bổ thụ Mương-bồng châu-thổ tri-châu, sa-trưởng Đôn cải thụ Lang-thần châu-thổ tri-châu, chuẩn cấp mỗi châu đóng đồ ký một kiểm cái các nhất.

Hựu dụ nguyệt tiến Trần-ninh tù trưởng Chiêu Nội ủy tề thu nghệ Kinh lược quân thứ khản thỉnh nạp khoản phụng công dữ khất quan binh vãng hộ, dĩ giáng chỉ lệnh Nguyễn Văn Xuân, Trần Lợi Trinh đãi lãnh binh tiền vãng án phòng tịnh thiện vi điều độ.

Tái Trần-ninh tiếp nhượng chi Hồ-phân lục huyện tục nghệ cấu nội phụ, diệc dĩ y đình thần tâu chuẩn Kinh-lược đẳng viên truyền chỉ tướng lạo, tỵ các an tâm.

Tư cứ Nguyễn Văn Xuân, Trần Lợi Trinh tâu xưng Chiêu Nội hiện tịch hạt . . .

DỊCH NGHĨA

trưởng Phủ được cải trao cho chức thổ tri-châu của châu Thượng-kê, sa-trưởng Chiêu được cải trao chức thổ tri-châu của châu Tá-bang, sa-trưởng Khả được cải trao chức thổ tri-châu của châu Xương-thịnh, sa-trưởng Nội được cải trao chức thổ tri-châu của châu Tầm-bồn, sa-trưởng Ngân được bổ thụ chức thổ tri-châu của châu Ba-lan, sa-trưởng Uân được bổ thụ chức thổ tri-châu của châu Mương-bồng, sa-trưởng Đôn được cải trao cho chức thổ tri-châu của châu Lang-thần, mỗi châu được chuẩn cấp cho ấn bằng đồng và con dấu bằng gỗ mỗi thứ một cái.

Lại có dụ vua dạy rằng tháng trước tù-trưởng Chiêu Nội ở Trần-ninh ủy-thác người đem thư đến chỗ đóng quân của quan Kinh-lược thành-khẩn xin nộp cống và xin quan binh đến bảo-hộ, Trẫm đã xuống chỉ cho Nguyễn Văn Xuân, Trần Lợi Trinh đem binh tiến đến phòng giữ và điều-độ cho khéo-léo.

Sáu huyện Hồ-phân vùng tiếp giáp với Trần-ninh lại nổi nhau đến cầu xin được nội-thuộc, Trẫm đã y theo lời tâu của đình-thần chuẩn cho viên Kinh-lược truyền chỉ ủy-lạo khiến cho chúng được yên tâm.

Nay cứ theo lời tâu của Nguyễn Văn Xuân và Trần Lợi Trinh nói Chiêu Nội hiện đã biên sở . . .

內之丁數田數並全轄地圖一併獻納懇定貢稅額
 例又稱該六縣本與鎮寧不相統攝茲項目等亦節
 懇恭修貢稅等摺均已悉了因念此次朝廷本原體
 難安人出於義舉原非利其土地人民而該等節次
 投誠如此諄懇所當俯賜賞鑒以安新附之心所有
 鎮寧獻上圖籍準其收存再該等既隸版章爲我邊
 氓亦當酌量錫以名命俾恪遵式度用作藩附於永
 久也詔內著賞鎮寧府防禦使秩從五品仍管理該
 府事務再給銅印一木鈐蓋一其虎分六縣並查出
 虎芒一縣該七縣名色併宜酌量邑簿車虎芒署名

PHIÊN ÂM

nội chi định sớ điển sớ tịnh toàn hạt địa đồ nhất tịnh hiên nạp, khăn định công thuế ngạch lệ. Hựu xưng cai lục huyện bốn đứ Trần-ninh bắt tương thông nhiếp, tư đầu mục đẳng diệc dự khăn cung tu công thuế đẳng chiếp quân dĩ tất liễu.

Nhân niệm thử thứ triều đình bốn nguyên tuất nạn an nhân xuất ư nghĩa cử, nguyên phi lợi kỳ thổ địa nhân dân, nhi cai đẳng tiết thứ đầu thành như thử chuẩn khăn, sớ đương phủ tứ thường giám dĩ an tân phụ chi tâm. Sớ hữu Trần-ninh hiên thượng đồ tịch chuẩn kỳ thu tổn. Tái cai đẳng ký lệ bản chương vi ngã biên manh diệc đương chúc lượng tích dĩ danh mệnh ty khác tuân thức độ, dụng tác phiên phụ vĩnh cửu dĩ.

Chiêu Nội trước thưởng Trần-ninh phủ Phòng ngự sứ, trật tòng ngũ phẩm nhưng quản-lý cai phủ sự vụ, tái cấp đồng ấn nhất mộc kiểm cái nhất.

Kỳ Hồ-phân lục huyện tịnh tra xuất Hồ-mang nhất huyện, cai thất huyện danh sắc tịnh nghi chúc lượng ập bộ.

Xa-hồ mương trước danh...

DỊCH NGHĨA

số người và số ruộng trong hạt cùng địa-đồ toàn hạt hiên dâng một lượt, thành-khẩn xin định cho ngạch lệ thuế cống. Lại nói sáu huyện ấy vốn không liên-thuộc vào Trấn-ninh, nay bọn đầu-mục cũng dâng sớ thành-khẩn xin được lo cống thuế, tất cả đều được Trẫm thấu hiểu đến rồi.

Nhân nghĩ lại lần này triều-đình Việt-nam vốn thương-xót hoạn-nạn và làm cho yên-ôn nhân-dân là do ở cử-chỉ nhân nghĩa, vốn không phải lợi-dụng nhân-dân và những đất-đai ấy, cho nên bọn chúng lần hồi dâng hiến lòng thành ân-cần như thế, thì triều-đình cũng nên đoái đến xét cho đề yên lòng người mới phụ-thuộc. Những bản-đồ và sớ bộ của Trấn-ninh dâng lên thì cho họ thu giữ. Hơn nữa chúng đã lệ-thuộc vào bản-đồ nước ta, làm dân biên-viên của nước ta, thì triều-đình nên chăm-chước cho chúng danh mệnh khiến chúng cung kính tuân theo pháp độ làm phiên-thuộc lâu dài.

Chiêu Nội được thưởng chức Phòng ngự sứ phủ Trấn-ninh, trật tòng ngũ phẩm, vẫn quản-lý sự-vụ ở phủ ấy, lại được cấp cho một cái ấn bằng đồng, một con dấu bằng gỗ.

Còn sáu huyện Hồ-phân với một huyện Hồ-mang được tra ra, danh sắc của bảy huyện ấy phải được chăm chước chung với ập bộ.

Mương Xa-hồ được gọi...

爲車虎縣該縣頭目之造蘿著賞授土知縣肥濼且
 闡著賞授土縣丞呈固芒名爲呈固縣該縣頭目之
 造蘿賞授土知縣肥甘奔賞授土縣丞岑挪芒名爲
 岑挪縣該縣頭目之造芒賞授土知縣肥奔難且賞
 授土縣丞岑祚芒名爲岑祚縣該縣頭目之造網賞
 授土知縣肥蚩遏可曷賞授土縣丞芒撰名爲蠻撰
 縣該縣頭目之造礎賞授土知縣肥向賞授土縣丞
 芒欸名爲蠻欸縣該縣頭目之造依架賞授土知縣
 肥泛馬春賞授土縣丞芒欄名爲芒欄縣該縣頭目
 之造欽賞授土知縣造芄賞授土縣丞向上土知縣

欽定四庫全書

雙石山志

頒給敕命

土

PHIÊN ÂM

vi Xa-hồ huyện, cai huyện đầu mục chi Tào-La trước thường thụ thổ tri-huyện, Phi-than-thả-xiễn trước thường thụ thổ huyện-thừa.

Trình-cổ nương danh vi Trình-cổ huyện, cai huyện đầu mục chi Tào-La thường-thụ thổ tri-huyện, Phi-cam-bôn thường thụ thổ huyện-thừa.

Sâm-na nương danh vi Sâm-na huyện cai huyện đầu mục chi Tào-Mương thường thụ thổ tri-huyện, Phi-bôn-nan-thả thường thụ thổ huyện-thừa.

Sâm-tộ nương danh vi Sâm-tộ huyện, cai huyện đầu mục chi Tào-Cương thường thụ thổ tri-huyện, Phi-xi-át-khả-hạt thường thụ thổ huyện-thừa.

Mương Soạn danh vi Man-soạn huyện, cai huyện đầu mục chi Tào-Tha thường thụ thổ tri-huyện, Phi-hương thường thụ thổ huyện-thừa.

Mương Xôi danh vi Man-xôi huyện, cai huyện đầu mục chi Tào-Y-Xán thường thụ thổ tri-huyện, Phi-phiên-mã-thung thường thụ thổ huyện-thừa.

Mương Lan danh vi Mương-lan huyện, cai huyện đầu mục chi Tào-Khâm thường thụ thổ tri-huyện, Tào-Bông thường thụ thổ huyện-thừa.

Hương thượng thổ tri-huyện . . .

DỊCH NGHĨA

là huyện Xa-hồ ; Tào-La đầu-mục của huyện ấy được thưởng trao cho chức thổ tri-huyện, Phi-than-thả-xiễn được thưởng ban cho chức thổ huyện-thừa.

Mương Trình-cổ được gọi là huyện Trình-cổ ; Tào-La đầu-mục của huyện ấy được thưởng trao cho chức thổ tri-huyện, Phi-cam-bôn được thưởng trao cho chức thổ huyện-thừa.

Mương Sâm-na gọi là huyện Sâm-na ; Tào-Mương, đầu-mục của huyện ấy được thưởng trao cho chức thổ tri-huyện, Phi-bôn-nan-thả được thưởng trao cho chức thổ huyện-thừa.

Mương Sâm-tộ gọi là huyện Sâm-tộ ; Tào-Cương, đầu-mục của huyện ấy được thưởng trao cho chức thổ tri-huyện, Phi-xi-át-khả-hạt được thưởng trao cho chức thổ huyện-thừa.

Mương Soạn gọi là huyện Man-soạn ; Tào-Tha, đầu-mục của huyện ấy được thưởng trao cho chức thổ tri-huyện, Phi-hương được thưởng trao cho chức thổ huyện thừa.

Mương Xôi gọi là huyện Man-Xôi ; Tào-Y-Xán, đầu-mục của huyện ấy được thưởng trao cho chức thổ tri-huyện, Phi-phiên-mã-thung được trao cho chức thổ huyện-thừa.

Mương Lan gọi là Man-lan huyện, Tào-Khâm, đầu-mục của huyện ấy được thưởng trao cho chức thổ tri-huyện, Tào Bông được thưởng trao cho chức thổ huyện-thừa.

Những thổ tri huyện kể trên . . .

竝秩從七品土縣丞竝秩從八品仍給每縣銅圖記
 各一木鈐蓋各一至如貢期貢品俟後準定以明命
 九年爲始永遠遵行。又議準屬父安鎮玉麻府鄭
 臯州之甘吉悶與芒龍帆靈該三芒酋長肥造
 芒民就鎮各將鑿字紙書竝雄象象牙犀角蠟帕
 等物額請隸入版章供輸貢稅其甘吉芒改爲甘
 吉縣該縣頭目郎欽欄賞授土知縣郎欽丁賞授
 土縣丞甘悶芒改爲甘悶縣該縣頭目郎欽丁賞
 授土知縣郎欽頗賞授土縣丞芒龍帆靈改爲帆
 靈縣是年再奉該縣頭目召標改爲召厥賞授土

靈縣

是年再奉
改爲甘靈

該縣頭目召標改爲召厥賞授土

PHIÊN ÂM

tĩnh trật từng thất phẩm, thổ huyện-thừa tĩnh trật từng bát phẩm, nhưng cấp mỗi huyện đồng đồ ký các nhất, mộc kiểm cái các nhất. Chỉ như công kỳ công phẩm sĩ hậu chuẩn định dĩ Minh-mệnh cửu niên vi thủy vĩnh viễn tuân hành.

Hựu nghị chuẩn thuộc Nghệ-an trấn Ngọc-ma phủ Trịnh-cao châu chi Cam-cát, Cam-muộn, Mương-long-phàm-linh, cai tam mương tù-trưởng Phi-tạo mương dân tự trấn, các tương man tự chỉ thư tĩnh hùng tượng, tượng nha, tê giác, lập, phạ đẳng vật dụ thỉnh lệ nhập bản chương cung thảo công thuế.

Kỳ Cam-cát mương cải vi Cam-cát huyện. Cai huyện đầu mục Lang-khâm-lan thưởng thụ thổ tri-huyện, Lang-khâm-đỉnh thưởng thụ thổ huyện-thừa.

Cam-muộn cải vi Cam-muộn huyện. Cai huyện đầu mục Lang-khâm-đỉnh thưởng-thụ thổ tri-huyện, Lang-khâm-phả thưởng thụ thổ huyện-thừa.

Mương-long-phàm-linh cải vi Phàm-Linh huyện (thị niên tái phụng cải vi Cam-linh). Cai huyện đầu mục Chiêu-Quyết cải vi Chiêu-Quyết thưởng thụ thổ ...

DỊCH NGHĨA

đều vào trật từng thất phẩm, những thổ huyện-thừa đều vào trật từng bát phẩm, mỗi huyện được cấp cho 1 cái ấn bằng đồng, 1 con dấu bằng gỗ. Còn như hạn kỳ và lễ vật dâng cống thì chờ sau sẽ chuẩn định cho lấy năm Minh-mạng thứ 9 (1828) làm năm bắt đầu, để tuân theo mãi-mãi.

Lại triều nghị chuẩn cho những vị tù-trưởng Phi-tạo và dân-chúng của ba mương Cam-cát, Cam-muộn và Mương-long-phàm-linh thuộc châu Trịnh-cao, phủ Ngọc-ma, trấn Nghệ-an đến trấn, mỗi người đều đem sách giấy chữ man cùng các món voi đực, ngà voi, sừng tê, sáp ong và khăn đến kêu xin phụ-thuộc vào bản-đồ nước ta để dâng nộp cống thuế.

Mương Cam-cát được đổi ra huyện Cam-cát. Lang-khâm-lan, đầu-mục của huyện ấy được thưởng trao cho chức thổ tri-huyện, Lang-khâm-đỉnh được thưởng trao cho chức thổ huyện-thừa.

Mương Cam-muộn được đổi ra huyện Cam-muộn. Lang-khâm-đỉnh, đầu-mục của huyện ấy được thưởng trao cho chức thổ tri-huyện, Lang-khâm-phả được thưởng trao cho chức thổ huyện-thừa.

Mương-long-phàm-linh được đổi ra Phàm-linh huyện (năm ấy lại được lệnh đổi ra Cam-linh). Chiêu-Quyết 概, đầu-mục của huyện ấy được đổi ra Chiêu-Quyết 戡, được thưởng trao cho chức thổ ...

知縣各欽給每名

敕文名一道每縣銅圖記本鈐蓋各一禮部派員齎到
又安鎮會同該鎮派人前往欽給其該三縣凡有
關要事務由該鎮投報再帆靈縣尙欠土縣丞一
名該鎮臣轉飭召厥詳察縣內肥造某係縣民所
信服者一名出具甘結由該鎮臣題請優

旨賞授該縣土縣丞其三縣貢期貢品後開年欽候準
定鎮寧及車虎七縣貢例一併遵奉施行○又又
安摺敘甘靈縣土知縣召厥顥稱該原是姓郎前
屬萬象俗書詞不著其姓茲請爲郎欽厥以明姓

欽定大清會典事例 禮部 卷一百一十五 領給敕命 三

PHIÊN ÂM

tri-huyện.

Các khâm cấp mỗi danh sắc văn các nhật đạo, mỗi huyện đồng đồ ký mộc kiểm cái các nhật.

Lễ bộ phái viên tề đáo Nghệ-an trấn hội đồng cai trấn phái nhân tiền vãng khâm cấp.

Kỳ cai tam huyện phạm hữu quan yếu sự vụ do cai trấn đầu báo.

Tái Phàm-linh huyện thượng khiêm thổ huyện-thừa nhứt danh, cai trấn thần chuyển sức Chiêm Quyết tường sát huyện nội Phi-tạo mỗi hệ huyện dân số tín phục giả nhứt danh, xuất cụ cam kết do cai trấn thần để thỉnh hậu chỉ thưởng thụ cai huyện thổ huyện-thừa.

Kỳ tam huyện công kỳ công phẩm sĩ khai niên khâm hậu chuẩn định.

Trần-ninh cấp Xa-hồ thất huyện công lệ nhứt tinh tuân phụng thi-hành.

Hựu Nghệ-an chiếp tự Cam-linh huyện thổ tri-huyện Chiêu Quyết dụ xưng cai nguyên thị tính Lang, tiền thuộc Vạn-tượng tục thư từ bắt trước kỳ tính, tư thỉnh vị Lang Khâm Quyết di minh tính. . .

DỊCH NGHĨA

tri-huyện.

Tất cả được cấp cho mỗi vị sắc-văn 1 đạo. Còn mỗi huyện được cấp cho cái ấn bằng đồng và con dấu bằng gỗ mỗi thứ 1 cái.

Bộ Lễ phái nhân viên đem đến trấn Nghệ-an cùng phái-viên của trấn ấy đem đi ban cấp cho.

Còn ba huyện ấy phạm có việc gì quan-trọng thì trấn ấy phải thông báo.

Huyện Phàm-linh lại thiếu một viên thổ huyện-thừa, quan trấn ấy thông-sức cho Chiêu-Quyết xem xét kỹ-lưỡng một vị Phi-tạo nào trong huyện được dân trong huyện tín-nhiệm phục-tùng rồi dâng đủ tờ cam-kết do vị quan trấn ấy tâu xin mà chờ chỉ của vua thưởng trao cho chức thổ huyện-thừa của huyện ấy.

Còn kỳ hạn và lễ vật dâng cống của ba huyện ấy thì chờ đầu năm sẽ chuẩn định cho.

Lễ dâng cống của Trấn-ninh và bảy huyện Xa-hồ đều tuân theo mà thi-hành.

Ngệ-an lại dâng tấu kể việc viên thổ tri-huyện Cam-linh là Chiêu-Quyết kêu rằng hãn vốn họ Lang, thuở trước theo tục ở Vạn-tượng, trong thư từ không biên họ, nay xin gọi là Lang Khâm Quyết để rõ tộc họ. . .

氏正名分再該縣有缺土縣丞一名乞擇保土目
之郎欽粲爲伊縣土縣丞奉

旨郎欽厥著改繕甘靈縣土知縣敕文郎欽粲著補授
該縣土縣丞其前次郎欽厥未有著姓之敕文一道
著會同文書房化銷○九年議準屬又安鎮臨安府
之深源燕山夢山三崗召肥縛欽名諄羅尼並樂
九蠻長縛逋林名召桎等部落齎遞貢物就鎮候
請

恩命其深源燕山夢山三崗改置爲鎮靖府崗改爲縣
仍賞授召肥縛欽爲宣慰同知秩從六品管理事

PHIÊN ÂM

thị chính danh phận.

Tái cai huyện hữu khuyết thổ huyện-thừa nhứt danh, khắt trạch bảo thổ mục chi Lang Khâm Xán vi y huyện thổ huyện-thừa.

Phụng chỉ Lang Khâm Quyết trước cải thiện Cam-Linh huyện thổ tri-huyện sắc văn, Lang Khâm Xán trước bổ thụ cai huyện thổ huyện thừa.

Kỳ tiền thứ Lang Khâm Quyết vị hữu trước tính chi sắc văn nhứt đạo trước hội-đồng văn thư phòng hóa tiêu.

Cửu niên nghị chuẩn thuộc Nghệ-an trấn Lâm-an phủ chi Thâm-nguyên, Yến sơn, Mộng-sơn tam động Chiêu-phì-phước-khâm danh Chuân-la-ni tỉnh Lạc-hoàn man trưởng Phước-bô-lâm danh Chiêu Mang đẳng bộ lạc tề đệ công vật tựu trấn hậu thỉnh ân mệnh.

Kỳ Thâm-nguyên, Yên-sơn, Mộng-sơn tam động cải trí vi Trấn-tĩnh phủ, động cải vi huyện. Nhưng thưởng thụ Chiêu-phì-phước-khâm vi tuyên úy đồng tri, trật tòng lục phẩm quản lý sự...

DỊCH NGHĨA

và đúng danh-phận.

Huyện ấy lại thiếu một viên thổ huyện-thừa, xin lựa chọn bầu cử vị thổ-mục Lang Khâm Xán làm thổ huyện-thừa của huyện ấy.

Có chỉ vua dạy cho sửa tên Lang Khâm Quyết thổ tri huyện Cam-linh trong sắc văn, cho Lang Khâm Xán được bổ thụ chức thổ huyện-thừa huyện ấy.

Còn đạo sắc văn lần trước chưa ghi họ của Lang Khâm Quyết thì cho văn thư phòng hủy đi.

Năm Minh-mạng thứ 9 (1828) triều nghị chuẩn cho Chiêu-phì-phước-khâm tên Chuân-la-ni của ba động Thâm-nguyên, Yến-sơn, Mộng-sơn thuộc phủ Lâm-an, trấn Nghệ-an, và Phước-bô-lâm tên Chiêu-Mang là man-trưởng Lạc-hoàn đem lễ vật dâng cống đến trấn chờ xin ân-mệnh.

Ba động Thâm-nguyên, Yến-sơn, Mộng-sơn được đổi làm phủ Trấn-tĩnh, động được đổi ra huyện. Triều-đình vẫn thưởng trao cho Chiêu-phì-phước-khâm chức tuyên-úy đồng tri, trật tòng lục phẩm, quản-lý sự...

務肥名造片請爲深源縣土知縣名舌西爲土縣丞肥名嗔拿織爲燕山縣土知縣名造馨爲土縣丞肥名造奚爲夢山縣土知縣名造芃爲土縣丞其土知縣秩從七品土縣丞秩從八品竝從該府宣慰同知管轄樂九芒改爲樂邊府仍賞授蠻長縛通林爲宣慰同知職銜秩從六品管理該府事務再該府縣竝鎮靖府縣各賞賜敕命竝每府銅印木鈴蓋各一每縣銅圖記木鈴蓋各一。十年

PHIÊN ÂM

vụ, Phi-danh-tạo phiên thành vì Thâm-nguyên huyện thổ tri-huyện, Danh-thiết-tây vì thổ huyện-thừa, Phi-danh-sân-nã-chức vì Yển-sơn huyện thổ tri-huyện, Danh-tạo-hình vì thổ huyện-thừa, Phi-danh-tạo-hề vì Mộng-sơn huyện thổ tri-huyện, Danh-tạo-bồng vì thổ huyện-thừa.

Kỳ thổ tri-huyện trật từng thất phẩm, thổ huyện-thừa trật từng bát phẩm tịnh từng cai phủ tuyên ủy đồng tri quản hạt.

Lạc-hoàn nương cái vì Lạc-biên phủ, nhưng thường thụ man trưởng Phước-bô-lâm vì tuyên ủy đồng tri, chức hàm trật từng lục phẩm quản-lý cai phủ sự vụ.

Tái cai phủ huyện tịnh Trần-tĩnh phủ huyện các thường tứ sắc mệnh tịnh mỗi phủ đồng ấn mộc kiểm cái các nhất, mỗi huyện đồng đồ ký mộc kiểm cái các nhất.

Thập niên dụ thuộc Cam-lộ man phạm thổ-ty nguyên lệ triều đình bản tịch, thê cung chức công, cai thổ tri-châu đẳng danh tiến kinh chuẩn cấp dữ sắc mệnh, tặc thị thanh giáo sở bị chi châu hi. Hường ...

DỊCH NGHĨA

vụ, cho Phi-danh-tạo làm thổ tri-huyện huyện Thâm-nguyên, cho Danh-thiết-tây làm thổ huyện-thừa, cho Phi-danh-sân-nã-chức làm thổ tri-huyện huyện Yển-sơn, cho Danh-tạo-hình làm thổ huyện-thừa, cho Phi-danh-tạo-hề làm thổ tri-huyện huyện Mộng-sơn, cho Danh-tạo-bồng làm thổ huyện-thừa.

Những thổ tri huyện được vào trật từng thất phẩm, những thổ huyện-thừa được vào trật từng bát phẩm, đều theo sự quản hạt của viên tuyên-ủy đồng tri của phủ ấy.

Triều-đình cho nương Lạc-hoàn dời ra phủ Lạc-biên, vẫn thưởng trao cho vị man-trưởng Phước-bô-lâm làm tuyên-ủy đồng tri, chức hàm trật từng lục phẩm, quản-lý các sự-vụ của phủ ấy.

Những huyện của phủ ấy lại cùng những huyện của phủ Trần-tĩnh đều được thưởng cho sắc-mệnh, cho mỗi phủ được ấn đồng và con dấu gỗ mỗi thứ 1 cái, cho mỗi huyện con dấu đồng và gỗ mỗi thứ 1 cái.

Năm Minh-mạng thứ 10 (1829) có dụ vua dạy rằng chín thổ-ty rợ ở Cam-lộ vốn đã lệ-thuộc vào bản-độ Việt-nam, đời-dời dằng cồng, những viên thổ tri-châu trước đã được cấp cho sắc-mệnh thì các châu ấy đã trở thành những châu chịu thanh uy giáo-hóa của triều-đình rồi vậy. Từ trước ...

來望俗相沿只從世文漫不知姓氏之所出夫正俗
 必以其漸而王者有教無類此次該土司等既經服
 我衣裳之化若聽其有名無姓豈朕一視同仁之意
 者乎茲著加恩牁嶲州土知州鈴賜姓林那賁州土
 知州掣賜姓石土蒞州土知州甫賜姓邱佐邦州土
 知州昭賜姓嶺昌盛州土知州可賜姓山尋湓州土
 知州丙賜姓向巴欄州土知州銀賜姓同牁俸州土
 知州益賜姓谷廊辰州土知州敦賜姓鉄仍著從新
 欽定姓號改繕敕命各一道發交該等祇領世世遵
 奉以辨族敦倫偕之大道俾知日染華風

PHIÊN ÂM

lai man tục tương diên, chỉ từng thê thứ mạn bất tri tính thị chi sở xuất. Phù ! chính tục tất dĩ kỳ tiệm, nhi vương giả hữu giáo vô loại. Thứ thứ cai thổ ty đẳng ký kinh phục ngã y thường chi hoá, nhược thánh kỳ hữu danh vô tính, khi Trẫm nhất thị đồng nhân chi ý giả hồ ?

Tư trước gia ân Mương-vanh châu thổ tri-châu Kiềm tứ tính Lâm, Na-bôn châu thổ tri-châu Xiết tứ tính Thạch, Thượng-kế châu thổ tri-châu Phủ tứ tính Khâu, Tá-bang châu thổ tri-châu Chiêu tứ tính Lĩnh, Xương-thịnh châu thổ tri-châu Khả tứ tính Sơn, Tầm-bồn châu thổ tri-châu Nội tứ tính Hường, Ba-lan châu thổ tri-châu Ngân tứ tính Đồng, Mương-bồng châu thổ tri-châu Uân tứ tính Cốc, Lang-thần châu thổ tri-châu Đôn tứ tính Thiết, nhưng trước từng tân Khâm-định tính hiệu cải thiện sắc-mệnh các nhất đạo phát giao cai đẳng chi lãnh, thê thê tuân phụng dĩ biện tộc đồn luân, giai chi đại đạo, tỷ tri nhất nhiệm hoa phong.

DỊCH NGHĨA

đến nay tục lệ man rợ cứ được noi theo, chỉ biết theo thứ tự các đời mà không biết họ từ đâu ra. Ôi ! Muốn sửa phong-tục cho đứng-dẫn ắt phải sửa lần-lần, mà sự giáo-hoá của bậc vương giả không có phân-biệt chủng-loại sang hèn. Lần này bọn thổ-ty ấy đã chịu sự giáo-hoá biết mặc quần áo của ta, nếu cứ để cho chúng có tên mà không có họ, thì há là cái ý từ ái của Trẫm xem chúng cũng đồng-loại với ta hay sao ?

Nay Trẫm gia ân ban cho viên thổ tri-châu tên Kiềm của châu Mương-vanh họ Lâm, ban cho viên thổ tri-châu tên Xiết của châu Na-bôn họ Thạch, ban cho thổ tri-châu tên Phủ của châu Thượng-kế họ Khâu, ban cho tên thổ tri-châu tên Chiêu của châu Tá-bang họ Lĩnh, ban cho viên thổ tri-châu tên Khả của châu Xương-thịnh họ Sơn, ban cho viên thổ tri-châu tên Nội của châu Tầm-bồn họ Hường, ban cho viên thổ tri-châu tên Ngân của châu Ba-lan họ Đồng, ban cho viên thổ tri-châu tên Uân của châu Mương-bồng họ Cốc, ban cho viên thổ tri-châu tên Đôn của châu Lang-thần họ Thiết, tất cả đều được cấp cho mỗi người 1 đạo sắc mệnh về việc vua mới ban cho tính-hiệu (họ) để trao cho chúng phận lãnh, đời đời tuân theo để phân-biệt dòng họ và đồn-hậu luân-lý, cùng noi theo đạo cả, khiến cho chúng biết ngày ngày nhiệm phong-hoá văn-minh.

屬國貢期

嘉隆四年議準萬象國貢期三年一次以丑未辰戌爲限屆年十二月下旬進

京恭行朝賀

正旦節○六年議準高蠻國貢例以茲年丁卯爲始三年一次據已申亥寅爲限屆年四月到嘉定鎮○又覆準來年高蠻國奉有進謝

恩禮其使部亦準以四月到嘉定鎮仍許併將己巳年例貢一體並進○十五年高蠻國願請歲遣藩僚來朝一次奉

PHIÊN ÂM

THUỘC QUỐC CÔNG KỲ

Gia-long tứ niên nghị chuẩn Vạn-tượng quốc công kỳ tam niên nhật thứ, dĩ sừ, vị, thìn, tuất vi hạn, giới niên thập nhị nguyệt hạ tuần tiền kinh cung hành triều hạ chính đán-tiết.

Lục niên nghị-chuẩn Cao-man quốc công lệ dĩ tứ niên đính mảo vi thủy, tam niên nhật thứ, cử ty, thân, hội, dần vi hạn, giới niên tứ nguyệt đảo Gia-định trần.

Hựu phúc chuẩn lai niên Cao-man quốc phụng hữu tiền tạ ân lễ, kỳ sứ bộ diệc chuẩn dĩ tứ nguyệt đảo Gia-định trần nhưng hứa tình tương kỳ ty niên lệ công nhật thể tịnh tiền.

Thập ngũ niên Cao-man quốc dụ thỉnh tuê khiến phiên liêu lai triều nhật thứ.

Phụng . . .

DỊCH NGHĨA

THUỘC QUỐC CÔNG KỲ

(Hạn kỳ dâng-cống của các nước lệ-thuộc)

Năm Gia-long thứ 4 (1805) triều nghị chuẩn định hạn kỳ dâng cống của nước Vạn-tượng ba năm một lần, lấy những năm sừ, vị, thìn, tuất làm hạn, đến năm cống thì hạ tuần (từ 21 đến 30) tháng chạp đến kinh-dô cung kính làm lễ triều hạ tiết chính đán.

Năm Gia-long thứ 6 (1807) triều nghị chuẩn định thể-lệ dâng cống của nước Cao-man, lấy năm nay đính-mảo bắt đầu, ba năm một lần, cứ lấy năm ty, thân, hội, dần làm hạn, đến năm dâng cống thì tháng tư sứ-bộ phải đến trấn Gia-định.

Triều-định lại chuẩn cho năm sau nước Cao-man được tiến dâng lễ tạ ân, sứ-bộ Cao-man cũng được chuẩn cho đến trấn Gia-định vào tháng tư, và vẫn được hứa cho đem lễ vật dâng cống theo lệ của năm kỷ-ty cùng tiến dâng lên một lượt.

Năm Gia-long thứ 15 (1816) nước Cao-man kêu xin mỗi năm được sai phiên-liêu đến châu một lần.

Có dụ của vua dạy rằng . . .

諭高登國恭順一心誠可嘉并從來綏懷恩禮國家未
 嘗靳書第自該國來京程途遼遠不惟使臣跋涉勞
 苦抑亦吾民擡遞煩難朕心在所不忍照嘉定常年
 海運以四月來京七八月返回該國王可因此辰節
 專委藩僚併從軍二十員人以裡以四月初旬到城
 呈知總鎮官擇撥安便差船坐從管調員乘順來京
 朝謁至七八月從團返回歲以爲例○十六年
 百許高蠻國王鑄造戰船二隻每常年就嘉定城該城
 宜飭撥給舵工水手每隻二名坐舂伊船便許伊國
 藩僚上京奉侍事訖卽止

PHIÊN ÂM

dụ Cao-man quốc cung thuận nhất tâm thành khả gia tướng. Tùng lai tuy hoài ân lễ quốc-gia vị thường cần phí. Đệ tự cai quốc lai kinh trình đồ liệu viễn bất duy sứ thần bạt thiệp lao khổ, ức diệc ngô dân đài đệ phiên nan, Trăm tâm tại sở bất nhẫn.

Chiều Gia-định thường niên hải vận dĩ tứ nguyệt lai kinh, thất bát nguyệt phản hồi, cai Quốc-vương khả nhân thứ thời tiết chuyên ủy phiên liệu tinh tủng quân nhị thập viên nhân dĩ lý dĩ tứ nguyệt sơ tuần đáo thành, trình tri tổng trần quan trách bát an tiện sai thuyền tọa tủng quân điều viên thừa thuận lai kinh triều yết, chỉ thất bát nguyệt tủng đoàn phản hồi tuê dĩ vi lệ.

Thập lục niên chỉ hứa, Cao-man Quốc-vương chú tạo chiến thuyền nhị chích mỗi thường niên tựu Gia-định thành, cai thành nghị sức bát cấp đà công thủy thủ mỗi chích nhị danh tọa khán y thuyền tiện hứa y quốc phiên liệu thượng kinh. Phụng thị sự cắt tức chỉ.

DỊCH NGHĨA

nước Cao-man một lòng cung-thuận thật đáng khen. Từ trước đến nay ân lễ đề vô yên lòng người ở xa, quốc-gia chưa từng tiếc tiền tổn phí. Nhưng từ nước Cao-man ấy đến kinh-đô đường sá xa-xôi, không chỉ sứ-thần phải ruổi dong lặn lội khổ nhọc, mà dân ta cũng phải khiêng mang đưa đón phiên-phức, lòng Trăm thật không nỡ.

Chiều theo lệ hằng năm trấn Gia-định đi đường biển ra kinh-đô vào tháng tư, đến tháng bảy tháng tám thì trở về. Quốc-vương nước Cao-man ấy có thể nhân thời-tiết ấy ủy-thác phiên-liệu cùng kẻ tủng quân trong vòng hai mươi người vào thượng tuần tháng tư đến thành Gia-định trình báo cho quan tổng-trấn biết chọn chỗ ngồi trên thuyền đề cùng viên quân điều thuận tiện đến kinh-đô triều yết, đến tháng bảy tháng tám thì theo đoàn ấy trở về, lấy làm lệ hằng năm.

Năm Gia-long thứ 6 (1815), có chỉ vua hứa cho Quốc-vương Cao-man đúc làm chiến thuyền hai chiếc, hằng năm mỗi lần đến thành Gia-định, thành ấy phải phái người cầm lái và thủy-thủ mỗi chiếc hai người đến ngồi thử xem rồi mới cho phiên-liệu nước Cao-man ấy lên kinh-đô. Việc hầu-hạ xong rồi liền đình-chỉ.

明命四年議準南寧國貢期三年一次十一月下旬抵清化鎮由該鎮具奏候奉準下進程以十二月抵

京恭行朝賀

正旦節以明命四年爲始○九年

諭南寧國界在西南絕域從前未通職貢明命四年該國頭目導字等齎遞葉書表文投來清化鎮轄屬奉藩修貢經該鎮譯出原表具有該國長名號可憑朕一視同仁不忍以蠻荒見棄經準該陪价詣京納款仍賞賜該國長敕書並絲幣品物有差徧覆并包

欽定大清會典事例 卷一百一十五 禮部 國朝 屬國貢期 五

PHIÊN ÂM

Minh-mệnh tứ niên nghị chuẩn Nam-chương quốc công kỳ tam niên nhất thứ, thập nhất nguyệt hạ tuần đề Thanh-hoá trần, do cai trần cụ tâu hậu phụng chuẩn hạ tiến trình dĩ thập nhị nguyệt đề kinh cung hành triều hạ chính đán tiết, dĩ Minh-mệnh tứ niên vi thủy.

Cửu niên dụ Nam-chương quốc giới tại tây-nam tuyệt vực tàng tiến vị thông chức công.

Minh-mệnh tứ niên cai quốc đầu mục Đạo Tự đẳng tề đệ điệp thư biểu văn đầu lai Thanh-hoá trần hạt khản thỉnh phụng phiên tu công, kinh cai trần dịch xuất nguyên biểu cụ hữu cai Quốc-trưởng danh hiệu khả bằng, Trăm nhất thị đóng nhân bắt nhần dĩ man hoang kiến khí, kinh chuẩn cai bối giới nghệ kinh nạp khoán, nhưng thưởng tứ cai Quốc-trưởng sắc thư tịnh thái tề phẩm vật hữu sai. Biền phúc tinh bao . . .

DỊCH NGHĨA

Năm Minh-mạng thứ 4 (1823) triều nghị chuẩn-định hạn kỳ dâng cống cho nước Nam-chương là ba năm một lần, cho sứ-bộ vào thượng tuần tháng mười một đến trấn Thanh-hoá do trấn ấy tâu về triều, chờ được chuẩn y mới tiến trình đề tháng chạp đến kinh-dô cung kinh làm lễ triều hạ tiết chính đán (lễ chúc mừng đầu năm) lấy năm Minh-mạng thứ 4 (1823) làm năm bắt đầu.

Năm Minh-mạng thứ 9 (1828) có dụ vua dạy nước Nam-chương, cảnh vực ở cõi xa-xôi về phía tây-nam, từ trước chưa thông đường dâng cống.

Năm Minh-mạng thứ 4 (1823) bọn đầu-mục Đạo Tự nước ấy đưa biểu-văn viết trên lá đến trấn Thanh-hoá, thành-khản xin làm nước phiên-thuộc và nộp cống. Sau khi được trấn ấy dịch nguyên-văn tờ biểu và được danh hiệu của Quốc-trưởng nước ấy có thể làm bằng-chứng, Trăm xem chúng cũng đồng đẳng với ta, không nỡ cho chúng là man rợ mà bỏ, đã chuẩn cho viên bồi-giới nước ấy đến kinh-dô nộp cống khoán và vẫn ban thưởng cho Quốc-trưởng nước ấy tờ sắc thư cùng lụa là phẩm-vật có khác nhau. Che chở bao bọc tất cả . . .

其道固應如是乃該國畏遑虎焰不能遵奉章程貢期之事尋復中止因托以導字等詐行請貢該國委係不知似此抵賴弗度甚失事大之禮理該大加懲創以肅朝綱姑念蠢爾小邦不嫻禮法故亦一向包荒置之不問今春接北城奏稱該國復遣使恭齎貢表貢品抵興化界首懇爲題達等語因思王者之於遠人不拒其來不迫其往爰降旨準該使由驛上京納貢本日設朝禮臣經引該使趨庭瞻覲該等朝拜節次均獲整齊朕面加詢問察係情辭誠懇足見恭順惻忱殊甚嘉悅所有該國恭進方物並數著加恩

PHIÊN ÂM

kỳ đạo cỡ ưng như thị. Nãi cai quốc úy Tiêm ngược diệm bất năng tuân phụng chương trình công kỳ chỉ sự, tẩm phục trung chỉ, nhân thác đi Đạo Tự đẳng trá hành thỉnh công, cai quốc úy hệ bất tri, tự thử để lại phát kiến thâm thât sự đại chỉ lễ, lý cai đại gia trưng sáng dĩ túc triều cương, cô niệm xuân nhĩ tiểu bang bất nhân lễ pháp, cô diệc nhất hướng bao hoang trí chỉ bất vãn.

Kim xuân tiếp Bắc thành tâu xưng cai quốc phục khiến sứ cung tể công biểu công phẩm đề Hưng-hoá giới thủ, khăn vi để đạt đẳng ngữ. Nhân tư vương giả chỉ ư viễn nhân bất cự kỳ lai, bắt truy kỳ vãng, viên giảng chỉ chuẩn cải sứ do dịch thượng kinh nạp công.

Bốn nhật thiết triều, lễ thần kinh dẫn cai sứ xu đình chiêm cạm. Cai đẳng triều bá tiết thứ quân hoạch chỉnh tể, Trẫm diệm gia tuân vãn, sát hệ tình từ thành khẩn túc kiến cung thuận khốn thâm thù thậm gia duyệt. Sở hữu cai quốc cung liên phương vật sắc sở trước gia ân . . .

DỊCH NGHĨA

Ấy là lẽ phải như thế.

Nước ấy lại sợ nước Xiêm-la bạo-ngược, nên không thể tuân hành chương-trình kỳ hạn dâng cống. Vì vậy việc nạp cống nửa chừng lại bỏ, thác có là bọn Đạo Tự dối trá xin dâng cống, mà nước ấy thật không biết ; việc đến nương cậy không cung kính như thế, thật là đã mất cái lễ của nước nhỏ thờ nước lớn, đáng lý phải trưng-trị nặng-nề đề triều-cương được nghiêm-chỉnh, nhưng nghĩ lại nước nhỏ ngu-xuân của người không quen lễ phép, cho nên lấy độ-lượng rộng-rãi mà không hỏi đến.

Mùa xuân này, Trẫm tiếp dâng tờ tấu của Bắc-thành nói nước ấy lại sai sứ cung kính đem tờ biểu và lễ-vật dâng cống đến đầu biên-giới Hưng-hoá thành-khẩn xin đề-dạt lên. Trẫm nhân nhớ đến bực vương-giả đối với kẻ ở xa, không ngăn cản họ tìm đến, không truy-cứ việc đã qua, nên giảng chỉ cho sứ-bộ ấy do đường trạm đến kinh-đô nạp cống.

Hôm nay có thiết triều viên chức bộ Lễ đã dẫn sứ-bộ ấy đến triều-đình chiêm-cạm. Bọn chúng triều bá đều được chỉnh-tề, Trẫm phán hỏi tận mặt, xem-xét tình ý và lời nói của chúng thành khẩn đủ thấy chúng rất cung-thuận chân-thành, thật đáng mừng. Tất cả những sản-phẩm địa-phương của nước ấy cung kính dâng lên đều được gia ân . . .

均準其賞收仍毋須深究前過俾還厥僻壤咸與自
新至如此次賞給該國長竝陪使人等品物各項著
均依部議照辦用示懷柔至意○十年

諭高蠻向來臣屬本朝一片肫誠經在賞鑒該國歲貢
使臣例以其年四月抵嘉定城由該城轉奏於六月
旬抵京明命十一年戊寅該國正屆貢期是年恰值
朕四十正壽慶節凡諸屬國貢蠻皆來祝嘏念該國
久爲朝廷臣子想亦望關情殷所有歲貢使臣准
開年三月中旬現已抵京朝貢屆日恭行慶賀禮
惟尊親用示朕一視同仁至意○十二年歲準水合

PHIÊN ÂM

quân chuẩn kỳ thưởng thu, nhưng vô tu thâm cứu tiền quá, tỷ hà tu tịch nhượng hàm dữ tự tấn.

Chỉ như thử thứ thưởng cấp cai Quốc-trưởng tịnh bồi-sứ nhân đẳng phẩm vật các hạng trước quân y bộ nghị chiếu biện dụng thị hoài nhu chỉ ý.

Thập niên dụ Cao-man hướng lai thần thuộc bốn triều nhất phiên chuẩn thành, kinh tại thưởng giám; cai quốc tuề công sứ thần lệ dĩ kỳ niên tứ nguyệt đề Gia-định thành, do cai thành chuyển tâu ư lục nguyệt tuần đề kinh.

Minh-mệnh thập nhất niên mậu dần cai quốc chính giới công kỳ, thị niên hạp trị Trẫm tứ thập chính thọ khánh tiết. Phàm chư thuộc quốc công man giai lai chúc giả. Niệm cai quốc cứu vi triều đình thần tử, tướng diệc vọng khuyết tình ân, sở hữu tuề công sứ thần chuẩn ư khai niên tam nguyệt trung tuần hiện dĩ đề kinh triều công, giới nhật cung hành khánh hạ lễ dĩ khiếp tôn thần dụng thị Trẫm nhất thị đồng nhân chỉ ý.

Thập nhị niên nghị chuẩn Thủy-xá . . .

DỊCH NGHĨA

thu nhận mà vẫn không xét đến lỗi xưa, khiến cho kẻ ở vùng xa-xôi hẻo-lánh đều tự sửa đổi lấy mình.

Còn những phẩm-vật ban thưởng cho Quốc-trưởng nước ấy và bọn bồi-sứ lần này đều được y theo bộ Lễ đề-nghị chiếu biện đề biếu-thị lòng ân-cần đoái tưởng đến kẻ ở xa của Trẫm.

Năm Minh-mạng thứ 10 (1829) có dụ vua dạy rằng Cao-man từ trước đến nay thần-phục bản triều tể lòng chân-thành ấy đã được xét rõ; sứ-thần dâng cống theo niên lệ lấy tháng tư năm ấy đến thành Gia-định rồi do thành ấy chuyển tâu lên, đến tháng sáu thì đến kinh-đô.

Năm Minh-mạng thứ 11 (1830), mậu dần, nước ấy đã đến hạn kỳ dâng cống, năm ấy lại gặp khánh-tiết mừng Trẫm thọ bốn mươi tuổi. Phàm những thuộc-quốc và cống man đều đến chúc phúc. Trẫm nghĩ lại nước ấy từ lâu làm tôi con của triều-dinh, tưởng rằng họ cũng đã đến cửa khuyết tỏ tình nồng-hậu, có bao nhiêu sứ-thần dâng cống hằng năm đều chuẩn cho đến trung tuần tháng ba năm sau hiện đã đến kinh-đô triều cống, đến ngày ấy được cung kính làm lễ chúc mừng đề thỏa dạ tôn thần, ấy là cốt tỏ ý Trẫm xem họ cũng như mình.

Năm Minh-mạng thứ 12 (1831) triều nghị chuẩn định hạn kỳ dâng cống cho nước Thủy-xá . . .

國貢期三年一次以子午卯酉等年爲準並以壬

年六月中旬抵富安省行進貢禮○十四年

諭前經例定高蠻國貢使以寅巳申亥等年爲準四月
抵嘉定六月抵京茲著改定嗣凡該國遣使準以二
月上旬抵安江省四月上旬現已抵京恭行朝貢禮
俾及於萬壽慶賀○十五年

諭水舍國遠在遐陬不辭艱險按期朝貢殊屬可嘉此
次準其詣京瞻覲俾慰遠懷著富安省鄧德瞻阮文
好等檢船一艘派出弁兵十名通言一名護遞該使
部肅將品儀由水程來京朝貢○十六年

PHIÊN ÂM

quốc công kỳ tam niên nhật thứ, dĩ tỵ, ngọ, mao, dậu đẳng niên vi chuẩn, tịnh dĩ kỳ niên lục nguyệt trung tuần, để Phú-yên tỉnh hành tiến công lễ.

Thập tứ niên, dụ tiến kinh lệ định Cao-man quốc công sứ dĩ dân, tỵ, thân, hợi đẳng niên vi chuẩn, tứ nguyệt để Gia-định, lục nguyệt để kinh. Tư trước cải định tự phạm cai quốc khiến sứ chuẩn dĩ nhị nguyệt thượng tuần để An-giang tỉnh, tứ nguyệt thượng tuần hiện dĩ để kinh cung hành triều công lễ, tỵ cập ư Vạn-thọ khánh hạ.

Thập ngũ niên, dụ Thủy-xá quốc viễn tại hà tu bắt từ gian hiểm án kỳ triều công thù thuộc khả gia, thứ thứ chuẩn kỳ nghệ kinh chiêm cận tỵ ủy viễn hoài, trước Phú-yên tỉnh Đặng Đức Thiệm, Nguyễn Văn Hào đẳng kiểm thuyền nhật tào phái xuất biển binh thập danh thông ngôn nhật danh hộ đệ cai sứ bộ tề tương phẩm nghi do thủy trình lai kinh triều công.

Thập lục niên . . .

DỊCH NGHĨA

là ba năm một lần, lấy những năm tỵ, ngọ, mao, dậu làm chuẩn, lại lấy trung tuần tháng sáu những năm ấy đến tỉnh Phú-yên làm lễ dâng cống.

Năm Minh-mạng thứ 14 (1833) có dụ vua dạy rằng khi trước đã định lệ cho sứ-thần nước Cao-man lấy những năm dân, tỵ, thân, hợi làm chuẩn, tháng tư đến Gia-định, tháng sáu đến kinh-đô. Nay triều-đình cải định rằng từ nay về sau sứ-thần nước ấy được chuẩn cho lấy thượng tuần tháng hai đến tỉnh An-giang, thượng tuần tháng tư hiện đã đến kinh-đô cung kính làm lễ triều cống để kịp lễ chúc mừng Vạn-thọ.

Năm Minh-mạng thứ 15 (1834) có dụ vua dạy rằng nước Thủy-xá ở vùng xa-xôi không từ gian hiểm chiếu theo hạn kỳ triều cống thật đáng khen, Trẫm chuẩn cho lần này nước ấy được đến kinh-đô chiêm cận để ủy-lạo lòng của kẻ ở xa, Trẫm ra lệnh cho bọn Đặng Đức Thiệm, Nguyễn Văn Hào kiểm-điểm một chiếc thuyền, phái ra 10 binh lính với 1 thông-ngôn hộ-tống sứ-bộ ấy đem những lễ-nghi phẩm-vật do đường thủy đến kinh-đô triều-cống.

Năm Minh-mạng thứ 16 (1835) . . .

諭高蠻國朝貢定例三年正貢一次常年遣使來朝一次昨因該藩遇有遲警其明命十五年常貢經準爾至本年兩貢並進嗣該藩王因病物故爰降諭凡該藩事務諸大端準該藩僚臬明安河督撫處置諸尋常小細準茶龍羅堅等會同該藩僚辦理且該藩世爲中朝臣僕亦與諸地方一般非他外藩者比所有該國正貢常貢諸年例茲著並行停止用示朝廷綏輯舊藩不忍外視至意香安河總督伯張明講安江巡撫黎大綱傳諭該藩僚等令知之○十九年

諭南寧國僻處彈丸前因仰慕本朝威德願爲臣屬朕

卷一百一十五 屬國貢期 七

PHIÊN ÂM

dụ Cao-man quốc triều công định lệ tam niên chính công nhất thứ, thường niên khiến sứ lai triều nhất thứ. Tạc nhân cai phiên ngộ hữu Tiêm cánh, kỳ Minh-mệnh thập ngũ niên thường công kinh chuẩn lưu chí bốn niên lương công tịnh tiến. Tự cai phiên vương nhân bệnh vật cò, viên giảng dụ phạm cai phiên sự vụ chư đại đoan chuẩn cai phiên liêu bầm minh An-Hà đốc phủ xử trí, chư tằm thường tiểu tề chuẩn Đồ-Long La-Kiên đẳng hội đồng cai phiên liêu biện lý.

Thả cai phiên thê vi trung triều thần bộc diệc dữ chư địa phương nhất ban phi tha ngoại phiên giả tỳ. Sở hữu cai quốc chính công thường công chư niên lệ, tư trước tịnh hành đình chỉ, dụng thị triều đình tuy tập cự phiên, bắt nhần ngoại thị chí ý.

Hương An Hà tổng đốc bá Trương Minh Giảng, An-giang tuần phủ Lê Đại Cương truyền dụ cai phiên liêu đẳng lệnh tri chi.

Thập cửu niên, dụ Nam-chương quốc tịch xử đạ hoàn tiến nhân tỳ mộ bản triều uy đức nguyên vi thần thuộc. Trẫm...

DỊCH NGHĨA

có dụ vua dạy rằng lệ định cho nước Cao-man triều-cống là ba năm một lần chánh cống, thường niên sai sứ đến châu một lần. Mới đây nhân nước phiên ấy gặp việc nguy biến do Xiêm-la gây ra, cho nên việc cống thường-niên của năm Minh-mạng thứ 15 được dời qua năm nay để hai lễ cống cùng dâng một lượt. Từ khi phiên-vương ấy nhân bệnh mà mất, Trẫm bèn xuống dụ dạy rằng phạm các sự vụ của nước phiên ấy, việc lớn thì chuẩn cho phiên-liêu nước ấy bầm rõ cho viên tổng-dốc An-giang Hà-tiên xử trí, còn việc tầm-thường nhỏ nhất thì chuẩn cho bọn Đồ-Long La-Kiên hội-đồng cùng phiên-liêu nước ấy lo liệu.

Vả lại nước phiên ấy đời-dời là tôi tớ của triều ta thì cũng như các địa-phương trong nước chẳng thê đem ngoại-phiên nào khác mà sánh được. Cho nên lệ những năm chánh cống và thường cống của nước ấy nay đều được đình-chỉ, để biểu-thị cái ý của triều-đình muốn cho an-hòa nước phiên cũ và không nở xem nước ấy là xa lạ.

Quan Tổng-dốc Hương-An-Hà (?) Trương Minh Giảng, quan tuần-phủ An-giang Lê Đại Cương truyền dụ cho bọn phiên-liêu ấy được biết.

Năm Minh-mạng thứ 19 (1838) có dụ vua dạy rằng nước Nam-chương là một nước nhỏ ở nơi hẻo-lánh, trước đã hăm-mộ uy đức của bản triều, nguyên làm kẻ bề tôi. Trẫm...

鑒其悃誠經準定朝貢年例乃蠻獠之態荒忽不常
近復黨惡于是不修職貢又節次侵掠興化邊地及
關通鎮寧逆貳戕害該府官兵其不恭之罪本應大
加天討姑念叢爾小夷置之不問茲又委頭目前來
懇請服罪修貢經又安閩臣題達爰派出京員前往
會同該省將頭目等當堂詰問茲據奏上各款凡該
國來人應答情形均屬辭窮理屈又稱該國王蘆芒
現已逝世今弟窆那權理國事等語且該國以前之
事罪在該故國長亦毋須深究茲該國如確係恪敦
臣節由國長奉書耑員請罪亦當宥其既往使得自

PHIÊN ÂM

giám ký khồn thành kinh chuẩn định triều công niên lệ. Nãi man lão chi thái hoang hắt bắt thường cận phục đẳng ác vu Tiêm bắt tu chức công hựu tiết thứ xâm lược Hưng-hoá biên địa cấp quan thông Trấn-ninh nghịch Huồng tường hại cai phủ quan binh. Kỳ bắt cung chi tội bốn ụng đại gia thiên-thảo, cô niệm tời nhĩ tiểu di trí chi bắt vãn.

Tư hựu ủy đầu mục tiền lai khản thỉnh phục tội tu công, kinh Nghệ-an khồn thần để đạt, viên phái xuất kinh viên tiền vãng hội đồng cai tỉnh tương đầu mục đẳng đương đường cật vãn.

Tư cứ tàu thượng các khoản phạm cai quốc lai nhân ứng đáp tình hình quân thuộc từ cùng lý khuật, hựu xưng cai quốc vương Lô-Mang hiện dĩ thế một, kim để Oan-na quyền lý quốc sự đẳng ngữ.

Thả cai quốc dĩ tiền chi sự tội tại cai cồ Quốc-trưởng diệt vô tu thâm cứu.

Tư cai quốc như xác hệ khác đôn thần, tiết do Quốc-trưởng phụng thư đoan viên thỉnh tội diệt đương hựu kỳ ký vãng sử đắc tự...

DỊCH NGHĨA

xét lòng chân-thành của chúng, Trẫm đã chuẩn định lệ các năm dâng cống. Nhưng thái-độ của bọn man-rợ bất thường, gần đây đã kết bè đảng với Xiêm-la không dâng cống nữa, lại lần-lượt xâm-phạm vùng biên-giới Hưng-hoá và thông-đồng với kẻ phản nghịch tên Huồng ở Trấn-ninh, giết hại quan binh của phủ ấy. Cái tội không cung kính của chúng vốn phải bị thảo phạt nặng-nề theo mệnh trời, nhưng nghĩ lại bọn người là man-rợ nhỏ-nhen nên bỏ qua không thêm hỏi đến.

Nay chúng lại ủy-thác đầu-mục đến thành-khẩn xin phục tội và dâng cống, đã do quan tỉnh Nghệ-an tấu đạt lên. Trẫm bèn phái viên chức ở kinh-đô đến hợp cùng viên chức ở tỉnh ấy đem bọn đầu-mục Nam-chường đến công-đường cật-vãn.

Nay căn cứ theo các khoản trên tờ tâu thì tình hình ứng đáp của những người nước ấy đến nước ta đều là lời cùng lý vậy, lại-nói Quốc-vương Lô-Mang nước ấy hiện đã chết, nay em là Oan-na quyền coi việc nước.

Vả lại việc tội-lỗi từ trước của nước ấy đều do vị Quốc-trưởng đã chết ấy gây ra, cho nên triều-đình Việt-nam cũng không cần xét đến.

Nay nước ấy như xác thật cung kính đôn hậu giữ phận làm tôi do vị Quốc-trưởng nước ấy dâng thư xin tội thì triều-đình cũng tha-thứ cho việc đã qua khiến cho chúng tự...

新惟日下該國長之位未定故欲援本朝聲勢自相
 爭奪朝廷行事正大光明此次斷難包納所有該頭
 目之造欽紛以下等名著各逐回本所俟後該國事
 定誰係嗣爲國長名分既明如能輸誠獻款奉修國
 書叩關請貢果係出自肫忱者準由乂省總督據情
 轉達再降旨行

紹治元年

諭水舍國向來曾修職貢但來使言語不通致譯者誤
 稱爲火舍國今訪出水舍之西別有火舍國懇乞與
 水舍國合修貢品出自肫誠著禮部將該二國號應

欽定大清會典事例

卷一百一十五 屬國貢期

六

PHIÊN ÂM

tân.

Duy nhật hạ, cai Quốc-trưởng chỉ vị vị định cồ dục viện bản triều thanh-thê tự tương tranh đoạt, triều đình hành-sự chính đại quang minh. Thử thứ đoạn nan bao nạp. Sở hữu cái đầu mục chi Tạo-khâm-phân dĩ hạ đẳng danh trước các trục hồi bản sở, sĩ hậu cai quốc sự định, thủy hệ tự vi quốc trưởng danh phận ký minh, như năng luân thành hiến khoản, phụng tu quốc thư, khẩu quan thỉnh công, quả hệ xuất tự chuân thẩm giả, chuân do Nghệ tỉnh tổng-đốc cứ tỉnh chuyển đạt, tái giảng chỉ hành.

Thiệu-Trị nguyên niên, dụ Thủy-xá quốc hướng lai tăng tu chức công, dẫn lai sứ ngôn ngữ bất thông trí dịch giả ngộ xưng vi Hoả-xá quốc. Kim phòng xuất Thủy-xá chỉ tây biệt hữu Hoả-xá quốc khăn khất dữ Thủy-xá quốc hợp tu công phẩm xuất tự chuân thành, trước Lễ bộ tương cai nhị quốc hiệu ưng . . .

DỊCH NGHĨA

sửa-chữa đổi mới.

Nhưng hiện nay ngôi của vị Quốc-trưởng ấy chưa định, cho nên hẳn muốn nhờ thanh-thể của bản-triều đề tự tranh đoạt lấy, nhưng triều-đình hành-sự chánh-đại quang-minh, lần này hẳn là khó có thể bao dung thấu nạp. Có bao nhiêu người từ viên đầu mục Tạo-khâm-phân trở xuống đều bị đuổi về bản-sở, chờ về sau việc nước ấy định xong, ai lên nối ngôi làm Quốc-trưởng, danh-phận phân-minh, như còn chân-thành dâng hiến, làm bản quốc-thư, kêu cửa quan nộp cống thì quả thật do ở lòng thành, Trẫm chuân cho Tổng-đốc tỉnh Nghệ-an cứ theo tình thật mà chuyển tâu lên, Trẫm sẽ giảng chỉ thi-hành.

Năm đầu Thiệu-trị (1841) có dụ vua dạy rằng nước Thủy-xá từ trước đến nay đã từng dâng cống nhưng sứ-bộ đi đến thì không thông ngôn-ngữ khiến người dịch lầm gọi là nước Hoả-xá. Nay hỏi ra phía tây nước Thủy-xá lại có nước Hoả-xá đã thành-khẩn xin được hợp chung với nước Thủy-xá dâng cống do ở tấm lòng chân thành. Trẫm cho bộ Lễ đem danh hiệu của hai nước ấy . . .

行改正並貢品聽得合修卽行詳議候旨施行欽此
 遵奉議定嗣後貢期火舍國合修貢禮併由水舍
 國齋遞○三年

諭據富安奏敘水舍火舍二國遵委陪价恭遞方物虔
 修貢例現抵該省恭候進止等語且該二國遠在遐
 陬久慕朝廷聲教據奏今年該國偶值饑疫情形頗
 覺拮据而能遠涉險阻遵期朝貢一片忱忱殊屬可
 諒所有一應賞給款項等項著有司照例辦理仍準
 該陪价于該省行宮行望拜禮事清發遣回國免其
 來京用省跋涉之勞以示體悉遠人至意○七年議

PHIÊN ÂM

hành cải chính, tỉnh công phẩm thánh đặc hợp tu, tức hành tường nghị hậu chỉ thi hành. Khâm thử.

Tuân-phụng, nghị-định tự hậu công kỳ Hoả-xá quốc hợp tu công lễ tỉnh do Thủy-xá quốc tề đệ.

Tam niên dụ cứ Phú-yên tâu tự Thủy-xá Hoả-xá nhị quốc lần ủy bởi giới cung đệ phương vật kiến tu công-lệ hiện đề cai tỉnh cung hậu tiền chỉ đẳng ngữ.

Thả cai nhị quốc viễn tại hà tu cửu mộ triều-đình thanh giáo, cứ tâu kim niên cai quốc ngẫu trị cơ dịch tỉnh hình phá giác kiết cư nhị năng viễn thiệp hiềm trở tuân kỳ triều công nhất phiên chuẩn thẩm thù thuộc khả lượng. Sở hữu nhất ưng thường cấp khoản đồn đẳng hạng, trước hữu ty chiếu lệ biện lý, nhưng chuẩn cai bởi giới vụ cai tỉnh hành cung hành vọng bái lễ, sự thanh phát khiến hồi quốc miễn kỳ lai kinh dụng tỉnh bạt thiệp chỉ lao dĩ thị thể tât viễn nhân chí ý.

Thất niên, nghị . . .

DỊCH NGHĨA

cải chính lại, còn phẩm-vật dâng cống thì được hợp chung, liền cho triều nghị rõ-ràng và chờ chỉ dụ thi-hành. Hãy cung kinh theo đây.

Vâng theo triều nghị định rằng từ nay về sau, đến kỳ hạn nộp cống thì nước Hoả-xá hợp chung lễ-vật với Thủy-xá và do nước Thủy-xá đem dâng.

Năm Thiệu-trị thứ 3 (1843) có dụ vua dạy : theo lời tâu của tỉnh Phú-yên kể rằng những viên bởi-giới được chọn lựa và ủy-thác của hai nước Thủy-xá và Hoả-xá đã cung kính đem sản-phẩm địa-phương đề dâng lễ cống hiện đã đến tỉnh ấy, đang chờ lệnh tiến lên kinh-đô hay dừng ở đấy.

Vả lại hai nước ấy ở góc xa-xôi, từ lâu hăm-mộ thanh-uy giáo-hóa của triều-đình, cứ theo lời tâu năm nay nước ấy ngẫu-nhiên bị nạn đói và bệnh dịch, tình-hình cảm thấy khó-khăn quần bách mà còn có thể dong ruổi xa-xôi hiềm-trở tuân theo hạn kỳ triều-cống. Một tấm lòng thành ấy thật đáng xét tình cho. Có bao nhiêu phẩm-vật tặng thưởng và khoản-đãi cho nước ấy thì hữu ty hãy chiếu theo lệ lo-liệu. Nhưng vẫn chuẩn cho những vị bởi-giới ấy làm lễ vọng bái ở hành cung nơi tỉnh ấy, việc xong thì khiến họ trở về nước, khỏi phải đến kinh-đô, đề bớt được việc lặn-lội dong ruổi lao nhọc, hầu biểu-thị cái ý biết thương-xót kẻ ở xa của Trẫm.

Năm Thiệu-trị thứ 7 (1847) triều nghị . . .

準高蠻國貢期每三年遣使詣京朝貢一次嗣以
 寅巳申亥等年定爲貢期其該國使準以二月上
 旬抵安江省四月上旬現已抵京
 嗣德四年

諭前經

準定高蠻國使以四月旬進京恭行朝貢禮俾及於
 聖壽端陽二慶節隨班瞻拜以慰遠忱故酌爲程限庶
 便遵循焉耳惟道路阻深儻不能依此批到不妨
 假以旬月用示體悉下邦毋須印定爲也

欽定大南會典事例

禮部柔遠

屬國貢期
卷一百三十四

九

PHIÊN ÂM

chuẩn Cao-man quốc công kỳ mỗi tam niên khiển sứ nghệ kinh triều công nhật thứ, tự dĩ dân, ty, thân, hội đẳng niên định vi công kỳ. Kỳ cai quốc sứ chuẩn dĩ nhị nguyệt thượng tuần đề An-giang tỉnh, tứ nguyệt thượng tuần hiện dĩ đề kinh.

Tự-đức tứ niên, dụ tiến kinh chuẩn định Cao-man quốc sứ dĩ tứ nguyệt tuần tiến kinh cung hành triều công lễ ty cập ư Thánh thọ, Đoan dương nhị khánh tiết tùy ban chiêm bái dĩ uỷ viễn thăm, cô chúc vi trình hạn thứ tiện tuần tuần yên nhĩ. Duy đạo lộ trở thăm, thăng bắt năng y thứ đề đảo bắt phương giả dĩ tuần nguyệt, dụng thị thể tất hạ bang, vô tu ần định vi dã.

DỊCH NGHĨA

chuẩn định hạn kỳ dâng cống của nước Cao-man, mỗi ba năm sai sứ đến kinh-dò triều cống một lần, từ nay về sau lấy những năm dần, ty, thân, hội định làm hạn kỳ dâng cống. Còn sứ-bộ nước ấy thì cho lấy thượng tuần tháng hai đến tỉnh An-giang, thượng tuần tháng tư thì đã đến kinh-dò.

Năm Tự-đức thứ 4 (1851) có dụ vua dạy rằng : « Lúc trước đã chuẩn định cho sứ-bộ nước Cao-man thượng tuần tháng tư lên kinh-dò làm lễ triều cống để kịp hai kỳ khánh-tiết Thánh-thọ và Đoan-dương đi theo triều ban chiêm bái đề Trẫm uỷ-lạo lòng thành của kẻ ở xa, cho nên mới châm chúc thời hạn hành-trình ấy để tiện tuân theo vậy. Nhưng đường sá hiểm trở xa xôi, nếu không thể y theo kỳ hạn ấy mà đến nơi thì khoan-dung cho mười ngày một tháng cũng không hại gì, đề biểu-thị lòng thương xót nước dưới, mà không nên ấn-định hạn kỳ vậy ».

屬蠻貢期

嘉隆二年例準甘露道酒源蠻七道訖屬二年一

貢○六年樂九訖使部由又安鎮奉員奉

旨準該使部二十員人詣京朝謁○又例定樂九貢期

三年一次抵又安鎮該鎮抄譯表文題奏仍留該使

部在鎮款頓擇吉恭詣

皇宮行禮十日內返回○九年例定歸合州夢山燕

山深源三崗貢期三年一次以未戌丑辰等年爲

準

明命九年例定目多漢貢期三年一次屆年以四

欽定四庫全書
卷一百一十五
屬蠻貢期
平

PHIÊN ÂM THUỘC MAN CÔNG KỲ

Gia-long nhị niên, lệ chuẩn Cam-lộ đạo Sái-nguyên man thất đạo nương sách nhị niên nhất công.

Lục niên Lạc-hoàn nương sứ-bộ do Nghệ-an trấn phụng viên phụng chỉ chuẩn cai sứ-bộ nhị thập viên nhân nghệ kinh triều yết.

Hựu lệ định Lạc-hoàn công kỳ tam niên nhất thứ. Đề Nghệ-an trấn, cai trấn sao dịch biểu văn để tâu nhưng lưu cai sứ-bộ tại trấn khoản đồn trạch cát cung nghệ hoàng-cung hành lễ, thập nhật nội phản hồi.

Cửu niên lệ định Quy-hợp châu Mộng-sơn, Yền-sơn, Thâm nguyên tam động công kỳ tam niên nhất thứ dĩ vị, tuất, sửu, thìn đẳng niên vi chuẩn.

Minh-mệnh cửu niên, lệ định Mục-đa-hán công kỳ tam niên nhất thứ. Giới niên dĩ tứ . . .

DỊCH NGHĨA THUỘC MAN CÔNG KỲ

(Hạn kỳ dâng cống của những rợ lệ-thuộc)

Năm Gia-long thứ 2 (1803) lệ chuẩn định cho những nương sách ở bảy đạo rợ Sái-nguyên thuộc Cam-lộ hai năm một lần cống.

Năm Gia-long thứ 6 (1807) sứ-bộ nương Lạc-hoàn do phụng viên trấn Nghệ-an vâng chỉ vua chuẩn cho hai mươi nhân-viên của sứ-bộ ấy đến kinh-đô triều yết.

Lại lệ định hạn kỳ dâng cống của nương Lạc-hoàn là ba năm một lần. Khi sứ-bộ ấy đến trấn Nghệ-an thì trấn ấy sao dịch những tờ biểu-văn để đệ tâu lên, nhưng vẫn lưu sứ-bộ ấy tại trấn mà khoản-dãi cung-cấp, chọn ngày tốt cho sứ-bộ ấy đến hoàng-cung hành lễ, trong mười ngày sứ-bộ ấy sẽ trở về nước.

Năm Gia-long thứ 9 (1810) lệ định hạn kỳ dâng cống cho ba động Mộng-sơn, Yền-sơn, Thâm-nguyên ở châu Quy-hợp là ba năm một lần, lấy những năm vị, tuất, sửu, thìn làm chuẩn.

Năm Minh-mạng thứ 9 (1828) lệ định hạn kỳ dâng cống cho Mục-đa-hán là ba năm một lần. Đến năm dâng cống thì lấy trung tuần tháng tư . . .

金史卷一百一十四 禮志一
 月中旬到又安鎮行進貢禮○十年

諭甘露道之貢蠻九土司等久爲朝廷臣屬被害聲致
 亦既有年據廣治奏稱暹兵侵擾巴欄寺濫等州經
 降旨檄調土兵以備差派該等一聞徵召乃能迅速
 會齊似此感奮之誠殊可嘉獎本年該等例貢屆期
 該鎮段謙光咨飭該九司知州等名一併來京瞻觀
 ○十三年議定甘露九州入覲年例以子卯午酉
 等年爲準三年一次並以其年三月抵

京○十六年

諭甘露府九州土司嗣後每二年瞻觀一次以子寅辰

PHIÊN ÂM

nguyệt trung tuần đảo Nghệ-an trần hành tiền công lễ.

Thập niên, dụ Cam-lộ đạo chỉ công man cứu thổ ty đảng cứu vi triều đình thần thuộc bị triều thanh giáo diệc ký hữu niên. Cứ Quảng-trị tâu xưng Tiêm binh xâm nhiễu Ba-lan, Tầm-bồn đảng châu, kinh giáng chỉ hịch điều thổ binh dĩ bị sai phái. Cai đảng nhất văn trưng triệu, nãi năng tàn tộc hội tể, tự thừ cảm phần chi thành, thù khả gia tưởng. Bồn-niên cai đảng lệ công giới kỳ, cai trần Đoàn Khiêm Quang tư sức cai cứu ty tri-châu đảng danh nhất tinh lai kinh chiêm cận.

Thập tam niên, nghị-định Cam-lộ cứu châu nhập cận niên lệ, dĩ tỵ, mao, ngọ, dậu đảng niên vi chuẩn, tam niên nhất thứ tịnh dĩ kỳ niên tam nguyệt đề kinh.

Thập lục niên, dụ Cam-lộ phủ cứu châu thổ ty tự hậu mỗi nhĩ niên chiêm cận nhất thứ dĩ tỵ, dần, thìn, . . .

DỊCH NGHĨA

đến trấn Nghệ-an làm lễ dâng cống.

Năm Minh-mạng thứ 10 (1829) có dụ vua dạy : Chín thổ-ty của rợ dăng cống ở Cam-lộ từ lâu là bề tôi của triều-đình (Việt-nam), được thẩm-nhuần-thanh-uy và giáo-hóa cũng đã nhiều năm. Cứ theo lời tâu của Quảng-trị nói rằng binh Xiêm-la xâm nhiễu những châu Ba-lan Tầm-bồn, Trầm đã giáng chỉ truyền hịch điều-động thổ-binh để sẵn-sàng sai-phái. Bọn thổ-binh ấy một khi nghe được lời hiệu-triệu lại có thể tề-tự được mau chóng, lòng chân thành cảm kích phần chấn như thế thật đáng khen. Năm nay lệ dâng cống của bọn ấy đã đến kỳ hạn, thì Đoàn Khiêm Quang ở trấn ấy thông-tư cho bọn tri-châu ở chín ty ấy nhất tề đến kinh-đô chiêm-cận.

Năm Minh-mạng thứ 13 (1832) triều nghị định lệ năm vào châu của chín châu ở Cam-lộ, lấy những năm tỵ, mao, ngọ, dậu làm chuẩn, ba năm một lần, cùng lấy tháng ba của năm dâng cống ấy đến kinh-đô.

Năm Minh-mạng thứ 16 (1835) có dụ vua dạy rằng : Những thổ-ty chín châu ở phủ Cam-lộ từ nay về sau cứ hai năm chiêm-cận một lần, lấy những năm tỵ, dần, thìn, . . .

午申戌等年爲準

嗣德三年議準甘露府各州土司入覲年班改定以八月望左右現已抵

京俾及恭候

慶節○又奏準本年該各州正屆年班而現在各州之土知州只有四人均係確有事故難堪充派其該各州本年入覲之例展至後次

欽定大南會典事例

禮部柔遠

屬蠻貢期
卷一百三十四

五

PHIÊN ÂM

ngọ, thân, tuất đặng niên vì chuẩn.

Tự-đức tam niên nghị chuẩn Cam-lộ phủ các châu thổ ty nhập cận, niên ban cải định dĩ bát nguyệt vọng tả hữu hiện dĩ đề kinh tý cập cung hậu khánh-tiết.

Hựu tâu chuẩn bốn niên cai các châu chính giới niên ban, nhi hiện tại các châu chỉ thổ tri châu chỉ hữu tứ nhân quân hệ xác hữu sự, cồ nan tham sung phái, kỳ cai các châu bốn niên nhập cận chi lệ triển chỉ hậu thứ.

DỊCH NGHĨA

ngọ, thân, tuất làm chuẩn.

Năm Tự-đức thứ 3 (1850) triều nghị chuẩn cho những thổ ty các châu ở phủ Cam-lộ vào châu, niên ban cải định lấy trước hay sau rằm tháng 8, đến kinh-đô đề kịp lễ khánh-tiết.

Lại chuẩn định rằng năm nay các châu ấy chính gặp kỳ niên ban mà hiện-tại những thổ tri-châu của các châu ấy chỉ có bốn người là thật hữu-sự, cho nên khó có thể sai-phái được, lệ vào chiêm-cận năm nay của các châu ấy được triển hạn đến kỳ sau.

屬國貢物

嘉隆元年萬象國使部

道由
入安詣

京奉貢方物黃蠟二百四十片。二年高蠻國使

部進貢方物象牙二十二枝犀角六座黃蠟二檯

白布三百段烏漆七十堵雄象四匹紫蟻十五檯

其貢品由嘉定鎮照收。四年萬象國使部

路由
哀牢

營甘肅道
詣
至廣治

京奉貢方物雄象三匹犀角四座桂皮八謝

百斤
爲一

謝。又議定該國歲貢雄象三匹犀角二座桂皮

五斤象牙一對永爲例。六年高蠻國使部顯請

PHIÊN ÂM
‘THUỘC QUỐC CÔNG VẬT

Gia-long nguyên niên Vạn-tượng quốc sứ-bộ (đạo do Nghệ-an) nghệ kinh phụng công phương vật : hoàng lập nhị bách tứ thập phiên.

Nhị niên Cao-man quốc sứ-bộ tiền công phương vật : tượng nha nhị thập nhị chi, tê giác lục tọa, hoàng lập tam đài, bạch bồ tam bách đoạn, ô tât thắt thập om (1) hùng tượng tứ thắt, tứ nghị thập ngũ đài. Kỳ công phẩm do Gia-định trần chiêu thu.

Tứ niên Vạn-tượng quốc sứ-bộ (lộ do Ai-lao doanh Cam-lộ đạo chỉ Quảng-trị) nghệ kinh phụng công phương vật : hùng tượng tam thắt, tê giác tứ tọa, quế bì bát tạ (bách cân vi nhất tạ).

Hựu nghị-định cai quốc tuế công : hùng tượng tam thắt, tê giác nhị tọa, quế bì ngũ cân, tượng nha nhất đôi vĩnh vi lệ.

Lục niên Cao-man quốc sứ bộ dụ thỉnh . . .

DỊCH NGHĨA
THUỘC QUỐC CÔNG VẬT

(Lễ vật dâng công của những nước lệ-thuộc)

Năm đầu Gia-long (1802) sứ-bộ nước Vạn-tượng (do đường Nghệ-an) đến kinh-đô dâng cống sản-vật địa-phương : sập vàng 240 bánh.

Năm Gia-long thứ 2 (1803) sứ-bộ nước Cao-man tiến dâng sản-vật địa-phương : ngà voi 22 chiếc, sừng tê 6 cái, sập vàng 3 gánh, vải trắng 300 khúc, sơn đen 70 om, voi đực 4 thớt, cánh kiến 15 gánh. Những phẩm-vật dâng cống này do trần Gia-định chiếu thu.

Năm Gia-long thứ 4 (1805) sứ-bộ nước Vạn-tượng (do đường đạo Cam-lộ ở doanh Ai-lao đến Quảng-trị) đến kinh-đô dâng cống sản-vật địa-phương : voi đực 3 thớt, sừng tê 4 cái, vỏ quế 8 tạ (100 cân là 1 tạ).

Lại nghị định phẩm-vật dâng cống hằng năm của nước ấy là voi đực 3 thớt, sừng tê 2 cái, vỏ quế 5 cân, ngà voi 1 đôi làm lệ vĩnh-viễn.

Năm Gia-long thứ 6 (1807) sứ-bộ nước Cao-man kêu xin...

(1) Om, cái nổi nhỏ tròn mình, người An-nam hay dùng nấu trà Huế, theo Đại Nam quốc âm tự vị, Huỳnh-Tĩnh Paulus Của tome II 1896 tr. 175.

金匱要略卷一百三十四

恩封奉進方物犀角四座

賞收一座

象牙六枝

賞收二枝

荳蔻三

謝

賞收

砂仁八謝

賞收

黃蠟二謝

賞收

紫蟻三謝

賞收

烏漆十瓶

全

又議準高蠻國歲貢品物荳

蔻五十斤

每項附重五斤以下五款

黃蠟五十斤紫蟻五十斤

砂仁五十斤烏漆二十瓶犀角三座象牙二枝雄

象二匹

每高五尺以上

永爲例○七年高蠻國遣使詣

京恭謝

錫封及八年巳巳歲貢方物其謝

恩禮蒙準減雄象二匹餘品儀與六年同○又

旨嗣後高蠻國貢例使臣遞將貢品到嘉定城總鎮官

PHIÊN ÂM

ân phong, phụng tiến phương vật : tê giác tứ tọa (thường thu nhị tọa), tượng nha lục chi (thường thu nhị chi), đậu khấu tam tạ (thường thu nhất tạ), sa nhân bát tạ (thường thu nhất tạ), hoàng lap nhị tạ (thường thu nhất tạ) tử nghị tam tạ (thường thu nhất tạ), ô tât thập bình (toàn thu).

Hựu nghị chuẩn Cao-man quốc tuế cống-phẩm vật : đậu khấu ngũ thập cân (mỗi hạng phụ trọng ngũ cân dĩ hạ ngũ khoản), hoàng lap ngũ thập cân, tử nghị ngũ thập cân, sa nhân ngũ thập cân, ô tât nhị thập bình, tê giác tam tọa, tượng nha nhị chi, hùng tượng nhị thất (mỗi cao ngũ xích dĩ thượng) vĩnh vi lệ.

Thất niên Cao-man quốc khiến sứ nghệ kinh cung tạ tích phong cập bát niên kỷ tỵ tuế cống phương vật, kỳ tạ ân lễ mông chuẩn giảm hùng tượng nhị thất, dư phẩm nghị dĩ lục niên đồng

Hựu chỉ tự hậu Cao-man quốc cống lệ sứ thần đệ tượng cống phẩm đảo Gia-dịnh thành, tông-trần quan . . .

DỊCH NGHĨA

được phong, tiến dâng sản-vật địa-phương : sừng tê 4 cái, (lấy 2 cái), ngà voi 6 cái (lấy 2 cái), đậu khấu 3 tạ (lấy 1 tạ), sa-nhân 8 tạ (lấy 1 tạ), sáp vàng 2 tạ (lấy 1 tạ), cánh kiến 3 tạ (lấy 1 tạ), sơn đen 10 bình (lấy hết).

Lại triều nghị chuẩn định phẩm-vật dâng tuế cống của nước Cao-man là đậu khấu 50 cân (mỗi hạng phụ thêm 5 cân), sáp vàng 50 cân, cánh kiến 50 cân, sa-nhân 50 cân, sơn đen 20 bình, sừng tê 3 cái, ngà voi 2 cái, voi đực 2 thớt (mỗi con cao 5 thước trở lên) làm lệ vĩnh-viễn.

Năm Gia-long thứ 7 (1808) nước Cao-man sai sứ đến kinh-dô cung kính dâng lễ tạ ơn đã tuyên-phong cho và dâng lễ cống sản-vật địa-phương năm kỷ tỵ Gia-long thứ 8 (1809), lễ tạ ơn được chuẩn cho bớt 2 thớt voi đực, còn các phẩm-vật khác thì đồng với năm Gia-long thứ 6.

Lại có chỉ vua dạy rằng từ nay về sau sứ-thần dâng cống theo lệ của nước Cao-man đem những phẩm-vật dâng cống đến thành Gia-dịnh, quan tổng trấn Gia-dịnh . . .

PHIÊN ÂM

chiếu phẩm sò xưng cân đích thực, kỳ các hạng vật kiện phụ túc nguyên sò ngoại, tồn dư giả giao cai sứ nhận lãnh, nhưng tương công phẩm các vật lưu trữ tại thành công khổ sĩ phong thủy thuận thời phát tại nghệ kinh tiền nạp.

Như cai sứ thần do lục lộ tiền kinh trạch sai trường tổng viên hộ đệ kỳ công phẩm các hạng cụ tu biểu văn giao trường tổng viên nhất thể đệ tiền vĩnh vi thường lệ.

Hựu nghị chuẩn Cao-man quốc công tượng do Gia-định phái đệ tỵ Biên-hòa trấn hoạn dưỡng ngũ thất nhật nội từ từ chuyển đệ chỉ Biên-long trạm hoạn dưỡng bán nguyệt chỉ nội chuyển đệ chỉ Bình-hòa doanh trạch địa cầu xương mục dưỡng sĩ hữu truyền giao đệ kinh tiền nạp.

Bát niên tầu chuẩn Vạn-tượng quốc sở công tượng thất do Nghệ-an trấn giác tượng cơ mục dưỡng.

Hựu...

DỊCH NGHĨA

hãy chiếu theo phẩm số cân cho chính-xác, các hạng vật kiện trừ số phụ thêm cho đủ vào nguyên số, còn lại bao nhiêu thì giao cho sứ-bộ ấy nhận lãnh, vẫn đem các hạng vật phẩm dâng cống lưu trữ tại công khổ trong thành, chờ lúc chiếu gió và con nước thuận tiện thì cho chở đến kinh-đô dâng nộp.

Còn như sứ-thần ấy do đường bộ đến kinh-đô, thì quan tổng-trấn chọn và sai trường tổng viên hộ-vệ đưa các hạng vật phẩm dâng cống cùng làm một tờ biểu văn giao cho trường-tổng viên đệ lên một thể, và lấy đó làm lệ thường vĩnh-viễn.

Lại triều nghị chuẩn cho những thớt voi dâng cống của nước Cao-man do thành Gia-định đưa đến trấn Biên-hòa nuôi nấng trong năm bảy ngày, rồi từ-từ đưa đến trạm Biên-long nuôi nấng trong vòng nửa tháng, rồi chuyển đưa đến doanh Bình-hòa, lựa chỗ dựng chuồng nuôi-nấng chờ khi chuyển-giao đưa lên kinh-đô dâng nộp.

Năm Gia-long thứ 8 (1809) chuẩn định cho những thớt voi của nước Vạn-tượng dâng cống thì do trấn Nghệ-an giao cho tượng-cơ nuôi-nấng.

Lại...

旨嗣後外國諸有遣使恭進品儀係使臣到又安鎮界
首據所在分守照驗貢品各項務要完好若有某項
欠缺分守官卽交該使臣回換奏補仍由該鎮官照
例發員迎接使部就鎮再照依舊例施行永爲定例

○十年高蠻國遣使奉表恭進謝

恩禮品犀角五座象牙十九枝黃蠟紫蟻荳蔻砂仁陳
黃各四百斤烏漆一百瓶奉

詔諭高蠻國從來是本朝臣屬去年爾國不靖請兵保
護朕念以大小王者之事不忍置之忽然爰遣官
軍按臨保護此乃栽培因篤天道自然原非以爲示

PHIÊN ÂM

chỉ tự hậu ngoại quốc chư hữu khiến sứ cung tiền phẩm nghi, sứ thần đáo Nghệ-an trần giới thủ cứ sở tại phân thủ chiêu nghiệm công-phẩm các hạng vụ yều hoàn-hảo, nhược hữu mỗ hạng khiếm-khuyết, phân thủ quan tức giao cai sứ thần hồi hoán tâu báo, nhưng do cai trần quan chiêu lệ bát viên nghinh tiếp sứ bộ tự trần, tái chiêu y cựu lệ thi-hành vĩnh vi định lệ.

Thập niên Cao-man quốc khiến sứ phụng biểu cung-tiền tạ ân lễ phẩm : tề giác ngũ tọa, tượng nha thập cửu chi, hoàng lạp, tử nghị, đậu khấu, sa nhân, trần hoàng các tứ bách cân, ô tạt nhất bách bình.

Phụng chiêu dụ Cao-man quốc tòng lai thị bốn triều thần thuộc, khứ niên nhĩ quốc bất an ninh, thịnh bình bảo hộ, Trẫm niệm dĩ đại tự tiểu vương-giả chi sự, bắt nhãn trí chi kiệt nhiên, viên khiến quan quân án lâm bảo hộ, thứ nãi tài bồi nhân đồc thiên đạo tự nhiên, nguyên phi dĩ vi thị . . .

DỊCH NGHĨA

Có dụ vua dạy rằng từ nay về sau ngoại-quốc có sai sứ dâng cống lễ-vật do sứ thần đưa đến đầu ranh-giới trấn Nghệ-an thì quan phân-thủ sở tại ở đấy phải nghiệm xét các hạng lễ vật dâng cống cho được hoàn-hảo, nếu có thứ nào thiếu hụt thì quan phân-thủ liền giao cho sứ-thần về đòi lại bù vào, và vẫn do quan trấn ấy chiếu theo lệ phái quan viên nghinh-tiếp sứ-bộ ấy đến trấn, lại chiếu theo lệ cũ mà thi-hành, thành định-lệ vĩnh-viễn.

Năm Gia-long thứ 10 (1811) nước Cao-man sai sứ dâng biểu cung kính tiến dâng lễ-vật để tạ ơn : sừng tê 5 cái, ngà voi 19 cái, sáp vàng, cánh kiến, đậu khấu, sa nhân, trần hoàng mỗi thứ 400 cân, sơn đen 100 bình.

Có chiếu vua dạy rằng : nước Cao-man từ trước đến nay là bề tôi của triều-đình (Việt-nam), năm ngoái nước của người không yên đã xin binh bảo-hộ, Trẫm nghĩ nước lớn phải thương yêu nước nhỏ, ấy là công việc của bậc vương-giả, không nỡ thờ-ơ, nên đã sai quan quân đến bảo-hộ, đó là công việc vun bồi đôn-đốc, đạo trời tự nhiên như thế, vốn không phải để biểu-thị . . .

德覽爾表內所陳乃以此事叩謝畏天知感溢於情
 辭雖生物之心本無責報而事大之惻亦屬堪嘉經
 已準下禮臣照料給予使部並從優厚賞至如該國
 進謝方物並已旨下嘉定城依數發回許使部認領
 並恩賜國王品物各色併交使部一體領遞回國
 王須撫集邊氓慎守藩障以稱朕綏懷寔惠○十
 一年奏準高蠻國遣使恭遞黃蠟十擔白布五百正
 額請詣

京恭上

進香禮準許差員進

欽定大清會典事例

禮部典章

屬國貢物

禮部

PHIÊN ÂM

đức.

Lăm nhĩ biểu nội sở trấn nãi dĩ thử sự khấu tạ, ủy thiên tri cảm dật ư tình từ, tuy sinh vật chi tâm bốn vô trách báo, nhĩ sự đại chi khốn diệc thuộc kham gia. Kinh dĩ chuẩn hạ Lễ thần chiêu liệu cấp dữ sứ-bộ tịnh tòng ưu hậu thường. Chỉ như cai quốc tiền tạ phương vật tịnh dĩ chỉ hạ Gia-định thành y sở phát hồi hứa sứ-bộ nhận lãnh, tịnh ân tứ Quốc-vương phẩm-vật các sắc tinh giao sứ bộ nhất thể lãnh đệ hồi quốc. Quốc-vương tu phủ tập biên manh, thận thủ phiên chương dĩ xứng Trẫm tuy hoài thực huệ.

Thập nhất niên tầu chuẩn Cao-man quốc khiển sứ cung đệ hoàng lập thập đài, bạch bồ ngũ bách thất. Dụ thỉnh nghệ kinh cung thượng tiền hương lễ, chuẩn hứa sai viên tiến . . .

DỊCH NGHĨA

ân-đức.

Xem trong tờ biểu-văn của người giải bày, thấy người lấy việc ấy mà xin tạ ơn, sợ trời, biết cảm-kích, thật dồi-dào trong lời trần-tình, tuy lòng sinh vật vốn không trách việc báo ơn, nhưng chỉ chân-thành phụng thờ nước lớn cũng rất đáng khen. Trẫm đã chuẩn cho quan bộ Lễ lo-liệu ban cấp trọng thưởng cho sứ-bộ. Còn việc nước ấy tiến dâng sản-vật địa-phương lên tạ ơn, Trẫm cũng đã xuống chỉ cho thành Gia-định y theo sổ các lễ-vật trả về cho sứ-bộ nhận lãnh, các hạng phẩm-vật ban cho Quốc-vương nước ấy thì cũng giao cho sứ-bộ nhận lãnh một lượt đem về nước. Quốc-vương phải vồ-về chiêu-tập dân-chúng ở biên-cương, cần-thận giữ-gìn rào giậu, đề xứng với niềm nhân ái làm yên lòng kẻ ở xa của Trẫm.

Năm Gia-lọng thứ 11 (1812) triều-đình chuẩn cho nước Cao-man sai sứ kính dâng sập vàng 10 gánh, vải trắng 500 tấm. Việc kêu xin được đến kinh-đô làm lễ dâng hương thì triều-đình hứa cho các nhân-viên sai phái được đến . . .

京朝拜其禮品止登收黃蠟五十斤以慰遠忱○

十五年高蠻國遣使齎遞方物表文詣

京慶賀

皇太子冊立大禮奉

諭該國初定財用未甚餘饒不欲動煩支費準嘉定城
其該國慶賀方物除犀角二座已從便詣京奉納外
琬畱在城各項今宜登收象牙一枝上頂者荳蔻砂
仁黃蠟紫梗陳黃各十斤並附重一斤餘象牙三枝
荳蔻砂仁黃蠟紫梗陳黃各九十斤並附重各四斤
一併付交該使臣帶領回國以示體悉至意其所登

PHIÊN ÂM

kinh triều bái. Kỳ lễ phẩm chỉ đáng thu hoàng lạp ngũ thập cân dĩ ủy viên thám.

Thập ngũ niên Cao-man quốc khiển sứ tề đệ phương vật biểu văn nghệ kinh khánh hạ Hoàng-thái-tử sách lập đại lễ.

Phụng dụ : Cai quốc sơ định, tài dụng vị thậm dư nhiều, bắt dục động phiên chi-phí, chuẩn Gia-định thành kỳ cai quốc khánh hạ phương vật, trừ tề giác nhị tọa dĩ tòng tiện nghệ kinh phụng nạp ngoại, hiện lưu tại trần các hạng, kim nghị đáng thu tượng nha nhất chi thượng hạng giả, đậu khấu, sa nhân, hoàng lạp, tử cánh, trần hoàng các thập cân, tịnh phụ trọng nhất cân, dư tượng nha nhị chi, đậu khấu, sa nhân, hoàng lạp, tử cánh, trần hoàng các cửu thập cân, tịnh phụ trọng các tứ câu nhất tịnh phó giao cai sứ thần đại lãnh hồi quốc, dĩ thị thể tât chí ý.

Kỳ sở đẳng . . .

DỊCH NGHĨA

kinh-đô lạy châu. Còn các lễ phẩm chỉ thu nhận 50 cân sập vàng để ủy-lạo lòng chân-thành của kẻ ở xa.

Năm Gia-long thứ 15 (1816) nước Cao-man sai sứ dâng sản-vật địa-phương và tờ biểu-văn đến kinh-đô chúc mừng đại lễ Hoàng-thái-tử được sách lập.

Có dụ của vua dạy rằng : Nước ấy mới được định yên, tài-vật chưa được dư-dã dồi-dào cho lắm, triều-dinh không muốn cho nước ấy phải bận rộn phiên-phức về chi-phí, đã chuẩn cho thành Gia-định đối với những sản-vật địa-phương của nước ấy dâng mừng, trừ 2 cái sừng tê đã thừa tiện đưa đến kinh-đô dâng nộp, các món lễ-vật khác để ở thành Gia-định thì nay lại nhận thêm 1 ngà voi thứ thượng hạng, đậu khấu, sa nhân, sập vàng, tử cánh, trần-hoàng mỗi thứ 10 cân, cùng phụ thêm 1 cân. Số còn dư là ngà voi 3 cái, đậu khấu, sa nhân, sập vàng, tử cánh, trần-hoàng mỗi thứ 90 cân, cùng phụ thêm mỗi thứ 4 cân đều giao một lượt cho sứ-thần ấy lãnh đem về nước, để biểu-thị cái ý biết thương-xót của Trẫm.

Các món triều-dinh thu . . .

收等物開年從海運團一體來京奉納在

清和殿○十六年高蠻國遣使詣

京恭謝年前蒙

賜該國藩僚品服奉進謝

恩禮象牙二枝犀角二座荳蔻砂仁黃蠟陳黃紫梗各
五十斤附重各五斤烏漆二十瓶又恭進

皇太子禮品象牙二枝犀角一座荳蔻砂仁黃蠟陳

黃紫梗各三十斤附重各三斤烏漆十瓶○又例

準高蠻國每年一次常貢照三年正貢品儀數內

省減烏漆十瓶雄象二匹餘與正貢同○十七年

欽定大清會典事例 卷一百一十五 禮部 國貢物 三

PHIÊN ÂM

thu đảng vật khai niên từng hải vận đoàn nhất thể lại kinh phụng nạp tại Thanh-hoà điện.

Thập lục niên Cao-man quốc khiến sứ nghệ kinh, cung tạ niên tiến mừng tứ cai quốc phiên liêu phẩm-phục, phụng tiền tạ ân lễ : tượng nha nhị chi, tê giác nhị tọa, đậu khấu, sa nhân, hoàng lap, trần hoàng, tử cánh các ngũ thập cân, phụ trọng các ngũ cân, ô tât nhị thập bình.

Hựu cung tiến Hoàng-thái-tử lễ phẩm : tượng nha nhị chi, tê giác nhất tọa, đậu khấu, sa nhân, hoàng lap, trần hoàng, tử cánh các tam thập cân, phụ trọng các tam cân, ô tât thập bình.

Hựu lệ chuẩn Cao-man quốc mỗi niên nhất thứ thường cống, chiêu tam niên chính cống phẩm nghi sô nội tỉnh giảm ô tât thập bình, hùng tượng nhị thất, dư dư chính cống đồng.

Thập thất niên . . .

DỊCH NGHĨA

nhận thì năm sau theo đoàn hải-vận đến kinh-đô một lượt dâng nộp tại điện Thanh-hoà.

Năm Gia-long thứ 16 (1817) nước Cao-man sai sứ đến kinh-đô cung kính tạ ơn về việc năm trước phiên-liêu nước ấy được ban cho phẩm-phục. Lễ vật tạ ơn dâng lên là : ngà voi 2 chiếc, sừng tê 2 cái, đậu khấu, sa nhân, sáp vàng, trần hoàng, tử cánh mỗi thứ 30 cân, phụ thêm mỗi thứ 5 cân, sơn đen 20 bình.

Lại tiến dâng lễ-vật lên Hoàng-thái-tử : ngà voi 2 chiếc, sừng tê 1 cái, đậu khấu, sa nhân, sáp vàng, trần hoàng, tử cánh mỗi thứ 30 cân, phụ thêm mỗi thứ 3 cân, sơn đen 10 bình.

Lại lệ chuẩn định cho nước Cao-man mỗi năm một lần thường cống chiếu theo số phẩm nghi của phần chánh cống ba năm một lần được bớt sơn đen 10 bình, voi đực 2 thớt, còn các hạng lễ-vật khác thì đồng như phần chánh cống.

Năm Gia-long thứ 17 (1818) . . .

奏準是年高蠻國正貢常貢相值其二禮品儀準其併遞

明命二年

旨準兩貢相值者但照正貢品儀齋遞仍省常貢品儀嗣後永以爲例○是年萬象國使部恭遞歲貢禮雄象二四頭又安鎮牧養○三年高蠻國遣使奉進例貢並另具表文品物恭賀

北巡清吉

旨高蠻國年例品物準許登收其慶賀北巡禮畱抵癸未年例○四年議準南掌國歲貢方物雄象二匹犀

PHIÊN ÂM

tàu chuẩn thị niên Cao-man quốc chính công thường công tương trị, kỳ nhị lễ phẩm nghi chuẩn kỳ tinh đệ.

Minh-mệnh nhị niên chỉ chuẩn lương công tương trị giả đàn chiếu chính công phẩm nghi tề đệ, nhưng tỉnh thường công phẩm nghi tự hậu vĩnh vi lệ.

Thị niên Vạn-tượng quốc sứ-bộ cung đệ tuế công lễ : hùng tượng nhị thất lưu Nghệ-an trần mục dưỡng.

Tam niên Cao man quốc khiến sứ phụng tiền lệ công tịnh lánh cụ biểu văn phẩm vật cung hạ Bắc tuần thanh cát.

Chỉ Cao-man quốc niên lệ phẩm vật chuẩn hứa đẳng thu. Kỳ khánh hạ Bắc tuần lễ lưu đệ quý-vị niên lệ.

Tứ niên nghị chuẩn Nam-chương quốc tuế công phương vật : hùng tượng nhị thất, tề . . .

DỊCH NGHĨA

vua chuẩn lời tấu rằng năm nay gặp 2 kỳ chánh cống và thường cống của nước Cao-man, lễ phẩm của hai kỳ dâng cống ấy được chuẩn định cho dâng lên một lần.

Năm Minh-mạng thứ 2 (1821) có chỉ vua chuẩn định rằng hễ gặp hai kỳ dâng cống thì chỉ chiếu theo phẩm nghi chánh cống mà dâng lên, bớt cho các phẩm-nghi- thường cống, từ nay về sau lấy đó làm lệ vĩnh-viễn.

Năm ấy sứ-bộ nước Vạn-tượng kính dâng lễ tuế cống : voi đực 2 thớt, lưu lại trấn Nghệ-an nuôi nấng.

Năm Minh-mạng thứ 3 (1822) nước Cao-man sai sứ theo lệ dâng cống cùng dâng biểu văn phẩm-vật kính mừng cuộc tuần-du đất Bắc của vua được yên-ôn tốt lành.

Có chỉ vua dạy rằng phẩm-vật của nước Cao-man dâng lên theo niên-lệ được chuẩn cho thu nhận. Còn phẩm-vật dâng mừng cuộc tuần-du đất Bắc thì lưu làm niên-lệ dâng cống năm quý-vị (1823).

Năm Minh-mạng thứ 4 (1823) triều nghị chuẩn định số sản-vật địa-phương của nước Nam-chương dâng cống là voi đực 2 thớt, sừng tề . . .

角四座象牙二枝○八年

旨本年恭遇

大慶節高蠻國王齋筵

慶賀品物除黃蠟蔞黃色布三款揆之於禮稍有未
合仍著發還外餘色帛荳蔻砂仁紫蟻象牙犀角鹿
茸各色係是虔將地產芹曝輸誠均準其賞收以備
屆日陳設行禮○九年

諭此次南掌國長恭委使臣齋筵表文方物由北城懇
請詣京修貢經準依部議該使貢路應由興化之寧
邊州抵清化鎮等因茲念該國僻處天末遠道致貢

欽定大清會典事例

卷一百一十五

國貢物

六

PHIÊN ÂM

giác tứ tọa, tượng nha nhĩ chi.

Bát niên, chỉ bốn niên cung ngộ đại khánh tiết, Cao-man Quốc-vương tề tiền khánh hạ phẩm vật, trừ hoàng lập, trấn hoàng, sắc bỏ tam khoản quý chi u lễ sảo hữu vị hợp, nhưng trước phát hoàn ngoại, dư sắc bạch, đậu khấu, sa nhân, tử nghị, tượng nha, tề giác, lộc nhung các sắc hệ thị kiến tương địa sản cần bực thâu thành quân chuẩn kỳ thưởng thu dĩ bị giới nhật trấn thiết hành lễ.

Cửu niên dụ thử thứ Nam-chương Quốc-trưởng cung uỷ sứ thần tề đệ biểu văn phương vật do Bắc-thành khẩn thỉnh nghệ kinh tu công, kinh chuẩn y bộ nghị cai sứ công lộ ưng do Hưng-hoá chỉ Ninh-biên châu đệ Thanh-hoá trấn đẳng.

Nhân tư niệm cai quốc tịch xử thiên mật viễn đạo trí công...

DỊCH NGHĨA

4 cái, ngà voi 2 cái.

Năm Minh-mạng thứ 8 (1827) có chỉ vua dạy rằng năm nay gặp đại khánh-tiết, những phẩm-vật của Quốc-vương Cao-man dâng mừng, trừ ba thứ sáp vàng, trấn hoàng và vài màu, xét ra không hợp lễ được trả về, phần còn lại là lụa màu đậu khấu, sa nhân, tử nghị, ngà voi, sừng tê, lộc nhung các thứ này thuộc thổ-sản khiêm nhường cung kính chân-thành đem dâng đều được chuẩn cho thu nhận để trấn-thiết khi đến ngày hành lễ.

Năm Minh-mạng thứ 9 (1828) có dụ vua dạy lần này Quốc-trưởng Nam-chương cung kính uỷ phái sứ-thần tiến dâng biểu văn và sản-vật địa-phương, do Bắc-thành xin cho đến kinh-đó dâng cống. Trẫm đã chuẩn y lời bàn nghị của bộ rằng lộ-trình của cống sứ ấy phải do từ châu Ninh-biên ở Hưng-hoá đến trấn Thanh-hoá.

Nhân nay nghĩ rằng nước ấy ở nơi hẻo-lánh ven trời, do đường xa đến dâng cống...

山嶺跋涉未免煩勞著嗣凡朝貢往返均準由鎮寧府入境經襄陽地方建于乂安鎮所歷廣平廣治進京以省程途勞頓該部將此諭令知之○又

諭此次南掌國酋長謹委陪臣恭齋表文竝象匹象牙犀角鉦錄網布等件遠來修貢頗覺肫誠已降旨賞收矣再準依部議該國貢例雄象二匹象牙二枝犀角四端因念該國界在天邊道里寔屬修阻兼之帶進象匹其蹂嵐歷險更覺艱勞著嗣今貢品準用象牙八枝犀角八端銅鼓二面以便輕齎而昭體悉○十年水舍國委國人麻廷麻春等恭進象牙一枝

PHIÊN ÂM

son khê bặt thiệp vị miễn phiên lao. Trước tự phạm triều công vãng phản quân chuẩn do Trần-ninh phủ nhập cảnh kinh Tương-dương địa phương đạt vu Nghệ-an trấn, sở lịch Quảng-bình, Quảng-trị tiền kinh dĩ tình trình đồ lao đồn. Cai bộ tương thứ dụ lệnh tri chi.

Hựu dụ thứ thứ Nam-chương quốc Tù-trưởng cần uỷ bồi thần cung tề biểu văn tịnh tượng thất, tượng nha, tề giác chinh ánh trừ bỏ đẳng kiện viễn lai tu công phá giác chuẩn thành. Dĩ giáng chỉ thường thu hĩ.

Tái chuẩn y bộ nghị cai quốc công lệ hùng tượng nhị thất, tượng nha nhị chi, tề giác tứ đoan.

Nhân niệm cai quốc giới tại thiên biên, đạo lý thực thuộc tu trở, kiêm chi đãi tiền tượng thất, kỳ nhu lam lịch hiểm cánh giác gian-lao. Trước tự kim công phạm chuẩn dụng tượng nha bát chi, tề giác bát đoan, đồng cổ nhị diện dĩ tiện khinh tề nhị chiếu thê tất.

Thập niên Thủy-xá quốc uỷ quốc nhân Ma-Điền, Ma-Xuân đẳng cung tiến tượng nha nhất chi . . .

DỊCH NGHĨA

phải lặn lội núi khe chẳng khỏi phiên nhọc. Từ nay đường đi và về của nước ấy đều được chuẩn cho do phủ Trấn-ninh vào nội-cảnh qua địa-phương Tương-dương đến trấn Nghệ-an, qua Quảng-bình, Quảng-trị đến kinh-đô, để giảm bớt lộ-trình lao nhọc. Bộ ấy hãy đem lời dụ này truyền cho chúng được biết.

Lại có dụ vua dạy rằng lần này Tù-trưởng nước Nam-chương cần-trọng uỷ-phái bồi-thần cung kính dâng biểu-văn cùng thốt voi, ngựa voi, sừng tê, chiêng, lụa, vải từ xa đem đến dâng cống chứng tỏ được lòng chân-thành. Trẫm đã giáng chỉ thu nhận vậy.

Lại chuẩn y lời bàn nghị của bộ về lệ cống của nước ấy là voi đực 2 thốt, ngựa voi 2 cái, sừng tê 4 cái.

Nhân nghĩ lại nước ấy ở ven trời, dặm đường cách trở, lại phải đem voi theo, vượt lam chương hiểm trở càng khó nhọc. Từ nay cống-phẩm của nước ấy chỉ dùng ngựa voi 8 cái, sừng tê 8 cái, trống đồng 2 cái để đem đi được nhẹ-nhàng tiện lợi hầu tỏ rõ lòng thương-xót của Trẫm.

Năm Minh-mạng thứ 10 (1829) nước Thủy-xá uỷ phái người trong nước là bọn Ma-Điền, Ma-Xuân tiến dâng ngựa voi 1 oái, . . .

額請朝貢○十一年南掌國恭進

慶賀方物象牙二枝犀角二座高蠻國恭進

慶賀方物象牙二枝犀角二座荳蔻砂仁紫蟻各百斤

○十二年議準水舍國歲貢方物象牙二枝犀角

二座○十四年

旨前經準定南掌國貢品象牙八枝犀角八座銅鼓二

面茲念銅鼓原非該國所產必須偏行採買未免艱

勞著嗣屆貢期或於象牙犀角數內各量增若干或

該國內上產何物可當銅鼓者亦準充貢毋須槩拘

向例用示體悉○又議準高蠻國貢物由嘉定省摘

欽定七

欽定七

欽定七

欽定七

PHIÊN ÂM

dụ thỉnh triều cống.

Thập nhất niên Nam-chương quốc cung tiền khánh hạ phương vật : tượng nha nhị chi, tê giác nhị tọa, đậu khấu, sa-nhân, tử-nghị các bách cân.

Thập nhị niên nghị chuẩn Thủy-xá quốc tuê công phương vật : tượng nha nhị chi, tê giác nhị tọa.

Thập tứ niên chi : Tiền kinh chuẩn định Nam-chương quốc công phẩm : tượng nha bát chi, tê giác bát tọa, đồng cổ nhị diện. Tư niệm đồng cổ nguyên phi cai quốc sở sản, tất tu biện hành thái mãi vị miễn gian lao. Trước tự giới công kỳ hoặc ư tượng nha tê giác sở nội các lượng tăng nhược can, hoặc cai quốc nội thổ sản hà vật khả đương đồng cổ giả diệc chuẩn sung công, vô tu khai câu hướng lệ dụng thị thể tất.

Hựu nghị chuẩn Cao-man quốc công vật đo Gia-định tỉnh trích . . .

DỊCH NGHĨA

kêu xin triều cống.

Năm Minh-mạng thứ 11 (1830), nước Nam-chương tiến dâng sản-vật địa-phương chúc mừng : ngà voi 2 cái, sừng tê 2 cái, đậu khấu, sa nhân, tử nghị, mỗi thứ 100 cân.

Năm Minh-mạng thứ 12 (1831) triều nghị chuẩn định số sản-vật địa-phương dâng cống của nước Thủy-xá là : ngà voi 2 cái, sừng tê 2 cái.

Năm Minh-mạng thứ 14 (1833) có chỉ vua dạy rằng : Ngày trước đã chuẩn định cống-phẩm của nước Nam-chương là : ngà voi 8 cái, sừng tê 8 cái, trống đồng 2 cái. Nay nghĩ rằng trống đồng vốn không phải vật của nước ấy sản-xuất, thì nước ấy phải đi khắp nơi lựa mua chẳng khỏi khó nhọc. Từ nay đến hạn kỳ dâng cống, nước ấy hoặc tăng số-lượng ngà voi, sừng tê lên, hoặc dùng món thổ-sản nào khác tương đương với trống đồng cũng được dùng vào dâng cống, không nên câu chấp theo lệ từ trước để biểu-thị lòng thương-xót của Trẫm.

Lại triều nghị chuẩn định số sản-vật dâng cống của nước Cao-man, do tỉnh Gia-định trích ra . . .

取一二品歸貯停當併遞餘各項俟因便由海程
運納其貢象交嘉定省牧養

紹治元年火舍國額請合與水舍國奉修貢品議

準水舍貢品象牙二枝犀角二端火舍貢品象牙

一枝犀角一端係至貢期火舍國合修貢禮併由

水舍國遣使齎遞○是年水火舍二國遣使恭遞

進香禮沈香六斤

水舍四斤
火舍二斤

又恭進

慶賀禮象牙四枝犀角三端

水舍象牙二枝犀角二端
火舍象牙二枝犀角一端

○五年

論開年朕四旬正壽大慶節前據富安省臣奏敘水火

PHIÊN ÂM

thủ nhất nhị phẩm quy trừ đỉnh đáng tinh đệ, dư các hạng sĩ nhân tiện do hải trình vận nạp. Kỳ công tượng giao Gia-định tỉnh mục dưỡng.

Thiệu-trị nguyên niên Hoà-xá quốc dụ thỉnh hợp dữ Thuỷ-xá quốc phụng tu công phẩm Nghị chuẩn Thuỷ-xá công phẩm : tượng nha nhị chi, tê giác nhị đoan ; Hoà-xá công phẩm : tượng nha nhất chi, tê giác nhất đoan. Hệ chí công kỳ Hoà-xá quốc hợp tu công lễ tinh do Thuỷ-xá quốc khiến sứ tê đệ.

Thị niên Thuỷ Hoà-xá nhị quốc khiến sứ cung đệ tiền hương lễ : trầm hương lục cân (Thuỷ-xá tứ cân, Hoà-xá nhị cân), hựu cung tiền khánh hạ lễ : tượng nha tứ chi, tê giác tam đoan (Thuỷ-xá : tượng nha nhị chi, tê giác nhị đoan. Hoà-xá : tượng nha nhị chi, tê giác nhất đoan).

Ngũ niên dụ khai niên Trăm tứ tuần chính thọ đại khánh-tiết. Tiến cử Phú-yên tỉnh thần tâu tự Thuỷ Hoà...

DỊCH NGHĨA

một hai món trừ lại thỏa đáng, số còn lại các thứ thì chờ thuận-tiện do đường biển đem nộp ở kinh-đô. Những voi đáng cống thì giao cho tỉnh Gia-định chăn nuôi.

Năm đầu Thiệu-trị (1841) nước Hoà-xá kêu xin được hợp chung với nước Thuỷ-xá dâng cống lễ-vật. Triều nghị chuẩn định cống-phẩm của nước Thuỷ-xá là : ngà voi 2 cái, sừng tê 2 cái ; của nước Hoà-xá là : ngà voi 1 cái, sừng tê 1 cái. Hết đến hạn kỳ dâng cống, nước Hoà-xá hợp chung lễ với Thuỷ-xá rồi do nước Thuỷ-xá sai sứ đem dâng.

Năm ấy hai nước Thuỷ-xá và Hoà-xá sai sứ cung kính đến dâng lễ tiến hương gồm có trầm hương 6 cân (của Thuỷ-xá 4 cân, của Hoà-xá 2 cân), lại dâng lễ chúc mừng gồm có ngà voi 4 cái, sừng tê 3 cái (của nước Thuỷ-xá ngà voi 2 cái, sừng tê 2 cái, của nước Hoà-xá ngà voi 2 cái, sừng tê 1 cái).

Năm Thiệu-trị thứ 5 (1845) có dụ vua dạy sang năm có lễ tứ tuần đại khánh của Trăm. Cứ theo lời tâu của quan tỉnh Phú-yên nói rằng hai nước Thuỷ-xá và Hoà-xá...

二國懇請恭備慶賀歲貢二禮遵委陪臣上京以及
 大慶日貼觀跪進以伸悃忱經交禮部議奏茲據奏
 上所議各款亦已妥合頗該二國仰慕皇風樂觀盛
 典情願備儀慶祝出自肫虔殊屬可嘉加恩該使臣
 準其至期上京隨班慶祝用慰遠忱所遞慶賀品儀
 準其賞收再加恩抵作下年貢品後次貢期免其再
 行呈遞用示柔懷至意○六年水舍火舍二國遣使
 詣京恭賀

大慶節奉進賀禮象牙三枝犀角三端
水舍象牙二枝犀角二端火舍
象牙一枝犀角一端 ○七年高蠻訖蠡蠡遣使詣

大慶節奉進賀禮象牙三枝犀角三端
水舍象牙二枝犀角二端火舍
象牙一枝犀角一端 ○七年高蠻訖蠡蠡遣使詣

PHIÊN ÂM

nhị quốc khản thỉnh cung bị khánh hạ tuế cống nhị lễ lần uỷ bởi thần thượng kinh dĩ cập đại khánh nhật chiêm cận quý tiền dĩ thần khốn thẩm. Kinh giao Lễ bộ nghị tâu. Tư cứ tâu thượng sở nghị các khoản diệc dĩ thoả hợp. Phả cai nhị quốc ngưỡng mộ hoàng phong, lạc quan thịnh điển, tình nguyện bị nghị khánh chúc xuất tự chuẩn kiến thù thuộc khả gia. Gia ân cai sứ thần chuẩn kỳ chỉ kỳ thượng kinh tuy ban khánh chúc dụng uỷ viễn thẩm. Sở đệ khánh hạ phẩm nghị chuẩn kỳ thường thu, tái gia ân đề tác hạ niên cống-phẩm, hậu thứ cống kỳ miễn kỳ tái hành trình đệ, dụng thị nhu hoài chí ý.

Lục niên Thuỷ-xá Hoả-xá nhị quốc khiến sứ nghệ kinh cung hạ đại khánh tiết, phụng tiền hạ lễ : tượng nha tam chi, tê giác tam đoan (Thuỷ-xá tượng nha nhị chi, tê giác nhị đoan. Hoả-xá tượng nha nhất chi, tê-giác nhất đoan).

Thất niên, Cao-man Sá-Ông-Đôn khiến sứ nghệ . . .

DỊCH NGHĨA

thành kính xin dâng hai lễ chúc mừng và tuế cống, chọn lựa và uỷ phái bồi-thần lên kinh-đô cho kịp ngày đại khánh đề chiêm cận quý dâng hầu tỏ tấm lòng chân-thành. Trẫm đã giao cho bộ Lễ bàn nghị và tâu lại. Nay cứ theo lời bàn nghị trong tờ tâu thì các khoản cũng đã thoả hợp rồi. Vả lại hai nước ấy ngưỡng-mộ phong-hóa của hoàng-triều, thích xem điển-lễ dồi-dào, tình-nguyện lo-liệu lễ-nghi đề chúc mừng, ấy là do lòng chân-thành cung kính thật đáng khen. Trẫm gia ân cho những sứ-thần ấy đến kỳ đại khánh-tiết được lên kinh-đô đi theo triều ban mà chúc mừng đề uỷ-lao lòng thành của kẻ ở xa. Các lễ-vật dâng mừng thì cho thu nhận và được gia ân làm cống phẩm của năm sau, kỳ dâng cống lần sau được miễn, đề biểu-thị cái ý võ-về kẻ ở xa của Trẫm.

Năm Thiệu-trị thứ 6 (1846) hai nước Thuỷ-xá và Hoả-xá sai sứ đến kinh-đô cung kính chúc mừng đại khánh-tiết dâng lễ chúc mừng : ngà voi 3 cái, sừng tê 3 cái (của nước Thuỷ-xá ngà voi 2 cái, sừng tê 2 cái, của nước Hoả-xá : ngà voi 1 cái, sừng tê 1 cái).

Năm Thiệu-trị thứ 7 (1847) Sá-Ông-Đôn, Quốc-vương Cao-man sai sứ đến . . .

京上表稱臣恭上儀物象牙二枝犀角二座荳蔻
砂仁黃蠟紫蟻陳黃各五十斤生漆二十塌雄象
二匹○是年議準嘉定省量摘高蠻貢品黃冠犀
角象牙三項裝束停妥同與該使部驛遞上
京餘砂仁黃蠟陳黃生漆紫蟻該五款伏至載期
解遞其雄象二匹仍畱在省餵養

嗣德元年水舍國籲請遣使恭遞

進香品儀琦璫三兩五錢沈香二斤速香四斤

慶賀禮品儀象牙二枝犀角二端○又火舍國耆目

合修

PHIÊN ÂM

kinh thượng biểu xưng thần cung thượng nghị vật : tượng nha nhị chi, tê giác nhị tọa, đầu khầu, sa nhân, hoàng lập, tử nghị, trần hoàng các ngũ thập cân, sinh tất nhị thập qua, hùng tượng nhị thất.

Thị niên nghị chuẩn Gia-định tỉnh lượng trích Cao-man công-phẩm đầu khầu, tê giác, tượng nha tam hạng trang thức đình thoả đồng dữ cai sứ bộ dịch đệ thượng kinh, dư sa-nhân, hoàng lập, trần hoàng, sinh tất, tử nghị cai ngũ khoản sĩ chỉ tại kỳ giải đệ. Kỳ hùng tượng nhị thất nhưng lưu tại tỉnh nổi dưỡng.

Tự-đức nguyên niên Thủy-xá quốc dụ thỉnh khiến sứ cung đệ tiền hương phẩm nghị : kỳ-nam tam lượng ngũ tiền, trầm hương nhị cân, tặc hương tứ cân ; khánh hạ lễ phẩm nghị : tượng nha nhị chi, tê-giác nhị đoan.

Hựu Thủy-xá-quốc kỳ mục hợp tu . . .

DỊCH NGHĨA

kinh-dô dâng biểu chịu làm kẻ bề-tôi và kính dâng lễ-vật : ngà voi 2 cái, sừng tê 2 cái, đầu khầu, sa nhân, sáp vàng, tử nghị, trần-hoàng mỗi thứ 50 cân, sơn sống 20 bình, voi đực 2 thớt.

Năm ấy triều nghị chuẩn cho tỉnh Gia-định trích trong sổ cống-phẩm của Cao-man, đầu khầu, sừng tê, ngà voi ba thứ ấy cột gói lại thoả thiếp cho cùng sứ-bộ ấy theo đường trạm dâng lên kinh-dô ; còn năm món còn lại sa nhân, sáp vàng, trần-hoàng, sơn sống, tử-nghị thì chờ đến kỳ chở về kinh-dô mà dâng lên. Hai thớt voi thì lưu lại ở tỉnh Gia-định chăn nuôi.

Năm đầu Tự-đức (1848), nước Thủy-xá kêu xin sai sứ kính dâng phẩm nghị tiền hương : kỳ-nam 3 lượng 5 tiền, trầm hương 2 cân, tặc hương 4 cân ; còn phẩm-vật chúc mừng là ngà voi 2 cái, sừng tê 2 cái. Kỳ-mục nước Hoả-xá lại hợp chung . . .

進香禮琉璃一兩五錢沈香一斤速香二斤

慶賀禮象牙一枝犀角一端

旨水火二國向來素敦恭順久列職方茲水舍國王
永列懇請遣使來京恭行進香慶賀二禮火舍國
者同亦請遵例奉修品儀合從水舍國恭進覽奏
該二國芹曝一念殊屬可嘉均著俯從所請其來
使準於四月中旬抵京貼拜以慰遠情著該省臣
傳旨該二國知道○四年高蠻國遣使齎遞歲貢
品物象牙犀角荳蔻詣

京進貢餘砂仁黃蠟陳黃紫蟻生漆俟嘉定省載

欽定大南會典事例

禮部柔遠

屬國貢物
卷一百三十四

五

PHIÊN ÂM

tiền hương lễ : kỳ nam nhất lượng ngũ tiền, trầm hương nhất cân, tóc hương nhị cân ; khánh hạ lễ : tượng nha nhất chi, tề giác nhất đoan.

Chỉ Thủy Hoả nhị quốc hướng lai tồ đôn cung thuận cửu liệt chức phương. Tư Thủy-xá Quốc-vương Vĩnh-Liệt khản thỉnh khiến sứ lai kinh cung hành tiền hương khánh hạ nhị lễ. Hoả-xá quốc kỳ Đồng diệc thỉnh tuân lệ phụng tu phẩm nghi hợp tùng Thủy-xá quốc cung tiền.

Lăm tàu cai nhị quốc cần bộc nhất niệm thù thuộc khả gia quân trước phủ tùng sở thỉnh. Kỳ lai sứ chuẩn ư tứ nguyệt trung tuần để kinh chiêm bái di ủy viễn tình. Trước cai tỉnh thần truyền chỉ cai nhị quốc tri đạo.

Tứ niên Cao man quốc khiến sứ tề đệ tuế cống phẩm vật : tượng nha, tề giác, đậu khấu nghệ kinh tiền cống. Dư sa nhân, hoàng lap, trấn hoàng, tử nghị, sinh tất sĩ Gia-định tỉnh tại . . .

DỊCH NGHĨA

lễ dâng hương : kỳ-nam 1 lượng 5 tiền, trầm hương 1 cân, tấc hương 2 cân, lễ chúc mừng : ngà voi 1 cái, sừng tê 1 cái.

Có chỉ vua dạy hai nước Thủy-xá và Hoả-xá từ trước đến nay đôn hậu cung thuận, từ lâu đã thuộc vào nước nạp cống của triều-đình. Nay Quốc-vương Thủy-xá Vĩnh-Liệt thành khẩn xin sai sứ đến kinh-đô cung kính làm hai lễ dâng hương và chúc mừng. Kỳ-mục nước Hoả-xá tên Đồng cũng xin tuân lệ lo phẩm-nghi, hợp chung với nước Thủy-xá dâng lên.

Xem lời tàu, thấy hai nước ấy một lòng khiêm nhường thật đáng khen, Trẫm đã chuẩn y lời xin. Sứ-bộ ấy được chuẩn cho trung tuần tháng tư đến kinh-đô lạy châu đề an-ủi lòng kẻ ở xa. Tỉnh thần hãy truyền chỉ cho hai nước ấy biết.

Năm Tự-đức thứ 4 (1851) nước Cao-man sai sứ đem dâng phẩm-vật tuế-cống, ngà voi, sừng tê, đậu khấu đến kinh-đô dâng lên. Còn những món sa-nhân, sáp vàng, trấn-hoàng, tử-nghị, sơn sống thì chờ kỳ tỉnh Gia-định chở . . .

期解遞其象匹交該省餽養

PHIÊN ÂM

kỳ giải độ. Kỳ tượng thất giao cai tỉnh nội đường.

DỊCH NGHĨA

về kinh-đô dâng nộp. Mấy thớt voi thì giao cho tỉnh ấy chăn nuôi.

屬蠻貢物

嘉隆二年樂九屹邑麻曷等詣

京奉貢方物雄象二匹象牙二枝犀角二座黃蠟

四十盤○又甘露道灑源蠻五屹奉進壬戌歲貢

方物屹嶠道雄象一犀角三座銅鉦二面黃蠟秤

重錢十貫白布四十段象牙二枝黑牛一火刀三

十件火石二簍屹餅上薊二屹雄象一犀角二座

黃蠟秤重錢三貫白布二十段布幔一幅黑牛一

火刀三十件火石二簍沈湓屹雄象一犀角二座

銅鉦一面黃蠟秤重錢十貫黑牛一火刀三十件

大定六年貢物
屬蠻貢物

PHIÊN ÂM

THUỘC MAN CÔNG VẬT

Gia-long nhị niên Lạc-hoàn nương Ấp-ma-hạt đẳng nghệ kinh phụng công phương vật : hùng tượng nhị thất, tượng nha nhị chi, tê giác nhị tọa, hoàng lập tứ thập uyển.

Hựu Cam-lộ đạo Sái-nguyên man ngũ nương phụng tiến nhâm-tuất tuế công phương vật :

— Mương-vanh đạo : hùng tượng nhất, tê giác tam tọa, đồng chinh nhị diện, hoàng lập xưng trọng tiến thập quán, bạch bồ tứ thập đoạn, tượng nha nhị chi, hắc ngư nhất, hoả đao tam thập kiện, hoả thạch nhị lâu.

— Tra-bôn. Thượng-kê nhị nương : hùng tượng nhất, tê giác nhị tọa, hoàng lập xưng trọng tiến tam quán, bạch bồ nhị thập đoạn, bồ mạn nhất bức, hắc ngư nhất, hoả đao tam thập kiện, hoả thạch nhị lâu.

— Trầm-bôn nương : hùng tượng nhất, tê giác nhị tọa, đồng chinh nhất diện, hoàng lập xưng trọng tiến thập quán, hắc ngư nhất, hoả đao tam thập kiện . . .

DỊCH NGHĨA

THUỘC MAN CÔNG VẬT

(những lễ-vật dâng công của các rợ lệ-thuộc)

Năm Gia-long thứ 2 (1803). bọn Ấp-ma-hạt của nương Lạc-hoàn đến kinh-đô dâng cống sản-vật địa-phương : voi đực 2 thớt, ngà voi 2 cái, sừng tê 2 cái, sáp vàng 40 chén.

Năm nương rợ Sái-nguyên thuộc đạo Cam-lộ dâng lễ cống về năm nhâm-tuất những sản vật địa-phương :

— Của đạo Mương-vanh : voi đực 1 thớt, sừng tê 3 cái, chiêng đồng 2 cái, sáp vàng cân nặng bằng 10 quan tiền, vải trắng 40 khúc, ngà voi 2 cái, trâu đen 1 con, dao đánh đá lửa 30 cái, đá lửa 2 giỏ.

— Của hai nương Tra-bôn và Thượng-kê : voi đực 1 con, sừng tê 2 cái, sáp vàng cân nặng bằng 3 quan tiền, vải trắng 20 khúc, màn vải 1 bức, trâu đen 1 con, dao đánh đá lửa 30 cái, đá lửa 2 giỏ.

— Của nương Trầm-bôn : voi đực 1 con, sừng tê 2 cái, chiêng đồng 1 cái, sáp vàng cân nặng bằng 10 quan tiền, trâu đen 1 con, dao đánh đá lửa 30 cái, . . .

火石二簍白布十段布幔一幅廊辰冊雄象一黑
牛一黃蠟秤重錢十貫○三年樂九屹頗那欺等

詣

京奉進方物雄象三匹象牙二對犀角二座黃蠟
秤重錢十貫○四年甘露道灑源貢蠻七道屹冊
奉肅甲子年貢品奉進是年例定屹嶸道例貢雄
象一黑牛一象牙二枝犀角三座黃蠟秤重錢十
貫火刀三十件火石二簍白布四十段銅鉦二面
內一面潤一尺二寸替納錢十貫內 屹嶸上創二
一面潤一尺替納黃蠟秤重錢五貫 屹嶸上創二
屹雄象一黑牛一犀角二座黃蠟秤重錢三貫布

PHIÊN ÂM

hoà thạch nhị lâu, bạch bồ thập đoạn, bồ mạn nhất bức.

— Lang-thần sách : hùng tượng nhất, hắc ngư nhất, hoàng lập xưng trọng tiền thập quán.

Tam niên Lạc-hoàn nương Phả-na-khi đẳng nghệ kinh phụng tiền phương vật : hùng tượng tam thất, tượng nha nhị đôi, tê giác nhị tọa, hoàng lập xưng trọng tiền thập quán.

Tứ niên Cam-lộ đạo Sái-nguyên công mạn thất đạo nương sách phụng tê giáp-tý niên công phẩm phụng tiến.

Thị niên lệ định Mương-vanh đạo lệ công : hùng tượng nhất, hắc ngư nhất, tượng nha nhị chi, tê giác tam tọa, hoàng lập xưng trọng tiền thập quán, hoà đao tam thập kiện, hoà thạch nhị lâu, bạch bồ tứ thập đoạn, đồng chinh nhị diện (nội nhất diện khoát nhất xích nhị thôn thê nạp tiền thập quán, nội nhất diện khoát nhất xích thê nạp hoàng lập xưng trọng tiền ngũ quán).

— Tra-bôn Thượng-kê nhị nương : hùng tượng nhất, hắc ngư nhất, tê giác nhị tọa, hoàng lập xưng trọng tiền tam quán, bồ ...

DỊCH NGHĨA

đá lửa 2 giỏ, vải trắng 10 khúc, màn vải 1 bức.

— Cửa sách Lang-thần : voi đực 1 con, trâu đen 1 con, sáp vàng cân nặng bằng 10 quan tiền.

Năm Gia-long thứ 3 (1804) bọn Phả-na-khi của nương Lạc-hoàn đến kinh-đô dâng sản-vật địa-phương : voi đực 3 con, ngựa voi 2 cặp, sừng tê 2 cái, sáp vàng cân nặng bằng 10 quan tiền.

Năm Gia-long thứ 4 (1805) những nương sách của bảy đạo rợ dâng cống Sái-nguyên thuộc Cam-lộ đem cống-phẩm về năm giáp-tý tiến dâng.

Năm ấy định-lệ cống-phẩm cho đạo Mương-vanh : voi đực 1 con, trâu đen 1 con, ngựa voi 2 cái, sừng tê 3 cái, sáp vàng cân nặng bằng 10 quan tiền, đao đánh đá lửa 30 cái, đá lửa 2 giỏ, vải trắng 40 khúc, chiếu đồng 2 cái (1 cái mặt rộng 1 thước 2 tấc, thì thể tiền 10 quan, 1 cái mặt rộng 1 thước, thì thể sáp vàng cân nặng bằng 5 quan tiền).

— hai nương Tra-bôn và Thượng-kê : voi đực 1 con, trâu đen 1 con, sừng tê 2 cái, sáp vàng cân nặng bằng 3 quan tiền, màn ...

幔一幅白布二十段火刀三十件火石二隻破水
 昌標沈湓三牯雄象一黑牛一犀角一座黃蠟秤
 重錢五貫布幔一幅白布十五段廊辰冊雄象一
 黑牛一黃蠟秤重錢五貫○六年議準樂九牯歲
 貢方物雄象一高五尺以上犀角二座永爲定例○七
 年灑源貢蠻七道牯冊恭謝上年

旨敕龍敕奉進謝

恩禮牯嶸道雄象一犀角一座吒哖上薊二牯雄象一
 象牙二枝沈湓雄象一黃蠟秤重錢五貫廊辰冊
 象牙二枝黃蠟秤重錢五貫破水犀角一座黃蠟

PHIÊN ÂM

mạn nhất bức, bạch bồ nhị thập đoạn, hoá đao tam thập kiện, hoá thạch nhị lâu.

— Phá-băng, Xương-cầm, Trầm-bồn tam mương : hùng tượng nhất, hắc ngư nhất, tê giác nhất tọa, hoàng lập xưng trọng tiền ngũ quán, bồ mạn nhất bức, bạch bồ thập ngũ đoạn.

— Lang-thần sách : hùng tượng nhất, hắc ngư nhất, hoàng lập xưng trọng tiền ngũ quán.

Lục niên nghị chuẩn Lạc-hoàn mương tuế công phương vật : hùng tượng nhất (cao ngũ xích dĩ thượng), tê giác nhị tọa vĩnh vi định lệ.

Thất niên Sái-nguyên công man thất đạo mương sách cung tạ thượng niên chỉ ban long sắc, phụng tiền tạ ân lễ.

— Mương-vanh đạo : hùng tượng nhất, tê giác nhất tọa.

— Tra-bồn, Thượng-kế nhị mương : hùng tượng nhất, tượng nha nhị chi.

— Trầm-bồn : hùng tượng nhất, hoàng lập xưng trọng tiền ngũ quán.

— Lang-thần sách : tượng nha nhị chi, hoàng lập xưng trọng tiền ngũ quán.

— Phá-băng : tê giác nhất tọa, hoàng lập . . .

DỊCH NGHĨA

vải 1 bức, vải trắng 20 khúc, đao đánh đá lửa 30 cây, đá lửa 2 giỏ.

— Ba mương Phá băng, Xương-cầm, Trầm-bồn : voi đực 1 con, trâu đen 1 con, sừng tê 1 cái, sáp vàng cân nặng bằng 5 quan tiền, màn vải 1 bức, vải trắng 50 khúc.

— Sách Lang-thần : voi đực 1 con, trâu đen 1 con, sáp vàng cân nặng bằng 5 quan tiền.

Năm Gia-long thứ 6 (1807) triều nghị chuẩn định sản-vật địa-phương của mương Lạc-hoàn dâng cống làm định lệ vĩnh-viễn : voi đực 1 con (cao 5 thước trở lên), sừng tê 2 cái.

Năm Gia-long thứ 7 (1808) những sách, mương của bảy đạo rợ chịu cống Sái-nguyên cung kính cảm ơn vua đã ban cho sắc rỗng hồi năm trước, dâng lễ tạ ơn :

— Đạo Mương-vanh dâng : voi đực 1 con, sừng tê 1 cái.

— Hai mương Tra-bồn và Thượng-kế dâng : voi đực 1 con, ngà voi 2 cái.

— Trầm-bồn dâng : voi đực 1 con, sáp vàng cân nặng bằng 5 quan tiền.

— Sách Lang-thần dâng : ngà voi 2 cái, sáp vàng cân nặng bằng 5 quan tiền.

— Phá-băng dâng : sừng tê 1 cái, sáp vàng . . .

金定月南會事 卷二十四

秤重錢五貫○八年灑源貢蠻七道牒冊等恭謝
去年奉

敕敕劍棍旗等項奉進謝

恩禮方物雄象三匹黃蠟秤重錢十五貫○九年例定

夢山燕山深源三峒歲貢雄象一高五尺象牙二

枝犀角二座土布四疋黃蠟十二斤○十三年樂

丸牒抵乂安鎮奉進貢品犀角二座雄象一其象

匹交該鎮牧養○十四年灑源貢蠻七道牒冊詣

京奉修歲貢並恭上

進香禮黃蠟秤重錢三十五貫○又破水上薊廊辰

PHIÊN ÂM

xưng trọng tiền ngũ quán.

Bát-niên Sái-nguyên công man thất đạo mường sách đẳng cung tạ khứ niên phụng ban sắc kiểm côn kỳ đẳng hạng, phụng tiền tạ ân lễ phương vật : hùng tượng tam thất, hoàng lập xưng trọng tiền thập ngũ quán.

Cửu niên lệ định Mộng-sơn, Yến-sơn, Thâm-nguyên tam động tuế công : hùng tượng nhất (cao ngũ xích dĩ thượng), tượng nha nhị chi, tê giác nhị tọa, thổ bồ tứ thất, hoàng lập thập nhị cân.

Thập tam niên Lạc-hoàn mường đề Nghệ-an trần phụng tiến công phẩm : tê giác nhị tọa, hùng tượng nhất. Kỳ tượng thất giao cai trần mục dưỡng.

Thập tứ niên Sái-nguyên công man thất đạo mường sách nghệ kinh phụng tu tuế công tịnh cung thượng tiền hương lễ : hoàng lập xưng trọng tiền tam thập ngũ quán.

Hựu Phá-băng, Thượng-kê, Lang-thần . . .

DỊCH NGHĨA

cân nặng bằng 5 quan tiền.

Năm Gia-long thứ 8 (1809) những mường sách của bảy đạo rợ chịu cống Sái-nguyên cung kính cảm ơn năm trước triều-đình ban cho sắc, gương, côn, cờ, dâng lễ tạ ơn bằng những sản-vật địa-phương : voi đực 3 con, sập vàng cân nặng bằng 15 quan tiền.

Năm Gia-long thứ 9 (1810) định lệ tuế cống của ba động Mộng-sơn, Yến-sơn, Thâm-nguyên : voi đực 1 con (cao 5 thước trở lên), ngà voi 2 cái, sừng tê 2 cái, vải thổ 5 tấm, sập vàng 12 cân.

Năm Gia-long thứ 13 (1814) mường Lạc-hoàn đến trấn Nghệ-an tiến dâng cống-phẩm : sừng tê 2 cái, voi đực 1 con. Voi thì giao cho trấn ấy chăn nuôi.

Năm Gia-long thứ 14 (1815) những mường sách của bảy đạo rợ chịu cống Sái-nguyên đến kinh-đô dâng lễ cống và lễ tiến hương : sập vàng cân nặng bằng 35 quan tiền.

Ba mường sách Phá-băng, Thượng-kê, Lang-thần . . .

三崑冊恭謝十二年蒙

敕朱敕三道恭進犀角二座象牙四枝○十六年樂九
 崑恭遜歲貢方物雄象二匹其該象交叉安鎮牧
 養○又甘露道瀝源蠻崑嶸吒哢上薊破水昌標
 沈淦廊辰等道崑冊倭長官欖倭長欖倭長甫倭
 長官召倭長哥倭長具羅脂倭長傲等來
 京奉貢併遜雄象一黃蠟二十斤恭賀冊立
 皇太子禮奉

諭爾等山谷諄誠在所嘉拜禮臣照例賞給外另行宣
 諭爾等歸來之日宜各體朕柔遠至意保守地方撫

欽定大清會典事例 卷一百一十五 屬蠻貢物

三

PHIÊN ÂM

tam nương sách cung tạ thập nhị niên mông ban chu sắc tam đạo, cung tiến tể giác nhị tọa, tượng nha tứ chi.

Thập lục niên Lạc-hoàn nương cung đệ tuế công phương vật : hùng tượng nhị thất. Kỳ cai tượng giao Nghệ-an trần mục dưỡng.

Hựu Cam-lộ đạo Sái-nguyên man Mương-vanh, Tra-bôn, Thượng-kê, Phá-băng, Xương-cầm, Trầm-bôn, Lang-thần đẳng đạo nương sách sa-trưởng Quan-Lung, sa-trưởng Lung, sa-trưởng Phủ, sa-trưởng Quan-Chiêu, sa-trưởng Kha, sa-trưởng Xú-la-giả, sa-trưởng Đôn đẳng lại kinh phụng công, tinh đệ hùng tượng nhất, hoàng lập nhị thập cân, cung hạ sách lập hạc-gang-thái-tử lễ.

Phụng dụ : Nhị đẳng sơn cộc chuẩn thành tại sở gia tướng. Lễ thần chiểu lệ thưởng ập ngoại, lánh hành tuyên dụ : Nhị đẳng quy lại chi nhật nghị các thể Trầm nhu viễn chí ý, bảo thủ địa phương, phủ . . .

DỊCH NGHĨA

cám ơn triều-dinh đã ban cho ba đạo chu sắc trong năm Gia-long thứ 12 (1813), kính dâng sừng tê 2 cái, ngà voi 4 cái.

Năm Gia-long thứ 16 (1817) nương Lạc-hoàn kinh dâng tuế cống những sản-vật địa-phương : voi đực 2 con. Hai con voi này được giao cho trấn Nghệ-an chăn nuôi.

Sa-trưởng Quan-Lung, sa-trưởng Lung, sa-trưởng Phủ, sa-trưởng Quan-Chiêu, sa-trưởng Kha, sa-trưởng Xú-la-giả, sa-trưởng Đôn của những nương sách Mương-vanh, Tra-bôn, Thượng-kê, Phá-băng, Xương-cầm, Trầm-bôn, Lang-thần của rợ Sái-nguyên thuộc đạo Cam-lộ lại đến kinh-đô dâng cống : voi đực 1 con, sập vàng 24 cân để kính mừng lễ Hoàng-thái-tử được sách-lập.

Có dụ vua dạy rằng : Các người ở nơi hang núi rất chân-thành đáng khen. Quan bộ Lễ, ngoài việc ban thưởng chiếu theo lệ, hãy tuyên dụ riêng cho chúng rằng : Đến ngày trở về các người hãy hiểu rõ cái ý vỗ về kẻ ở xa của Trẫm, mà giữ-gìn địa-phương, vỗ . . .

安民物世修常貢永荷恩光自戊寅年歲貢以後準
爾遵奉成典二年一貢品物自有常數惟正之供以
省爾等辨理之費

明命元年甘露道灑源貢蠻七崐冊道倭長等詣
京恭上

進香禮黃蠟七十斤黑牛七並恭賀

登光大禮雄象二匹○二年議準甘露道灑源貢蠻七
道崐冊貢品間有銅鉦二面內一面代納黃蠟重
錢五貫一面代納寔錢十貫再黃蠟重錢二十三
貫嗣後該蠻貢例其銅鉦代錢並代蠟寔蠟合改

PHIÊN ÂM

an dân vật, thờ tu thường công, vĩnh hà ân quang. Tự mậu-dần niên tuế công dĩ hậu chuẩn nhĩ tuân phụng thành điển nhĩ niên nhất công, phẩm vật tự hữu thường sở, duy chính chi cung dĩ tỉnh nhĩ đẳng biện lý chi phí.

Minh-mệnh nguyên niên Cam-lộ đạo Sái-nguyên công man thất mương sách đạo sa-trường đẳng nghệ kinh cung thượng tiền hương lễ : hoàng lập thất thập cân, hắc ngư thất, tịnh cung hạ đẳng quang đại lễ : hùng tượng nhĩ thất.

Nhĩ niên nghị-chuẩn Cam-lộ đạo Sái-nguyên công man thất đạo mương sách công phẩm, gián hữu đồng chính nhĩ diện, nội nhất diện đại nạp hoàng lập trọng tiền ngũ quán, nhất diện đại nạp thực tiền thập quán, tái hoàng lập trọng tiền nhĩ thập tam quán.

Tự hậu cai mương công lệ, kỳ đồng chính đại tiền, tịnh đại lập, thực lập hợp cải . . .

DỊCH NGHĨA

yên nhân-dân, thường lo dâng cống đời-dời, mang ơn vinh-sùng mãi-mãi. Việc tuế-cống từ năm mậu-dần trở về sau chuẩn định cho các người tuân theo điển-lệ hai năm một lần cống, phẩm-vật dâng cống thì có số thường đã định, cung đón những món chánh, để bớt việc tốn phí lo-liệu của các người.

Năm đầu Minh-mạng (1820) sa-trưởng của những mương bảy đạo rợ chịu cống Sái-nguyên thuộc Cam-lộ đến kinh-đô cung kính làm lễ dâng hương : sáp vàng 70 cân, trâu đen 7 con, và cung kính mừng đại lễ lên ngôi : voi đực 2 con.

Năm Minh-mạng thứ 2 (1821) chuẩn định lễ-vật của các mương sách bảy đạo rợ chịu cống Sái-nguyên thuộc đạo Cam-lộ, nếu trong số cống-phẩm ấy có 2 cái chiêng đồng, thì cái chiêng thứ nhất được thay bằng sáp vàng cân nặng bằng 5 quan tiền, cái chiêng thứ hai được thay bằng 10 quan tiền. lại thêm sáp vàng cân nặng bằng 23 quan tiền.

Từ nay về sau về lệ cống của rợ ấy, chiêng đồng được thay bằng tiền cùng thay bằng sáp ; sáp thiết được đổi . . .

爲貢例黃蠟六十六斤著爲成典○文灑源貢蠟

昨畊曷蛇茅崑嶸道邑麻曷鈴因歲貢并進請

命方物雄象二匹象牙二枝○四年甘露道灑源貢蠟

沈湓倭侶仍恭進請

命禮雄象一崑嶸副倭長恭進謝

恩禮雄象二匹○又甘露道稅芒阿倪冊羅蔑冊恭進

慶賀禮品雄象二匹○八年恭遇

大慶節甘露道灑源貢蠟崑冊道恭進禮品象牙十二

枝犀角二座鹿茸二對並歲貢品物依例○又崑

嶸副倭長鈴委弟代行恭進謝

大正六年十月五日 屬蠻貢物

三三

PHIÊN ÂM

vi công lệ, hoàng lập lục thập lục cân trước vi thành điền.

Hựu Sái-nguyên công man Tra-bôn Hạt-xà-phù, Mương-vanh đạo Ấp-ma-hạt-kiềm nhân tuế công tinh tiền thỉnh mệnh phương vật : hùng tượng nhị thất, tượng nha nhị chi.

Tứ niên Cam-lộ đạo Sái-nguyên công man Trấn-bôn sa Chiêu-nội cung tiền thỉnh mệnh lễ : hùng tượng nhất. Mương-vanh phó sa-trưởng cung tiến tạ ân lễ : hùng tượng nhị thất.

Hựu Cam-lộ đạo thuê mương A-nghe sách La-miệt sách cung tiền khánh hạ lễ phẩm : hùng tượng nhị thất.

Bát niên cung ngộ đại khánh tiết Cam-lộ đạo Sái-nguyên công man mương sách đạo cung tiến lễ phẩm : tượng nha thập nhị chi, tê giác nhị tọa, lộc nhung nhị đôi, tịnh tuế công phẩm vật y lệ.

Hựu Mương-vanh phó sa-trưởng Kiểm uỷ đệ đại hành cung tiền tạ . . .

DỊCH NGHĨA

làm lệ cống, sập vàng 66 cân được làm điền-lệ nhất định.

Hạt-xà-phù của mương Tra-bôn, Ấp-ma-hạt-kiềm của đạo Mương-vanh thuộc rợ chịu cống Sái-nguyên nhân việc tuế cống cùng lễ thỉnh mệnh, dâng voi đực 2 con, ngà voi 2 cái.

Năm Minh-mạng thứ 4 (1823) sa-trưởng Chiêu-nội ở Trầm-bôn thuộc rợ chịu cống Sái-nguyên đạo Cam-lộ dâng thỉnh mệnh : voi đực 1 con. Phó sa-trưởng ở Mương-vanh cung kính dâng lễ tạ ơn : voi đực 2 con.

Sách A-nghe và sách La-miệt thuộc đạo Cam-lộ cung kính tiến dâng lễ chúc mừng : voi đực 2 con.

Năm Minh-mạng thứ 8 (1827) gặp đại khánh-tiết, những đạo mương sách rợ chịu cống Sái-nguyên ở đạo Cam-lộ cung kính dâng lễ phẩm : ngà voi 12 cái, sừng tê 2 cái, lộc nhung 2 cặp, cùng những phẩm-vật tuế-cống y theo lệ.

Phó sa-trưởng Kiểm của Mương-vanh lại uỷ cho người em đi thế, cung kính làm lễ tạ . . .

恩禮品雄象一〇十年例定甘露道九州歲貢方物四

崑崙州貢雄象一高五尺黑牛一象牙二枝犀角

三座火刀三十件火石二簍土布三十八段那貢

十薊二州雄象一高五尺黑牛一犀角三座黃蠟六

斤火刀三十件火石二簍土幔一幅土布二十段

佐邦昌盛沈溢巴欄崑崙俸五州雄象一高五尺黑

牛一犀角一座黃蠟十斤土幔一幅土布十五段

象牙二枝黑牛一廊辰州雄象一高五尺黑牛一

黃蠟十斤象牙二枝〇是年九州土司等恭進謝

恩方物每州雄象各一〇十一年恭遇

PHIÊN ÂM

ân-lễ phẩm : hùng tượng nhât.

Thập niên lệ định Cam-lộ đạo cửu châu tuê công phương vật nội :

— Mương-vanh châu công hùng tượng nhât (cao ngũ xích thất thồn), hắc ngưu nhât, tượng nha nhị chi, tê giác tam toạ, hoả đao tam thập kiện, hoả thạch nhị lâu, thổ bồ tam thập bát đoạn.

— Na-bôn, Thượng-kê nhị châu : hùng tượng nhât (cao ngũ xích), hắc ngưu nhât, tê giác tam toạ, hoả thạch nhị lâu, thổ mạn nhât bức, thổ bồ nhị thập đoạn.

— Tá-bang, Xương-thịnh, Trầm-bồn, Ba-lan, Mương-Bồng ngũ châu : hùng tượng nhât (cao ngũ xích tam thồn) hắc ngưu nhât, tê giác nhât toạ, hoàng lập thập cân, thổ mạn nhât bức, thổ bồ thập ngũ đoạn, tượng giác nhị chi, hắc ngưu nhât.

— Lang-thần châu : hùng tượng nhât (cao ngũ xích nhị thồn), hắc ngưu nhât, hoàng lập thập cân, tượng nha nhị chi.

Thị niên cửu châu thổ ty đẳng cung tiến tạ ân phương vật, mỗi châu hùng tượng các nhât.

Thập nhât niên cung ngộ . . .

DỊCH NGHĨA

ơn dâng : voi đực 1 con.

Năm Minh-mạng thứ 10 (1829) định lệ số sản-vật địa-phương tuế-cống của chín châu thuộc đạo Cam-lộ :

— Châu Mương-vanh dâng cống voi đực 1 con (cao 5 thước 7 tấc), trâu đen 1 con, ngựa voi 2 cái, sừng tê 3 cái, dao đánh đá lửa 30 cái, đá lửa 2 giỏ, vải thổ 38 khúc.

— Hai châu Na-bôn và Thượng-kê dâng cống voi đực 1 con (cao 5 thước), trâu đen 1 con, sừng tê 3 cái, sáp vàng 6 cân, dao chém đá lửa 30 cái, đá lửa 2 giỏ, màn thổ 1 bức, vải thổ 20 khúc.

— Năm châu Tá-bang, Xương-thịnh, Trầm-bồn, Ba-lan, Mương-bồng dâng cống voi đực 1 con (cao 5 thước 3 tấc), trâu đen 1 con, sừng tê 1 cái, sáp vàng 10 cân, màn thổ 1 bức, vải thổ 15 khúc, ngựa voi 2 cái, trâu đen 1 con.

— Châu Lang-thần dâng cống voi đực 1 con (cao 5 thước 2 tấc), trâu đen 1 con, sáp vàng 10 cân, ngựa voi 2 cái.

Năm ấy bọn thổ-ty chín châu dâng những sản-vật địa-phương để tạ ơn : mỗi châu voi đực 1 con.

Năm Minh-mạng thứ 11 (1830) gặp . . .

大慶節甘露九州恭進

慶賀方物雄象三匹○又目多漢進

慶賀方物犀角一座○十三年奏準甘露府九州改受

供輸稅課每丁全年銀二錢照收足額起徵自本年爲始

紹治元年甘露九州土司等詣

京恭遞

進香禮品沈香四兩黃蠟三十斤並恭進

慶賀禮品象牙一對犀角二座

嗣德元年甘露府土司土目等來

進香禮品沈香四兩黃蠟三十斤並恭進

PHIÊN ÂM

đại khánh tiết, Cam-lộ cửu châu cung tiền khánh hạ phương vật :
hùng tượng tam thất.

Hựu Mục-đa-hán tiền khánh hạ phương vật : tê giác nhất tọa.

Thập tam niên, tàu chuẩn Cam-lộ phủ cửu châu cái thụ cung
thâu thuế khóa mỗi đinh toàn niên ngân nhị tiền chiếu thu túc
ngạch, khởi trưng tự bốn niên vi thủy.

Thiệu-trị nguyên niên Cam-lộ cửu châu thổ ty đẳng nghệ
kinh cung đệ tiền hương lễ phẩm : trăm hương tứ lượng, hoàng
lạp tam thập cân, tịnh cung tiền khánh hạ lễ phẩm : tượng nha
nhất đôi, tê giác nhị tọa.

Tự-đức nguyên niên Cam-lộ phủ thổ-ty thổ-mục đẳng lai . . .

DỊCH NGHĨA

đại khánh-tiết, chín châu ở Cam-lộ dâng những sản-vật địa-
phương để chúc mừng : voi đực 3 thớt.

Mục-đa-hán lại dâng sản-vật địa-phương để chúc mừng :
sừng tê 1 cái.

Năm Minh-mạng thứ 13 (1832) chuẩn lời tâu đòi cho chín
châu phủ Cam-lộ phải chịu nộp thuế mỗi dân đinh trọn năm
2 tiền, chiếu theo đấy mà thu đủ số, khởi thâu bắt đầu từ
năm nay.

Năm đầu Thiệu-trị (1841) bọn thổ-ty chín châu ở Cam-lộ
đến kinh-dô cung kính dâng lễ phẩm tiến-hương : trăm hương
4 lượng, sáp vàng 30 cân, cùng dâng lễ phẩm chúc mừng :
ngà voi 1 cặp, sừng tê 2 cái.

Năm đầu Tự-đức (1848) bọn thổ-ty thổ-mục phủ Cam-lộ
đến . . .

京恭行。

進香慶賀二禮奉

諭此次甘露土司等來京恭行進香禮及趨庭瞻拜
尊親忱惻殊屬可嘉所有恭備慶賀品儀各色朕
已鑒芹曝之誠不惟其物加恩著各卽行賞還用
示體悉

欽定大清會典事例卷一百三十四 止

PHIÊN ÂM

kinh cung hành tiền hương khánh hạ nhị lễ. Phụng dụ : Thứ thứ Cam-lộ thổ-ty dâng lai kinh cung hành tiền hương lễ cập xu đình chiêm bái tôn thân thẩm khồn thù thuộc khả gia. Sở hữu cung bị khánh hạ phẩm nghi các sắc, Trẫm dĩ giám cần bộc chi thành bất duy kỳ vật, gia ân trước các tức hành thưởng hoàn, dụng thị thể tất.

Khâm-định Đại-nam Hội-diễn Sự-lệ
Quyển nhất bách tam thập tứ chi

DỊCH NGHĨA

kinh-đô cung kinh dâng hai lễ dâng hương và chúc mừng. Có dụ vua dạy rằng : Lần này bọn thổ-ty Cam-lộ đến kinh-đô cung kính làm lễ dâng hương cùng đến triều-đình chiêm-bái tôn thân, lòng chân-thành thật đáng khen. Các thức phẩm nghi trong lễ chúc mừng cung kính dâng lên, Trẫm đã xem xét được lòng chân-thành khiêm-nhượng không phải ở món vật, Trẫm gia ơn cho mỗi người được thưởng trả lại đồ biểu-thị lòng thương xót của Trẫm.

Khâm-định Đại-nam Hội-diễn Sự-lệ
Quyển 134 dứt

欽定大南會典事例卷一百三十五

禮部

柔遠

款項

款宴

行人

款項

嘉隆二年奉

聖駕北巡高蠻使部隨詣北城朝貢例準由城款頓豬
 八雞鴨各四十酒九埕白米八十三方茉莉油蠟
 鹽鹹具足又款頓錢三百貫回程給錢一百五十
 貫抵京給錢一百貫至嘉定鎮亦給錢一百貫○
 又樂九毗來貢廣德營款頓豬三雞鴨各十五白

大南會典事例卷一百三十五 禮部 款項

PHIÊN ÂM

KHÂM-ĐỊNH ĐẠI-NAM HỘI-ĐIỀN SỬ-LỆ, Quyển 135**LỄ BỘ****NHU-VIỄN : KHOẢN ĐÓN — KHOẢN YẾN — HÀNH NHÂN****KHOẢN ĐÓN**

Gia-long nhị niên, phụng thánh giá Bắc tuần, Cao-man sứ bộ tùy nghệ Bắc-thành triều công. Lệ chuẩn do thành khoản đồn : trư bát, kê áp các tứ thập, từu cửu chỉnh, bạch mẽ bát thập tam phương, phù lang, du, lập, diêm, hàm cụ túc, hựu khoản đồn tiền tam bách quán. Hồi trình cấp tiền nhất bách ngũ thập quán, đề kinh cấp tiền nhất bách quán, chỉ Gia-định trần diệc cấp tiền nhất bách quán.

Hựu Lạc-hoàn mương lai công, Quảng-đức doanh khoản đồn trư tam, kê áp các thập ngũ, bạch . . .

DỊCH NGHĨA

KHÂM-ĐỊNH ĐẠI-NAM HỘI-ĐIỀN SỬ-LỆ, Quyển 135**BỘ LỄ**

PHẦN NHU-VIỄN gồm có chương : **KHOẢN ĐÓN, KHOẢN YẾN, HÀNH-NHÂN.**

KHOẢN ĐÓN (cung cấp khoản đãi)

Năm Gia-long thứ 2 (1803) ngự giá tuần du đất Bắc. Sứ-bộ Cao-man đi theo đến Bắc-thành triều-cống. Lệ chuẩn định cho Bắc-thành cung-cấp khoản-dãi sứ-bộ ấy : heo 8 con, gà vịt mỗi thứ 40 con, rượu 9 chỉnh, gạo trắng 83 phương, trầu cau, dầu, sáp, muối, mắm đều đầy đủ, lại cung cấp tiền 300 quan. Trên đường về, sứ-bộ được cung cấp tiền 150 quan, đến kinh-dô được cung cấp tiền 100 quan, đến trấn Gia-định cũng được cấp tiền 100 quan.

Mương Lạc-hoàn lại đến cống, doanh Quảng-đức cung-cấp heo 3 con, gà vịt mỗi thứ 15 con, rượu . . .

酒魚鹹各三壘鹽二簍糯米四方白米六方又白

米四十方錢一百貫

該地酒在甘露給發以供口糧

○四年例準

萬象國歲貢使部至哀牢守所款頓水牛一糧米

五方芙蓉酒用足至廣治營款頓豬一白米二方鰕

鹹一壘糯米三方鹹魚白酒各二壘雞十鴨十四

芙蓉北茶用足日程糧依例至廣德營款頓豬五

雞鴨各二十糯米十方酒五壘鹹魚四壘鹽三方

錢一百貫日糧油蠟柴炭北茶照常支給○六年

例準高蠻國請

封使部抵京廣德營款頓豬二雞二十鴨十白酒鹹水

PHIÊN AM

từu, ngư hàm các tam đàm, diêm nhị lâu, noạ mẽ tứ phương, bạch mẽ lục phương, hựu bạch mẽ tứ thập phương, tiền nhất bách quán (cai mương lưu tại Cam-lộ cấp phát dĩ cung khẩu lương).

Tứ niên, lệ chuẩn Vạn-tượng quốc tuế công sứ bộ chỉ Ai-lao, thủ sở khoản đồn thủy ngưu nhất, lương mẽ ngũ phương, phù, từu dụng túc. Chỉ Quảng-trị doanh khoản đồn trư nhất, bạch mẽ nhị phương, hà hàm nhất đàm, noạ mẽ tam phương, hàm ngư, bạch từu các nhị đàm, kê thập, áp thập tứ, phù lang, bắc trà dụng túc. Nhật trình lương y lệ. Chỉ Quảng-đức doanh khoản đồn trư ngũ, kê áp các nhị thập, noạ mẽ thập phương, từu ngũ đàm, hàm ngư tứ đàm, diêm tam phương, tiền nhất bách quán. Nhật lương, du, lạp, sài, thán, bắc trà chiếu thường chi cấp.

Lục niên lệ chuẩn Cao-man quốc thỉnh phong sứ bộ đề kinh, Quảng-đức doanh khoản đồn trư nhị, kê nhị thập, áp thập, bạch từu, hàm thủy . . .

DỊCH NGHĨA

trắng, mắt cá mỗi thứ 3 vò, muối 2 giỏ, gạo nếp 4 phương, gạo trắng 6 phương, lại thêm gạo trắng 40 phương, tiền 100 quan (mương này lưu lại ở Cam-lộ, phải cấp phát cho đề cung ứng lương-thực).

Năm Gia-long thứ 4 (1805) lệ chuẩn cho sứ-bộ tuế cống nước Vạn-tượng đến cống. Khi sứ bộ đến Ai-lao, thủ-sở này cung đón trâu 1 con, gạo 5 phương, trầu rượu đủ dùng. Đến doanh Quảng-trị, sứ-bộ được cung-đón heo 1 con, gạo trắng 2 phương, mắt tôm 1 vò, gạo nếp 3 phương, cá mắt, rượu trắng mỗi thứ 2 vò, gà 10 con, vịt 14 con, trầu cau, trà tàu được cung-cấp đủ dùng. Lương phạn đi đường y theo lệ. Đến doanh Quảng-đức, sứ-bộ được cung-cấp heo 5 con, gà vịt mỗi thứ 20 con, gạo nếp 10 phương, rượu 5 vò, cá mắt 4 vò, muối 3 phương, tiền 100 quan. Lương phạn hằng ngày, dầu, sáp, củi, than, trà tàu chiếu theo lệ thường cấp cho.

Năm Gia-long thứ 6 (1807) lệ chuẩn cho sứ-bộ của nước Cao-man đến xin phong. Khi sứ bộ đến kinh đô, doanh Quảng-đức phải cung đón heo 2 con, gà 20 con, vịt 10 con, rượu trắng, nước mắt, . . .

魚鹹各二壇鹽二方白米五方糧米十五方糯米
 三方錢一百貫芙榔北茶油蠟等項監城隊照常
 支給回程再給白米二方糧米八方鰕鹹魚鹹各
 一壇鹽三方白廣南至平順每轄給錢二十貫日
 程糧依例至嘉定城款頓豬一雞鴨各十鹹水鹹
 魚鰕鹹各一壇鹽一方錢一百貫白米二方自通
 言至軍每人糧米一方○又奏準樂九茫來京奉
 貢途經乂安鎮款給豬一雞十五糯米二方糧米
 八方酒一壇鹹魚四壇鹹水二壇鹽一雙錢三十
 貫芙榔北茶各物具足廣平營款給豬一雞鴨各

PHIÊN ÂM

ngư hàm các nhị đàm, diêm nhị phương, bạch mẽ ngũ phương, lương mẽ thập ngũ phương, noạ mẽ tam phương, tiền nhất bách quán, phù lang, bắc trà, du, lập đẳng hạng Giám-thành đội chiêu thường chi cấp. Hối trình tái cấp bạch mẽ nhị phương, noạ mẽ bát phương, hà hàm, ngư hàm các nhất chỉnh, diêm tam phương. Tự Quảng-nam chí Bình-thuận mỗi hạt cấp tiền nhị thập quán, nhất trình lương y lệ. Chí Gia-định thành khoản đồn trú nhất, kê áp các thập, hàm thủy, hàm ngư, hà hàm các nhất chỉnh, diêm nhất phương, tiền nhất bách quán, bạch mẽ nhị phương, tự thông-ngôn chí quân mỗi nhân lương mẽ nhất phương.

Hựu tàu chuẩn Lạc-hoàn mương lai kinh phụng công, đồ kinh Nghệ-an trần khoản cấp trú nhất, kê thập ngũ, noạ mẽ nhị phương, lương mẽ bát phương, tứ nhất chỉnh, hàm ngư tứ chỉnh, hàm thủy nhị chỉnh, diêm nhất lâu, tiền tam thập quán, phù lang, bắc trà các vật cụ túc. Quảng-bình doanh khoản cấp trú nhất, kê áp các . . .

DỊCH NGHĨA

cá mắm mỗi thứ 2 vò, muối 2 phương, gạo trắng 5 phương, gạo 15 phương, nếp 3 phương, tiền 100 quan, trâu cau, trà tàu, dầu, sáp các thứ do đội Giám-thành chiêu thường lệ cung cấp. Trên đường về sứ-bộ ấy lại được cung-cấp gạo trắng 2 phương, nếp 8 phương, mắm tôm, cá mắm mỗi thứ một chỉnh, muối 3 phương. Từ Quảng-nam đến Bình-thuận mỗi hạt phải cấp tiền 20 quan. Lương phạn đi đường được cấp y theo lệ. Đến thành Gia-định, sứ-bộ ấy được cung đốn heo 1 con, gà vịt mỗi thứ 10 con, nước mắm, cá mắm, mắm tôm mỗi thứ 1 chỉnh, muối 1 phương, tiền 100 quan, gạo trắng 2 phương. Từ thông-ngôn đến quân lính mỗi người được cung cấp gạo 1. phương.

Vua lại chuẩn y lời tâu xin cho mương Lạc-hoàn đến kinh-dô dâng cống. Đi ngang qua trấn Nghệ-an, sứ-bộ ấy được cung cấp heo 1 con, gà 15 con, nếp 2 phương, gạo 8 phương, rượu 1 chỉnh, cá mắm 4 chỉnh, nước mắm 2 chỉnh, muối 1 giỏ, tiền 30 quan, trâu cau, trà tàu mỗi thứ đều đầy đủ. Sứ-bộ được doanh Quảng-bình cung cấp heo 1 con, gà vịt mỗi . . .

五鹹鹽芙酒用足錢二十貫廣治營款給照依廣
 平例詣京廣德款給豬一雞十五鴨十鹹魚二埕
 鰕鹹鹹水各一埕鹽一方酒一埕錢五十貫糯米
 二方白米八方芙椰北茶油蠟各項具足去回並
 給日程糧依例○又例定嗣後樂九崙奉貢準雷
 又安鎮行禮該鎮款給豬一雞二十鴨十酒二埕
 鹹水一埕鹽一方鹹子二埕白米十方糯米二方
 芙椰北茶各項具足款頭錢三十貫使部就

皇宮行進貢禮訖回程再給錢七十貫日程糧鹹鹽各
 項具足○七年例定甘露道灑源貢蠻來京廣治

PHIÊN ÂM

ngũ, hàm, diêm, phù, tửu dụng túc, tiền nhị thập quán, Quảng-trị doanh khoản cấp chiều y Quảng-bình lệ, nghệ kinh, Quảng-đức khoản cấp trư nhất, kê thập ngũ, áp thập, hàm ngư nhị chính, hà hàm, hàm thủy các nhất chính, diêm nhất phương, tửu nhất chính, tiền ngũ thập quán, noạ mẽ nhị phương, bạch mẽ bát phương, phù lang, bắc trà, du, lạp các hạng cụ túc. Khứ hồi tịnh cấp nhật trình lương y lệ.

Hựu lệ định tự hậu Lạc-hoàn mương phụng công chuẩn lưu Nghệ-an trần hành lễ. Cai trần khoản cấp trư nhất, kê nhị thập, áp thập, tửu nhị chính, hàm thủy nhất chính, diêm nhất phương, hàm tửu nhị chính, bạch mẽ thập phương, noạ mẽ nhị phương, phù lang, bắc trà các hạng cụ túc, khoản đồn tiền tam thập quán.

Sứ bộ tự Hoàng-cung hành tiến công lễ cắt, hồi trình tái cấp tiền thất thập quán, nhật trình lương, hàm, diêm các hạng cụ túc.

Thất niên lệ định Cam-lộ đạo Sái-nguyên công man lai kinh, Quảng-trị...

DỊCH NGHĨA

thứ 5 con, mắm, muối, trầu, rượu được cấp đủ dùng, tiền 20 quan; được doanh Quảng-trị cung-cấp y theo lệ của doanh Quảng-bình, đến kinh-đô, được doanh Quảng-đức cung-cấp heo 1 con, gà 15 con, vịt 10 con, cá mắm 2 chỉnh, mắm tôm, nước mắm mỗi thứ 1 chỉnh, muối 1 phương, rượu 1 chỉnh, tiền 50 quan, nếp 2 phương, gạo trắng 8 phương, trầu cau, trà tàu, dầu, sáp mỗi thứ được cung-cấp đầy-dủ. Lộ-trình hằng ngày khi đến khi về, lương phạn đều được cung-cấp y theo lệ.

Lại lệ định rằng từ nay về sau mương Lạc-hoàn đến dâng cống thì cho lưu lại ở trấn Nghệ-an hành lễ. Trấn ấy phải cung-cấp heo 1 con, gà 20 con, vịt 10 con, rượu 2 chỉnh, nước mắm 1 chỉnh, muối 1 phương, mắm 2 chỉnh, gạo trắng 10 phương, nếp 2 phương, trầu cau, trà tàu mỗi thứ đều được cấp đầy-dủ, tiền 30 quan.

Sứ-bộ ấy đến Hoàng-cung làm lễ dâng cống xong, trên đường về được cung cấp gạo muối các hạng đều đầy đủ.

Năm Gia-long thứ 7 (1808) lệ định cho rợ chịu cống Sái-nguyên thuộc đạo Cam-lộ đến kinh-đô, sứ-bộ ấy được doanh Quảng-trị...

營給頓豬二雞鴨各十五糲米四方鹹魚二壘蝦
 鹹一壘鹽一方酒三壘芙椰一盤照給日程糧抵
 京廣德給頓錢一百貫豬四雞鴨各二十酒四捏
 鹹魚二壘鹹水一壘糯米十方油蠟柴炭瓜果蔬
 菜各項照常支給○八年例準星象國貢使抵又
 安鎮該鎮款給豬一雞鴨各十糲米二方酒二壘
 鹹魚蝦鹹各二壘鹽二方錢三十貫廣平廣治二
 營每營給頓豬一雞鴨各五蝦鹹一壘鹽一方錢
 二十貫至京廣德營款頓品物與四年同回程至
 又安延款頓依始至例○九年例定夢山燕川深

PHIÊN ÂM

doanh cấp đồn trừ nhị, kê áp các thập ngũ, noạ mẽ tứ phương, hàm ngư nhị đàm, hà hàm nhất đàm, diêm nhất phương, từu tam đàm, phù lang nhất bàn, chiếu cấp nhật trình lương. Đề kinh Quảng-đức cấp đồn tiền nhất bách quán, trừ tứ, kê áp các nhị thập, từu tứ chính, hàm ngư nhị đàm, hàm thủy nhất đàm, noạ mẽ thập phương, du, lạp, sải, thán, qua, quả, sơ thái các hạng, chiếu thường chỉ cấp.

Bát niên lệ chuẩn Vạn tượng quốc công sứ đề Nghệ-an trấn, cai trấn khoản cấp trừ nhất, kê áp các thập, noạ mẽ nhị phương, từu nhị đàm, hàm ngư, hà hàm các nhị đàm, diêm nhị phương, tiền tam thập quán. Quảng bình, Quảng-trị nhị doanh mỗi doanh cấp đồn trừ nhất, kê áp các ngũ, hà hàm nhất đàm, diêm nhất phương, tiền nhị thập quán. Chỉ kinh Quảng-đức doanh khoản đồn phẩm vật dư tứ niên đóng. Hối trình chỉ Nghệ-an từng khoản đồn y thủy như lệ.

Cửu niên lệ định Mộng-sơn, Yên-sơn, Thâm...

DỊCH NGHĨA

cung cấp heo 2 con, gà vịt mỗi thứ 15 con, nếp 4 phương, cá mằm 2 hũ, mằm tôm 1 hũ, muối 1 phương, rượu 3 hũ, trâu cau 1 mằm, cung-cấp lương phạn lộ-trình hằng ngày. Sứ-bộ đến kinh-đô được doanh Quảng-đức cung đốn tiền 100 quan, heo 4 con, gà vịt mỗi thứ 20 con, rượu 4 chỉnh, cá mằm 2 hũ, nước mằm 1 hũ, nếp 10 phương, dầu, sáp, củi, thán, dưa, trái, rau, các thứ được chiếu theo thông thường cung cấp.

Năm Gia-long thứ 8 (1809) lệ định cho công-sứ nước Vạn-tượng đến trấn Nghệ-an, trấn này cung cấp cho sứ-bộ heo 1 con, gà vịt mỗi thứ 10 con, nếp 2 phương, rượu 2 hũ, cá mằm, mằm tôm mỗi thứ 2 hũ, muối 2 phương, tiền 30 quan. Hai doanh Quảng-bình, Quảng-trị, mỗi doanh cung đốn cho sứ-bộ heo 1 con, gà vịt mỗi thứ 5 con, mằm tôm 1 hũ, muối 1 phương, tiền 20 quan. Khi sứ-bộ ấy đến kinh-đô thì doanh Quảng-đức cung-cấp phẩm-vật đồng với của năm Gia-long thứ 4 (1805). Đường về đến Nghệ-an sứ-bộ ấy được cung cấp y theo lệ lúc đi đến.

Năm Gia-long thứ 9 (1810) lệ định cho sứ-bộ 3 động Mộng-sơn, Yên-sơn, Thâm...

源三尚使部到又安鎮進貢該鎮給頭豬一雞十
 鴨五酒一埕白米八方鹹魚鹹水蝦鹹各一埕鹽
 一方芙蓉柴炭用足錢三十貫回程再給錢三十
 貫日程糧米鹹鹽用足○十三年秦禮樂九晷來
 京朝拜由又安鎮給錢三十貫糯米二方白米十
 方豬一雞二十鴨十鹹魚二埕鹹水一埕鹽一方
 芙蓉一盤廣平廣治二營每營給頭錢十貫雞鴨
 各五鹹水各一埕鹽一方酒一埕廣德營給頭錢
 三十貫糯米二方白米四方豬一雞七鴨五鹹子
 鹹水蝦鹹白酒各一埕鹽一方芙蓉一盤油蠟柴

PHIÊN ÂM

nguyên tam động sứ bộ đáo Nghệ-an trần tiền công, cai trần cấp đồn trư nhất, kê thập, áp ngũ, tửu nhất chính, bạch mẽ bát phương, hàm ngư, hàm thủy, hà hàm các nhất chính, diêm nhất phương, phù lang, sài, thán dụng túc, tiền tam thập quán. Hối trình tái cấp tam thập quán, nhật trình lương mẽ, hàm, diêm dụng túc.

Thập tam niên tấn lễ Lạc hoàn nương lai kinh triều bái do Nghệ-an trần cấp tiền tam thập quán, noạ mẽ nhị phương, bạch mẽ thập phương, trư nhất, kê nhị thập, áp thập, hàm ngư nhị đàm, hàm thủy nhất đàm, diêm nhất phương, phù lang nhất bàn ; Quảng-bình Quảng-trị nhị doanh mỗi doanh cấp đồn tiền thập quán, kê áp các ngũ, hàm thủy các nhất đàm, diêm nhất phương, tửu nhất đàm ; Quảng-đức doanh cấp đồn tiền tam thập quán, noạ mẽ nhị phương, bạch mẽ tứ phương, trư nhất, kê thất, áp ngũ, hàm tứ, hàm thủy, hà hàm, bạch tửu các nhất đàm, diêm nhất phương, phù lang nhất bàn, du, lập, sài . . .

DỊCH NGHĨA

nguyên đến trấn Nghệ-an dâng-cống, được trấn ấy cung đón heo 1 con, gà 10 con, vịt 5 con, rượu 1 chĩnh, gạo trắng 8 phương, cá mắm, nước mắm, mắm tôm mỗi thứ 1 hũ, muối 1 phương, trâu, cau, củi, than đều đủ dùng, tiền 30 quan. Trên đường về, sứ-bộ ấy lại được cung cấp tiền 30 quan, lương phạn lộ-trình gạo, mắm, muối đều đủ dùng.

Năm Gia-long thứ 13 (1812) nương Lạc-hoàn đến kinh-đô triều bái, được trấn Nghệ-an cung cấp tiền 30 quan, nếp 2 phương, gạo trắng 10 phương, heo 1 con, gà 20 con, vịt 10 con, cá mắm 2 hũ, nước mắm 1 hũ, muối 1 phương, trâu cau 1 mâm ; hai doanh Quảng-bình, Quảng-trị mỗi doanh cung cấp tiền 10 quan, gà vịt mỗi thứ 5 con, nước mắm 1 hũ, muối 1 phương, rượu 1 hũ ; doanh Quảng-đức cung-cấp tiền 30 quan, nếp 2 phương, gạo trắng 4 phương, heo 1 con, gà 7 con, vịt 5 con, mắm, nước mắm, mắm tôm, rượu trắng mỗi thứ 1 hũ, muối 1 phương, trâu cau 1 mâm, dầu, sáp, củi...

炭用足回程廣德廣治廣平照給日程糧○十四
年灑源貢蠻詔京歲貢草

部禮謝

禮廣德營款給糧米四方酒三壘豬二雞鴨各十五
鹹水二壘錢一百貫

明命元年甘露貢蠻七彪道冊使部來京朝拜給
顧依嘉隆七年例惟增白米二十方○二年萬象
國使部奉貢款給依嘉隆八年例○又議準高蠻
國貢使抵嘉定款頓豬一雞鴨各五鹹水鹹魚鰕
鹹各一壘鹽一方至進程另給正使錢八貫白米

PHIÊN ÂM

thần dụng túc. Hồi trình Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình chiếu cấp nhật trình lương.

Thập tứ niên Sái-nguyên công man nghệ kinh tuế công, tịnh bộ Lễ tạ lễ Quảng-đức doanh khoản cấp lương mẽ tứ phương, tưu tam đảm, trư nhị, kê áp các thập ngũ, hàm thủy nhị đảm, tiền nhật bách quán.

Minh-mệnh nguyên niên Cam-lộ công man thất mương đạo sách sứ bộ lai kinh triều bá, cấp đồn y Gia-long thất niên lệ, duy tăng bạch mẽ nhị thập phương.

Nhị niên Vạn-tượng quốc sứ bộ phụng công, khoản cấp y Gia-long bát niên lệ.

Hựu nghị chuẩn Cao-man quốc công sứ đề Gia-định, khoản đồn trư nhật, kê áp các ngũ, hàm thủy, hàm ngư, hà hàm các nhật đảm, diêm nhật phương; chỉ tiền trình lách cấp chính sứ tiền bát quán, bạch mẽ...

DỊCH NGHĨA

than đều đủ dùng. Trên đường về, sứ-bộ ấy được các doanh Quảng-đức, Quảng-trị, Quảng-bình cung cấp lương phạn theo lộ-trình hằng ngày.

Năm Gia-long thứ 14 rợ chịu cống Sái-nguyên đến kinh-đô tuế-cống cùng tạ ơn bộ Lễ, được doanh Quảng-đức cung cấp gạo 4 phương, rượu 3 hũ, heo 2 con, gà vịt mỗi thứ 15 con, nước mắm 2 hũ, tiền 100 quan.

Năm đầu Minh-mạng (1820), sứ-bộ của các sách mương bảy đạo rợ chịu cống thuộc Cam-lộ đến kinh-đô triều-bái, được cung cấp y như lệ của năm Gia-long thứ 7 (1808) còn tăng thêm gạo trắng 20 phương.

Năm Minh-mạng thứ 2 (1821) sứ-bộ nước Vạn-tượng dâng cống được cung-cấp y như lệ của năm Gia-long thứ 8 (1809).

Lại triều nghị chuẩn cho sứ-bộ nước Cao-man đến Gia-định được cung-cấp heo 1 con, gà vịt mỗi thứ 5 con, nước mắm, cá mắm, mắm tôm mỗi thứ 1 hũ, muối 1 phương. Khi tiến trình, viên chính sứ được cung cấp riêng tiền 8 quan, gạo trắng...

三方副使錢五貫白米二方抵京廣德款額錢一
 百貫豬二雞鴨各十白米五方糧米六方酒二場
 鹹魚蝦鹹鹹水各一場鹽一方回程給錢一百貫
 日程糧依例經過前途自廣南至平順每轄款額
 錢二一貫並發日程糧至嘉定款給豬一雞鴨各
 十鹹魚蝦鹹鹹水鹹并酒各二場鹽一方錢一百貫
 並照在行人數每名給白米一方

謹按嘉隆年間
款額間有增減

未有一○又甘露道稅蠻爾京拜

與廣治款額糯米二方豬二雞十鴨五酒並鹹鹹魚
 各一場鹽一方芙蓉一盤日程糧依例抵京廣德

PHIÊN ÂM

tam phương, phó sứ tiền ngũ quán, bạch mẽ nhị phương, để kinh Quảng-đức doanh khoản đồn tiền nhất bách quán, trừ nhị, kê áp các thập, bạch mẽ ngũ phương, lương mẽ lục phương, từu nhị đàm, hàm ngư, hà hàm, hàm thủy các nhất đàm, diêm nhất phương ; hổi trình cấp tiền nhất bách quán, nhất trình lương y lệ ; kinh quá tiền đồ tự Quảng-nam chí Bình-thuận mỗi hạt khoản đồn tiền nhị thập quán, tịnh phát nhất trình lương, chí Gia-định khoản cấp trừ nhất, kê áp các thập, hàm ngư, hà hàm, thủy hàm tịnh từu các nhị đàm, diêm nhất phương, tiền nhất bách quán, tịnh chiếu tại hành nhân sồ mỗi danh cấp bạch mẽ nhất phương (cản án Gia-long niên gian khoản đồn gián hữu tăng giảm vị hữu nhất định chi lệ).

Hựu Cam-lộ đạo thuê man nghệ kinh báỉ hạ, Quảng-trị khoản đồn noạ mẽ nhị phương, trừ nhị, kê thập, áp ngũ, từu tịnh hà hàm, hàm ngư các nhất đàm, diêm nhất phương, phù lang nhất bản, nhất trình lương y lệ ; để kinh Quảng-đức . . .

DỊCH NGHĨA

3 phương, viên phó sứ được cung cấp tiền 5 quan, gạo trắng 2 phương ; đến kinh-đô, sứ-bộ ấy được doanh Quảng-đức cung cấp tiền 100 quan, heo 2 con, gà vịt mỗi thứ 10 con, gạo trắng 5 phương, gạo lương 6 phương, rượu 2 hũ, cá mắm, mắm tôm, nước mắm mỗi thứ 1 hũ ; trên đường về, sứ-bộ ấy được cung-cấp tiền 100 quan, lương phạn lộ-trình hằng ngày được cung cấp y theo lệ. Trên đường phải qua từ Quảng-nam đến Bình-thuận, sứ-bộ ấy được mỗi hạt cung-cấp tiền 20 quan cùng phát cho lương phạn lộ-trình hằng ngày ; đến Gia-định, sứ-bộ ấy được cung cấp heo 1 con, gà vịt mỗi thứ 10 con, cá mắm, mắm tôm, nước mắm với rượu mỗi thứ 2 hũ, muối 1 phương, tiền 100 quan, và chiếu theo số người đi mỗi người được cấp gạo trắng 1 phương (xét việc cung-cấp trong những năm Gia-long thì tăng hay giảm chưa có lệ nhất định).

Rợ chịu thuế ở đạo Cam-lộ lại đến kinh-đô lạy mừng, được doanh Quảng-trị cung-cấp nếp 2 phương, heo 2 con, gà 10 con, vịt 5 con, rượu, mắm tôm, cá mắm mỗi thứ 1 hũ, muối 1 phương, trầu cau 1 mâm, lương phạn lộ trình hằng ngày được cung-cấp y theo lệ. Đến kinh-đô sứ-bộ ấy được doanh Quảng-đức . . .

營給額豬四雞鴨各十糯米五方酒並鰕鹹各二
 壘鹽一方錢五十貫回程再給錢五十貫並照蠻
 口給發白米各五日程存雷在道蠻丁五十名給
 予每名錢一貫米一方○四年議準南掌國使部
 奉貢由清化鎮款額錢一百貫豬一雞鴨各五糯米
 一方鹹魚鰕鹹並酒各一壘至進程清化又安
 廣平廣治每轄款給錢十貫糯米一方雞鴨各五
 鰕鹹并酒各一壘鹽五升又另給又安通言錢三
 貫抵京承天府款額錢五十貫豬一雞鴨各十糯
 米二方白米三方鹹魚并酒各一壘鹽半方芙蓉

PHIÊN ÂM

doanh cấp đồn trư tứ, kê áp các thập, nọa mẽ ngũ phương, từu tịnh hà hàm các nhĩ đàm, diêm nhứt phương, tiền ngũ thập quán ; hổi trình tái cấp tiền ngũ thập quán, tịnh chiều man khẩu cấp phát bạch mẽ các ngũ nhứt trình. Tồn lưu tại đạo man đình ngũ thập danh cấp dữ mỗi danh tiền nhứt quán, mẽ nhứt phương.

Tứ niên nghị chuẩn Nam-chương quốc sứ bộ phụng công do Thanh-hoá trấn khoản đồn tiền nhứt bách quán, trư nhứt, kê áp các ngũ, nọa mẽ nhứt phương, hàm ngư hà hàm tịnh từu các nhứt đàm ; chỉ tiền trình Thanh-hoá, Nghệ-an, Quảng-bình, Quảng-trị mỗi hạt khoản cấp tiền thập quá, nọa mẽ nhứt phương, kê áp các ngũ, hà hàm tịnh từu các nhứt đàm, diêm ngũ thăng, hựu lảnh cấp Nghệ-an thông-ngôn tiền tam quán ; để kinh Thừa-thiên phủ khoản đồn tiền ngũ thập quán, trư nhứt, kê áp các thập, nọa mẽ nhĩ phương, bạch mẽ tam phương, hàm ngư tịnh từu các nhứt đàm, diêm bán phương, phù lang ...

DỊCH NGHĨA

cung cấp heo 4 con, gà vịt mỗi thứ 10 con, nếp 5 phương, rượu cùng mắm tôm mỗi thứ 2 hũ, muối 1 phương, tiền 50 quan; trên đường về, lại được cấp tiền 50 quan, và chiếu theo số man đình gạo trắng được cấp phát cho mỗi người 5 ngày đi đường. Còn số man đình 50 người lưu lại ở đạo được cấp cho mỗi tên tiền 1 quan và gạo 1 phương.

Năm Minh-mạng thứ 4 (1823) triều nghị chuẩn cho sứ-bộ nước Nam-chương dâng cống, do trấn Thanh-hoá cung cấp tiền 100 quan, heo 1 con, gà vịt mỗi thứ 5 con, nếp 1 phương, cá mắm, mắm tôm và rượu mỗi thứ 1 hũ. Khi lên đường, sứ-bộ ấy được Thanh-hoá, Nghệ-an, Quảng-bình, Quảng-trị mỗi hạt cung cấp tiền 10 quan, nếp 1 phương, gà vịt mỗi thứ 5 con, mắm tôm và rượu mỗi thứ 1 hũ, muối 5 thăng, viên thông-ngôn Nghệ-an lại được cấp riêng tiền 3 quan. Khi đến kinh-đô, sứ-bộ ấy được phủ Thừa-thiên cung cấp tiền 50 quan, heo 1 con, gà vịt mỗi thứ 10 con, nếp 2 phương, gạo trắng 3 phương, cá mắm và rượu mỗi thứ 1 hũ, muối nửa phương, trầu cau,...

油蠟柴炭各項照常支給日程糧依例另給清化
長送一員錢三貫糧米二方又安通言錢二貫米
一方回程自廣治廣平又安清化每轄均照去程
例款頒○又甘露灑源貢蠶謝

恩請

命竝稅蠶來京恭行

慶賀禮承天府給蠶貢蠶錢一百貫糯米十方豬四雞
鴨各二十白酒鹹魚各四塊鹽二方芙蓉果茶各
項用足回程錢一百貫白米照常支給給蠶稅蠶
錢三十貫糯米三方豬一雞鴨各五白酒鹹魚各

PHIÊN ÂM

du, lập, sai, thán các hạng chiếu thường chi cấp nhật trình lương y lệ. Lính cấp Thanh-hoá trường-tổng nhật viên tiền tam quán, lương mễ nhị phương, Nghệ-an thông-ngôn tiền nhị quán, mễ nhật phương. Hối trình tự Quảng-trị, Quảng-bình, Nghệ-an, Thanh-hoá mỗi hạt quân chiếu khứ trình lệ khoán đồn.

Hựu Cam-lộ Sái-nguyên công man tạ ân thỉnh mệnh tịnh thuế man lai kinh cung hành khánh hạ lễ. Thừa-thiên phủ cấp đồn công man tiền nhất bách quán, noạ mễ thập phương, trư tứ, kê áp các nhị thập, bạch tửu, hàm ngư các tứ đàm, diêm nhị phương, phù lang, quả, trà, thái các hạng dụng túc ; hối trình tiền nhất bách quán, bạch mễ chiếu thường chi cấp. Cấp đồn thuế man tiền tam thập quán, noạ mễ tam phương, trư nhất, kê áp các ngũ, bạch tửu, hàm ngư các . . .

DỊCH NGHĨA

dầu, sáp, củi, than mỗi hạng được chiếu theo thông-thường cung cấp, lương phạn theo hành-trình mỗi ngày được cung cấp y theo lệ. Trường-tổng viên ở Thanh-hoá được cung-cấp riêng tiền 3 quan, gạo lương 2 phương, viên thông-ngôn Nghệ-an được cung cấp riêng tiền 2 quan, gạo 1 phương. Trên đường về từ Quảng-trị, Quảng-bình, Nghệ-an, Thanh-hoá, sứ-bộ ấy được mỗi hạt cung cấp chiếu theo y như lệ lúc đi đến.

Rợ chịu cống Sái-nguyên ở Cam-lộ tạ ân thỉnh mệnh và rợ chịu thuế đến kinh-đô cung kính làm lễ chúc mừng. Phủ Thừa-thiên cung cấp cho rợ chịu cống Sái-nguyên tiền 100 quan, nếp 10 phương, heo 4 con, gà vịt mỗi thứ 20 con, rượu trắng, cá mắm mỗi thứ 4 hũ, muối 2 phương, trâu cau, rau quả mỗi thứ đều được cung cấp đủ dùng ; lúc trở về, sứ-bộ ấy được cung cấp tiền 100 quan, gạo trắng thì chiếu theo lệ thường cung cấp. Rợ chịu thuế được cung cấp tiền 30 quan, nếp 3 phương, heo 1 con, gà vịt mỗi thứ 5 con, rượu trắng và cá mắm mỗi . . .

一堪鹽二方美榔各項足用回程錢三十貫白米

照常支給○五年

旨此次萬象國貢使除進京瞻觀十名外會長蠻丁該
二十七名現畱在父安鎮念該鎮米價騰踊供應良
難著格外加恩給予每名錢一貫米一方支度用示
體恤外藩至意○八年恭遇

順天高皇后六旬大慶節甘露貢蠻來京給賴依元年
例○又

旨此次來京之甘露樂工頭目二名給月錢各二貫米
各一方餘十名並通言錢各一貫米各一方又至回

大正二年三月廿五日 聖旨 欽此

PHIÊN ÂM

nhất đàm, diêm nhị phương, phù lang các hạng túc dụng; hồi trình tiến tam thập quán, bạch mẽ chiêu thường chi cấp.

Ngũ niên chi: Thử thứ Vạn-tượng quốc công sứ, trừ tiền kinh chiêm cận thập danh ngoại, tù-trưởng man đình cai nhị thập thất danh hiện lưu tại Nghệ-an trấn, niệm cai trấn mẽ giá đấng dũng cung ứng lương nan, trước cách ngoại gia ân cấp dữ mỗi danh tiến nhất quán, mẽ nhất phương chi độ dụng thị thể tuất ngoại phiên chi ý.

Bát niên cung ngộ Thuận-thiên Cao hoàng-hậu lục tuần đại khánh tiết, Cam-lộ công man lai kinh cấp đồn y nguyên niên lệ.

Hựu chi: Thử thứ lai kinh chi Cam-lộ nhạc-công đầu-mục nhị danh, cấp nguyệt tiến các nhị quán, mẽ các nhất phương, dư thập danh tịnh thông-ngôn, tiến các nhất quán, mẽ các nhất phương. Hựu chi hồi...

DỊCH NGHĨA

thứ 1 hũ, muối 2 phương, trầu cau các hạng được cung cấp đủ dùng; lúc trở về, được cung cấp tiền 30 quan, gạo trắng được chiếu theo lệ thường cung cấp.

Năm Minh-mạng thứ 5 (1824) có chỉ vua dạy: Lần này cống-sứ nước Vạn-tượng, trừ 10 người đến kinh-đô chiêm cận ra ngoài, thì tù-trưởng và man-đình tất cả 27 người hiện còn lưu lại ở trấn Nghệ-an, Trẫm nghĩ rằng giá gạo ở trấn ấy lên cao, việc cung ứng của trấn ấy cho sứ-bộ thật khó-khăn, nay ngoại-lệ gia ân cung cấp cho mỗi tên tiền 1 quan, gạo 1 phương, để chi-độ hầu biếu thị cái ý thương xót nước phiên ở ngoài của Trẫm.

Năm Minh-mạng thứ 8 (1827) gặp lục tuần đại khánh-tiết của Thuận-thiên Cao hoàng-hậu, rợ chịu cống ở Cam-lộ đến kinh-đô được cung cấp y theo lệ năm đầu Minh-mạng.

Lại có chỉ vua dạy: Lần này hai viên nhạc-công và đầu-mục rợ Cam-lộ đến kinh-đô, được cung cấp mỗi viên tiền tháng 2 quan, gạo mỗi người 1 phương. Số còn lại 10 tên với viên thông-ngôn được cung-cấp tiền mỗi người 1 quan, gạo mỗi người 1 phương. Lại lúc trở...

程給樂工十三名通言二名每名錢二貫以爲行李

之需○又給頓樂九部落錢六十貫頓錢三十貫回程錢三十貫

雞鴨各五酒一壘糴米一方白米三方鹹魚鹹水

蝦蟇各一壘鹽三升茭椰具足給頓三崗錢四十

貫頓錢二十貫回程錢二十貫餘各項與樂九同○九年目多

漢入貢依嘉隆十三年樂九疋例頓給○十年甘

露九州土司詣

京朝貢議準從優款給廣治營給頓豬二雞鴨各

十五糯米三方鹹魚二壘蝦蟇一壘茭椰具足日

程糧依例抵承天府給頓錢四百貫原例頓錢一百貫回程一

PHIÊN ÂM

trình cấp nhạc-công thập tam danh, thông-ngôn nhị danh, mỗi danh tiền nhị quán dĩ vi hành lý chi nhu.

Hựu cấp đồn Lạc-hoàn bộ-lạc tiền lục thập quán (đồn tiền tam thập quán, hồi trình tiền tam thập quán), kê áp các ngũ, tửu nhất đàm, noạ mẽ nhất phương, bạch mẽ tam phương, hàm ngư, hàm thủy, hà hàm các nhất đàm, diêm tam thăng, phù lang cụ túc.

Cấp đồn tam động tiền tứ thập quán (đồn tiền nhị thập quán, hồi trình tiền nhị thập quán), dư các hạng dữ Lạc-hoàn đồng.

Cửu niên Mục-đa-hán nhập công, y Gia-long thập tam niên Lạc-hoàn mừng lễ đồn cấp.

Thập niên Cam-lộ cửu châu thổ-ty nghệ kinh triều công, nghị chuẩn tòng ưu khoản cấp. Quảng-trị doanh cấp đồn trư nhị, kê áp các thập ngũ, noạ mẽ tam phương, hàm ngư nhị đàm, hà hàm nhất đàm, phù lang cụ túc, nhật trình lương y lệ. Đề Thừa-thiên phủ cấp đồn tiền tứ bách quán (nguyên lệ đồn tiền nhất bách quán, hồi trình nhất ...

DỊCH NGHĨA

về, 13 tên nhạc-công và 2 viên thông-ngôn mỗi người được cấp tiền 2 quan để làm nhu-cầu hành-lý.

Lại cung-cấp cho bộ-lạc Lạc-hoàn tiền 60 quan (tiền cung đồn, 30 quan, tiền đường về 30 quan) gà vịt mỗi thứ 5 con, rượu 1 hũ, gạo nếp 1 phương, gạo trắng 3 phương, cá mắm, nước mắm, mắm tôm mỗi thứ 1 hũ, muối 3 thăng, trâu cau đều đủ dùng.

Cùng cấp cho 3 động tiền 40 quan (tiền cung đồn, 20 quan, tiền đường về 20 quan), còn các thứ khác thì đồng như của rợ Lạc-hoàn.

Năm Minh-mạng thứ 9 (1828) rợ Mục-đa-hán vào cống được cung-cấp y theo lệ đã cung cấp cho mừng Lạc-hoàn năm Gia-long thứ 13 (1814).

Năm Minh-mạng thứ 10 (1829) các thổ-ty 9 châu ở Cam-lộ đến kinh-dô triều cống, triều nghị chuẩn định cho các thổ-ty ấy được cung đồn ưu hạng. Doanh Quảng-trị cung đồn cho các thổ-ty ấy heo 2 con, gà vịt mỗi thứ 15 con, nếp 3 phương, cá mắm 2 hũ, mắm tôm 1 hũ, trâu cau đầy đủ, lương phạn hành-trình hằng ngày được cung cấp y theo lệ. Các thổ-ty ấy đến Thừa-thiên phủ được cung đồn tiền 400 quan (lệ trước cấp tiền cung đồn, 100 quan, tiền đường về 100 ...

百貫並增回 豬四口雞鴨各二十糯米十方白米
 七十方酒一百二十斤鹹魚四壘鹽二方芙蓉用
 是〇十一年恭遇

聖祖仁皇帝四旬大慶節詣貢蠻來京朝

賀給頓甘露道土司錢一百貫豬二雞鴨各十鹹魚二
 壘糯米五方白米二十五方鹽一方酒二壘笋松
 油蠟各項具足鎮蠻鎮邊二府錢四十貫雞鴨各
 十鹹魚鹹水鰕鹹各二壘糯米二方白米九方酒
 二壘鹽六升豬一口靖邊樂邊目多漢錢六十貫
 豬一口雞鴨各十鹹魚鹹水鰕鹹各三壘酒三壘

PHIÊN ÂM

bách quán, tư tăng hồi trình nhị bách quán), trư tứ khẩu, kê, áp các nhị thập, noạ mẽ thập phương, bạch mẽ thất thập phương, tửu nhất bách nhị thập cân, hàm ngư tứ đàm, diêm nhị phương, phù lang dụng túc.

Thập nhất niên cung ngộ Thánh-tồ Nhân hoàng-đề tứ tuần đại khánh tiết, chư công man lai kinh triều hạ, cung đồn :

Cam-lộ đạo thổ ty tiền nhất bách quán, trư nhị, kê, áp các thập, hàm ngư nhị đàm, noạ mẽ ngũ phương, bạch mẽ nhị thập ngũ phương, diêm nhất phương, tửu nhị đàm, phù, lang, du, lạp các hạng cụ túc.

Trần-man Trần-biên nhị phủ tiền tứ thập quán, kê, áp các thập, hàm ngư, hàm thủy, hà hàm các nhị đàm, noạ mẽ nhị phương, bạch mẽ cửu phương, tửu nhị đàm, diêm lục thăng, trư nhất khẩu.

Tĩnh-biên, Lạc-biên, Mục-đa-hán tiền lục thập quán, trư nhất khẩu, kê, áp các thập, hàm ngư, hàm thủy, hà hàm các tam đàm, tửu tam đàm . . .

DỊCH NGHĨA

quan, nay tăng lúc về 200 quan), heo 4 con, gà, vịt mỗi thứ 20 con, nếp 10 phương, gạo trắng 70 phương, rượu 120 cân, cá mằm 4 hũ, muối 2 phương, trầu cau đủ dùng.

Năm Minh-mạng thứ 11 (1830) gặp đại khánh-tiết tứ tuần của Thánh-tồ Nhân hoàng-đế, các rợ chịu cống đến kinh-đô chúc mừng ; cung cấp cho :

— Các thổ-ty đạo Cam-lộ tiền 100 quan, heo 2 con, gà, vịt mỗi thứ 10 con, cá mằm 2 hũ, nếp 5 phương, gạo trắng 25 phương, muối 1 phương, rượu 2 hũ, trầu, cau, dầu, sáp mỗi thứ đều được đầy đủ.

— Hai phủ Trấn-man và Trấn-biên tiền 40 quan, gà, vịt mỗi thứ 10 con, cá mằm, nước mằm, mằm tôm, mỗi thứ 2 hũ, nếp 2 phương, gạo trắng 9 phương, rượu 2 hũ, muối 6 thăng, heo 1 con.

— Tĩnh-biên, Lạc-biên và Mục-đa-hán tiền 60 quan, heo 1 con, gà, vịt mỗi thứ 10 con, cá mằm, nước mằm, mằm tôm mỗi thứ 3 hũ, rượu 3 hũ, . . .

糯米三方白米七十方鹽九升鎮寧鎮定二府錢
四十貫豬一雞鴨各十鹹魚鹹水鯁鹹各二壘鹽
六升酒二壘糯米二方白米十三方回程給甘露
道錢一百貫白米一方十八盃鎮靖樂邊鎮寧鎮
邊鎮定鎮蠻目多漢錢各三十貫白米各二方十
四盃○又

旨甘露仍留在道之士吏日七名著賞月錢各三貫米
各一方餘部落四十名月錢各一貫米各一方○又
論此次來京之嘉定及新疆之鎮寧鎮定鎮靖樂邊日
多漢等蠻樂工該九十名氏並通言一名著各賞錢

PHIÊN ÂM

noạ mẽ tam phương, bạch mẽ thất thập phương, diêm cứu thăng.

Trần-ninh, Trần-định nhị phủ, tiền tứ thập quán, trư nhât, kê, áp các thập, hàm ngư, hàm thủy, hà hàm các nhị đàm, diêm lục thăng, tửu nhị đàm, noạ mẽ nhị phương, bạch mẽ thập tam phương.

Hỏi trình cấp :

Cam-lộ đạo tiền nhât bách quán, bạch mẽ nhât phương thập bát uyển.

Trần-tĩnh, Lạc-biên, Trần-ninh, Trần-biên, Trần-định, Trần-man, Mục-đa-hán tiền các tam thập quán, bạch mẽ các nhị phương thập tứ uyển.

Hựu chỉ : Cam-lộ nhưng lưu tại đạo chỉ thổ lại mục thất danh trước thưởng nguyệt tiền các tam quán, mẽ các nhât phương, dư bộ-lạc tứ thập danh nguyệt tiền các nhât quán, mẽ các nhât phương.

Hựu dụ : Thử thứ lai kinh chi Gia-định, cấp tân cương chi Trần-ninh, Trần-định, Trần-tĩnh, Lạc-biên, Mục-đa-hán đẳng man nhạc công cai cửu thập danh thị tịnh thông ngôn nhât danh trước các thưởng tiền. . .

DỊCH NGHĨA

nếp 3 phương, gạo trắng 70 phương, muối 9 thăng.

— Hai phủ Trấn-ninh và Trấn-định tiền 40 quan, heo 1 con, gà, vịt mỗi thứ 10 con, cá mắm, nước mắm, mắm tôm mỗi thứ 2 hũ, muối 6 thăng, rượu 2 hũ, nếp 2 phương, gạo trắng 13 phương.

Cung cấp cho lúc trở về :

— Đạo Cam-lộ tiền 100 quan, gạo trắng 1 phương và 18 chén.

— Trấn-tĩnh, Lạc-biên, Trấn-ninh, Trấn-biên, Trấn-định, Trấn-man, Mục-đa-hán mỗi rợ tiền 30 quan, gạo trắng 2 phương và 14 chén.

Lại có chỉ vua dạy : 7 viên thổ lại mục Cam-lộ còn lưu lại ở đạo, được thưởng tiền tháng mỗi người 3 quan, gạo mỗi người 1 phương, dư 40 tên trong bộ-lạc được thưởng mỗi người tiền tháng 1 quan, gạo 1 phương.

Lại có dụ vua dạy : Tất cả 90 nhạc-công và 1 viên thông-ngôn của Gia-định và của các rợ Trấn-ninh, Trấn-định, Trấn-tĩnh, Lạc-biên, Mục-đa-hán thuộc cương thổ mới của ta đến kinh-đô lần này được thưởng mỗi người tiền . . .

三貫以爲行李之需○十二年議準例定水舍國使
部抵富安鎮款預錢三十貫豬一雞鴨各五糯米
二方白米五方鹹魚鹹水白酒各一壘芙蓉椰各項
具足前途經過平定廣義廣南等轄每轄給錢十
貫雞鴨各二鹹魚一壘抵

京承天府款預錢三十貫糯米二方白米五方豬
一雞鴨各五白酒鹹水鰕鹹各一壘芙蓉椰茶果油
蠟具足回程給錢五十貫抵富安鎮又給錢七十
貫凡去回日程糧米依例○又奏準水舍國使部
自富安鎮起徑增給路費錢三十貫抵

PHIÊN ÂM

tam quán dĩ vi hành lý chi nhu.

Thập nhị niên nghị chuẩn lệ định Thủy-xá quốc sứ-bộ đề Phú-yên trần khoản đồn tiền tam thập quán, trừ nhất, kê, áp các ngũ, noạ mẽ nhị phương, bạch mẽ ngũ phương, hàm ngư, hàm thủy, bạch tứu các nhất đàm, phù, lang các hạng cụ túc ; tiền đồ kinh quá Bình-định, Quảng-nghia, Quảng-nam đẳng hạt, mỗi hạt cấp tiền thập quán, kê, áp các nhị, hàm ngư nhất đàm ; đề kinh Thừa-thiên phủ khoản đồn tiền tam thập quán, noạ mẽ nhị phương, bạch mẽ ngũ phương, trừ nhất, kê, áp các ngũ, bạch tứu, hàm thủy, hà hàm các nhất đàm, phù, lang, trà, quả, lập cụ túc ; hồi trình cấp tiền ngũ thập quán, đề Phú-yên trần hựu cấp tiền thất thập quán, phạm khứ hồi nhật trình lương mẽ y lệ.

Hựu phụng chuẩn Thủy-xá quốc sứ bộ tự Phú-yên trần khởi trình tăng cấp lộ phí tiền tam thập quán, đề . . .

DỊCH NGHĨA

3 quan, đề làm nhu-cầu hành-lý.

Năm Minh-mạng thứ 12 (1831) triều nghị chuẩn y lệ định cho sứ-bộ nước Thủy-xá đến trấn Phú-yên, được cung đồn tiền 30 quan, heo 1 con, gà, vịt mỗi thứ 5 con, nếp 2 phương, gạo trắng 5 phương, cá mắm, nước mắm, rượu trắng mỗi thứ 1 hũ, trâu, cau các hạng đều đầy đủ ; đi đường ngang qua Bình-định, Quảng-nghia, Quảng-nam, được mỗi hạt cung cấp tiền 10 quan, gà, vịt mỗi thứ 2 con, cá mắm 1 hũ, đến kinh-đô được phủ Thừa-thiên cung cấp tiền 30 quan, nếp 2 phương, gạo trắng 5 phương, heo 1 con, gà, vịt mỗi thứ 5 con, rượu trắng, nước mắm, mắm tôm mỗi thứ 1 hũ, trâu, cau, trà, quả, dầu, sáp đều đầy đủ ; lúc về được cung cấp tiền 50 quan, đến trấn Phú-yên lại được cung cấp tiền 70 quan, phạm lộ-trình đi và về mỗi ngày lương phạn được cung cấp y theo lệ.

Lại chuẩn lời tâu xin cho sứ-bộ nước Thủy-xá khởi trình từ trấn Phú-yên được tăng cấp tiền lộ-phí 30 quan để đi đến...

京照發富安長送一員錢五貫糧米二方通言一
 名錢三貫米一方○十三年高蠻國遣使詣嘉定
 表進方物奉

諭此次陪臣免其進京該鎮遵例款頓正使錢八貫白
 米八方副使錢五貫白米五方通言一錢三貫白米
 一方從軍三十名每名錢一貫米一方仝使部豬一
 口雞鴨各五鰕鹹水鹹各一壘米三十八方鹽一方
 ○又議準甘露府九州奉貢到治省款頓豬一糲
 米二方雞鴨各十鹹魚鰕鹹各一壘酒二壘鹽半
 方芙蓉各一盤日程糧依例抵

PHIÊN ÂM

kinh, chiều phát Phú-yên trường-tổng nhất viên tiền ngũ quán, lương mễ nhị phương, thông-ngôn nhất danh tiền tam quán, mễ nhất phương.

Thập tam niên Cao-man quốc khiến sứ nghệ Gia-định biểu tiền phương vật. Phụng dụ : Thứ thứ bồi thần miễn kỳ tiền kinh, cai trần tuân lệ khoản đồn chính sứ tiền bát quán, bạch mễ bát phương, phó sứ tiền ngũ quán, bạch mễ ngũ phương, thông-ngôn nhất tiền tam quán, bạch mễ nhất phương, tòng quân tam thập danh mỗi danh tiền nhất quán, mễ nhất phương, toàn sứ bộ trừ nhất khẩu, kê, áp các ngũ, hà hàm, thủy hàm các nhất đầm, mễ tam thập bát phương, diêm nhất phương.

Hựu nghị chuẩn Cam-lộ phủ cửu châu phụng công đảo Trị tỉnh khoản đồn trừ nhất, noạ mễ nhị phương, kê, áp các thập, hàm ngư, hà hàm các nhất đầm, trừu nhị đầm, diêm bán phương, phù, lang các nhất bàn, nhất trình lương y lệ, đề . . .

DỊCH NGHĨA

kinh-đô, và cấp-phát cho 1 viên trường-tổng ở Phú-yên tiền 5 quan, gạo 2 phương, cho 1 viên thông-ngôn tiền 3 quan, gạo 1 phương.

Năm Minh-mạng thứ 13 (1832) nước Cao-man sai sứ đến Gia-định thượng biểu dâng sản-vật địa-phương. Có dụ vua dạy : Lần này bồi-thần nước ấy khỏi phải đến kinh-đô. Trấn ấy (Gia-định) tuân lệ cung cấp cho viên chính sứ tiền 8 quan, gạo trắng 8 phương, cho viên phó sứ tiền 5 quan, gạo trắng 5 phương, cho 1 viên thông-ngôn tiền 3 quan, gạo trắng 1 phương, cho 30 binh-sĩ đi theo mỗi người tiền 1 quan, gạo 1 phương, cho toàn sứ-bộ heo 1 con, gà, vịt mỗi thứ 5 con, mắm tôm, nước mắm mỗi thứ 1 hũ, gạo 38 phương, muối 1 phương.

Lại triều nghị chuẩn cho 9 châu phủ Cam-lộ dâng cống đến tỉnh Quảng-trị được cung cấp heo 1 con, nếp 2 phương, gà, vịt mỗi thứ 10 con, cá mắm, mắm tôm mỗi thứ 1 hũ, rượu 2 hũ, muối nửa phương, trâu, cau mỗi thứ 1 mâm, lương phạm lộ-trình hằng ngày được cung cấp y theo lệ, đến . . .

京承天府給頓錢五十貫糯米五方酒二壘豬二
 雞鴨各十鹽一方鹹魚二壘菜榔二盤日糧日米
 用足油蠟柴炭照常支給回程錢一百貫日程糧
 依例○十五年水舍國使部來貨富安省給頓錢
 五十貫白米十方再撥船護送該使由水程抵
 京承天府給發長送一員錢三貫通言錢二貫米
 各一方其款頓使部各款照依十二年例○十六
 年議準甘露府九州土司例貢抵治省給頓豬一
 糯米一方雞鴨各四鹹魚鰕鹹各一壘鹽半方酒
 一壘菜榔各一盤日程糧依例抵

PHIÊN ÂM

kinh Thừa-thiên phủ cấp đồn tiền ngũ thập quán, noạ mẽ ngũ phương, tửu nhị đàm, trư nhị, kê, áp các thập, diêm nhật phương, hàm ngư nhị đàm, phù, lang nhị bàn, nhật lương nhật mẽ dụng túc, du, lập, sai, than chiều thường chi cấp, hối trình nhật bách quán, nhật trình lương y lệ.

Thập ngũ niên Thủy-xá quốc sứ bộ lai công (1), Phú-yên tỉnh cấp đồn tiền ngũ thập quán, bạch mẽ thập phương. Tái bát thuyền hộ tổng cai sứ do thủy trình đề kinh. Thừa-thiên phủ cấp phát trường-tổng nhật viên tiền tam quán, thông-ngôn tiền nhị quán, mẽ các nhật phương. Kỳ khoản đồn sứ bộ các khoản chiều y thập nhị niên lệ.

Thập lục niên nghị chuẩn Cam-lộ phủ cửu châu thổ-ty lệ công đề Trị tỉnh cấp đồn trư nhật, noạ mẽ nhật phương, kê, áp các tứ, hàm ngư, hà hàm các nhật đàm, diêm bán phương, tửu nhật đàm, phù, lang các nhật bàn, nhật trình lương y lệ. Đề...

DỊCH NGHĨA

kinh-đô được phủ Thừa-thiên cung cấp tiền 50 quan, nếp 5 phương, rượu 2 hũ, heo 2 con, gà, vịt mỗi thứ 10 con, muối 1 phương, cá mằm 2 hũ, trâu cau 2 mâm, lương phạn hằng ngày đủ dùng, dầu, sáp, củi, than được chiếu theo lệ thường cung cấp, lúc về được cung cấp tiền 100 quan, lương phạn hành-trình mỗi ngày được cung cấp y theo lệ.

Năm Minh-mạng thứ 15 (1834) sứ-bộ nước Thủy-xá đến Phú-yên dâng cống, được cung cấp tiền 50 quan, gạo trắng 10 phương. Thuyền được phái hộ-tổng sứ-bộ ấy do đường thủy đến kinh-đô. Phủ Thừa-thiên cung cấp cho viên trường-tổng tiền 3 quan, cho viên thông-ngôn tiền 2 quan, gạo mỗi người 1 phương, các khoản cung cấp cho sứ-bộ thì y theo lệ năm Minh-mạng thứ 12.

Năm Minh-mạng thứ 16 (1835) triều nghị chuẩn cho các thổ-ty 9 châu phủ Cam-lộ dâng cống theo lệ đến tỉnh Quảng-trị được cung cấp heo 1 con, nếp 1 phương, gà, vịt mỗi thứ 4 con, cá mằm, mằm tôm mỗi thứ 1 hũ, muối nửa phương, rượu 1 hũ, trâu, cau mỗi thứ 1 mâm, lương phạn lộ-trình hằng ngày được cung cấp y theo lệ. Khi đến...

(1) In sai ra hóa.

京承天府給頻錢三十貫糯米三方酒二壘豬二
雞鴨各五鹽半方鹹魚二壘笑榔各二盤日糧自
米用足油蠟柴炭照常支給回程錢五十貫日程
糧依例○十八年

諭此次來京之甘露鎮蠻二府土知州知縣縣丞等均
係途程稍遠加恩著照給每府錢五十貫白米十方
俾資支度至回程再給每府錢五十貫日程糧依例
以爲路費之需至如鎮寧府土知縣縣丞等俟抵京
日亦著照此辦理○又

旨此次經引甘露鎮蠻等府願目之通言二名著照給

PHIÊN ÂM

kinh, Thừa-thiên phủ cấp đồn tiền tam thập quán, noạ mẽ tam phương, từu nhị đàm, trư nhị, kê, áp các ngũ, diêm bán phương, hàm ngư nhị đàm, phủ, lang các nhị bàn, nhật lương, bạch mẽ dụng túc, du, lập, sài, thán chiêu thường chi cấp; hồi trình tiền ngũ thập quán, nhật trình lương y lệ.

Thập bát niên dụ : Thử thứ lai kinh chi Cam-lộ, Trấn-man nhị phủ thổ tri-châu, tri-huyện, huyện-thừa đảng quân hệ đồ trình sảo viễn, gia ân trước chiêu cấp mỗi phủ tiền ngũ thập quán, bạch mẽ thập phương tỷ tư chi độ; chỉ hồi trình tái cấp mỗi phủ tiền ngũ thập quán, nhật trình lương y lệ dĩ vi lộ phí chi nhu.

Chỉ như Trấn-ninh phủ thổ tri-huyện, huyện-thừa đảng sĩ đề kinh nhật diệc trước chiêu thử biện lý.

Hựu chỉ : Thử thứ kinh dẫn Cam-lộ, Trấn-man đảng phủ đầu-mục chi thông-ngôn nhị danh trước chiêu cấp . . .

DỊCH NGHĨA

kinh-đô, sử-bộ ấy được phủ Thừa-thiên cung cấp tiền 30 quan, nếp 3 phương, rượu 2 hũ, heo 2 con, gà, vịt mỗi thứ 5 con, muối nửa phương, cá mằm 2 hũ, trâu, cau mỗi thứ 2 mâm, lương phạn mỗi ngày, gạo trắng được cung cấp đủ dùng, dầu, sáp, củi, than được cung cấp chiếu theo lệ thường; lúc trở về, được cung cấp tiền 50 quan, lương phạn lộ-trình hằng ngày được cung cấp y theo lệ.

Năm Minh-mạng thứ 18 (1837) có dụ vua dạy : Lần này những tri-châu, tri-huyện và huyện-thừa người bản thổ của 2 phủ Cam-lộ và Trấn-man đến kinh-đô đều trải đường sá khá xa-xôi, được gia ân cung cấp cho mỗi phủ tiền 50 quan, gạo trắng 10 phương để dùng, lúc trở về mỗi phủ lại được cung cấp tiền 50 quan, lương phạn hành-trình hằng ngày được cung cấp y theo lệ để làm nhu-cầu lộ-phí.

Còn những thổ tri-huyện và huyện-thừa phủ Trấn-ninh chờ ngày đến kinh-đô cũng chiếu theo đấy mà lo-liệu.

Lại có chỉ vua dạy : Lần này hai viên thông-ngôn dẫn các đầu-mục của những phủ Cam-lộ và Trấn-man được cung cấp . . .

每名錢一貫米一方俾資支度○二十一年恭遇

聖祖仁皇帝五旬大慶節水舍國使來

京祝

報並奉歲貢款額使部並依例定惟長送通言照十五年例給發○又甘露府鎮寧鎮定鎮邊鎮蠻各府土知州知縣縣丞等來

京祝

報給額與十一年例同

紹治元年水舍火舍二國使部詣

京恭行

欽定大清會典事例 禮部 卷一百一十五 款額

PHIÊN ÂM

mỗi danh tiến nhất quán, mỗi nhất phương tỷ tư chi độ.

Nhị thập nhất niên cung ngũ Thánh-tổ Nhân hoàng-đế ngũ tuần đại khánh-tiết, Thủy-xá quốc sứ lai kinh chúc giả tịnh phụng tuề công, khoản đồn sứ-bộ tịnh y lệ định, duy trường-tổng thông-ngôn chiêu thập ngũ niên lệ cấp phát.

Hựu Cam-lộ phủ, Trần-ninh, Trần-định, Trần-biên, Trần-man các phủ thổ tri-châu, tri-huyện, huyện-thừa đẳng lai kinh chúc giả, cấp đồn dữ thập nhất niên lệ đồng.

Thiệu-trị nguyên-niên, Thủy-xá, Hoả-xá nhị quốc sứ bộ nghệ kinh cung hành . . .

DỊCH NGHĨA

mỗi người tiền 1 quan, gạo 1 phương để chi dụng.

Năm Minh-mạng thứ 21 (1840) gặp lễ ngũ tuần đại khánh-tiết của Thánh-tổ Nhân hoàng-đế, sứ-bộ nước Thủy-xá đến kinh-đô chúc phúc cùng dâng tể cống, việc cung cấp cho sứ-bộ cũng y theo lệ định, chỉ có những viên trường-tổng và thông-ngôn được cấp phát theo lệ năm Minh-mạng thứ 15 (1834).

Bọn thổ tri-châu, tri-huyện và huyện-thừa của các phủ Cam-lộ, Trấn-ninh, Trấn-định, Trấn-biên, Trấn-man lại đến kinh-đô chúc phúc được cung cấp như lệ năm Minh-mạng thứ 11 (1830).

Năm đầu Thiệu-trị (1841) sứ-bộ 2 nước Thủy-xá và Hoả-xá đến kinh-đô cung kính . . .

進香

慶賀禮回程賜食一次餘款頓照依明命年例○六年

恭遇

憲祖章皇帝四旬大慶節水舍火舍二國遣使來

京恭進

慶賀禮款頓依例再增給錢三十貫米五方○又

諭本年朕登四袞壽祺舉行慶典其外邦諸國以及土

司土目人等棲航祝慶芹曝獻忱似此肫誠均屬可

舉除水火二國使臣經有旨量行增給竝甘露土司

正值入覲之年著照向例給頓并所有此次來京之

PHIÊN ÂM

tiền hương khánh hạ lễ ; hời trình tứ thực nhật thứ, dư khoản
đồn chiếu y Minh-mệnh niên lệ.

Lục niên cung ngộ Hiến-tổ Chương hoàng-đế tứ tuần đại khánh
tiết, Thuỷ-xá Hoả-xá nhị quốc khiến sứ lai kinh cung tiền khánh
hạ lễ, khoản đồn y lệ, tái tăng cấp tiền tam thập quan, mẽ
ngũ phương.

Hựu dụ : Bốn niên Trẫm đăng tứ trật thọ kỳ cử hành khánh
điện, kỳ ngoại bang chư quốc dĩ cập thổ-ty thổ-mục nhân đẳng
thê hàng chúc khánh cần bộc hiền thăm, tự thứ chuẩn thành quân
thuộc khả tướng, trừ Thuỷ Hoả nhị quốc sứ thần kinh hữu chỉ
lượng hành tăng cấp, tịnh Cam-lộ thổ-ty chính trị nhập cận chi
niên, trước chiếu hướng lệ cấp đồn ngoại, sở hữu thứ thứ lai
kinh chi . . .

DỊCH NGHĨA

làm lễ dâng hương và chúc mừng, lúc trở về được cho ăn
một lần, còn các món cung cấp khác thì chiếu theo lệ trong
những năm Minh-mạng.

Năm Thiệu-trị thứ 6 (1846) gặp lễ tứ tuần đại khánh-tiết
của Hiến-tổ Chương hoàng-đế, hai nước Thuỷ-xá và Hoả-xá
sai sứ đến kinh-đô cung kính dâng lễ chúc mừng, được cung
cấp y theo lệ, lại được cấp thêm tiền 30 quan, gạo 5 phương.

Lại có dụ vua dạy : Năm nay Trẫm được 40 tuổi thọ, có
cử hành khánh-điện ăn mừng, các nước ngoài cho đến những
thổ-ty thổ-mục trào non vượt biển đến chúc mừng, kính dâng
những lễ khiêm nhượng chân thành, những lòng chân thành
như thế đều đáng khen, trừ sứ-thần hai nước Thuỷ-xá và
Hoả-xá đã được chiếu chỉ liệu lượng cho tăng thêm sự cung
cấp, và các thổ-ty ở Cam-lộ gặp đúng năm vào chiêm-cận,
được cung cấp chiếu theo lệ từ trước, có bao nhiêu thổ-ty
thổ-mục của ba phủ Trấn-ninh, Trấn-biên, Trấn-man đến
kinh-đô lần này . . .

鎮寧鎮邊鎮蠻三府土司土目人等加恩著照給每
府錢五十貫白米十方至回程再給每府錢五十貫
日程糧依例通言三名著照給每名錢一貫米一方
俾資支度○又給鎮寧鎮蠻土樂工六名通言二名
每名錢三貫甘露土樂土七名通言一名每名錢
二貫以爲行李之需○七年高蠻國遣使來
京稱臣奉貢先由鎮西軍次大臣教給該使部並
護送人等該錢二百五十二貫米四十五方十五
盤鹽六方又議準該使來

京由嘉定省款頓豬一雞鴨各五水鹹魚鹹蝦鹹

PHIÊN ÂM

Trần-ninh, Trần-biên, Trần-man tam phủ thổ-tý thổ nhân đẳng gia ân trước chiêu cấp mỗi phủ tiền ngũ thập quán, bạch mẽ thập phương ; chỉ hồi trình tái cấp mỗi phủ tiền ngũ thập quán, nhật trình lương y lệ, thông-ngôn tam đánh trước chiêu cấp mỗi danh tiền nhất quán, mẽ nhất phương tỷ tư chi độ.

Hựu cấp Trần-ninh, Trần-man thổ nhạc công lục danh, thông-ngôn nhị danh, mỗi danh tiền tam quán.

Cam-lộ thổ nhạc công thất danh, thông-ngôn nhất danh, mỗi danh tiền nhị quán dĩ vi hành-lý chi nhu.

Thất niên Cao-man quốc khiến sứ lai kinh xưng thần phụng công, tiền do Trần-tây quân thứ đại thần khoản cấp cai sứ bộ tịnh hộ tống nhân đẳng cai tiền nhị bách ngũ thập nhị quán, mẽ tứ thập ngũ phương thập ngũ uyển, diêm lục phương.

Hựu nghị chuẩn cai sứ lai kinh do Gia-định tỉnh khoản đồn trư nhất, kê, áp các ngũ, thủy hàm, ngư hàm, hà hàm ...

DỊCH NGHĨA

được gia ân chiếu cấp mỗi phủ tiền 50 quan, gạo trắng 10 phương, khi trở về lại được cung cấp mỗi phủ tiền 50 quan, lương phạt lộ-trình hằng ngày được cung cấp y theo lệ ; 3 viên thông-ngôn được cung cấp mỗi người tiền 1 quan, gạo 1 phương để chi dụng.

Sáu tên thổ nhạc-công và 2 viên thông-ngôn của Trấn-ninh, Trấn-man được cung cấp mỗi người tiền 3 quan.

Bảy tên thổ nhạc-công và 1 viên thông-ngôn của phủ Cam-lộ được cung cấp mỗi người tiền 2 quan để làm nhu-cầu hành-lý.

Năm Thiệu-trị thứ 7 (1847) nước Cao-man sai sứ đến kinh-đô chịu làm kẻ bề tôi dâng cống, đầu tiên vị đại thần ở quân-thứ Trấn-tây cung cấp cho sứ-bộ và những người hộ-tống tiền tất cả là 252 quan, gạo 45 phương và 15 chén, muối 6 phương.

Lại triều nghị chuẩn cho sứ-bộ ấy đến kinh-đô được tỉnh Gia-định cung đốn heo 1 con, gà, vịt mỗi thứ 5 con, nước mắm, cá mắm, mắm tôm ...

各一爨鹽一方進程另給正使錢八貫白米二方
 副使錢五貫白米二方隨行等名竝護遞貢象之
 土兵每名錢一貫米一方抵京承天府款額白米
 八方糧米十方糯米五方豬三雞鴨各十五酒三
 埕魚鹹水鹹蝦鹹各二埕鹽一方日常量給北茶
 油蠟芙椰菜果柴炭各項用足另給鎮西長送一
 員錢十貫米二方通言一名錢五貫米一方回日
 給額錢一百貫鹽三斤豬一糯米：方雞鴨各四
 酒二斤北茶八兩水鹹魚鹹各一爨芙椰一盤日
 程糧依例前途廣南廣義平定富安慶和平順定

PHIÊN ÂM

các nhật đàm, diêm nhật phương. Tiền trình lánh cấp chính sứ
 tiền bát quán, bạch mẽ nhị phương, phó sứ tiền ngũ quán, bạch
 mẽ nhị phương, tùy hành đẳng danh tịnh hộ đệ công tượng chi
 thổ binh mỗi danh tiền nhật quán, mẽ nhật phương; đề kinh
 Thừa-thiên phủ khoản đồn bạch mẽ bát phương, lương mẽ thập
 phương, noạ mẽ ngũ phương, trư tam, kê, áp các thập ngũ, tửu
 tam chính, ngư hàm, thủy hàm, hà hàm các nhị chính, diêm nhật
 phương, nhật thường lượng cấp bắc trà, du, lập, phù, lang, thái,
 quả, sai, thán, các hạng dụng túc; lánh cấp Trần-tây trường-tổng
 nhật viên tiền thập quán, mẽ nhị phương, thông-ngôn nhật danh
 tiền ngũ quán, mẽ nhật phương; hồi nhật cấp đồn tiền nhật bách
 quán, diêm tam cân, trư nhật, noạ mẽ (?) phương, kê, áp các tứ,
 tửu nhị cân, bắc trà bát lượng, thủy hàm, ngư hàm các nhật đàm,
 phù, lang nhật bàn, nhật trình lương y lệ; tiền đồ Quảng-nam,
 Quảng-nghĩa, Bình-định, Phú-yên, Khánh-hoà, Bình-thuận, Định. .

DỊCH NGHĨA

mỗi thứ 1 hũ, muối 1 phương. Lúc lên đường, viên chính-sứ
 được cung cấp tiền 8 quan, gạo trắng 2 phương, viên phó sứ
 được cung cấp tiền 5 quan, gạo trắng 2 phương, những kẻ đi
 theo và những thổ binh đưa những voi dăng cống được cung
 cấp mỗi người 1 quan, gạo 1 phương; khi đến kinh-đô, được
 phủ Thừa-thiên cung cấp gạo trắng 8 phương, gạo lương 10
 phương, nếp 5 phương, heo 3 con, gà, vịt mỗi thứ 15 con,
 rượu 3 chính, cá mắm, nước mắm, mắm tôm mỗi thứ 2
 chính, muối 1 phương, thường ngày lại được cung cấp trà
 tàu, dầu, sáp, trầu, cau, rau, quả, củi, than các thứ đủ dùng;
 viên trường-tổng ở Trấn-tây được cung cấp tiền 10 quan, gạo
 2 phương, viên thông-ngôn được cung cấp tiền 5 quan, gạo 1
 phương; ngày trở về (toàn sứ-bộ) được cung cấp tiền 100
 quan, muối 3 cân, heo 1 con, nếp (?) phương, gà, vịt mỗi thứ
 4 con, rượu 2 cân, trà tàu 8 lượng, nước mắm, cá mắm
 mỗi thứ 1 hũ, trầu, cau 1 mâm, lương phạn lộ-trình hằng
 ngày được cung cấp y theo lệ; sứ-bộ lại được các hạt trên
 đường đi ngang qua như Quảng-nam, Quảng-nghĩa, Bình-định,
 Phú-yên, Khánh-hoà, Bình-thuận, Định. . .

祥等第每第給頓錢十貫雞鴨各四酒一壘鹽三
 斤北茶八兩水鹹魚鹹各一壘芙蓉一盤日程糧
 依例惟嘉定給頓錢一百貫殺饌三盤雞鴨各十
 鹽一方水鹹魚鹹各二壘豬一糯米一方北茶一
 斤酒二壘芙蓉一盤并照給在行人數每人白米
 一方該使抵鎮西款食一次殺饌三盤豬一糯米
 一方酒二壘芙蓉一盤又該使抵四譯館安歇每
 三日給食一次每次殺饌二盤
 嗣德元年水舍火舍遣使來
 京奉貢竝恭行

PHIÊN ÂM

tường đẳng hạt, mỗi hạt cấp đồn tiền thập quán, kê, áp các tứ, tửu nhất đàm, diêm tam cân, bắc trà bát lượng, thủy hàm, ngư hàm các nhất đàm, phù lang nhất bàn, nhật trình lương y lệ, duy Gia-định cấp đồn tiền nhất bách quán, hào soạn tam bàn, kê, áp các thập, diêm nhất phương, thủy hàm, ngư hàm các nhị chính, trư nhất, noạ mẽ nhất phương, bắc trà nhất cân, tửu nhị chính, phù lang nhất bàn tính chiếu cấp tại hành nhân sò mỗi nhân bạch mẽ nhất phương. Cai sứ đề Trần-tây khoản thực nhất thứ, hào soạn tam bàn, trư nhất, noạ mẽ nhất phương, tửu nhị chính, phù lang nhất bàn ; hựu cai sứ đề Tứ-dịch quán an yết mỗi tam nhật cấp thực nhất thứ, mỗi thứ hào soạn nhị bàn.

Tự-đức nguyên-niên Thủy-xá, Hoà-xá khiển sứ lai kinh phụng công tịnh cung hành . . .

DỊCH NGHĨA

tường cung cấp mỗi hạt tiền 10 quan, gà, vịt mỗi thứ 4 con, rượu 1 hũ, muối 3 cân, trà tàu 8 lượng, nước mắm, cá mắm mỗi thứ 1 hũ, trầu cau 1 mâm, lương phạn lộ-trình hằng ngày được cung cấp y theo lệ, chỉ có tỉnh Gia-định cung cấp cho sứ-bộ tiền 100 quan, đồ ăn 3 mâm, gà, vịt mỗi thứ 10 con, muối 1 phương, nước mắm, cá mắm mỗi thứ 2 chỉnh, heo 1 con, nếp 1 phương, trà tàu 1 cân, rượu 2 chỉnh ; trầu cau 1 mâm, lại chiếu theo số người đi cung cấp cho mỗi người gạo trắng 1 phương. Khi sứ-bộ ấy đến Trấn-tây thì được đãi ăn một lần, đồ ăn 3 mâm, heo 1 con, nếp 1 phương, rượu 2 chỉnh, trầu cau 1 mâm ; khi sứ-bộ ấy đến Tứ-dịch quán nghỉ-ngoi thì mỗi 3 ngày được cho ăn 1 lần, mỗi lần đồ ăn 2 mâm.

Năm đầu Tự-đức (1848) nước Thủy-xá và Hoà-xá sai sứ đến kinh-dô dâng cống cùng cung kính . . .

慶賀禮款食一次給額依例又照給長送一員錢三
十三貫通言二十二貫糧各一方 又甘露府土
司土目來

京

進香竝

慶賀奏準廣治承天給額竝與明命十六年例同○

四年高蠻國使部來

京奉貢議準使部抵安江省款豬一雞鴨各十水
鹹魚鹹蝦鹹各二埕鹽一方酒三埕北茶一斤芙
榔一盤殼饌三盤另給正使員錢十三貫副使員

PHIÊN ÂM

khánh hạ lễ, khoản thực nhất thứ, cấp đồn y lệ, hựu chiểu cấp trường-tổng nhất viên tiền tam thập tam quán, thông-ngôn nhị thập nhị quán, lương các nhất phương.

Hựu Cam-lộ phủ thổ-ty thổ-mục lai kinh tiền hương tịnh khánh-hạ. Tàu chuân Quảng-trị, Thừa-thiên cấp đồn tịnh dữ Minh-mệnh thập lục niên lệ đồng.

Tứ niên Cao-man quốc sứ-bộ lai kinh phụng công, nghị chuân sứ bộ đề An-giang tỉnh, khoản trừ nhất, kê, áp các thập, thủy hàm, ngư hàm, hà hàm các nhị chính, diêm nhất phương, tửu tam chính, bắc trà nhất cân, phù lang nhất bản, hào soạn tam bản, lách cấp chính sứ viên tiền thập tam quán, phó sứ viên...

DỊCH NGHĨA

làm lễ chúc mừng, được đãi ăn 1 lần và được cung cấp y theo lệ, 1 viên trường-tổng lại được cung cấp tiền 33 quan, viên thông-ngôn được cung cấp tiền 22 quan, lương mỗi người 1 phương.

Thổ-ty thổ-mục ở phủ Cam-lộ lại đến kinh-đô dâng hương và chúc mừng. Vua chuân lời tâu cho Quảng-trị, Thừa-thiên cung cấp cho sứ-bộ như lệ năm Minh-mạng thứ 16 (1835).

Năm Tự-đức thứ 4 (1851) sứ-bộ nước Cao-man đến kinh-đô dâng cống, triều nghị chuân cho sứ-bộ đến tỉnh An-giang được cung cấp heo 1 con, gà, vịt mỗi thứ 10 con, nước mắm, cá mắm, mắm tôm mỗi thứ 2 chĩnh, muối 1 phương, rượu 3 chĩnh, trà tàu 1 cân, trầu cau 1 mâm, đồ ăn 3 mâm, viên chánh sứ được cấp riêng tiền 13 quan, viên phó sứ...

十貫日米各二方隨行等名每名錢二貫米一方
 留省聽賞之隨行等名再按月給錢各二貫米一
 方其前途經過永隆定祥嘉定平順慶和富安平
 定廣義廣南等轄每轄給錢十五貫雞鴨各十酒
 並水鹹魚鹹各一埕北茶八兩芙蓉椰一盤鹽三斤
 日程糧依例回日一例照辦該使抵

京承天府款頓錢一百五十貫白米八方糧米八
 十方糯米五方豬三雞鴨各十五酒四埕水鹹蝦
 鹹各二埕魚鹹三埕鹽一方日常量給北茶油蠟
 芙蓉果菜柴炭各項用足另給長送員錢三十貫

PHIÊN ÂM

thập quán, bạch mẽ các nhị phương, tùy hành đẳng danh mỗi danh tiền nhị quán, mẽ nhất phương, lưu tỉnh thỉnh thường chỉ tùy hành đẳng danh tái án nguyệt cấp tiền các nhị quán, mẽ nhất phương. Kỳ tiền đồ kinh quá Vinh-long, Định-tường, Gia-định, Bình-thuận, Khánh-hòa, Phú-yên, Bình-định, Quảng-nghĩa, Quảng-nam đẳng hạt, mỗi hạt cấp tiền thập ngũ quán, kê, áp các thập, tửu tịnh thủy hàm, ngư hàm các nhất chính, bắc trà bát lượng, phù lang nhất bàn, diêm tam cân, nhật trình lương y lệ. Hối nhật nhật lệ chiều biện.

Cai sứ đề kinh, Thừa-thiên phủ khoản đồn tiền nhất bách ngũ thập quán, bạch mẽ bát phương, lương mẽ bát thập phương, noạ mẽ ngũ phương, trư tam, kê, áp các thập ngũ, tửu tứ chính, thủy hàm, hà hàm các nhị chính, ngư hàm tam chính, diêm nhất phương, nhật thường lượng cấp, bắc trà, du, lạp, phù, lang, quả, thái, sài, thán các hạng dụng túc; lảnh cấp trường-tổng viên tiền tam thập quán...

DỊCH NGHĨA

tiền 10 quan, gạo trắng mỗi người 2 phương, những kẻ đi theo mỗi người được cung cấp tiền 2 quan, gạo 1 phương, những kẻ đi theo còn lưu lại ở tỉnh được cung cấp theo tháng mỗi người tiền 2 quan, gạo 1 phương. Những hạt trên đường sẽ trải qua như Vĩnh-long, Định-tường, Gia-định, Bình-thuận, Khánh-hoà, Phú-yên, Bình-định. Quảng-nghĩa, Quảng-nam mỗi hạt phải cung cấp cho sứ-bộ tiền 15 quan, gà, vịt mỗi thứ 10 con, rượu và nước mắm, cá mắm mỗi thứ 1 chính, trà tàu 8 lượng, trần cau 1 mâm, muối 3 cân, lương phạm lộ-trình hằng ngày được cung cấp y theo lệ. Ngày trở về, sứ-bộ cũng được chiếu theo một lệ ấy cung cấp.

Khi sứ-bộ đến kinh-dô, được phủ Thừa-thiên cung đồn tiền 150 quan, gạo trắng 8 phương, gạo lương 80 phương, nếp 5 phương, heo 3 con, gà, vịt mỗi thứ 15 con, rượu 4 chính, nước mắm, mắm tôm mỗi thứ 2 chính, cá mắm 3 chính, muối 1 phương, số lượng cung cấp hằng ngày như trà tàu, dầu, sáp, trâu, cau, rau, quả, củi, than các hạng đủ dùng; viên trường-tổng được cấp riêng tiền 30 quan,...

米二方通言錢二十五貫米一方又使部回程該
 府再給錢一百貫豬一雞鴨各五糯米二方酒一
 埕水鹹魚鹹各一埕北茶八兩笑椰一盤鹽三斤
 竝發日程糧米回抵安江款頓錢一百貫穀饌三
 盤豬一糯米二方雞鴨各十水鹹魚鹹飯鹹各一
 埕酒三埕笑椰一盤北茶一斤鹽一方另給正副
 使二員每員白米二方餘在行人數每人白米一
 方又護解貢象之土兵等每名錢二貫米一方
 按該國土目土兵護遞貢象
 解納在嘉定另由該省照給

PHIÊN ÂM

mễ nhị phương, thông-ngôn tiền nhị thập ngũ quán, mễ nhất phương. Hựu sứ-bộ hồi trình cai phủ tái cấp tiền nhất bách quán, trư nhất, kê, áp các ngũ, noạ mễ nhị phương, tửu nhất chính, thủy hàm, hà hàm các nhất chính, bắc trà bát lượng, phù lang nhất bàn, diêm tam cân, tịnh phát nhất trình lương mễ.

Hồi đề An-giang khoản đồn tiền nhất bách quán, hào soạn tam bàn, trư nhất, noạ mễ nhị phương, kê, áp các thập, thủy hàm, ngư hàm, hà hàm các nhất chính, tửu tam chính, phù lang nhất bàn, bắc trà nhất cân, diêm nhất phương. Lánh cấp chính sứ phó sứ nhị viên mỗi viên bạch mễ nhị phương, dư tại hành nhân sô mỗi nhân bạch mễ nhất phương, hựu hộ giải công tượng chi thổ binh đẳng danh, mỗi danh tiền nhị quán, mễ nhất phương (án cai quốc thổ-mục thổ-binh hộ đệ công tượng giải nạp tại Gia-định lánh do cai tỉnh chiêu cấp).

DỊCH NGHĨA

gạo 2 phương, viên thông-ngôn được cấp tiền 25 quan, gạo 1 phương. Lúc trở về, sứ-bộ lại được phủ ấy cấp tiền 100 quan, heo 1 con, gà, vịt mỗi thứ 5 con, nếp 2 phương, rượu 1 chính, nước mắm, cá mắm mỗi thứ 1 chính, trà tàu 8 lượng, trầu cau 1 mâm, muối 3 cân, lương phạn lộ-trình cũng được cấp phát.

Về đến An-giang, sứ-bộ được cung cấp tiền 100 quan, đồ ăn 3 mâm, heo 1 con, nếp 2 phương, gà, vịt mỗi thứ 10 con, nước mắm, cá mắm, mắm tôm mỗi thứ 1 chính, rượu 3 chính, trầu cau 1 mâm, trà tàu 1 cân, muối 1 phương. Hai viên chánh và phó sứ được cấp riêng mỗi người gạo trắng 2 phương, còn trong số người đi, mỗi người được cấp gạo trắng 1 phương, bọn thổ-binh hộ-tổng đưa voi đi mỗi người được cấp tiền 2 quan, gạo 1 phương (những thổ-mục, thổ-binh của nước ấy hộ-tổng đưa voi đi nộp cống ở Gia-định thì do tỉnh ấy cung cấp riêng).

款宴

嘉隆二年奉

聖駕北巡賜高蠻使部宴于北城驛館宴品十盤並歌

唱一筵賞標錢五十貫○又是年奏準樂九來

京朝貢款宴一次宴品七盤歌唱一筵賞標錢三十貫

○又灑源貢蠻來

京奉貢款宴一次宴品七盤歌唱一筵賞標錢二十貫

○四年賜萬象國歲貢使部宴一次宴品六盤歌唱一

筵賞標錢十貫○六年奏準高蠻國請

封使部詣

款宴

內

PHIÊN ÂM

KHOẢN YẾN

Gia-long nhị niên phụng thánh giá Bắc tuần, tứ Cao-man sứ bộ yễn vu Bắc-thành dịch quán, yễn phẩm thập bản tịnh ca xướng nhất diên, thưởng tiêu tiền ngũ thập quán.

Hựu thị niên tâu chuẩn Lạc-hoàn lai kinh triều cống khoản yễn nhất thứ (yễn phẩm thất bản), ca xướng nhất diên, thưởng tiêu tiền tam thập quán.

Hựu Sái-nguyên cống man lai kinh phụng cống khoản yễn nhất thứ (yễn phẩm thất bản), ca xướng nhất diên, thưởng tiêu tiền nhị thập quán.

Tứ niên tứ Vạn-tượng quốc tuế cống sứ bộ yễn nhất thứ (yễn phẩm lục bản), ca xướng nhất diên, thưởng tiêu tiền thập quán.

Lục niên tâu chuẩn Cao-man quốc thỉnh phong sứ bộ nghệ . . .

DỊCH NGHĨA

KHOẢN YẾN (đãi yễn)

Năm Gia-long thứ 2 (1803), ngự giá tuần du đất Bắc, ban yễn cho sứ-bộ Cao-man ở dịch-quán Bắc-thành, yễn phẩm 10 mâm và xướng ca một buổi, thưởng tiêu tiền 50 quan.

Năm ấy vua lại chuẩn lời tâu cho vương Lạc-hoàn đến kinh-đô triều cống, cho đãi yễn một lần (yễn phẩm 7 mâm), nghe xướng ca một buổi, thưởng tiêu tiền 30 quan.

Rợ chịu cống Sái-nguyên lại đến kinh-đô dâng cống được đãi yễn 1 lần (yễn phẩm 7 mâm), nghe xướng ca 1 buổi, thưởng tiêu tiền 20 quan.

Năm Gia-long thứ 4 (1805) ban yễn 1 lần cho sứ-bộ của nước Vạn-tượng đến nạp cống (yễn phẩm 6 mâm), cho nghe xướng ca một buổi, thưởng tiêu tiền 10 quan.

Năm Gia-long thứ 6 (1807) vua chuẩn lời tâu cho sứ-bộ Cao-man xin phong đến . . .

京款宴一次

宴品五盤正副使每員一盤通言一盤從軍二盤

歌唱一筵

賞標錢十貫○又樂九屹來

京奉貢款宴一次

宴品三盤

例定嗣後樂九屹抵又安

鎮行進貢禮該鎮款宴一次

宴品三盤正副使三員一盤通言一盤從

軍一盤歌唱一筵賞標錢十貫○七年奏準高蠻國

歲貢使部款宴一次

宴品三盤

歌唱一筵賞標錢十貫

回程抵嘉定款宴一次

正副使二員一桌通言一桌從軍一桌

○八

年萬象國遣使來

京奉貢賜宴于左將軍廠一次

宴品六盤

回程抵又安

該鎮款宴一次

宴品五盤

歌唱一筵賞標以十貫○九

PHIÊN ÂM

kinh khoản yền nhất thứ (yền phẩm ngũ bản, chính phó sứ mỗi viên nhất bản, thông ngôn nhất bản, từng quân nhị bản), ca xướng nhất diện, thưởng tiêu tiền thập quán.

Hựu Lạc-hoàn nương lai kinh phụng công khoản yền nhất thứ (yền phẩm tam bản).

Lệ định tự hậu Lạc-hoàn nương đề Nghệ-an trần hành tiến công lễ, cai trần khoản yền nhất thứ (yền phẩm tam bản, chính phó sứ nhị viên nhất bản, thông-ngôn nhất bản, từng quân nhất bản), ca xướng nhất diện, thưởng tiêu tiền thập quán.

Thất niên tàu chuẩn Cao-man quốc tuế công sứ bộ khoản yền nhất thứ (yền phẩm tam bản), ca xướng nhất diện, thưởng tiêu tiền thập quán. Hối trình đề Gia-định khoản yền nhất thứ (chính phó sứ nhị viên nhất trác, thông-ngôn nhất trác, từng quân nhất trác).

Bát niên Vạn-tượng quốc khiển sứ lai kinh phụng công, tứ yền vu Tả tướng quân xướng nhất thứ (yền phẩm lục bản), hối trình đề Nghệ-an, cai trần khoản yền nhất thứ (yền phẩm ngũ bản), ca xướng nhất diện, thưởng tiêu tiền thập quán.

Cửu ...

DỊCH NGHĨA

kinh-đô, được ban yển 1 lần (yển phẩm 5 mâm, chánh phó sứ mỗi viên 1 mâm, thông-ngôn 1 mâm, các binh-sĩ đi theo 2 mâm), nghe xướng ca một buổi, thưởng tiêu tiền 10 quan.

Mương Lạc-hoàn lại đến kinh-đô nạp cống, được dải yển 1 lần (yển phẩm 3 mâm).

Lệ định từ nay về sau mương Lạc-hoàn đến trấn Nghệ-an làm lễ dâng cống thì được trấn ấy dải yển 1 lần (yển phẩm 3 mâm, 2 viên chính phó sứ 1 mâm, thông-ngôn 1 mâm, các binh-sĩ đi theo 1 mâm), nghe xướng ca 1 buổi, thưởng tiêu tiền 10 quan.

Năm Gia-long thứ 7 (1808) vua chuẩn lời tâu cho sứ-bộ của nước Cao-man dâng tuế cống được dải yển 1 lần (yển phẩm 3 mâm), nghe xướng ca 1 buổi, thưởng tiêu tiền 10 quan. Trên đường trở về, sứ-bộ đến Gia-định được dải yển 1 lần (2 viên chánh và phó sứ 1 bản, thông-ngôn 1 bản, các binh-sĩ đi theo 1 bản).

Năm Gia-long thứ 8 (1809) nước Vạn-tượng sai sứ đến kinh-đô dâng cống, sứ-bộ, được ban yển 1 lần ở nhà Tả tướng quân (yển phẩm 6 mâm), trên đường trở về Nghệ-an được trấn ấy dải yển 1 lần (yển phẩm 5 mâm), nghe xướng ca 1 buổi, thưởng tiêu tiền 10 quan.

Năm Gia-long thứ 9 (1810) ...

年例定歸合州夢山燕山深源三崗由人安鎮進貢該鎮款宴一次 酋長一盤陪行一盤從軍一盤 歌唱一筵賞標錢十貫 ○十三年樂九岷使部來
京奉貢款宴一次 宴品二盤 ○十四年議準灑源貢蠻
奉貢款宴一次 酋長二盤陪屬三盤 ○十六年灑源貢蠻來
京恭賀
皇太子冊立大禮奏準賜宴一次 酋長並替行酋長一盤陪屬一盤隨
丁一盤
明命元年奏準甘露道灑源貢蠻宴一次替發錢

PHIÊN ÂM

niên lệ định Quy-hợp châu Mộng-sơn, Yên-sơn, Thâm-nguyên tam động do Nghệ-an trần tiền công, cai trần khoản yền nhất thứ (tù-trưởng nhất bàn, bồi hành nhất bàn, từng quân nhất bàn), ca xướng nhất diên, thường tiêu tiền thập quán.

Thập tam niên Lạc-hoàn mường sứ-bộ lai kinh phụng công khoản yền nhất thứ (yền phẩm nhị bàn).

Thập tứ niên nghị chuẩn Sái-nguyên công man phụng công khoản yền nhất thứ (sa-trưởng nhị bàn, mường thuộc tam bàn, mường đình tứ bàn).

Thập lục niên Sái-nguyên công man lai kinh cung hạ Hoàng thái-tử sách lập đại lễ, tâu chuẩn tứ yền nhất thứ (sa-trưởng tịnh thể hành sa-trưởng nhất bàn, mường thuộc nhất bàn, tùy đình nhất bàn).

Minh-mệnh nguyên niên tâu chuẩn Cam-lộ đạo Sái-nguyên công man yền nhất thứ thể phát tiền . . .

DỊCH NGHĨA

lệ định cho 3 động Mộng-sơn, Yên-sơn, Thâm-nguyên ở châu Quy-hợp dâng cống ở trấn Nghệ-an được trần ấy dãi yển 1 lần (tù-trưởng 1 mâm, bồi hành 1 mâm, các binh sĩ đi theo 1 mâm), nghe xướng ca 1 buổi, thường tiêu tiền 10 quan.

Năm Gia-long thứ 13 (1812) sứ-bộ mường Lạc-hoàn đến kinh-đô nạp cống, được ban yển 1 lần (yển phẩm 2 mâm).

Năm Gia-long thứ 14 (1813) triều nghị chuẩn cho rợ chịu cống Sái-nguyên nạp cống được ban yển 1 lần (sa-trưởng 2 mâm, mường thuộc 3 mâm, mường đình 4 mâm)

Năm Gia-long thứ 16 (1815) rợ chịu cống Sái-nguyên đến kinh-đô mừng lễ Hoàng thái-tử được sách lập, được ban yển 1 lần (sa-trưởng và người đi thể sa-trưởng 1 mâm, mường thuộc 1 mâm, kẻ đi theo 1 mâm).

Năm đầu Minh-mạng (1820) vua chuẩn y lời tâu ban yển cho rợ chịu cống Sái-nguyên 1 lần được phát tiền thay thể là . . .

三十貫○二年奏準高蠶使部宴品三盤替發錢
十五貫萬象國使部宴品五盤替發錢二十七貫
甘露道灑源稅蠶宴 次替發錢三十七貫○三
年甘露道稅蠶來

京朝

賀款宴四盤歌唱一席賞標錢十貫○四年議準南掌
國使部來

京奉貢款宴二次每次二盤歌唱一筵賞標錢十
貫回抵清化再款宴二盤歌唱一筵賞標錢十貫
○八年恭遇

PHIÊN ÂM

tam thập quán.

Nhị niên tần chuẩn Cao-man sứ bộ yễn phẩm tam bàn thẻ phát tiền thập ngũ quán, Vạn-tượng quốc sứ-bộ yễn phẩm ngũ bàn thẻ phát tiền nhị thập thất quán, Cam-lộ đạo Sái-nguyên thuế mạn yễn nhất thứ thẻ phát tiền tam thập thất quán.

Tam niên Cam-lộ đạo thuế mạn lai kinh triều hạ khoản yễn tứ bàn, ca xướng nhất tịch, thưởng tiêu tiền thập quán.

Tứ niên nghị chuẩn Nam-chương quốc sứ-bộ lai kinh phụng công khoản yễn nhị thứ, mỗi thứ nhị bàn, ca xướng nhất diện, thưởng tiêu tiền thập quán, hối để Thanh-hoá tái khoản yễn nhị bàn, ca xướng nhất diện, thưởng tiêu tiền thập quán.

Bát niên cung ngộ . . .

DỊCH NGHĨA

30 quan.

Năm Minh-mạng thứ 2 (1821) vua chuẩn lời tâu ban cho sứ-bộ nước Cao-man yễn phẩm 3 mâm được thay thế bằng tiền 15 quan, cho sứ-bộ nước Vạn-tượng yễn phẩm 5 mâm được thay thế bằng tiền 27 quan, cho rợ chịu thuế Sái-nguyên thuộc phủ Cam-lộ được đãi yễn 1 lần, được thay thế bằng tiền 37 quan.

Năm Minh-mạng thứ 3 (1822) rợ chịu thuế đạo Cam-lộ đến kinh-đô châu mừng được ban yễn 4 mâm, nghe xướng ca 1 buổi, thưởng tiêu tiền 10 quan.

Năm Minh-mạng thứ 4 (1823) triều nghị chuẩn cho sứ-bộ nước Nam-chương đến kinh-đô dâng cống được đãi yễn 2 lần, mỗi lần 2 mâm, nghe xướng ca 1 buổi, thưởng tiêu tiền 10 quan, lúc trở về đến Thanh-hoá lại được ban yễn 2 mâm, nghe xướng ca 1 buổi, thưởng tiêu tiền 10 quan.

Năm Minh-mạng thứ 8 (1827) gặp . . .

順天高皇后六旬大慶節高蠻國遣便來

京稱

慶款宴依例

慶祝禮成再于左將軍廠賜宴一次○又議準甘露貢

蠻樂丸三崗諸蠻各于公館款宴一次

甘露貢蠻
宴品四盤

三崗頭目樂丸頭演戲各一席又于左將軍廠均

日款宴各二盤

款宴一次○九年奏準南掌國使部款宴三盤演

戲一席○又奏準目多漢奉貢使部款宴一次

宴品

二盤演戲一席賞標錢十貫○十年奏準甘露九州

土司詣

欽定大清會典事例

豐仁宗憲 款宴

共

PHIÊN ÂM

Thuận-thiên Cao hoàng-hậu lục tuần đại khánh-tiết, Cao-man quốc khiến sứ lai kinh xưng khánh, khoản yễn y lệ, khánh chúc lễ thành tái vu Tả tướng quân xướng tứ yễn nhất thứ.

Hựu nghị chuẩn Cam-lộ công man Lạc-hoàn Tam động chư man các vu công quán khoản yễn nhất thứ (Cam-lộ công man yễn phẩm tứ bàn, Tam động đầu-mục, Lạc-hoàn đầu-mục khoản yễn các nhị bàn) đến hý các nhất tịch, hựu vu Tả tướng quân xướng quân khoản yễn nhất thứ.

Cửu niên tấu chuẩn Nam-chương quốc sứ-bộ khoản yễn tam bàn diễn ý nhất tịch.

Hựu tấu chuẩn Mục đa hán phụng công sứ-bộ khoản yễn nhất thứ (yễn phẩm nhị bàn), đến hý nhất tịch, thưởng tiêu tiền thập quán.

Thập niên tấu chuẩn Cam-lộ cửu châu thổ-ty nghệ...

DỊCH NGHĨA

lễ lục tuần đại khánh-tiết của Thuận-thiên Cao hoàng-hậu, nước Cao-man sai sứ đến kinh-dô chúc mừng, được ban yễn y theo lệ, khi lễ mừng đã xong lại được ban yễn 1 lần ở nhà Tả tướng quân.

Lại triều nghị chuẩn cho rợ chịu cống ở Cam-lộ và các rợ Lạc-hoàn và ba động đều được đãi yễn 1 lần ở công-quán (yễn phẩm của rợ chịu cống Cam-lộ là 4 mâm, đầu-mục của Lạc-hoàn của ba động đều được 2 mâm), được xem diễn hát 1 buổi và lại ở nhà Tả tướng quân đều được ban yễn 1 lần.

Năm Minh-mạng thứ 9 (1828) vua chuẩn y lời tâu ban yễn cho sứ-bộ nước Nam-chương 3 mâm, cho xem diễn hát 1 buổi.

Vua lại chuẩn y lời tâu ban yễn cho cống-sứ bộ Mục-đa-hán 1 lần (yễn phẩm 2 mâm), cho xem diễn hát 1 buổi, thưởng tiêu tiền 10 quan.

Năm Minh-mạng thứ 10 (1829) vua chuẩn y lời tâu cho thổ-ty 9 châu phủ Cam-lộ đến...

京朝

賀從優款給款一次

宴品十
三盤

演戲一席

賞標錢與
上年同

○十

一年恭遇

聖祖仁皇帝四旬大慶節奏準高蠻南掌二國使部慶

月初五日款宴一次

宴品各
三盤

演戲一席錢二十貫

又二十四日款宴一次○又奏準此次來

京

慶祝之甘露道士司鎮靖樂邊目多漢鎮寧等府藩附

頭目並部落人等格外加

恩酌與宴戲以懷歡忱均聽齊集承天提督公廳款宴

PHIÊN ÂM

kinh triều hạ tụng ưu khoản cấp khoản nhất thứ (yến phẩm thập tam bản), diễn hý nhất tịch, thưởng tiêu tiền dư thượng niên đồng.

Thập nhất niên cung ngộ Thánh-tổ Nhân hoàng-đề tứ tuần đại khánh-tiết, tấu chuẩn Cao-man Nam-chường nhị quốc sứ bộ khánh nguyệt sơ ngũ nhật khoản yến nhất thứ (yến phẩm các tam bản), diễn hý nhất tịch, tiền nhị thập quán ; hựu nhị thập tứ nhật khoản yến nhất thứ.

Hựu tấu chuẩn thứ thứ lai kinh khánh chúc chi Cam-lộ đạo thổ-ty, Trấn-tĩnh, Lạc-biên, Mục-đa-hán, Trấn-ninh đẳng phủ phiên phụ đầu-mục tỉnh bộ-lạc nhân đẳng cách ngoại gia ân chúc dư yến hý dĩ khiếp hoan thắm, quân thánh tế tập Thừa-thiên đế-độc công sánh khoản yến . . .

DỊCH NGHĨA

kinh-đô châu mừng được ưu đãi ban yến 1 lần (yến phẩm 13 mâm), xem diễn hát một buổi, thưởng tiêu tiền đồng như năm trước.

Năm Minh-mạng thứ 11 (1830) gặp lễ tứ tuần đại khánh tiết của Thánh-tổ Nhân hoàng-đế, vua chuẩn y lời tâu cho sứ-bộ 2 nước Cao-man và Nam-chường được đãi yến 1 lần ngày mừng 5 tháng đại khánh-tiết (yến phẩm mỗi sứ-bộ là 3 mâm), xem diễn hát một buổi, tiền 20 quan ; ngày 24 lại được đãi yến 1 lần.

Vua lại chuẩn lời tâu định cho những thổ-ty đạo Cam-lộ, những đầu-mục và những người bộ-lạc các phủ Trấn-tĩnh, Lạc-biên, Mục-đa-hán, Trấn-ninh lần này đến kinh-đô chúc mừng, được đặc-biệt gia ân cho uống rượu, ăn yến và xem hát để lòng chán thành hoan hỉ được vui thích. Tất cả đều tề tập tại công-sảnh của đế-độc Thừa-thiên để dự yến . . .

一次演戲一席○十二年議準水舍國使部詣

京朝貢款宴一次_{三品}演戲一席賞標錢十貫○

十三年議準甘露府九州入覲年例款宴一次_品

三演戲一席○十四年奏準高蠻國使部款宴一

次_{四品}演戲一席○十六年議準甘露府例貢款

宴一次_{二品}演戲一席○十八年

諭此次值年班入覲之甘露九州土司遵旨來京之宣

一高與太諒諸十司該等經平朝廷官職雖居遐遠亦

係王臣準抵京日由部經引瞻拜迨屆慶節照品隨

班賜宴日準從諸委員一體領宴再在行間有十吏

禮部
欽宴

PHIÊN ÂM

nhất thứ diễn hý nhất tịch.

Thập nhị niên nghị chuẩn Thủy-xá quốc sứ-bộ nghệ kinh triều công khoản yển nhất thứ (yển phẩm tam bản), diễn hý nhất tịch, thưởng tiêu tiền thập quán.

Thập tam niên nghị chuẩn Cam-lộ phủ cửu châu nhập cận niên lệ khoản yển nhất thứ (yển phẩm tam bản), diễn hý nhất tịch.

Thập tứ niên tầu chuẩn Cao-man quốc sứ-bộ khoản yển nhất thứ (yển phẩm tứ bản), diễn hý nhất tịch.

Thập lục niên nghị chuẩn Cam-lộ phủ lệ công khoản yển nhất thứ (yển phẩm nhị bản), diễn hý nhất tịch.

Thập bát niên dụ Thử thứ trị niên ban nhập cận chi Cam-lộ cửu châu thổ-ty, tuân chỉ lai kinh chi Tuyên. Cao, Hưng, Thái, Lạng chư thập ty cai đẳng kinh hồ triều đình quan chức, tuy cư hà viễn diệc hệ vương thần, chuẩn đề kinh nhật, do bộ kinh dẫn chiêm bái đãi giới khánh-tiết chiêu phẩm tùy ban, tứ yển nhất chuẩn tưng chư ủy viên nhất thể lãnh yển. Tái tại hành gian hữu thập lại . . .

DỊCH NGHĨA

1 lần và xem hát 1 buổi.

Năm Minh-mạng thứ 12 (1831) triều nghị chuẩn cho sứ-bộ nước Thủy-xá đến kinh-đô triều cống được đãi yển 1 lần (yển phẩm 3 mâm), xem diễn hát 1 buổi, thưởng tiêu tiền 10 quan.

Năm Minh-mạng thứ 13 (1832) triều nghị chuẩn cho 9 châu phủ Cam-lộ vào chiêm cận theo niên-lệ và được đãi yển 1 lần (yển phẩm 3 mâm), xem diễn hát 1 buổi.

Năm Minh-mạng thứ 14 (1833) vua chuẩn lời tầu cho đãi yển sứ-bộ Cao-man một lần (yển phẩm 4 mâm), xem diễn hát 1 buổi.

Năm Minh-mạng thứ 16 (1835) triều nghị chuẩn y lệ cống của phủ Cam-lộ và cho ban yển 1 lần (yển phẩm 2 mâm), xem diễn hát 1 buổi.

Năm Minh-mạng thứ 18 (1837) có dụ vua dạy: Lần này gặp niên ban, các thổ-ty 9 châu ở phủ Cam-lộ vào chiêm cận và bọn 10 ty ở Tuyên-quang, Cao-bằng, Hưng-hóa, Thái-nguyên, Lạng-son vâng chỉ đến kinh-đô, đã là quan-chức của triều-đình, tuy ở nơi xa-xôi, cũng là bề tôi của vua, được chuẩn định vào ngày đến kinh-đô được bộ Lễ dẫn vào chiêm bái, đến lễ khánh-tiết được chiêu phẩm trật đi theo ban vào chầu, đến ngày ban yển được đi theo các uỷ-viên nhận yển một thể. Trong số những người đi đến kinh-đô có 10 lại . . .

欽定大清會典事例 卷一百三十五

目者雖係卑微念其僻居邊遠向慕皇風非諸府縣吏役者比加恩亦準預陪班末領宴俾得均霑闡澤

○二十一年恭遇

聖祖仁皇帝五旬大慶節奏準甘露鎮寧鎮定鎮邊鎮
營等府來

京稱

慶之士司頭目並部落人等均預

大慶筵宴一次

紹治三年水舍火舍二國遣使抵富安行歲貢禮

該省遵例款宴一次

宴即三盤

○六年奏準水舍火舍

PHIÊN ÂM

mục giả, tuy hệ ty vi, niệm kỳ tịch cư biên viễn, hướng mộ hoàng phong, phi chư phủ huyện lại dịch giả ty, gia ân diệc chuẩn dự bồi ban mặt lãnh yển, ty đắc quân triêm khái dịch.

Nhị thập nhất niên cung ngộ Thánh-tổ Nhân hoàng-đề ngũ tuần đại khánh-tiết, tàu chuẩn Cam-lộ, Trấn-ninh, Trấn-định, Trấn-biên, Trấn-man đẳng phủ lai kinh xưng hạ chi thổ-ty đầu-mục tịnh bộ-lạc nhân đẳng quân dự đại khánh diên yển nhất thứ.

Thiệu-trị tam niên Thuỷ-xá Hoả-xá nhị quốc khiến sứ đề Phú-yên hành tuế công lễ, cai tỉnh tuân lệ khoản yển nhất thứ (yển phẩm tam bàn).

Lục niên tàu chuẩn Thuỷ-xá Hoả-xá...

DỊCH NGHĨA

mục, tuy là kẻ thấp hèn, nhưng được nghĩ tình là kẻ ở nơi hẻo-lánh xa-xôi, ngưỡng-mộ phong-hoá của hoàng-triều, các lại dịch ở các phủ huyện không thể sánh kịp, được gia ân cho dự vào ở cuối bồi ban mà nhận yển, khiến cho tất cả đều được thấm nhuần ơn trạch của triều-đình và vui thích.

Năm Minh-mạng thứ 21 (1840) gặp lễ ngũ tuần đại khánh của Thánh-tổ Nhân hoàng-đế, vua chuẩn lời tàu cho các phủ Cam-lộ, Trấn-ninh, Trấn-định, Trấn-biên, Trấn-man đến kinh-đo. Những thổ-ty, đầu-mục và những người bộ-lạc đến chúc mừng đều được dự yển đại khánh 1 lần.

Năm Thiệu-trị thứ 3 (1843) hai nước Thuỷ-xá và Hoả-xá sai sứ đến Phú-yên làm lễ dâng cống, được trấn ấy tuân theo lệ đãi yển 1 lần (yển phẩm 3 mâm).

Năm Thiệu-trị thứ 6 (1846) vua chuẩn y lời tàu cho sứ-bộ hai nước Thuỷ-xá và Hoả-xá...

使部來

京奉貢款宴一次宴畢二盤演戲一次賞標錢十貫○

又

諭本年朕登四表壽祺行舉慶典凡諸國外藩各有來
京祝嘏似此芹曝輸誠殊堪鑒諒所應覃敷恩典以
慰瞻雲就日之忱加恩現在慶祝之水火二國使部
並諸土司土目人等著以慶月十九日于左右綵棚
各賜宴一次○又恭遇

端陽令節奉

諭加恩此次來京之水火二國使臣著于左特漏院賜

欽定大清會典事例 卷一百一十五 禮部 款宴

共

PHIÊN ÂM

sứ bộ lai kinh phụng công khoản yên nhất thứ (yên phẩm nhị bản), diễn hỷ nhất thứ, thưởng tiêu tiền thập quán.

Hựu dụ : Bốn niên Trẫm đẳng tứ trật thọ kỳ hành cử khánh điền. Phàm chư quốc ngoại phiên các hữu lai kinh chúc giả tự thứ cần bộc thâu thành thù kham giám lượng sở ưng đàm phu ân điển dĩ uỷ chiêm văn tựu nhật chi thẩm Gia ân hiện tại khánh chúc chi Thuỷ Hoả nhị quốc sứ-bộ tịnh chư thổ-tý thổ-mục nhân đẳng trước dĩ khánh nguyệt thập cửu nhật vu tả hữu thái bằng các tứ yên nhất thứ.

Hựu cung ngộ Đoan-dương lĩnh tiết phụng dụ gia ân thứ thứ lai kinh chi Thuỷ Hoả nhị quốc sứ thần trước vu Tả-đãi-lậu viện tứ . . .

DỊCH NGHĨA

đến kinh-dô dâng cống được đãi yến : lần (yến phẩm 2 mâm), được xem diễn hát 1 lần và được thưởng tiêu tiền 10 quan.

Lại có dụ dạy : Năm nay có lễ mừng thọ Trẫm được 40 tuổi, có cử-hành khánh-diễn. Tất cả các nước phiên-thuộc ở ngoài đều có sứ đến kinh-dô chúc mừng, lòng khiêm-nhường thành-thật của họ như thể thật đáng lượng xét đến, triều-dình phải ban khắp những ân-diễn để uỷ-lạc lòng chân-thành chiêm vọng thiên-tử ấy. Gia ân cho các sứ-bộ của hai nước Thuỷ-xá và Hoả-xá và các thổ-tý thổ-mục vào ngày 19 tháng đại khánh-tiết ở rạp bên tả bên hữu có kết hoa rực-rỡ được đãi yến một lần.

Lại gặp tiết Đoan-dương, có dụ vua gia ân cho sứ-thần của hai nước Thuỷ-xá và Hoả-xá đến kinh-dô lần này được ban yến ở Tả-đãi-lậu viện . . .

宴一次再加賞茶果扇帕有差○又甘露鎮寧鎮邊
鎮蠻等府土司土目人等來

京祝

殿恭遇

端陽令節奉

諭此次來京慶祝之土司土目人等著于左待漏院賜
一次再加賞茶果扇帕有差○七年高蠻國遣使
來

京稱臣奉貢款宴五次每次三盤

該使抵譯館之
次日款宴一次

就禮部演儀日回館款宴一次朝賀禮成後款宴
一次恭詣午門領賞日款宴一次奏請回國款

PHIÊN ÂM

yền nhất thứ, tái gia thưởng trà, quả, phiên, phạt hữu sai.

Hựu Cam-lộ, Trấn-ninh, Trấn-biên, Trấn-man đẳng phủ thổ-ty thổ-mục nhân đẳng lai kinh chúc giả cung ngộ Đoan-dương lệnh tiết, phụng dụ : Thứ thứ lai kinh khánh chúc chi thổ-ty thổ-mục nhân đẳng trước vu Tả-đãi-lậu viện tứ nhất thứ, tái gia thưởng trà, quả, phiên, phạt hữu sai.

Thất niên Cao-man quốc khiến sứ lai kinh xưng thần phụng công, khoản yền ngũ thứ, mỗi thứ tam bản (cải sứ đề dịch-quán chi thứ nhật khoản yền nhất thứ, tựu Lễ bộ diễn nghị nhật hồi quán, khoản yền nhất thứ, triều hạ lễ thành hậu khoản yền nhất thứ, cung nghệ Ngọ-môn lãnh thưởng nhật khoản yền nhất thứ, tấu thỉnh hồi quốc khoản . . .

DỊCH NGHĨA

một lần, lại thưởng thêm những món trà, quả, quạt, khăn cho mỗi người có khác nhau.

Các thổ-ty, thổ-mục ở những phủ Cam-lộ, Trấn-ninh, Trấn-biên, Trấn-man lại đến kinh-đô chúc mừng, trong dịp gặp tiết Đoan-dương, có dụ vua dạy : Lần này các thổ-ty, thổ-mục đến kinh-đô khánh chúc, được ban yến 1 lần ở Tả-đãi-lậu viện, lại được thưởng thêm trà, quả, quạt, khăn có khác nhau.

Năm Thiệu-trị thứ 7 (1847) nước Cao-man sai sứ đến kinh-đô chịu làm kẻ bề tôi dâng cống, được ban yến 5 lần, mỗi lần 3 mâm (một ngày sau khi đến dịch-quán, sứ-bộ ấy được đãi yến lần đầu, ngày diễn tập lễ-ngiht ở bộ Lễ trở về dịch quán, [được đãi yến lần] thứ nhì, sau lễ châu mừng xong được đãi yến lần thứ ba, ngày lãnh thưởng ở Ngọ-môn được đãi yến lần thứ tư, khi tâu xin trở về nước được đãi...

宴一
次

嗣德四年高蠻國遣使來

京奉貢款宴使部依

紹治七年例○又恭遇

端陽節禮部司經引該使臣就左待漏院祇領宴
寶其長送員同與諸地方委員預宴

欽定大南會典事例

禮部柔遠

款宴
卷二百三十五

五

PHIÊN ÂM

yền nhất thứ).

Tự-đức tứ niên Cao-man quốc khiến sứ lai kinh phụng công, khoản yền sứ-bộ y Thiệu-trị thất niên lệ.

Hựu cung ngộ Đoan-dương tiết, Lễ bộ ty kinh dẫn cai sứ thần tỵ Tả-đãi-lậu viện chỉ lãnh yền, lại kỳ trường-tổng viên đồng dữ chư địa phương uỷ-viên dự yền.

DỊCH NGHĨA

yến lần thứ năm).

Năm Tự-đức thứ 4 (1851) nước Cao-man sai sứ đến kinh-đô dâng cống, được đãi yến y theo lệ năm Thiệu-trị thứ 7.

Lại gặp tiết Đoan-dương, viên chức ở ty thuộc bộ Lễ dẫn sứ-thần ấy đến Tả-đãi-lậu viện để lãnh yến. Trường-tổng viên cùng với uỷ-viên các địa-phương đồng dự yến.

行人

嘉隆元年

詔嗣後萬象國貢獻方物宜收留在乂定鎮惟擇使部
頭目五人許其詣京朝拜餘部落等名畱鎮款待給
賞○四年議準萬象國使部例許正使一員管長二
員通言二名牧象六名從人二十五名準以三十
八人爲限○六年議準高蠻國進貢使臣自嘉定
由陸路進
京準以正使一副使一通言二從軍六共十員人
鎮官撥驛轉遞如由水程進

大正二年八月五日 陸路行人

手

PHIÊN ÂM

HÀNH NHÂN

Gia-long nguyên niên, chiếu tự hậu Vạn-tượng quốc công hiền phương vật nghị thu lưu tại Nghệ-an (1) trấn. Duy trạch sứ bộ đầu-mục ngũ nhân hứa kỳ nghệ kinh triều bái. Dư bộ-lạc đẳng danh lưu trấn khoản đãi cấp thưởng.

Tứ niên nghị chuẩn Vạn-tượng quốc sứ-bộ lệ hứa chính sứ nhất viên, tù trưởng tam viên, thông-ngôn nhị danh, mục tượng lục danh, tùng nhân nhị thập ngũ danh, chuẩn dĩ tam thập bát nhân vi hạn.

Lục niên nghị chuẩn Cao-man quốc tiền công sứ thần tự Gia-định do lục lộ tiền kinh chuẩn dĩ chính sứ nhất, phó sứ nhất, thông-ngôn nhị, tùng quân lục, cộng thập viên nhân, trấn quan bát dịch chuyển đệ. Như do thủy trình tiến...

DỊCH NGHĨA

HÀNH-NHÂN

Năm đầu Gia-long (1802) có chiếu vua dạy từ nay về sau sản-vật địa-phương của nước Vạn-tượng dâng cống phải được thu nhận và để lại ở trấn Nghệ-an. Các đầu-mục của sứ-hộ được chọn lấy 5 người cho đến kinh-đô lạy chào. Những người bộ-lạc còn lưu lại ở trấn được khoản đãi ban thưởng.

Năm Gia-long thứ 4 (1805) triều nghị chuẩn định lệ cho sứ-bộ nước Vạn-tượng: 1 viên chính sứ, 3 viên tù-trưởng, 2 viên thông-ngôn, 6 tên chăn voi, 25 người đi theo, được lấy số 38 người làm hạn định.

Năm Gia-long thứ 6 (1807) triều nghị chuẩn cho sứ-thần của nước Cao-man dâng cống từ Gia-định do đường bộ lên kinh-đô. Sứ-bộ gồm 1 viên chính sứ, 1 viên phó sứ, 2 viên thông-ngôn, 6 binh-sĩ đi theo, cộng chung là 10 người, được quan ở trấn phái dịch trạm đưa đi. Như do đường thủy lên...

(1) In sai ra chữ định.

京許加軍數十人共二十員人餘各畱下在鎮○
七年

論高蠻使臣自嘉定由陸路進京照前例正使一員通
言二員從軍六人再許該國增良醫二人軍三人共
員軍十五人嘉定鎮給驛輪遞詣京朝拜永爲常例
○九年例定夢山燕山深源三崗使部每期準許
酋長三名陪行三名土丁六名以十二名爲限○
十年萬象國遣使奉貢竝將捉獲叛兵解納奉準
此次該使部一併進

京不拘常例○十三年奏準樂九使部共十八員

PHIÊN ÂM

kinh hứa gia quân số thập nhân cộng nhị thập viên nhân. Dư các lưu hạ tại trấn.

Thất niên dụ Cao-man sứ thần tự Gia-định do lục lộ tiền kinh chiêu tiền lệ chính sứ nhất viên, thông-ngôn nhị viên, tòng quân lục nhân, tái hứa cai quốc tăng lương y nhị nhân, quân tam nhân, cộng viên quân thập ngũ nhân, Gia-định trần cấp dịch luân đệ nghệ kinh triều bái vĩnh vi thường lệ.

Cửu niên lệ định Mộng-sơn, Yển-sơn, Thâm-nguyên tam động sứ bộ mỗi kỳ chuẩn hứa tù-trưởng tam danh, bồi hành tam danh, thổ đình lục danh, dĩ thập nhị danh vi hạn.

Thập niên Vạn-tượng quốc khiển sứ phụng công tịnh tương tróc hoạch bạn binh giải nạp Phụng chuẩn thứ thứ cai sứ-bộ nhất tinh tiền kinh bắt câu thường lệ.

Thập tam niên tâu chuẩn Lạc-hoàn sứ-bộ cộng thập bát viên...

DỊCH NGHĨA

kinh-đô thì sứ-bộ được thêm quân số 10 người, cộng chung là 20 người. Những người còn lại được lưu ở trấn.

Năm Gia-long thứ 7 (1808) có dụ vua dạy sứ-thần nước Cao-man từ Gia-định do đường bộ lên kinh-đô, chiếu theo lệ trước sứ-bộ gồm có 1 viên chính sứ, 2 viên thông-ngôn, 6 kẻ tòng quân, lại hứa cho nước ấy được thêm 2 vị lương y, 3 tên lính, cộng số nhân-viên và quân lính là 15 người (có lẽ phải thêm 1 viên phó sứ mới đủ 15 người) được trấn Gia-định cung cấp xe trạm đưa đến kinh-đô lạy chầu để làm lệ thường vĩnh-viễn.

Năm Gia-long thứ 9 (1810) lệ định sứ-bộ của ba động Mộng-sơn, Yển-sơn, Thâm nguyên mỗi kỳ đi sứ được gồm có 3 viên tù-trưởng, 3 kẻ đi theo, 6 kẻ thổ đình, lấy số 12 người làm giới hạn.

Năm Gia-long thứ 10 (1811) nước Vạn-tượng sai sứ dâng cống và đem những lính làm phản bị bắt giải nộp. Lần này sứ-bộ được phép tiến trọn lên kinh-đô không cần giữ theo lệ thường.

Năm Gia-long thứ 13 (1814) vua chuẩn lời tâu cho sứ-bộ Lạc-hoàn cộng chung 18 người...

人到又安鎮進貢許副使一肥三并行人三共七
員人由驛詣

京朝拜餘部落等名畱鎮款頓賞給○十四年例
定甘露灑源貢蠻七道昨冊詣

京朝貢人數以五十員人爲限內昨嶠道倭長一
其或偶有事故不能親行者止許擇親眷一人代
行至奉例頒賞則在家倭長一分依例其代行者
別賞同昨屬一分昨屬五昨丁九吒哐倭長一昨
以後各昨冊做此昨屬五昨丁九吒哐倭長一昨
屬二昨丁五上薊昨倭長一昨屬二昨丁四破永
昌襟沈湓每昨倭長一昨屬一昨丁三廊辰冊倭
長一昨屬四昨丁五

謹按向前該貢蠻二年一貢
在行人數自倭長及代行之

PHIÊN ÂM

nhân đạo Nghệ-an trần tiền công, hứa phó sứ nhất, phi tam, tịch hành nhân tam, cộng thất viên nhân do dịch nghệ kinh triều bái. Dư bộ-lạc đẳng danh lưu trần khoản đồn thường cấp.

Thập tứ niên lệ định Cam-lộ Sái-nguyên công-man thất đạo nương sách nghệ kinh triều công. Nhân số dĩ ngũ thập viên nhân vi hạn, nội :

— Mương-vanh đạo sa-trưởng nhất (kỳ hoặc ngẫu hữu sự cồ bắt năng thân hành giả chỉ hứa trạch thân quyền nhất nhân đại hành, chỉ phụng lệ ban thưởng tác tại gia sa-trưởng nhất phần y lệ, kỳ đại hành giả biệt thưởng đồng mương thuộc nhất phần. Dĩ hậu các mương sách phỏng thử), mương thuộc ngũ, mương đình cửu.

— Tra-bôn sa-trưởng nhất, mương thuộc nhị, mương đình ngũ.

— Thượng-kê mương sa-trưởng nhất, mương thuộc nhị, mương đình tứ.

— Phá-băng, Xương-khâm, Trầm-bôn mỗi mương sa-trưởng nhất, mương thuộc nhất, mương đình tam.

— Lang-thần sách sa-trưởng nhất, mương thuộc tứ, mương đình ngũ (cản án hướng tiến cai công man nhị niên nhất công, tại hành nhân số tự sa-trưởng cập đại hành chỉ ...

DỊCH NGHĨA

đến trần Nghệ-an dâng cống. Cho sứ-bộ gồm 1 viên phó sứ, 3 viên phi, cùng 3 viên hành-nhân cộng chung là 7 người được do đường trạm đến kinh-dô lạy châu. Những người bộ-lạc còn lưu lại ở trần được khoản đãi và ban thưởng.

Năm Gia-long thứ 14 (1815) lệ định cho các mương sách của 7 đạo rợ chịu cống Sái-nguyên thuộc phủ Cam-lộ đến kinh-dô triều-cống. Số người thì lấy trong vòng 50 nhân-viên làm giới hạn.

— Đạo Mương-vanh gồm 1 viên sa-trưởng (hoặc vì ngẫu-nhiên hữu sự, viên sa-trưởng không thể đi, thì được phép chọn 1 người thân-quyển đi thay, khi được ban thưởng thì viên sa-trưởng ở nhà được 1 phần y theo lệ, còn người đi thay được thưởng riêng đồng 1 phần của mương thuộc. Về sau các mương sách nơi đây), 5 kẻ mương thuộc, 9 tên mương đình.

— Tra-bôn gồm 1 viên sa-trưởng, 2 kẻ mương thuộc, 5 tên mương đình.

— Mương Thượng-kê gồm 1 viên sa-trưởng, 2 kẻ mương thuộc, 4 tên mương đình.

— Phá-băng, Xương-khâm, Trầm-bôn mỗi mương gồm 1 viên sa-trưởng, 1 tên mương thuộc, 3 tên mương đình.

— Sách Lang-thần gồm 1 viên sa-trưởng, 4 tên mương thuộc, 5 tên mương đình (xét từ trước rợ chịu cống này 2 năm dâng cống 1 lần, trong số hành-nhân từ viên sa-trưởng và tên mương thuộc đi thay ...

金匱要略卷二百三十五

畔屬畔丁每期多
少不同未有定例

明命九年

旨準南掌國正副使三人通言一名隨人五名該九人
均準由驛來京瞻觀餘著畱在邊聽賞○又議準目
多漢使部準許正副使二陪行三落部十以十五
員人爲限○十年

旨準甘露道貢蠻自土知州至蠻丁等該九十員名均
準來京聽賞○十二議準水舍國使部以十人爲限
正使一副使一行人三隨丁五○十三年議準甘
露九州土知州一土吏目一隨丁二以三十六員

PHIÊN ÂM

mương thuộc mương đình mỗi kỳ đa thiểu bất đồng vị hữu đình lệ).

Minh-mệnh cửu niên chỉ chuẩn Nam-chương quốc chính phó sứ tam nhân, thông-ngôn nhất danh, tùy nhân ngũ danh, cai cửu nhân quân chuẩn do dịch lai kinh chiêm cận, dư trước lưu tại biên thánh thưởng.

Hựu nghị chuẩn Mục-đa-hán sứ-bộ chuẩn hứa chính phó sứ nhị, bồi hành tam, bộ-lạc thập, dĩ thập ngũ viên nhân vi hạn.

Thập niên chỉ chuẩn Cam-lộ đạo công man tự thổ tri-châu chỉ man đình đẳng cai cửu thập viên danh quân chuẩn lai kinh thánh thưởng.

Thập nhị niên, nghị chuẩn Thủy-xá quốc sứ-bộ dĩ thập nhân vi hạn, chính sứ nhất, phó sứ nhất, hành-nhân tam, tùy đình ngũ.

Thập tam niên nghị chuẩn Cam-lộ cửu châu thổ tri-châu nhất, thổ lại-mục nhất, tùy đình nhị, dĩ tam thập lục viên...

DỊCH NGHĨA

cùng mương đình, mỗi kỳ nhiều ít không đồng, chưa có đình lệ).

Năm Minh-mạng thứ 9 (1828) có chỉ vua chuẩn cho 3 viên chính và phó sứ của nước Nam-chương, 1 viên thông-ngôn, 5 kẻ đi theo, tất cả 9 người đều theo đường dịch trạm lên kinh-đô chiêm cận, các người còn lại lưu ở biên-giới được thưởng.

Lại triều nghị chuẩn cho sứ-bộ Mục-đa-hán gồm 2 viên chính và phó sứ, 3 viên đi theo, 10 người bộ-lạc, lấy 15 người làm giới-hạn.

Năm Minh-mạng thứ 10 (1829) có chỉ vua chuẩn cho sứ-bộ rợ chịu cống ở đạo Cam-lộ từ viên thổ tri-châu đến man đình, tất cả 90 người đều được đến kinh-đô lãnh thưởng.

Năm Minh-mạng thứ 12 (1831) triều nghị chuẩn cho sứ-bộ nước Thủy-xá lấy số 10 người làm giới-hạn, gồm 1 chánh sứ, 1 phó sứ, 3 hành-nhân, 5 kẻ đi theo.

Năm Minh-mạng thứ 13 (1832) triều nghị chuẩn cho sứ-bộ 9 châu đạo Cam-lộ cứ mỗi châu có 1 thổ tri-châu, 1 thổ lại mục, 2 kẻ đi theo, lấy số 36 người...

名爲限○十四年

旨前經準定南掌國貢使來京人數該十員名茲著改
定該使部正使一、副使一、頭目二、通言一、從軍三、該
入員名資遞國書貢品由驛來京瞻觀餘仍留邊聽
賞著爲例○又

諭著改定高蠻國使部進京準以正副使二員通言一
名從軍四名該七員名並在省長送一員均一起由
驛程隨從數千均留邊聽賞著爲例○十六年

旨此次各該土司例貢所有在行人數自土知州至蠻
丁均準來京聽賞○又

欽定大清會典事例

卷一百一十五 禮部 行人

三

PHIÊN ÂM

danh vi hạn.

Thập tứ niên chi : Tiền kinh chuẩn định Nam-chương quốc công sứ lai kinh nhân sở cai thập viên danh, tu trước cải định cai sứ bộ chính sứ nhất, phó sứ nhất, đầu-mục nhị, thông-ngôn nhất, tòng quân tam, cai bát viên danh lại đệ quốc thư công phẩm do dịch lai kinh chiêm cận, dư nhưng lưu biên thính thưởng trước vi lệ.

Hựu dụ trước cải định Cao-man quốc sứ-bộ tiền kinh chuẩn dĩ chính phó sứ nhị viên, thông-ngôn nhất danh, tòng quân tứ danh, cai thất viên danh, tịnh tại tỉnh trường-tổng nhất viên quân nhất khởi do dịch tiền trình, tuy tòng sở can quân lưu biên thính thưởng trước vi lệ.

Thập lục niên chi Thử thứ các cai thổ-ty lệ công sở hữu tại hành nhân sở, tự thổ tri-châu chỉ man đình, quân chuẩn lai kinh thính thưởng.

Hựu . . .

DỊCH NGHĨA

làm giới-hạn.

Năm Minh-mạng thứ 14 (1833) có chỉ vua dạy : Trước đã chuẩn định số người của sứ-bộ nước Nam-chương đến kinh-đô dâng cống tất cả 10 người, nay đổi lại định lệ cho sứ-bộ ấy gồm 1 chính sứ, 1 phó sứ, 2 đầu-mục, 1 thông-ngôn, 3 binh sĩ đi theo, tất cả 8 nhân-viên, đem quốc-thư và cống phẩm do đường trạm đến kinh-đô chiêm cận, số người còn lại vẫn lưu ở biên-giới và được ban thưởng.

Lại có dụ vua cải định lệ sứ-bộ nước Cao-man đến kinh-đô gồm 2 viên chính và phó sứ, 1 thông-ngôn, 4 binh sĩ đi theo, tất cả 7 người, cùng 1 viên trường-tổng tại tỉnh đều một lượt do dịch trạm lên đường, bao nhiêu người đi theo đều lưu lại ở biên-giới và được thưởng.

Năm Minh-mạng thứ 16 (1835) có chỉ vua dạy : Lần này các thổ-ty ấy theo lệ đến đóng cống, có bao nhiêu người trong số hành-nhân từ thổ tri-châu đến man-đình đều được phép lên kinh-đô và được thưởng.

Lại . . .

諭甘露九州土司嗣後每二年瞻覲一次其該九州分
 爲三班每班三州每州土知州一吏目一隨丁二在
 行人數該十二員名餘六州畱俟下班母須另委吏
 目代行儻當班知州何員別因事故聽以下班知州
 恭代並限其年四月望左右現已來京聽賞俾及瞻
 拜萬壽慶節仍準以明命十七年丙申爲始

謹按向辦每屆

觀期各該土知州輪班更換當班者
 親詣闕其下班均委吏目代行

紹治七年議準高蠻國使部正副使各一通言一

良醫二從軍九以十五員人爲限其進

京準許正副使二通言一醫良一從軍三該七人

PHIÊN ÂM

dụ : Cam-lộ cửu châu thổ-ty tự hậu mỗi nhị niên chiêm cận nhất thứ. Kỳ cai cửu châu phân vi tam ban, mỗi ban tam châu, mỗi châu thổ tri-châu nhất, lại-mục nhất, tùy đình nhị, tại hành nhân sở cai thập nhị viên danh. Dư lục châu lưu sĩ hạ ban vô tu lãnh uỷ lại-mục đại hành. Tháng đương ban tri-châu hà viên biệt nhân sự cò thỉnh dĩ hạ ban tri-châu cung đại, tịnh hạn kỳ niên tứ nguyệt tả hữu hiện dĩ lai kinh thỉnh thưởng tỵ cập chiêm báị Vạn-thọ khánh-tiết, nhưng chuẩn dĩ Minh-mệnh thập thất niên binh-thân vi thuỷ (cần án hướng biện mỗi giới cận kỳ các cai thổ tri-châu luân ban canh hoán đương ban giả thân tự nghệ khuyết. Kỳ hạ ban quân uỷ lại-mục đại hành).

Thiệu-trị thất niên nghị chuẩn Cao-man quốc sứ-bộ chính phó sứ các nhất, thông-ngôn nhất, lương y nhị, tòng quân cửu, dĩ thập ngũ viên nhân vi hạn. Kỳ tiền kinh chuẩn hứa chính phó sứ nhị, thông-ngôn nhất, lương y nhất, tòng quân tam, cai thất nhân...

DỊCH NGHĨA

có dụ vua dạy : Các thổ-ty 9 châu ở Cam-lộ từ nay về sau mỗi 2 năm chiêm cận 1 lần. Chín châu ấy phân làm 3 ban, mỗi ban 3 châu, mỗi châu gồm 1 thổ tri châu, 1 lại-mục, 2 kẻ đi theo, tất cả 12 người ($4 \times 3 = 12$) trong số hành-nhân. Sáu châu kia thì lưu lại chờ ban sau, không nên uỷ-thác riêng lại-mục đi thay. Nếu viên tri-châu nào trong ban đi cống ấy nhân sự cơ gì mà không đi được thì cho viên tri-châu ở ban sau cung kính đi thay, lại hạn định khoảng rằm tháng 4 năm dâng cống đi lên kinh-đô lãnh thưởng và để kịp chiêm báị nhân dịp Vạn-thọ khánh-tiết, chuẩn định lấy năm binh-thân nhằm Minh-mạng thứ 17 (1836) bắt đầu (xét rằng từ trước mỗi lần đến kỳ chiêm cận, những thổ tri-châu ấy luân phiên theo bán thay đổi. Ban được đi chiêm cận ấy phải tự đến cung-khuyết còn các ban khác đều uỷ-thác lại-mục đi thay).

Năm Thiệu-trị thứ 7 (1847) triều nghị chuẩn cho sứ-bộ nước Cao-man gồm 1 chính sứ, 1 phó sứ, 1 thông-ngôn, 2 lương y, 9 binh sĩ đi theo, lấy số 15 nhân-viên làm giới-hạn. Để đi lên kinh-đô thì cho 2 viên chính và phó sứ, 1 thông-ngôn, 1 lương y, 3 binh sĩ đi theo, tất cả 7 người. . .

餘畱安江縣賞

欽定大南會典事例卷一百三十五 止

禮部柔遠
卷一百三十五
行人

三

PHIÊN ÂM

đư lưu An-giang thính thường.

Khâm-định Đại-Nam Hội-diễn Sự-lệ
Quyển nhất bách tam thập ngũ chi

DỊCH NGHĨA

số còn đư lưu lại ở tỉnh An-giang được thưởng.

Khâm-định Đại-Nam Hội-diễn Sự-lệ
Quyển 135 dứt

欽定大南會典事例卷二百三十六

禮部

柔遠

暹羅

貢洋

雜貨

暹羅

嘉隆二年奉

世祖高皇帝武功大定遣使通信于暹贈好該國王黃
 金十兩錠十錠白金十兩錠一百錠青龍刀一柄
 黃蠟六百斤沙糖六千斤色純二百五十斤該國
 二王黃金十兩錠五錠白金十兩錠五十錠沙糖
 四千斤○是年暹國遣使恭齋國書並方物錦綉

大南會典事例

禮部奏摺

一

PHIÊN ÂM

KHÂM-ĐỊNH ĐẠI-NAM HỘI-ĐIỀN SỬ-LỆ, Quyển 136

LỄ BỘ

NHU-VIỄN : TIÊM-LA — TÂY-DƯƠNG — MIỄN-ĐIỆN.

TIÊM-LA

Gia-long nhị niên, phụng Thê-tổ Cao-hoàng vũ công đại định, khiến sứ thông tin vu Tiêm tặng hảo cai Quốc-vương hoàng kim thập lượng, đỉnh thập đỉnh, bạch kim thập lượng, đỉnh nhất bách đỉnh, thanh-long đao nhất bính, hoàng lập lục bách cân, sa đường lục thiên cân, sắc hoàn nhị bách ngũ thập thất, cai quốc Nhị-vương hoàng kim thập lượng, đỉnh ngũ đỉnh, bạch kim thập lượng, đỉnh ngũ thập đỉnh, sa đường tứ thiên cân.

Thị niên Tiêm quốc khiến sứ cung tề quốc thư tịnh phương vật : cầm, đoạn ...

DỊCH NGHĨA

KHÂM-ĐỊNH ĐẠI-NAM HỘI-ĐIỀN SỬ-LỆ, Quyển 136

BỘ LỄ

NHU-VIỄN : XIÊM-LA — TÂY DƯƠNG — MIỄN-ĐIỆN.

XIÊM-LA

Năm Gia-long thứ 2 (1803) Thê-tổ Cao hoàng-đế lấy công-lao vũ bị đại định thiên-hạ, sai sứ thông tin cho Xiêm-la, tặng cho Quốc-vương nước ấy lễ vật giao hảo : vàng 10 lượng, vàng nén 10 thoi, bạch kim 10 lượng, bạc nén 100 thoi, thanh long đao 1 cây, sập vàng 600 cân, đường cát 6.000 cân, lụa mịn màu 250 tấm ; cho Nhị-vương nước ấy vàng 10 lượng, vàng nén 5 thoi, bạch kim 10 lượng, bạc nén 50 thoi, đường cát 4.000 cân.

Năm ấy nước Xiêm-la sai sứ cung kính đem quốc-thư và sản-vật địa-phương : cầm, đoạn ...

傘扇各項上進會

大駕北巡使者隨詣

行在所款接官經引該使行謁拜禮奉

宣入上殿慰問該使趨庭行謝拜禮退回公館款宴歌
唱一筵又款給錢二百貫回期再奉

賞給使部白金三百七十二兩錢五百貫赤鶉紗八疋
黑布八十疋絹十七疋紬三十四疋母絲八十七
疋再該使往回經過各轄並發員軍護送仍款頓
錢米各項○三年遣使致贈暹國二王黃蠟水糖
肺糖各五百斤沙糖三十斤白布一百疋又贈好

PHIÊN ÂM

tản phiên các hạng thượng tiền.

Hội đại giá Bắc tuần, sứ giả tùy nghệ hành tại sở, khoản tiếp quan kinh dẫn cai sứ hành yết bái lễ, phụng tuyên nhập thượng điện uỷ vãn. Cai sứ xu đình hành tạ bái lễ, thoái hồi công quán, khoản yên ca xướng nhất diên, hựu khoản cấp tiền nhị bách quán.

Hồi kỳ tái phụng thưởng cấp sứ bộ bạch kim tam bách thất thập nhị lượng, tiền ngũ bách quán, xích trứ sa bát thất, hắc bồ bát thập thất, quyển thập thất thất, hoàn tam thập tứ thất, mẫu ty bát thập thất thất, tái cai sứ vãng hồi kinh quá các hạt tịnh bát viên quân hộ tổng, nhưng khoản đồn tiền mẽ các hạng.

Tam niên khiển sứ trí phụ Tiêm quốc Nhị-vương hoàng lập, băng đường, phế đường các ngũ bách cân, sa đường tam thập cân, bạch bồ nhất bách thất ; hựu tặng hảo . . .

DỊCH NGHĨA

lọng, quạt, các thứ dâng lên.

Gặp xa giá vua đi tuần thú đất Bắc, sứ-giả đi theo đến chỗ hành-tại được quan khoản tiếp dẫn làm lễ bái yết và được tuyên chỉ cho vào thượng điện để được uỷ-lạo hồi-hạn. Sứ-giả ấy tiến lên điện đình làm lễ bái tạ rồi lui về công-quán, được đãi yến và nghe hát xướng một buổi, lại được ban cấp cho 200 quan tiền.

Lúc trở về, sứ-bộ được thưởng bạch kim 372 lượng, tiền 500 quán, trứ sa đỏ 8 tấm, vải đen 80 tấm, quyển 17 tấm, hoàn 34 tấm, lụa bằng mẫu-ty 87 tấm. Lúc trở về qua các hạt, sứ-bộ ấy đều được phái quân binh hộ-tống và vẫn được cung cấp tiền gạo các thứ.

Năm Gia-long thứ 3 (1804) vua sai sứ đem lễ vật trợ tang cho Nhị-vương Xiêm-la : sập vàng, đường phèn, đường phôi, mỗi thứ 500 cân, đường cát 30 cân, vải trắng 100 tấm ; lại tặng đồ giao hảo . . .

該國佛王黃金十兩錠五錠白金十兩錠五十錠
色執白布各一百疋該佛王寄進各項玉石五十
八枚鎗三口並各色錦緞○六年暹國遣使上

京齋進藍八絲五爪龍滿洲袍三疋花開蓮六幅

該國二王附進白錫三百斤該使抵公館由廣德

營款頓

糯米三方白米十方豬二口雞鴨各五隻
酒二埕蟹水蟹各二埕茶果油蠟薪炭

具宴筵一次歌唱一席奉

賞正使銀五十兩赤縐紗二連色羅色執各十疋副使

銀四十兩縐紗二連色羅色執各八疋陪使銀三

十兩縐紗執羅與副使同通言一名銀二十兩赤

PHIÊN ÂM

cai quốc Phật-vương hoàng kim thập lượng, đỉnh ngũ đỉnh, bạch kim thập lượng, đỉnh ngũ thập đỉnh, sắc hoàn, bạch bồ các nhật bách thất. Cai Phật-vương ký tiến các hạng ngọc thạch ngũ thập bát mai, thương tam khẩu tịnh các sắc cầm đoạn.

Lục niên Tiêm quốc khiến sứ thượng kinh tề tiền lam bát ty ngũ trảo long Mãn-châu bảo tam thất, Hoa-lan chiến lục bức. Cai quốc Nhị-vương phụ tiền bạch tích tam bách cân. Cai sứ đề công quán do Quảng-đức doanh khoản đồn (noạ mẽ tam phương, bạch mẽ thập phương, trư nhật khẩu, kê, áp các ngũ tuy, tưu nhị chính, hà hàm, thủy hàm các nhị chính, trà, quả, du, lập, tân, thán cụ túc) yền diên nhật thứ, ca xướng nhật tịch. Phụng thưởng chính sứ ngân ngũ thập lượng, xích trứu sa nhị liên, sắc la, sắc hoàn các thập thất, phó sứ ngân tứ thập lượng, trứu sa nhị liên, sắc la, sắc hoàn các bát thất, bồi sứ ngân tam thập lượng, trứu sa, hoàn, la dữ phó sứ đồng, thông-ngôn nhật danh ngân nhị thập lượng, xích...

DỊCH NGHĨA

cho Phật-vương nước ấy vàng 10 lượng, vàng nén 5 thoi, bạch kim 10 lượng, bạc nén 50 thoi, lụa mịn màu, vải trắng mỗi thứ 100 tấm. Phật-vương nước ấy gởi dâng các thứ ngọc thạch 58 viên, sủng 3 khẩu cùng các thứ cầm đoạn.

Năm Gia-long thứ 6 (1807) nước Xiêm-la sai sứ đến kinh-đô tiến dâng Mãng-châu bảo bằng bát ty màu lam có hình rồng 5 móng 3 tấm, nỉ Hoa-lan 6 bức. Nhị-vương nước ấy dâng phụ thêm thiếc trắng 300 cân. Sứ-bộ ấy đến công-quán được doanh Quảng-đức cung đón (nếp 3 phương, gạo trắng 10 phương, heo 1 con, gà, vịt mỗi thứ 5 con, rượu 2 chĩnh, mắm tôm, nước mắm mỗi thứ 2 chĩnh, trà, quả, dầu, sáp, củi, than đều đầy đủ) được đãi yến 1 lần, được nghe xướng hát 1 buổi. Viên chính sứ được thưởng bạc 50 lượng, trứu-sa đồ 2 cây, là màu, hoàn màu mỗi thứ 10 tấm, viên phó sứ được thưởng bạc 40 lượng, trứu-sa 2 cây, là màu, hoàn màu mỗi thứ 8 tấm; viên bồi-sứ được thưởng bạc 30 lượng, trứu-sa, hoàn, là thì đồng như của viên phó sứ, viên thông-ngôn được thưởng bạc 20 lượng, trứu đồ...

賜一連色執色羅各六疋從軍各銀二兩黑布一
 疋色母絲一疋奉

賜經引趨庭瞻拜回王又賞正使布十疋執十疋絹五
 疋再普給錢二百貫白糯米一方沙糖五斤白米
 六方鹹水二壘船護送至嘉定款宴一次再給
 白米一百四十四方豬三口雞鴨各十乾魚百尾
 鹹五埕又加給畱在嘉定鎮七十一員人錢三百
 貫○又議準嗣後遣使往暹國水行準以五十員
 人爲限陸行以十二員人爲限至如公文止送交
 高蠻國轉遞無須遣人齎送若暹國有遣使臣遞

PHIÊN ÂM

trừu nhất liên, sắc hoàn, sắc la các lục thất, tòng quân các ngân nhị lượng, hắc bồ nhất thất, sắc mẫu ty nhất thất.

Phụng tứ kinh dẫn xu đình chiêm bái. Hồi trình (1) hựu thưởng chính sứ bồ thập thất, hoàn thập thất, quyền ngũ thất. Tái phó cấp tiền nhị bách quán, bạch noạ mẽ nhất phương, sa đường ngũ cân, bạch mẽ lục phương, hàm thủy nhị đàm, bát thuyền hộ tống chí Gia-định khoản yên nhất thứ.

Tái cấp bạch mẽ nhất bách tứ thập tứ phương, trừ tam khẩu, kê, áp các thập, can ngư bách vi, hàm ngũ chính.

Hựu gia cấp lưu tại Gia-định trần thất thập nhất viên nhân tiền tam bách quán.

Hựu nghị chuẩn tự hậu khiến sứ vãng Tiêm quốc thủy hành chuẩn dĩ thập nhị viên nhân vi hạn, lục hành dĩ thập nhị viên nhân vi hạn. Chí như công văn chỉ tống giao Cao-man quốc chuyển đệ vô tu khiến nhân tề tống.

Nhược Tiêm quốc hữu khiến sứ thần đệ . . .

DỊCH NGHĨA

1 cái, hoàn màu, là màu mỗi thứ 6 tấm, binh sĩ đi theo được thưởng mỗi người bạc 2 lượng, vải đen 1 tấm, lụa bằng mẫu-ty màu 1 tấm.

Vua cho phép dẫn sứ-bộ đến cung đình chiêm bái. Lúc trở về sứ-bộ lại được thưởng: viên chính sứ vải 10 tấm, hoàn 10 tấm, quyển 5 tấm. Lại cấp chung cho sứ-bộ tiền 200 quán, nếp trắng 1 phương, đường cát 5 cân, gạo trắng 6 phương, nước mắm 2 hũ, và phái thuyền hộ tống đến Gia-định cho dãi yến 1 lần.

Lại cung cấp cho sứ-bộ gạo trắng 144 phương, heo 3 con, gà, vịt mỗi thứ 10 con, cá khô 100 con, mắm 5 chĩnh.

Lại cấp thêm cho 71 người lưu lại ở trấn Gia-định tiền 300 quán.

Lại triều nghị chuẩn định từ nay về sau hễ sai sứ sang nước Xiêm, đi đường thủy thì lấy số 50 nhân-viên làm giới-hạn, đi đường bộ thì lấy số 12 nhân-viên làm giới-hạn. Còn công-văn thì chỉ đưa giao cho nước Cao-man chuyển đệ sang Xiêm-la, không cần phải sai người đem đi.

Nếu nước Xiêm-la có sai sứ-thần đệ . . .

(1) Có lẽ là chữ trình.

國書從海程來到嘉定又從水程進

京其在行人數亦以五十人爲限若自嘉定鎮陸
行進

京止準十四員人以省行間體遞如伊國遞到公
文止許齋送行人五員人到嘉定鎮畱下鎮官照
認公文驛遞到

京向上各款咨報暹國知悉○又是年遣使齋書
慰問暹國贈好佛王琦璫二斤上頂桂三斤肉桂
二十斤紬三百疋絹一百疋白黑布各五十疋又
賜該國新立二王紬二百疋絹布各五十疋○又遣使

PHIÊN ÂM

quốc thư từng hải trình lai đảo Gia-định, hựu từng, thủy trình tiền kinh, kỳ tại hành nhân số diệc dĩ ngũ thập nhân vi hạn.

Nhược tự Gia-định trần lục hành tiền kinh, chỉ chuẩn thập tứ viên nhân dĩ tình hành gian đài đệ.

Như y quốc đệ đảo công văn, chỉ hứa tề tông hành nhân ngũ viên đảo Gia-định trần lưu hạ. Trần quan chiếu nhận công văn dịch đệ đảo kinh.

Hướng thượng các khoản tư báo Tiêm quốc tri tất.

Hựu thị niên khiển sứ tề thư uỷ văn Tiêm quốc tặng hảo Phật-vương kỳ-nam nhị cân, thượng hạng quế tam cân, nhục quế nhị thập cân, hoàn tam bách thất, quyền nhất bách thất, bạch hắc bồ các ngũ thập thất, hựu tứ cai quốc tân lập Nhị-vương hoàn nhị bách thất, quyền bồ các ngũ thập thất.

Hựu khiển sứ ...

DỊCH NGHĨA

quốc-thư do đường biển đến Gia-định và lại do đường thủy lên kinh-đo thì số hành-nhân (sứ-bộ Xiêm-la) cũng lấy số 50 người làm giới-hạn.

Nếu từ Gia-định đi đường bộ lên kinh-đô chỉ chuẩn định số 14 người làm giới-hạn để bớt việc khiêng vác lúc đi đường.

Như nước ấy (Xiêm-la) đệ công-văn đến thì chỉ cho 5 viên hành-nhân đến trấn Gia-định mà lưu lại ở đấy. Trần quan ở Gia-định chiếu nhận công-văn và do đường trạm đưa đến kinh-đô.

Các khoản kể trên hãy tư báo cho nước Xiêm-la biết rõ.

Năm ấy lại sai sứ đem thư hỏi-han an-ủi nước Xiêm-la, tặng lễ vật giao hảo cho Phật-vương: kỳ-nam 2 cân, quế thứ thượng hạng 3 cân, nhục quế 20 cân, hoàn 300 tấm, quyền 100 tấm, vải trắng, vải đen mỗi thứ 50 tấm, lại cho Nhị-vương của nước ấy mới lên ngôi hoàn 200 tấm, quyền và vải mỗi thứ 50 tấm.

Vua lại sai sứ ...

致賻暹國三王黃蠟二百斤沙糖百斤冰糖二十斤黃布一百疋○七年遣使如暹慰問贈好該僚王琦璊二斤好桂三斤執三百疋絹布各一百疋惠賜二王琦璊一斤肉桂二斤絹布各五十疋執二百疋使部行期奉

賞給正使錢二百貫副使一百貫書記五十貫使部回程暹國王寄進各色綵緞一百疋花闌羅二十四面白錫三千斤米片十兩○八年暹國使部詣

京報哀竝告新王卽位例準沿途發站護送所過諸營鎮各給錢十五貫日程糧米支度到廣德營

PHIÊN ÂM

trị phụ Tiêm quốc Tam-vương hoàng lập nhị bách cân, sa đường bách cân, băng đường nhị thập cân, hoàng bồ nhất bách thất.

Thất niên khiến sứ như Tiêm uỷ vãn tặng hảo cai Phật-vương : kỳ-nam nhị cân, hảo quẻ tam cân, hoàn tam bách thất, quyển, bồ các nhất bách thất, huệ tứ Nhị-vương kỳ-nam nhất cân, nhục quẻ nhị cân, quyển, bồ các ngũ thập thất, hoàn nhị bách thất.

Sứ bộ hành kỳ phụng thường cấp chính sứ tiền nhị bách quán, phó sứ nhất bách quán, thư-ký ngũ thập quán.

Sứ-bộ hồi trình Tiêm quốc-vương ký tiền các sắc thái đoạn nhất bách thất, Hoa-lan chiến nhị thập tứ diện, bạch tích tam thiên cân, băng phiên thập lượng.

Bát niên Tiêm quốc sứ-bộ nghệ kinh báo ai tịnh cáo tân vương tức vị. Lệ chuẩn diên đồ bát trạm hộ tông sở quá chư doanh trấn các cấp tiền thập ngũ quán, nhật trình lương mẽ chỉ độ. Đáo Quảng-đức doanh . . .

DỊCH NGHĨA

dem lễ vật trợ tang cho Tam-vương nước Xiêm-la : sập vàng 200 cân, đường cát 100 cân, đường phèn 20 cân, vải vàng 100 tấm.

Năm Gia-long thứ 7 (1808) vua lại sai sứ sang Xiêm-la hỏi han an-ủi tặng lễ-vật giao hảo cho Phật-vương nước ấy : kỳ nam 2 cân, quẻ tốt 3 cân, hoàn 300 tấm, quyển và vải mỗi thứ 50 tấm, hoàn 200 tấm.

Lúc sứ-bộ khởi-hành, chính sứ được thưởng tiền 200 quan, phó sứ 100 quan, thư-ký 50 quan.

Khi trở về sứ-bộ được Quốc-vương Xiêm-la gọi dâng các thứ thái đoạn 100 tấm, nỉ Hoa-lan 24 tấm, thiếc trắng 3.000 cân, băng phiên 10 lượng.

Năm Gia-long thứ 8 (1809) sứ-bộ nước Xiêm-la đến kinh-đô báo việc tang và báo việc tân vương lên ngôi. Lệ chuẩn định cho sứ-bộ dọc đường được phải trạm dịch hộ tống, được các doanh trấn mà sứ-độ đi qua cung-cấp tiền 15 quan, lương phạn lộ-trình hằng ngày được cung cấp cho dùng. Khi sứ-bộ ấy đến đầu doanh . . .

界首該營發飭員軍護接供頓豬一口雞鴨各五
 觔糯米二方酒一埕笑椰一盤至曲象津次礼部
 僉事一員並水軍船艘迎接到京城東南門外該
 營官一員具朝服員軍執第一百八人執劍二十人
 具龍亭傘蓋迎接國書使部入公館安歇是日款
 接餼饌及供頓錢一百貫豬二雞鴨各十糯米白
 米酒蝦鹹水鹹茶果油蠟柴炭各項足用礼部司
 員另日經引使部入

勤政殿拜謁恭上國書並佛王二王上進錦緞水片
 白檀香玉如意玉架筆王香爐各品儀

PHIÊN ÂM

giới thủ cai doanh bát sức viên quân hộ tiếp cung đồn trú nhất khẩu, kê, áp các ngũ tuý, noạ mẽ nhị phương, tửu nhất chính, phù lang nhất bàn. Chí Khúc-tượng tân thứ Lễ-bộ thêm sự nhất viên tịnh thủy quân thuyền tao nghinh tiếp. Đáo kinh thành đông-nam môn ngoại, cai doanh quan nhất viên cụ triều phục, viên quân chấp thương nhất bách nhân, chấp kiểm nhị thập nhân cụ long đình tản cái nghinh tiếp quốc thư.

Sứ-bộ nhập công quán an yết. Thị nhật khoản tiếp hào soạn cấp cung đồn tiền nhất bách quán, trú nhị, kê, áp các thập, noạ mẽ, bạch mẽ, tửu, hà hàm, thủy hàm, trà, quả, du, lạp, sài, tán các hạng túc dụng. Lễ bộ ty viên lãnh nhật kinh dẫn sứ-bộ nhập Cẩn-chính điện bái yết cung thượng quốc-thư tịnh Phật-vương, Nhị-vương thượng tiền cầm, đoạn, băng phiến, bạch-đàn hương, ngọc như ý, ngọc giá bút, ngọc hương lò các phẩm nghi.

DỊCH NGHĨA

Quảng-đức, doanh này phái quân lĩnh hộ tống và cung đón heo 1 con, gà, vịt mỗi thứ 5 con, nếp 2 phương, rượu 1 chỉnh, trầu cau 1 mâm. Khi đến bến Khúc-tượng, sứ-bộ ấy được một viên thêm sự của bộ Lễ và thuyền tàu thủy quân nghinh tiếp. Khi sứ-bộ đến phía ngoài cửa đông-nam kinh thành, thì một quan viên doanh ấy mặc triều phục, quân cầm súng 100 người, cầm kiếm 20 người đem lọng, long-đình đón tiếp quốc-thư.

Sứ-bộ vào công-quán an nghỉ. Ngày ấy sứ-bộ được khoản đãi và được cung cấp tiền 100 quan, heo 2 con, gà, vịt mỗi thứ 10 con, nếp, gạo trắng, rượu, mắm tôm, nước mắm, trà, quả, dầu, súp, củi, than các hạng được cung cấp đủ dùng. Ngày khác ty viên bộ Lễ dẫn sứ-bộ vào điện Cẩn-chính bái yết, dâng quốc-thư cùng các thứ phẩm nghi của Phật-vương và Nhị-vương tiến dâng: cầm, đoạn, băng phiến, bạch-đàn hương, ngọc như ý, giá bút bằng ngọc, lò hương bằng ngọc.

賞正副使陪使通言從軍依六年例○又

加賞正使白金五十兩絹十疋副使銀四十兩絹八疋

陪使銀三十兩絹六疋仝部錢一百貫又給發嘉

定長送使部三人錢二十七貫米七方該使回程

廣德護送至廣南交割其沿途每轄給錢三十貫

日程糧依例至嘉定該鎮給錢三百貫每人白米

一方仝使部豬三雞鴨各十乾魚並魚鹹五提選

軍醫在嘉定給許每人銀二兩黑布毋絲各一疋

遣送回國○九年遣使二部如暹國賻前佛王並

賀新佛王議準給正使二員方幘頭帽蟒袍冠服

PHIÊN ẨM

Thường chính phó sứ, bồi sứ, thông-ngôn, tòng quân y lục niên lệ.

Hưu gia thường chính sứ bạch kim ngũ thập lượng, quyền thập thất, phó sứ ngân tứ thập lượng, quyền bát thất, bồi sứ ngân tam thập lượng, quyền lục thất, toàn bộ tiền nhất bách quán. Hữu cấp phát Gia-định trường-tổng sứ-bộ tam nhân tiền nhị thập thất quán, mễ thất phương. Cai sứ hồi trình Quảng-đức hộ tòng chỉ Quảng-nam, giao cát kỳ diên đồ mỗi hạt cấp tiền tam thập quán, nhật trình lương y lệ, chỉ Gia-định, cai trấn cấp tiền tam bách quán, mỗi nhân bạch mễ nhất phương, toàn sứ-bộ trừ tam, kê, áp các thập, can ngư tịnh ngư hàm ngũ chính, Tiềm quân lưu tại Gia-định cấp hứa mỗi nhân ngân nhị lượng, hắc bồ, mẫu ty các nhất thất. Khiển tòng hồi quốc.

Cửu niên khiển sứ nhị bộ như Tiềm quốc phụ tiền Phật-vương tịnh hạ tân Phật-vương. Nghị chuẩn cấp chính sứ nhị viên phương phước đầu mạo, mắng bào quan phục . . .

DỊCH NGHĨA

Triều-đình thưởng cho chính sứ, phó sứ, bồi sứ, thông-ngôn, quân đi theo y lệ năm Gia-long thứ 6 (1807).

Lại thưởng thêm cho chính sứ bạch kim 50 lượng, quyền 10 tấm, cho phó sứ bạc 40 lượng, quyền 8 tấm, cho bồi sứ bạc 30 lượng, quyền 6 tấm, cho toàn sứ-bộ tiền 100 quan. Lại cấp phát cho 3 người trường-tổng viên tiền 27 quan, gạo 7 phương. Sứ-bộ trở về, được doanh Quảng-đức hộ tống đến Quảng-nam, dọc đường được các hạt cấp tiền 30 quan, lương phạn lộ-trình hằng ngày được cung cấp y theo lệ, về đến Gia-định, được trấn này cấp cho tiền 300 quan, mỗi người được cấp gạo trắng 1 phương, toàn sứ-bộ được cấp heo 3 con, gà, vịt mỗi thứ 10 con, cá khô và mắm cá 5 chĩnh. Quân Xiêm lưu lại ở Gia-định được cấp cho mỗi người bạc 2 lượng, vải đen, hàng mẫu ty mỗi thứ 1 tấm. Khiển đưa về nước.

Năm Gia-long thứ 9 (1810) vua sai hai sứ-bộ sang nước Xiêm-la đem lễ vật trợ tang cho Phật-vương trước đã mất và mừng Phật-vương mới lên ngôi. Triều-ngự chuẩn cấp cho 2 viên chính sứ mỗ phương phước-đầu, áo mắng bào . . .

各一副副使二員員幘頭帽花袍冠服各一副書
 記二員文六品冠服各一副其致贈使部再給正
 副使書記礼服各一副又頒給欽差旗六面輦子
 六具再許正使二員每員錢二百貫副使二員每
 員錢一百貫書記二員錢各五十貫齋遞贈礼品
 物冰糖肺糖各一千斤沙糖一千五百斤黃蠟五
 百斤絹布各一百疋贈好品物琉璃二斤肉桂三
 斤絹布各一百疋統二百疋羅一百疋

恩賜該國二王琉璃一斤肉桂一斤八兩統一百疋羅
 並布各五十疋又照給使部打發物項鬼頭銀二

PHIÊN ÂM

các nhật phó, phó sứ nhị viên viên phước-đầu mạo, hoa bào quan phục các nhật phó, thư ký nhị viên văn lục phẩm quan phục các nhật phó. Kỳ trí phụ sứ-bộ tái cấp chính phó sứ thư-ký lễ phục các nhật phó. Hựu ban cấp khâm sai kỳ lục diện, võng tử lục cụ. Tái hứa chính sứ nhị viên mỗi viên tiền nhị bách quán, phó sứ nhị viên mỗi viên tiền nhất bách quán, thư-ký nhị viên tiền các ngũ thập quán. Tề đệ phụ lễ phẩm vật : băng đường, phê đường các nhật thiên cân, sa đường nhật thiên ngũ bách cân, hoàng lập ngũ bách cân, quyền, bồ các nhật bách thất. Tặng hảo phẩm vật : kỳ-nam nhị cân, nhục quế tam cân, quyền, bồ các nhật bách thất, hoàn nhị bách thất, la nhật bách thất. Huệ tứ cai quốc Nhị-vương kỳ-nam nhật cân, nhục quế nhật cân bát lượng, hoàn nhật bách thất, la tịnh bồ các ngũ thập thất. Hựu chiếu cấp sứ-bộ đá phát vật hạng quý đầu ngân nhật . . .

DỊCH NGHĨA

mỗi người 1 bộ, cho 2 viên phó sứ mạo viên phước-đầu, áo hoa bào mỗi người 1 bộ, cho 2 viên thư-ký áo mạo văn giai lục phẩm mỗi người 1 bộ. Sứ-bộ mang lễ vật trợ tang lại được cấp phát cho chánh-sứ, phó sứ, thư-ký lễ-phục mỗi người 1 bộ. Lại ban cờ khâm sai 6 lá, võng 6 cái. Hai viên chính sứ lại được ban mỗi người tiền 200 quan, 2 viên phó sứ mỗi người tiền 100 quan, 2 viên thư-ký mỗi người tiền 50 quan. Lễ-vật đem trợ tang gồm có đường phèn, đường phôi mỗi thứ 1.000 cân, đường cát 1.500 cân, sáp vàng 500 cân, quyền và vải mỗi thứ 100 tấm. Phẩm-vật trao tặng đề giao hảo gồm có : kỳ-nam 2 cân, nhục quế 3 cân, quyền và vải mỗi thứ 100 tấm, hoàn 200 tấm, là 100 tấm. Vua ban ân tặng cho Nhị-vương nước ấy kỳ-nam 1 cân, nhục quế 1 cân 8 lượng, hoàn 100 tấm, là và vải mỗi thứ 50 tấm. Lại chiếu cấp cho sứ-bộ đem phẩm-vật đi : tiền quý đầu (?) 100 . . .

百片沙糖一千五百斤羽扇五十把○十年過國

遣使詣

京謝

恩恭進白檀沈香黃蠟赤灰品物各項議準該使至嘉定城準發正副使每名錢五十貫陪使三十貫通言每名十貫從軍每人三貫抵

京款宴六盤餘一切護送款額賞齋並依八年例

○又議準嗣後係有使部如遲或高蠻及外國有

遞表文公文就嘉定城宜飭通譯清款先遞通譯

詞回

PHIÊN ÂM

bách phiên, sa đường nhất thiên ngũ bách cân, vũ phiên ngũ thập bá.

Thập niên Tiêm quốc khiến sứ nghệ kinh tạ ân, cung tiền bạch đàn, trầm hương, hoàng lapis, xích khôi phẩm-vật các hạng. Nghị-chuẩn cai sứ chỉ Gia-định thành, chuẩn phát chính phó sứ mỗi danh tiền ngũ thập quán, bồi sứ tam thập quán, thông-ngôn mỗi danh thập quán, từng quân mỗi nhân tam quán ; để kinh khoản yền lục bản, dư nhất thiết hộ tổng khoản đồn thưởng tề tịnh y bát niên lệ.

Hựu nghị chuẩn tự hậu hệ hữu sứ-bộ như Tiêm hoặc Cao-man cấp ngoại quốc hữu để biểu-văn công-văn tựu Gia-định thành nghị sức thông dịch thanh khoản, tiền để thông dịch từ hồi...

DỊCH NGHĨA

tám, đường cát 1.500 cân, quạt lông 50 cây.

Năm Gia-long thứ 10 (1811) nước Xiêm-la sai sứ đến kinh-dô tạ ơn kính dâng các hạng phẩm-vật bạch-đàn, trầm hương, sáp vàng, xích khôi. Triều nghị chuẩn cho sứ-bộ ấy đến thành Gia-định thì cấp phát cho chính sứ mỗi viên tiền 50 quan, cho bồi sứ 30 quan, cho mỗi người thông-ngôn 10 quan, cho quân lính đi theo mỗi người 3 quan ; khi đến kinh-dô sứ-bộ ấy được đãi yến 6 mâm, các khoản như hộ tổng, cung cấp và ban thưởng đều y theo lệ năm Gia-long thứ 8 (1809).

Lại nghị chuẩn từ nay về sau nếu có sứ-bộ như của Xiêm-la hay Cao-man và ngoại-quốc đưa biểu-văn và công-văn đến thành Gia-định, thì phải cho dịch ra xong xuôi, rồi đưa bản dịch về...

京轉奏以詳其事存原表並使人留在城照料給發俟傳報進止如何候奉遵依儻止有表文公文無有來使則通譯事清卽差遞原詞及譯詞一體回

京奏進○又是年遣使如暹會送該國前佛王喪事奉

旨頒給該隊通譯一員武階正六品冠服一副通言一名武階八品冠服一副贈好該新佛王沙糖二千斤肺糖冰糖各五百斤絹一百二十疋布一百疋惠賜該國二王沙糖一千斤肺糖冰糖各三百斤絹布

PHIÊN KAM

kinh chuyển tầu dĩ tường kỳ sự. Tôn nguyên biểu tịnh sứ nhân lưu tại thành chiêu liệu cấp phát sĩ truyền báo tiền chi như hà hậu phụng tuân y. Thảng chi hữu biểu-văn công-văn vô hữu lai sứ, tắc thông dịch sự thanh, tức sai đệ nguyên từ cấp dịch từ nhất thể hồi kinh tầu tiền.

Hựu thị niên khiển sứ như Tiêm, hội tòng cai quốc tiến Phật-vương tang sự. Phụng chỉ ban cấp cai đội thông-dịch nhất viên vũ giai chánh lục phẩm quan phục nhất phó, thông-ngôn nhất danh vũ giai bát phẩm quan phục nhất phó, tặng hảo cai tân Phật-vương sa đường nhị thiên cân, phễ đường, băng đường các ngũ bách cân, quyền nhất bách nhị thập thất, bồ nhất bách thất, huệ tứ cai quốc Nhị-vương sa đường nhất thiên cân, phễ đường, băng đường các tam bách cân, quyền, bồ. . .

DỊCH NGHĨA

kinh-dò chuyển tầu lên đề rõ việc ấy. Nguyên văn biểu-văn và sứ-giả thì cho lưu lại ở thành Gia-định mà cung cấp mọi thức tiện-ngibi để chờ lệnh truyền báo cho lên kinh-dò hay ở lại thế nào mà tuân theo. Nếu chỉ có biểu-văn và công-văn mà không có sứ-giả đến, thì sau khi dịch ra xong xuôi liền sai trạm đệ nguyên-văn và bản dịch một lượt về kinh-dò tầu dâng lên.

Năm ấy lại sai sứ sang Xiêm-la đưa đám tang của Phật-vương trước của nước ấy đã mất. Có chỉ vua ban cho một viên cai đội thông dịch áo mao vũ giai chánh lục phẩm 1 bộ, cho viên thông-ngôn áo mao vũ giai bát phẩm 1 bộ, và ban tặng lễ vật giao hảo cho Phật-vương mới lên ngôi : đường cát 2.000 cân, đường phôi, đường phèn mỗi thứ 500 cân, quyền 120 tấm, vải 100 tấm, ban ân cho Nhị-vương nước ấy đường cát 1.000 cân, đường phôi, đường phèn mỗi thứ 300 cân, quyền và vải . . .

各八十疋○十一年暹國佛王竝二王遣使恭齎

白檀速香黃蠟洋布暹布各品儀詣

京恭行

進香禮擇日禮部經引該使恭遞禮品詣

長壽宮庭瞻拜另日奉

賜宴品九盤又

賜正使銀一百兩副使八十兩陪使六十兩通言各四

十兩良醫二十兩從軍每銀五兩全部錢一百貫

加賞正使銀二十兩副使陪使各銀十兩該使部回期

寄贈佛王黃金四十兩白金五百兩

PHIÊN ÂM

các bát thập thất.

Thập nhất niên Tiêm quốc Phật-vương tịnh Nhị-vương khiến sứ cung tề bạch-đàn, tặc-hương, hoàng lập, dương bồ, tiêm bồ các phẩm nghi nghệ kinh cung hành tiền hương lễ. Trạch nhật Lễ bộ kinh dẫn cai sứ cung đệ lễ phẩm nghệ Trường-thọ cung đình chiêm bái. Lánh nhật phụng tứ yền phẩm cứu bản, hựu tứ chính sứ ngân nhất bách lượng, phó sứ bát thập lượng, bồi sứ lục thập lượng, thông-ngôn các tứ thập lượng, lương y nhị thập lượng, từng quân mỗi ngân ngũ lượng toàn bộ tiền nhất bách quán. Gia thưởng chính sứ ngân nhị thập lượng, phó sứ, bồi sứ các ngân thập lượng. Cai sứ-bộ hồi kỳ ký tặng Phật-lượng hoàng kim tứ thập lượng, bạch kim ngũ bách lượng. . .

DỊCH NGHĨA

mỗi thứ 80 tấm.

Năm Gia-long thứ 11 (1812) Phật-vương và Nhị-vương nước Xiêm-la sai sứ cung kính dâng các thứ phẩm nghi như bạch-đàn, tặc-hương, sáp vàng, vải tây, vải Xiêm đến kinh đô và cung-kính làm lễ dâng hương. Trong ngày tốt được chọn, bộ Lễ dẫn sứ-bộ ấy dâng lễ phẩm đến Trường-thọ cung đình chiêm bái. Ngày khác triều-đình ban yến cho sứ-bộ 9 mâm và cho chánh sứ bạc 100 lượng, cho phó sứ 80 lượng, cho bồi sứ 60 lượng, cho thông-ngôn mỗi người 40 lượng, cho lương y 20 lượng, cho quân lính đi theo mỗi người bạc 5 lượng, cho toàn bộ tiền 100 quan, thưởng thêm cho chánh sứ bạc 20 lượng, cho phó sứ, cho bồi sứ mỗi người bạc 10 lượng. Sứ-bộ ấy trở về được gửi tặng cho Phật-vương vàng 40 lượng, bạc 500 lượng, . . .

惠賜二王黃金二十兩白金三百兩○十二年暹國遣使來朝竝恭進錦緞縐綺洋布各品儀奉

賞正使白金一百五十兩副使一百兩通言良醫竝正使親子每名銀二十兩從軍每名五兩全部錢一百貫又寄贈佛王二王依十一年例○是年遣使如暹慰問贈好該國佛王清桂二斤沙糖肺糖各五百斤統紗各五十疋清石十六片

惠賜二王品物各減半惟無清石項○十三年暹使恭齋人參錦緞縐紗竝香品各項詣

京恭進請

大定二十九年四月

PHIÊN ÂM

huệ tứ Nhị-vương hoàng kim nhị thập lượng, bạch kim tam bách lượng.

Thập nhị niên Tiêm quốc khiến sứ lai triều cung tiền cảm, đoạn, trứ, ý, dương bỏ các phẩm nghi. Phụng thưởng chính sứ bạch kim nhất bách ngũ thập lượng, phó sứ nhất bách lượng, thông-ngôn, lượng y tịnh chính sứ thân tử mỗi danh ngân, nhị thập lượng, từng quân mỗi danh ngũ lượng, toàn bộ tiền nhất bách quán, hữu ký tặng Phật-vương Nhị-vương y thập nhất niên lệ.

Thị niên khiến sứ như Tiêm úy văn tặng hảo cai quốc Phật-vương Thanh quẻ nhị cân, sa đường, phê đường các ngũ bách cân, hoàn, sa các ngũ thập thất, Thanh thạch thập lục phiên, huệ tứ Nhị-vương phẩm-vật các giảm bán, duy vô Thanh thạch hạng.

Thập tam niên Tiêm sứ cung tề nhân sâm cảm, đoạn, trứ, sa tịnh hương phẩm các hạng nghệ kinh cung tiền thỉnh. . .

DỊCH NGHĨA

cho Nhị-vương vàng 20 lượng, bạc 300 lượng.

Năm Gia-long thứ 12 (1813) nước Xiêm-la sai sứ sang châu cùng kính dâng các phẩm nghi : cảm, đoạn, trứ, ý, vải tây. Viên chánh sứ được thưởng bạc 150 lượng, phó sứ 100 lượng, thông-ngôn, lương y và con của chánh sứ mỗi người bạc 20 lượng, binh lính đi theo mỗi người 5 lượng, toàn sứ-bộ tiền 100 quan ; Phật-vương và Nhị-vương được gởi tặng y theo lệ năm Gia-long thứ 11.

Năm ấy vua sai sứ sang Xiêm-la thăm hỏi an ủi tặng lễ vật giao hảo cho Phật-vương nước ấy : quẻ Thanh-hoá 2 cân, đường cát, đường phôi mỗi thứ 500 cân, hoàn, the mỗi thứ 50 tấm, đá Thanh-hoá 16 tấm, cho Nhị-vương những phẩm-vật mỗi thứ đều bớt phân nửa và không có đá Thanh-hoá.

Năm Gia-long thứ 13 (1814) sứ nước Xiêm kính dâng nhân-sâm, cảm, đoạn, trứ, sa và hương phẩm đến kinh-dô và đệ lời thỉnh. . .

安奉準宴筵例一次替錢五十貫賞給該使部並寄贈

該國佛王二王並依十一十二年例○又是年該

國遣使恭齋黃蠟白檀香沈香各品儀詣

京行

進香禮準給使臣通言白布巾五段白布交領衣五領

至日禮部經引使臣通言恭遞禮品就

清風堂佇候至辰引入瞻拜

承天高皇后几筵禮成易服再引入。

光明堂欽侯宣慰賜茶訖使臣行謝拜禮回公館

是日款給殽饌二盤又次日款宴替錢五十貫

PHIÊN ÂM

an, phụng chuẩn yền diên lệ nhất thứ thê tiền ngũ thập quán, thường cấp cai sứ-bộ tịnh ký tặng cai quốc Phật-vương Nhị-vương tịnh y thập nhất thập nhị niên lệ.

Hựu thị niên cai quốc khiến sứ cung tế hoàng lập, bạch đàn hương, trầm hương các phẩm nghi nghệ kinh hành tiền hương lễ. Chuẩn cấp sứ thần thông-ngôn bạch bồ căn ngũ đoạn, bạch bồ giao lãnh y ngũ lãnh. Chỉ nhật Lễ-bộ kinh dẫn sứ-thần thông-ngôn cung đệ lễ phẩm tỳ Thanh-phong đường trừ hậu, chỉ thì dẫn nhập chiêm bái Thừa-thiên Cao hoàng-hậu kỳ diên. Lễ thành, dịch phục tái dẫn nhập Quang-minh đường khâm hậu tuyên úy. Tư trà cất, sứ thần hành tạ bái lễ hồi công quán. Thị nhật khoản cấp hào soạn nhị bàn, hựu thứ nhật khoản yền thê tiền ngũ thập quán. . . .

DỊCH NGHĨA

an, được đãi yến 1 lần theo lệ và thay thế bằng tiền 50 quan ; sứ-bộ ấy được ban thưởng và được gửi tặng cho Phật-vương và Nhị-vương phẩm nghi đều y theo lệ năm Gia-long thứ 11 và thứ 12.

Năm ấy nước Xiêm-la lại sai sứ kính dâng các thứ phẩm nghi : sáp vàng, bạch đàn hương, trầm hương đến kinh-đô làm lễ dâng hương. Triều-dình cấp cho sứ-thần và thông-ngôn khăn vải trắng 5 khúc, áo cổ treo bằng vải trắng 5 cái. Đến ngày hành lễ, bộ Lễ dẫn sứ-thần và thông-ngôn kính dâng lễ phẩm đến Thanh-phong đường đứng chờ, tới giờ dẫn vào chiêm bái Thừa-thiên Cao hoàng-hậu. Lễ xong thì đổi y-phục, bộ Lễ dẫn sứ-thần vào. Quang-minh đường kính chờ vua ban lời ủy-lạo. Được ban trả xong, sứ-thần làm lễ tạ ơn và trở về công-quán. Ngày ấy sứ-thần được thết đãi 2 mâm, ngày kế được ban yến, yến phẩm được thay thế bằng tiền 50 quan . . .

PHIÊN ÂM

thường chính phó sứ bồi sứ sắc mộc cách các nhật, võng từ nhật bộ, thanh cái nhật bả. Cấp cai sứ tịnh ký tặng Phật-vương Nhị-vương y thập nhị niên lệ.

Thập tứ niên khiển sứ như Tiêm báo sinh văn ninh tặng hảo Phật-vương hoàng kim tứ thập lượng, bạch kim ngũ bách lượng, Thanh quế tam cân, Quảng-nam quế nhị cân, băng đường, phê đường các ngũ bách cân, sa đường nhị thiên cân, Thanh thạch ngũ thập ngũ phiên, huệ tứ Nhị-vương hoàng kim nhị thập lượng, bạch kim tam bách lượng, Thanh quế nhị cân, Quảng-nam quế nhật cân, băng đường, phê đường các tam bách cân, sa đường nhật thiên cân. Sứ bộ hồi trình Quốc-vương ký hồi đệ tiến bạch tích, hương phẩm, cầm, đoạn các hạng.

Thập ngũ niên Tiêm-la khiển sứ cung tề sắc cầm, sắc bò, băng phiên, bạch đàn hương chư phẩm nghi nghệ kinh triều bái. Trạch nhật thiết đại triều nghi vu. . .

DỊCH NGHĨA

Triều-đình thưởng cho chính sứ, phó sứ, bồi sứ khay bằng gỗ mỗi người 1 cái, võng 1 bộ, lọng xanh 1 cái. Các phẩm-vật cấp cho sứ-thần ấy và gửi tặng cho Phật-vương và Nhị-vương y theo lệ năm Gia-long thứ 12.

Năm Gia-long thứ 14 (1815) vua sai sứ sang Xiêm-la báo sinh và văn an, tặng lễ-vật giao hảo cho Phật-vương : vàng 40 lượng, bạc 500 lượng, quế Thanh-hoá 3 cân, quế Quảng-nam 2 cân, đường phèn, đường phôi mỗi thứ 500 cân, đường cát 2 000 cân, đá Thanh-hoá 55 tấm, cho Nhị-vương vàng 20 lượng, bạc 300 lượng, quế Thanh-hoá 2 cân, quế Quảng-nam 1 cân, đường phèn và đường phôi mỗi thứ 300 cân, đường cát 1.000 cân. Khi trở về, sứ-bộ được Quốc-vương Xiêm-la gửi đem về dâng vua ta các thứ như thiếc trắng, hương phẩm, cầm, đoạn.

Năm Gia-long thứ 15 (1816), nước Xiêm-la sai sứ dâng cống phẩm nghi như gấm màu, vải màu, băng phiên, bạch đàn hương đến kinh-đô lạy chầu. Trong ngày tốt được chọn đặt nghi-thức đại triều ở. . .

太和殿設常朝儀于

勤政殿禮部經引使臣及通言詣

太和殿丹墀行禮訖再引入

勤政殿欽宣使臣上殿慰問賜笑茶行拜謝禮趨出

就公館款宴七盤看戲一筵常日內廚給發珍饌

另日禮部經引使臣通言等詣

清和殿拜謁奉

令旨慰問款給笑茶而退該使部回程寄贈賜佛王二

王金銀各色並賞給使臣通言從軍等依例○十

六年遣使來

PHIÊN ÂM

Thái hoà điện, thiết thường triều nghi vu Cần-chính điện, Lễ bộ kinh dẫn sứ thần cập thông-ngôn nghệ Thái-hoà điện đàn trì, hành lễ cắt tái dẫn nhập Cần-chính điện khâm tuyên sứ-thần thượng điện ủy văn tứ phù trà. Hành bái tạ lễ xu xuất tự công quán khoản yễn thất bàn, khán hý nhật diên, thường nhật nội trừ cập phát trần soạn. Lánh nhật Lễ bộ kinh dẫn sứ-thần thông-ngôn đẳng nghệ Thanh-hoà điện bái yết. Phụng lệnh chỉ uỷ văn khoản cập phù trà nhi thoái. Cai sứ-bộ hồi trình ký tặng tứ Phật-vương Nhị-vương kim ngân các sắc tịnh thường cập sứ-thần thông-ngôn tòng quân đẳng y lệ.

Thập lục niên Tiêm sứ lai. . .

DỊCH NGHĨA

điện Thái-hoà và thường triều ở điện Cần-chính, bộ Lễ dẫn sứ-thần và thông-ngôn đến thềm son điện Thái-hoà, lễ xong lại dẫn vào điện Cần-chính. Vua cho sứ-thần lên điện uỷ-lạo, ban cho trà, trầu. Sau khi lạy tạ ân, sứ-thần ra công-quán và được đãi yến 7 mâm, được cho xem hát 1 buổi và thường ngày được nhà bếp cung cấp món ăn ngon. Ngày khác bộ Lễ dẫn sứ-thần và thông-ngôn đến điện Thanh-hoà bái-yết. Có chỉ vua uỷ-lạo ban cấp cho trầu, trà, xong sứ-bộ lui ra. Khi trở về, sứ-bộ được gởi đem về tặng Phật-vương và Nhị-vương các thức vàng bạc, sứ-thần, thông-ngôn và quân lính đi theo được thưởng cấp y theo lệ,

Năm Gia-long thứ 16 (1817) sứ-bộ Xiêm-la đến . . .

京奏報該國二正之喪奉遣使部如暹齋遞賻儀

白布一百疋沙糖二千斤黃蠟冰糖肺糖各三百

斤又贈好該佛王白色紬絹布各三百疋

明命元年遣使報知于暹該國遣使恭齋

白檀沈香西洋

布

進香品儀並

綾緞錦緞洋布白檀冰片

慶賀登光品儀詣京恭進至日奉準該使贍拜于

皇仁殿該使回程照例賞給又加賞正使茶具一副紬

六疋副使陪使茶具各一副紬五疋通言紬紗各

一疋再許使臣袂袖短衣三領長褶三幅穀饌九

欽定大清會典事例 禮部典章 通鑑

PHIÊN ÂM

kinh tàu báo cai quốc Nhị-vương chi tang. Phụng khiến sứ-bộ như Tiêm tề đệ phụ nghi : bạch bồ nhất bách thất, sa đường nhị thiên cân, hoàng lập, băng đường, phê đường các tam bách cân, hựu tặng hảo cai Phật-vương bạch sắc hoàn, quyển, bồ các tam bách thất.

Minh-mệnh nguyên niên khiến sứ báo tri vu Tiêm. Cai quốc khiến sứ cung tề (bạch đàn, trầm hương, tây dương bạch bồ) tiền hương phẩm nghi tịnh (lăng, thái, cầm, đoạn, dương bồ, bạch đàn, băng phiên) khánh hạ đẳng quang phẩm nghi nghệ kinh.

Chỉ nhật phụng chuẩn cai sứ chiêm bái vu Hoàng-nhân điện. Cai sứ hồi trình chiêu lệ thưởng cấp. Hựu gia thưởng chính sứ trà cụ nhất phó, trừu lục thất, phó sứ, bồi sứ trà cụ các nhất phó, trừu ngũ thất, thông-ngôn trừu, sa các nhất thất, tái hứa sứ-thần hiệp tụ đoản y tam lãnh, trường nhân tam bức, hào soạn cửu...

DỊCH NGHĨA

kinh-đô tàu báo việc tang của Nhị-vương nước ấy. Vua sai sứ-bộ sang Xiêm-la đưa phẩm nghi trợ tang gồm có vải trắng 100 tấm, đường cát 2.000 cân, sáp vàng, đường phèn, đường phôi mỗi thứ 300 cân và tặng giao hảo cho Phật-vương hoàn, quyển, vải loại trắng loại màu mỗi thứ 300 tấm.

Năm đầu Minh-mạng (1820), vua sai sứ sang Xiêm-la cho hay. Nước Xiêm sai sứ kính dâng phẩm nghi tiến hương (bạch đàn hương, trầm hương, vải tây trắng) cùng phẩm nghi mừng lễ lên ngôi (lăng, thái, gấm, đoạn, vải tây, bạch đàn, băng phiên) đến kinh-đô.

Đến ngày hành lễ, triều-dinh chuẩn cho sứ-bộ chiêm-bái ở Hoàng-nhân điện. Khi trở về, sứ-bộ được ban thưởng chiếu theo lệ. Triều-dinh lại thưởng thêm cho chánh sứ đồ trà 1 bộ, trừu 6 tấm, cho phó sứ, bồi sứ mỗi người đồ trà 1 bộ, trừu 5 tấm, cho thông-ngôn trừu và sa mỗi thứ 1 tấm, lại cho sứ-thần đồ ngắn hẹp tay 3 cái, nệm dài 1 bức, đồ ăn 9...

盤寄贈該佛王黃金五十兩白金六百兩

謹按該國恭進

金芙蓉水壺煙筒各項與銀十斤以備布施均以未合事體各行璧回

○三年遣使

如暹修好贈好該國佛王肉桂三斤執紗細絹各

一百疋○是年

旨嗣後遣使來京恭遇

南郊五

享禮該使並在左端門前候駕瞻仰永著為例○又是

年該國遣使詣京齎遞國書奏報該國三王喪事

並恭進綾錦絲緞丁香油水片油各項奉準復書

該國仍具國書品物併交與來使領遞回覆贈好

PHIÊN ÂM

bàn, ký tặng cai Phật-vương hoàng kim ngũ thập lượng, bạch kim lục bách lượng (cần án cai quốc cung tiến kim phù hạp, thủy hồ, yên đồng các hạng dữ ngân thập cân dĩ bị bỏ thí quân dĩ vị hạp sự thể các hành bích hối).

Tam niên khiến sứ như Tiêm tu hảo tặng hảo cai quốc Phật-vương nhục quế tam cân, hoàn, sa, trầu, quyền, các nhật bách thất.

Thị niên chỉ tự hậu Tiêm sứ lai kinh cung ngộ Nam-giao ngũ hưởng lễ, cai sứ tịnh tại Tả Đoan-môn tiền hậu giá chiêm ngưỡng vĩnh trước vi lệ.

Hựu thị niên cai quốc khiến sứ nghệ kinh tề đệ quốc thư tàu báo cai quốc Tam-vương tang sự tịnh cung tiền lãng, cãm, thái, đoan, đình hương du, băng phiên du các hạng. Phụng chuẩn phục thư cai quốc nhưng cụ quốc thư phẩm vật tịnh giao dữ lai sứ lãnh đệ hối phúc. Tặng hảo ...

DỊCH NGHĨA

mâm, gởi tặng cho Phật-vương vàng 50 lượng, bạc 600 lượng (xét các món của nước ấy cung kính dâng lên gồm có hộp vàng đựng trầu, hồ đựng nước, ống điều hút thuốc và bạc 10 cân để bố-thí cho đầy đủ, đều chưa hợp thể cách nên được trả về).

Năm Minh-mạng thứ 3 (1822) vua sai sứ sang Xiêm-la thông hảo tặng cho Phật-vương nước ấy nhục quế 3 cân, hoàn, the, trầu, quyền mỗi thứ 100 tấm.

Năm ấy có chỉ vua dạy rằng từ nay về sau sứ-bộ Xiêm-la đến kinh-đô gặp lễ ngũ hưởng tế Nam-giao thì sứ-bộ phải đứng trước Tả Đoan-môn chờ xa giá mà chiêm-ngưỡng và lấy đó làm lệ vĩnh-viễn.

Lại năm ấy nước Xiêm-la sai sứ đến kinh-đô dâng quốc-thư và tàu báo việc tang của Tam-vương nước ấy cùng kính dâng các thứ lãng, gãm, thái, đoan, dầu đình hương, dầu băng phiên. Vua chuẩn y đáp thư cho nước ấy, đủ cả quốc-thư và các phẩm-vật giao cho sứ-thần nước ấy đem về dâng. Vua tặng giao hảo ...

佛王清桂二斤又桂三斤廣南桂五斤沈香十斤
 色紬細布各二百疋賜賻該國故三王帛五十疋
 布一百疋黃蠟一百斤沙糖一千二百斤又賞正
 使白金五十兩宋錦袍一疋色紬羅各十疋絲八
 絲裏紬中開衣一領副使白金四十兩藍縐紗一
 連色紬色羅各八疋藍八絲裏紬中開衣一領通
 言二名每名白金二十兩羅紬六疋藍縐絨中開
 衣一領良醫一名白金十兩赤母絲一疋黑布一
 疋從軍六名白金各一兩赤母絲黑布各一疋○
 五年遣使如暹報知緬甸國遣使來朝懇絕鄰交

PHIÊN ÂM

Phật-vương Thanh quẻ nhị cân, Nghệ quẻ tam cân, Quảng-nam quẻ ngũ cân, trầm hương thập cân, sắc hoàn, tề bỏ các nhị bách thất, tứ phụ cai quốc cồ Tam-vương bạch ngũ thập thất, bỏ nhất bách thất, hoàng lạp nhất bách cân, sa đường nhất thiên nhị bách cân, hựu thưởng chính sứ bạch kim ngũ thập lượng, Tông cầm-đoạn nhất thất, sắc hoàn, la các thập thất, lục bát ty lý trừu trung khai y nhất lãnh, phó sứ bạch kim tứ thập lượng, lam trừu sa nhất liên, sắc hoàn, sắc la các bát thất, lam bát ty lý trừu trung khai y nhất lãnh, thông-ngôn nhị danh mỗi danh bạch kim nhị thập lượng, la hoàn lục thất, lam tiên nhung trung khai y nhất lãnh, lương y nhất danh bạch kim thập lượng, xích mẫu ty nhất thất, hắc bỏ nhất thất, tông quân lục danh bạch kim các nhất lượng, xích mẫu ty, hắc bỏ các nhất thất.

Ngũ niên khiến sứ như Tiêm báo tri Miến-diện quốc khiến sứ lai triều khản tuyệt lân giao . . .

DỊCH NGHĨA

cho Phật-vương quẻ Thanh-hoá 2 cân, quẻ Nghệ-an 3 cân, quẻ Quảng-nam 5 cân, trầm hương 10 cân, hoàn màu, vải mịn mỗi thứ 200 tấm ; gởi phẩm-vật trợ tang Tam-vương nước ấy đã mất gồm có lụa 50 tấm, vải 100 tấm, sáp vàng 100 cân, đường cát 1.200 cân, lại thưởng chánh sứ bạc 50 lượng, cầm-đoạn nhà Tống 1 tấm, hoàn và là màu mỗi thứ 10 tấm, áo xẻ ở giữa bằng bát-ty màu lục lót trừu 1 cái, cho phó sứ bạc 40 lượng, trừu-sa màu lam 1 cây, hoàn màu, là màu mỗi thứ 8 tấm, áo xẻ ở giữa bằng bát-ty màu lam lót trừu 1 cái, cho 2 viên thông-ngôn mỗi người bạc 20 lượng, la hoàn 6 tấm, áo xẻ ở giữa bằng tiên nhung màu lam 1 cái, cho viên lương y bạc 10 lượng, mẫu-ty đỏ 1 tấm, vải đen 1 tấm, cho 6 binh lính đi theo mỗi người bạc 1 lượng, mẫu-ty đỏ và vải đen mỗi thứ 1 tấm.

Năm Minh-mạng thứ 5 (1824) vua sai sứ sang Xiêm-la báo cho biết việc nước Miến-diện có sai sứ đến châu xin việc đoạn tuyệt . . .

之事○又

旨著禮部議出屬部堅和陳副隊阮文禮書吏阮有職
通言陳文海領遞公文品物齎往暹國昭丕雅伐校
知會欽此饋贈伐校沙糖一千斤冰糖沫糖各二百
斤色紗色紬各五十疋阮文禮自暹國領取伐校
公文並酬贈品物各項遞回奉

聖訓貢緞十二疋織有五爪龍宜畱在庫著發與官錢
二百貫賜部以爲公用各色綾二十疋內賜尙書范
登興八疋右參知潘輝提五疋阮文禮二疋阮有識
陳文海各二疋赤布二十疋賜部司羶十幅佳文席

PHIÊN ÂM

chỉ sự.

Hựu chỉ trước Lễ-bộ phái xuất thuộc bộ Kiên-hoà đội Phó đội Nguyễn Văn Lễ, thư lại Nguyễn Hữu Thức, thông-ngôn Trần Văn Hải lãnh đệ công-văn phẩm-vật tề vãng Tiềm quốc Chiêu-phi-nhã Phạt-lăng tri hội. Khâm thư. Quý tặng Phạt-lăng sa đường nhật thiên cân, băng đường, mặt đường các nhị bách cân, sắc sa-sắc hoàn các ngũ thập thất.

Nguyễn Văn Lễ tự Tiềm quốc lãnh thủ Phạt-lăng công-văn tinh thù tặng phẩm-vật các hạng đệ hồi.

Phụng thánh huân công đoạn thập nhị thất chức hữu ngũ trao long nghi lưu tại khố, trước phát xuất quan tiền nhị bách quán tứ bộ di vi công dụng. Các sắc lạng nhị thập thất nội tứ Thượng-thư Phạm Đăng Hưng bát thất, Hữu tham-tri Phan Huy Thực ngũ thất, Nguyễn Văn Lễ nhị thất, Nguyễn Hữu Thức, Trần Văn Hải các nhị thất, xích bỏ nhị thập thất tứ bộ ty, chiêm thập bức, giai văn tịch . . .

DỊCH NGHĨA

ban-giao.

Lại có chỉ vua truyền cho bộ Lễ phái Phó đội Nguyễn Văn Lễ trong đội Kiên-hoà thuộc bộ ấy, thư-lại Nguyễn Hữu Thức, thông-ngôn Trần Văn Hải lãnh công-văn và phẩm-vật sang Xiêm-la để Chiêu-phi-nhã Phạt-lăng được biết. Kính đây. Phẩm-vật gửi tặng cho Phạt-lăng gồm có đường cát 1.000 cân, đường phèn, đường bột mỗi thứ 200 cân, the màu, hoàn màu mỗi thứ 50 tấm.

Nguyễn Văn Lễ từ nước Xiêm-la lãnh công-văn của Phạt-lăng và các phẩm-vật thù tặng đem về.

Vua dạy 12 tấm đoạn được đưa đến dâng cống có dẹt rộng 5 móng phải lưu lại ở trong kho, phát ra 200 quan tiền cho bộ Lễ để dùng về việc công. Trong số 20 tấm các thứ lụa màu có hoa, thì cho quan Thượng-thư Phạm Đăng Hưng 8 tấm, cho Hữu tham-tri Phan Huy Thực 5 tấm, cho Nguyễn Văn Lễ 2 tấm, cho Nguyễn Hữu Thức, Trần Văn Hải mỗi người 2 tấm, vải đỏ 20 tấm cho bộ ty, nỉ 10 bức, chiếu bông thứ đẹp . . .

二十片交部送好各部餘畱部應用○是年暹國遣使告哀竝

奏稱該國前佛王太子嗣位封其弟爲二王恭肅新佛王新二王龍蟒緞錦緞縐縐赤布各品儀恭進例賞加賞依嘉隆八年例奉

諭今聞該國王訃音朕心寔爲惋惜著綬朝三日○又諭旨茲期致賻暹羅國前王品物黃蠟三百斤石糖五百斤沫糖一千斤沙糖五千斤高步帛一百疋各色綈統一百疋白布一百疋餘照嘉隆八年例○又

旨此次遣使如暹贈喜致賻應遴選使臣一部兼領又

是羅

士

PHIÊN ÂM

nhị thập phiên giao bộ tổng hảo các bộ, dư lưu bộ ứng dụng.

Thị niên Tiêm quốc khiến sứ cáo ai tịnh tàu xưng cai quốc tiền Phật-vương thái-tử tự vị, phong kỳ đệ vi Nhị-vương, cung tề tân Phật-vương tân Nhị-vương long măng đoạn, cầm-đoạn, trứu-lăng, xích bồ các phẩm nghi cung tiền

Lệ thường gia thưởng y Gia-long bát niên lệ.

Phụng dụ : Kim văn cai quốc vương phó âm, Trẫm tâm thực vi uyển diệu trước chuyết triều tam nhật.

Hựu dụ chỉ : Tư kỳ trí phụ Tiêm-la quốc tiền vương phẩm vật hoàng lập tam bách cân, thạch đường ngũ bách cân, mặt đường nhất thiên cân, sa đường ngũ thiên cân, cao-bộ bạch nhất bách thất, các sắc la hoàn nhất bách thất, bạch bồ nhất bách thất, dư chiều Gia-long bát niên lệ.

Hựu chỉ : Thử thứ khiến sứ như Tiêm tặng hi trí phụ. ứng lần tuyền sứ-thần nhất bộ kiêm lãnh, hựu . . .

DỊCH NGHĨA

20 tấm, tất cả các phẩm-vật ấy cho bộ Lễ đưa tặng cho các bộ khác, số còn dư thì lưu lại ở bộ Lễ để ứng dụng.

Năm ấy nước Xiêm-la sai sứ báo tang và tâu thái-tử của Phật-vương nước ấy nối ngôi phong cho em làm Nhị-vương, đem dâng các phẩm nghi của tân Phật-vương và tân Nhị-vương gồm có đoạn dệt rồng và măng-xà, cầm-đoạn, trứu lăng, vải đỏ.

Triều-đình chuẩn thưởng theo lệ và thưởng thêm cho sứ-bộ y theo lệ năm Gia-long thứ 8 (1809).

Có dụ vua dạy rằng : Nay nghe báo tang của vua nước ấy, lòng Trẫm thật bi thương, nên cho bãi chầu 3 ngày.

Lại có dụ chỉ dạy : phẩm-vật trợ tang cho vua nước Xiêm-la đã mất, lần này gồm có sập vàng 300 cân, đường tảng 500 cân, đường bột 1.000 cân, đường cát 5.000 cân, lụa cao-bộ 100 tấm, la hoàn màu các thứ 100 tấm, vải trắng 100 tấm, các món khác còn lại thì chiếu theo lệ năm Gia-long thứ 8 (1809).

Lại có chỉ vua dạy : Lần này sai sứ sang Xiêm-la đưa lễ vật mừng lên ngôi và trợ tang phải chọn một sứ-bộ kiêm lãnh hai nhiệm-vụ ấy, lại . . .

給使部打發各物項銀九百兩沙糖一千五斤小羽

扇五十把○七年暹國佛王二王遣使恭齋國書錦

緞綾紗白檀香油丁香龍腦香油各品儀詣

京謝

恩並

奏稱該國祖妣逝世奉

賞該使部並依嘉隆十年例再

賜贈國王花羅紗素羅紗花涼羅統各一百疋

賞賜該二王每色六十疋賜贈該國祖母帛布各一百

疋沙糖二千斤沫糖石糖各三百斤○又

PHIÊN ÂM

cấp sứ-bộ đã phát các vật hạng ngân cừu bách lượng, sa đường nhất thiên ngũ cân, tiểu vũ phiên ngũ thập bả.

Thất niên Tiêm quốc Phật-vương Nhị-vương khiến sứ cung tề quốc-thư, cầm, đoan, lãng, sa, bạch đàn hương du, đinh hương, long-não hương du các phẩm nghi nghệ kinh tạ ân tịnh tâu xưng cai quốc tổ tỷ thế một.

Phụng thưởng cai sứ-bộ tịnh y Gia-long thập niên lệ, tái tứ tặng Quốc vương hoa la sa, tồ la sa, hoa lương la hoàn các nhất bách thất, thưởng tứ cai Nhị-vương mỗi sắc lục thập thất, tứ phụ cai quốc tổ mẫu bạch bồ các nhất bách thất, sa đường nhị thiên cân, mặt đường, thạch đường các tam bách cân.

Hựu . . .

DỊCH NGHĨA

cho sứ-bộ đem đi các món gồm có bạc 900 lượng, đường cát 1.005 cân, quạt lông thứ nhỏ 50 cây.

Năm Minh-mạng thứ 7 (1826) Phật-vương và Nhị-vương nước Xiêm-la sai sứ cung-kính dâng quốc-thư cùng cầm, đoan, lãng, sa, dầu bạch-đàn-hương, dầu thơm đinh-hương, long-não đến kinh-dô tạ ơn và tâu bả nội của quốc-vương nước ấy đã mất.

Triều-đình thưởng cho sứ-bộ y theo lệ năm Gia-long thứ 10 (1811) lại tặng thêm cho Quốc-vương la-sa bông, la-sa trơn, lương la-hoàn bông mỗi thứ 100 tấm, thưởng tặng cho Nhị-vương mỗi thứ 50 tấm, tặng lễ vật trợ tang của quốc tổ mẫu nước ấy lụa và vải mỗi thứ 100 tấm, đường cát 2.000 cân, đường bột, đường tăng mỗi thứ 300 cân.

Lại . . .

旨嗣凡暹羅國使部進京屆期著護城兵馬司據每起
 派出該隊一員管將兵丁一百名就雲關界首迎接
 以重事體該使抵京後仍量畱兵丁三十名守護公
 館並供應使務至回程日再派撥護送弁兵依數著
 爲令○九年遣使如暹報知送回萬象國王各緣由
 贈好該國清肉桂三斤琦璊二斤紗二百疋統布
 一百疋

賞賜二王各減半○十年暹國遣使來

京謝好具陳萬象國王背叛該國等情恭進品儀
 蟒緞剪絨金板冰片白檀油縐綾洋布各項

PHIÊN ÂM

chỉ: Tự phạm Tiêm-la quốc sứ-bộ tiến kinh giới kỳ trước Hộ thành binh mã ty cứ mỗi khởi phái xuất cai đội nhất viên quân tương binh đình nhất bách danh tự Vân-quan giới thủ nghinh tiếp dĩ trọng sự thể; cai sứ đề kinh hậu nhưng lượng lưu binh đình tam thập danh thủ hộ công-quán tịnh cung ứng sứ vụ; chỉ hồi trình nhật tái phái bát hộ tổng biến binh y sở trước vi lệnh.

Cửu niên khiển sứ như Tiêm báo tri tổng hồi Vạn-tượng Quốc vương các duyên do, tặng hảo cai quốc Thanh nhục quế tam cân, kỳ-nam nhị cân, sa nhị bách thất, hoàn bồ nhất bách thất. Thương tứ Nhị-vương các giảm bán.

Thập niên Tiêm quốc khiển sứ lai kinh tạ hảo, cụ trần Vạn-tượng Quốc-vương đội bạn cai quốc đẳng tình, cung tiến phẩm nghi măng-đoạn tiến nhưng, kim bằng, băng phiên, bạch đàn du, trứ lã, dương bồ các hạng...

DỊCH NGHĨA

có chỉ vua dạy: Từ nay về sau phạm đến kỳ sứ-bộ nước Xiêm-la đến kinh-đô, thì cho Hộ thành binh mã ty cứ mỗi lần phái cai đội 1 viên đem binh lính 100 tên đến đầu ranh-giới Vân-quan nghinh tiếp đề sự thể được long-trọng; sau khi sứ-bộ đến kinh-đô thì vẫn cho binh lính 30 tên hộ vệ công-quán và cung ứng mọi việc của sứ-bộ; khi sứ-bộ trở về, lại phái binh lính hộ tổng y theo số.

Năm Minh-mạng thứ 9 (1828) vua sai sứ sang Xiêm-la báo cho biết các duyên-cớ đã đưa Quốc-vương Vạn-tượng trở về và tặng lễ-vật giao hảo cho Quốc-vương Xiêm-la gồm có nhục quế Thanh-hoá 3 cân, kỳ-nam 2 cân, the 200 tấm, hoàn và vải 100 tấm. Lễ vật thưởng tặng cho Nhị-vương đều giảm phân nửa.

Năm Minh-mạng thứ 10 (1829) nước Xiêm-la sai sứ đến kinh-đô tạ lễ giao hảo và trình bày tình hình của Quốc-vương Vạn-tượng bội phản nước ấy, tiến dâng các phẩm nghi gồm có đoạn dệt hình con măng-xà, tiến nhưng, kim bằng, băng phiên, dầu bạch-đàn, trứ lã, vải tây...

登收該七品餘交來使齋回再奉

敕部具修國書並贈好品物琉璃二斤清肉桂三斤桂
紗羅紗涼紗凍紗細布一百疋再奉

恩準惠賜該國二王各品減半

例賞正使白金五十兩各項紗十五疋統十疋副使白
金四十兩各項紗十四疋統十疋陪使白金三十
兩各項紗十一疋統八疋通言二名白金各二十
兩各項紗二十疋從軍六名每名紫蟻綃紙一疋
黑布一疋白金二兩

加賞正使白金五十兩帛十疋副使陪使以次減金十

PHIÊN ÂM

Đặng thu cai thật phẩm, dư giao lai sứ tề hối.

Tái phụng sắc bộ cụ tu quốc-thư tịnh tặng hảo phẩm vật, kỳ-nam nhị cân, Thanh nhục què tam cân, què sa, la sa, lương sa, đồng sa, tề bồ nhất bách thất, tái phụng ân chuẩn huệ tứ cai quốc Nhị-vương, các phẩm giảm bán, lệ thưởng chính sứ bạch kim ngũ thập lượng, các hạng sa thập ngũ thất, hoàn thập thất, phó sứ bạch kim tứ thập lượng, các hạng sa thập tứ thất, hoàn thập thất, bồi sứ bạch kim tam thập lượng, các hạng sa thập nhất thất, hoàn bát thất, thông-ngôn nhị danh bạch kim các nhị thập lượng, các hạng sa nhị thập thất, tòng quân lục danh, mỗi danh tứ nghị nam đại nhất thất, hắc bồ nhất thất, bạch kim nhị lượng, gia thưởng chính sứ bạch kim ngũ thập lượng, bạch thập thất, phó sứ bồi sứ dĩ thứ giảm (1) kim thập...

DỊCH NGHĨA

Triều-đình thu nhận 7 lễ phẩm, các món còn lại giao cho sứ-bộ đem về.

Có sắc vua truyền bộ Lễ soạn quốc-thư và tặng-phẩm gồm có kỳ-nam 2 cân, nhục-què Thanh-hoá 3 cân, què sa, la-sa, lương-sa, đồng-sa, vải mịn 100 tấm, và ban cho Nhị-vương nước ấy mỗi thức phẩm-vật bớt phân nửa; thưởng theo lệ cho chánh sứ bạc 50 lượng, các thứ sa 15 tấm, hoàn 10 tấm, cho phó sứ bạc 40 lượng, các thứ sa 14 tấm, hoàn 10 tấm, cho bồi-sứ bạc 30 lượng, các thứ sa 11 tấm, hoàn 8 tấm, cho 2 viên thông-ngôn mỗi người bạc 20 lượng, các thứ sa 20 tấm, cho 6 tên quân đi theo mỗi người nam-đại (2) màu cánh kiến 1 tấm, vải đen 1 tấm, bạc 2 lượng; thưởng thêm cho chánh sứ bạc 50 lượng, lụa 10 tấm, cho phó sứ, bồi sứ theo thứ-tự bớt bạc 10...

(1) Có lẽ là đôi chăng ?

(2) In thiếu chữ 白 bạch.

兩帛二疋通言每名白金二十兩○是年遣使如暹羅貢該國進好等事○十一年暹國遣使恭齎品物進呈並辨違好事其該國品物奉

准發還○十三年暹使來朝

奏稱該國二王逝沒奉議

准嗣凡暹使進京均給例賞正使白金八十兩各項紗執依例副使白金六十兩紗執依例陪使白金四十兩紗執依例通言每名白金二十兩各項紗八疋執六疋良醫每名白金十兩繡紙黑布各一疋從軍每名白金二兩繡紙黑布各一疋至如屆期

卷一百一十五 禮部 貢 暹羅

七

PHIÊN ÂM

lượng, bạch nhị thất, thông-ngôn mỗi danh bạch kim nhị thập lượng.

Thị niên khiến sứ như Tiêm thanh trách cai quốc vi hảo đẳng sự.

Thập nhất niên Tiêm quốc khiến sứ cung tề phẩm-vật tiền trình tịnh biện vi hảo sự. Kỳ cai quốc phẩm-vật phụng chuẩn phát hoàn.

Thập tam niên Tiêm sứ lai triều tấu xưng cai quốc Nhị-vương thế một. Phụng nghị chuẩn tự phẩm Tiêm sứ tiền kinh quân cấp lệ thường chính sứ bạch kim bát thập lượng, các hạng sa hoàn y lệ, phó sứ bạch kim lục thập lượng, sa hoàn y lệ, bồi sứ bạch kim tứ thập lượng, sa hoàn y lệ, thông-ngôn mỗi danh bạch kim nhị thập lượng, các hạng sa bát thất, hoàn lục thất, lương y mỗi danh bạch kim thập lượng, nam-đại, hắc bồ các nhất thất, từng quân mỗi danh bạch kim nhị lượng, nam-đại, hắc bồ các nhất thất.

Chí như giới kỳ . . .

DỊCH NGHĨA

lượng, lụa 2 tấm, cho thông-ngôn mỗi viên bạc 20 lượng.

Năm ấy vua sai sứ sang Xiêm-la lện tiếng trách nước ấy về những việc nghịch lễ giao hảo.

Năm Minh-mạng thứ 11 (1830) nước Xiêm-la sai sứ cung kính dâng phẩm-vật và biện hộ việc nghịch lễ giao hảo. Những phẩm-vật của nước ấy dâng lên được trả về.

Năm Minh-mạng thứ 13 (1832) sứ-bộ nước Xiêm-la đến châu tau báo Nhị-vương nước ấy đã mất. Triều nghị chuẩn định từ nay hễ sứ-bộ Xiêm-la đến kinh-đô đều ban cấp lệ thường chánh sứ bạc 80 lượng, các thứ the, hoàn y theo lệ, cho phó sứ bạc 60 lượng, the, hoàn y theo lệ, cho bồi sứ bạc 40 lượng, the, hoàn y theo lệ, cho thông-ngôn mỗi viên bạc 20 lượng, các thứ the 8 tấm, hoàn 6 tấm, cho lương y mỗi viên bạc 10 lượng, nam-đại, vải đen mỗi thứ 1 tấm, cho quân lính đi theo mỗi người bạc 2 lượng, nam-đại và vải đen mỗi thứ 1 tấm.

Đến như tới kỳ . . .

欽蒙

特格加賞何項數千另奉遵辦○又奏準茲據該正使詳稱該使部從軍內有麻呢貽一名原係遲官隨辦茲請增給該名白金二千兩仍由部傳示該等俾知這款出自

天恩不得授此爲例嗣凡該國遣使宜照例定止須正使陪使及通言良醫從軍等名色若此外更有別款者斷不敢再行

題奏○是年遣使如暹

賜購各色帛各色羅紬並五疋黃蠟二百斤沙撈二千

PHIÊN ÂM

khâm mong đặc cách gia thưởng hà hạng sồ can lãnh phụng tuần biện.

Hựu tầu chuẩn : Tư cứ cai chính sứ tường xưng cai sứ bộ tòng quân nội hữu Ma-Nai-Di nhất danh nguyên hệ Tiêm quan tùy biện tư thỉnh tằng cấp cai danh bạch kim nhị thập lượng, nhưng do bộ truyền thị cai đẳng tỷ tri giá khoản xuất tự thiên ân bất đắc viện thử vi lệ. Tự phạm cai quốc khiến sứ nghi chiếu lệ định chỉ tu chính bồi sứ cập thông-ngôn, lương y, tòng quân đẳng danh sắc nhược thử ngoại cánh hữu biệt khoản giả, đoạn bất cảm tái hành để tầu.

Thị niên khiến sứ như Tiêm tứ phụ các sắc bạch, các sắc la hoàn tịnh ngũ thất, hoàng lập nhị bách cân, sa đường nhị thiên . . .

DỊCH NGHĨA

được vua ban thưởng đặc cách phẩm-vật nào, số bao nhiêu thì tuân theo lệnh riêng thi-hành.

Vua lại chuẩn y lời tầu : Nay theo lời tường thuật của chánh sứ trong số quân lính đi theo của sứ-bộ có tên Ma-Nai-Di vốn là tùy-biện của quan Xiêm-la, nay xin cấp thêm cho tên ấy bạc 20 lượng, việc này vẫn do bộ truyền báo cho bọn ấy được biết phần thưởng thêm này do ơn Thiên-tử, không được vin vào đấy làm thành lệ. Từ nay nước ấy sai sứ sang phải chiếu theo lệ định về chánh sứ, bồi-sứ và thông-ngôn, lương y, binh lính đi theo. Nếu ngoài số ấy ra còn có những khoản khác thì hẳn không dám tầu lên nữa.

Năm ấy vua sai sứ sang Xiêm-la biếu lễ vật trợ tang gồm các thứ lụa màu, các thứ là và hoàn màu mỗi thứ đều 5 tấm, sáp vàng 200 cân, đường cát 2.000 . . .

斤又贈好該國王各項桂十二斤洗香十斤各項

紗三百疋帛一百疋

謹按明命十五年暹國以兵
資匪之後遂與暹國絕好

欽定大南會典事例

禮部考選卷三十一

十四

PHIÊN ÂM

cân. Hựu tặng hảo cai Quốc-vương các hạng quẻ thập nhị cân, trăm hương thập cân, các hạng sa tam bách thất, bạch nhất bách thất (cân án Minh-mệnh thập ngũ niên Tiêm quốc dĩ binh tư phỉ chi hậu toại dữ Tiêm quốc tuyệt hảo).

DỊCH NGHĨA

cân. Lại tặng giao hảo cho Quốc-vương Xiêm-la quẻ các hạng 12 cân, trăm hương 10 cân, the các thứ 300 tấm, lụa 100 tấm (xét năm Minh-mạng thứ 15 (1834), sau khi nước Xiêm đem binh giúp cho bọn giặc, nước ta bèn tuyệt giao với nước Xiêm).

緬甸

明命四年緬甸國遣使齎遞國書品物至嘉定城
 額請納款奉

旨此次緬甸國人航海遠來未應遽行發遣著嘉定鎮
 臣整辦公館一所安插該等人口款頓再準給賜正
 使一名每月錢十貫副使三名每名一月各錢八貫
 陪從三名每名一月錢各六貫隨人四十名每名一
 月各錢三貫以上該四十七名並給每月白米各一
 方○又

諭緬甸國遣使齎遞國書品物前來嘉定通款該城令

大正九年會典事例

卷一百一十五 緬甸

大

PHIÊN ÂM

MIỀN-ĐIỆN

Minh-mệnh tứ niên Miền-diện quốc khiến sứ tề đệ quốc-thư phẩm-vật chỉ Gia-định thành dụ thỉnh nạp khoản. Phụng chỉ : Thử thứ Miến-diện quốc nhân hàng hải viễn lai vị ưng cự hành phát khiến, trước Gia-định trấn thần chinh biện công quán nhất sở an tráp cai đẳng nhân khẩu khoản đồn, tái chuẩn cấp tứ chính sứ nhất danh mỗi nguyệt tiền thập quán, phó sứ tam danh, mỗi danh nhất nguyệt các tiền bát quán, bồi-tụng tam danh, mỗi danh nhất nguyệt tiền các lục quán, tuy nhân tứ thập danh, mỗi danh nhất nguyệt các tiền tam quán. Dĩ thượng cai tứ thập thất danh tinh cấp mỗi nguyệt bạch mẽ các nhất phương.

Hựu dụ Miền-diện quốc khiến sứ tề đệ quốc-thư phẩm-vật tiền lai Gia-định thông khoản. Cai thành lĩnh. . .

DỊCH NGHĨA

MIỀN-ĐIỆN

Năm Minh-mạng thứ 4 (1823), nước Miến-diện sai sứ đưa quốc-thư và phẩm-vật đến thành Gia-định, kêu xin nộp cống. Có chỉ vua dạy : Lần này có người nước Miến-diện từ xa xoi vượt biển mà đến, chưa nên vội khiến họ đi, ra lệnh cho trấn thần ở Gia-định lo liệu 1 sở công-quán cho sứ-bộ ấy ở yên và khoản-dãi họ, lại ban cấp một chánh sứ tiền mỗi tháng 10 quan, cho 3 viên phó sứ, mỗi người 1 tháng tiền 8 quan, cho 3 viên bồi-tụng mỗi người 1 tháng tiền 6 quan, cho 40 người đi theo mỗi người 1 tháng tiền 3 quan, 47 người kể trên mỗi tháng đều được cấp gạo trắng 1 phương.

Lại có dụ vua dạy : Nước Miến-diện sai sứ đem quốc-thư và phẩm-vật đến Gia-định giao hảo. Thành ấy sai . . .

人再三繙譯訖卽委員齎遞呈覽及閱書中蠻語陋
 哩殊甚而大略言向來伊國素欲通好輸誠嘉隆年
 間曾遣使二番終不能達今聞朕新嗣位致伊國不
 勝歡喜謹遣陪臣奉書奏進并懇請絕暹國和好等
 語因思我

皇考西幸暹國問該國前王曾遣兵助順一次乃該國
 命將非人所至虜掠大失民望致爲賊所乘尋卽奔
 潰嗣後該國前王兄弟憚賊之鋒齒間亦不敢說出
 兵我

皇考聖智

PHIÊN ÂM

nhân tái tam phiên dịch cắt, tức ủy viên tề đệ trình làm. Cặp duyệt thư trung man ngữ lậu lý thù thậm nhi đại lược ngôn hướng lai y quốc tồ dục thông hảo thảo thành. Gia-long niên gian tăng khiến sứ nhị phiên chung bắt năng đạt. Kim văn Trẫm tân tự vị trí y quốc bắt thắng hoan hỉ, cần khiến bồi thần phụng thư tâu tiền tịnh khẩn thỉnh tuyệt Tiêm quốc hòa hảo đẳng ngữ. Nhân tư ngã Hoàng-khảo tây hạnh Tiêm quốc gian, cai quốc tiền vương tăng khiến binh trợ thuận nhất thứ. Nãi cai quốc mệnh tướng phi nhân sở chí lỗ lược đại thất dân vọng trí vi tặc sở thừa tâm tức bồn hội. Tự hậu cai quốc tiền vương huynh đệ đạ tặc chi phong xỉ gian diệc bắt cảm thuyết xuất binh.

Ngã hoàng khảo thánh trí. . .

DỊCH NGHĨA

người phiên dịch đôi ba lần xong liền cho nhân-viên đệ trình làm. Khi xem thơ, Trẫm thấy tiếng rợ rất bỉ lậu, đại lược thơ ấy nó từ trước tới nay nước ấy vốn muốn giao hảo Bày tỏ lòng chân-thành với nước ta. Trong khoảng năm Gia-long nước ấy đã từng sai sứ 2 lần, nhưng rốt cuộc không đạt được. Nay nghe Trẫm mới nổi ngôi, nước ấy vui mừng không xiết, kính cần sai bồi-thần đem thơ dâng lên cùng cầu xin nước ta tuyệt giao với nước Xiêm-la. Nhớ khi Hoàng-khảo ta là Cao hoàng-đế ngày trước đến nước Xiêm-la, cố Quốc-vương nước ấy đã từng đem binh giúp đỡ một lần. Nước ấy sai tướng không dùng người, đến đâu thì cướp phá quá mất lòng dân và bị giặc thừa thắng mà phải tan rã thua chạy. Từ đó về sau anh em của tiền vương nước ấy sợ uy-lực của giặc không dám nói đến việc xuất quân giúp ta nữa.

Hoàng-khảo ta là Cao hoàng-đế thánh trí. . .

天縱知機已可乘不必援此夷兵徒爲快制乃斷自宸衷連夜由海程駛回我國自此招撫舊屬廣納新來凡

天討所加靡不摧破以至奄有全越統一輿圖何曾蕩暹國一矢寸兵也此事不但我國臣庶咸仰

天威而列國外洋均服

神武願我

皇考重念該國一片初心又屬比鄰故向來準其通好朕寅紹洪圖率循舊典豈肯偏聽外言先絕鄰誼若他日暹國謀事弗臧首開邊釁自有曲直在則理直

欽定大清會典事例

卷一百一十五

禮部

先

PHIÊN ÂM

thiên tung, tri cơ di khả thừa bắt tất viện thứ di binh đồ vi hiệp chế. Nãi đoạn tự thần trung liên dạ do hải trình sử hồi ngã quốc, tự thứ chiêu phủ cự thuộc quảng nạp tân lai. Phàm thiên thảo sở gia mỹ bất tởi phá dĩ chí yêm hữu toàn Việt, thông nhất dư đồ, hà tăng tạ Tiêm quốc nhất thi thôn binh dã.

Thử sự bắt đàn ngã quốc thần thứ hàm ngưỡng thiên uy nhi liệt quốc ngoại dương quân phục thần vũ.

Cồ ngã Hoàng-khảo trọng niệm cai quốc nhất phiên sơ tâm hựu thuộc tỷ lân, cồ hướng lai chuẩn kỳ thông hảo, Trẫm dẫn thiệu hồng đồ, suất tuần cự điển, khí khảng thiên thánh ngoại ngôn tiên tuyệt lân nghi ?

Cầu tha nhật Tiêm quốc mưu sự phát tương, thủ khai biên hấn tự hữu khúc trực tại, tác lý trực. . .

DỊCH NGHĨA

trời cho, đã biết thừa cơ-hội, không cần nhờ đến binh rợ ấy, chỉ để cho chúng nó cày công mà biếp chế. Ngài quyết đoán trong lòng liền do đường biển luôn đem trở về nước ta, chiêu dụ thuộc hạ cũ, thâu nạp rộng rãi kẻ mới đến. Hễ binh trời (chỉ quân của vua Gia-long) đến đánh thì không chỗ nào là không đổ phá, để đưa đến việc lấy trọn nước Việt-nam, thống nhất toàn lãnh-thô, nào đã nhờ một mũi tên một tấc khí-giới của nước Xiêm-la đâu.

Việc ấy không những thần dân nước ta đều ngưỡng-mộ uy trời, mà các nước ngoài đều khiếp phục vũ công thần-diệu.

Xét lại Hoàng-khảo ta tôn trọng nước ấy một lòng như trước, nước ấy lại là lân-quốc gần kề, cho nên từ trước đến nay vẫn thông-hảo. Trẫm cung kính nối ngôi, vẫn noi theo điển-lệ cũ, há lại chịu nghe theo lời kẻ ngoài mà đoạn tuyệt trước tình lân-bang ?

Nếu ngày sau nước Xiêm-la mưu việc chẳng lành, đầu tiên khai hấn ở biên-cương, việc thẳng co đã sẵn thì lý ngay...

者壯

天眷必加而事半功倍矣今則自朕觀之斷無棄好專
仇有勞師旅之理此次緬甸國王所請之處不準行
○又議準賞給緬甸國王清化桂三斤又安桂五
斤廣南桂十斤羅紗一百疋絹一百疋色紬一百
疋紬一百疋沙糖一千斤正使一名蟒緞雙開袍
一領袴一腰白金一百兩副使一名袍袴與正使
同白金八十兩陪使五名每名翦絨中開衣一領
袴一腰白金六十兩從軍四十名每名赤羽緞中
開衣十領袴一腰白金四兩其該國貢品登收

PHIÊN ÂM

giả trắng, thiên quyền tất gia nhi sự bán công bội hi.

Kim tắc tự Trẫm quan chi, đoạn vô khí bảo tẩm cừu, hữu lao sư lữ chi lý.

Thư thứ Miến-diện Quốc-vương sở thỉnh chi xứ bất chuẩn hành.

Hựu nghị chuẩn thường cấp Miến-diện Quốc-vương Thanh-hoá quẻ tam cân, Nghệ-an quẻ ngũ cân, Quảng-nam quẻ thập cân, la-sa nhất bách thất, quyền nhất bách thất, sắc hoàn nhất bách thất, trừu nhất bách thất, sa đường nhất thiên cân, chính sứ nhất danh mãng đoạn song khai bào nhất lãnh, khồ nhất yêu, bạch kim nhất bách lượng, phó sứ nhất danh bào khồ dữ chính sứ đồng, bạch kim bát thập lượng, bồi sứ ngũ danh, mỗi danh tiền nhung trung khai y nhất lãnh, khồ nhất yêu, bạch kim lục thập lượng, tùng quân tứ thập danh, mỗi danh xích vũ đoạn trung khai y thập lãnh, khồ nhất yêu, bạch kim tứ lượng. Kỳ cai quốc công phẩm đẳng thu khảm. . . .

DỊCH NGHĨA

sẽ vững, lòng trời ắt chiếu cố, lao nhọc ít mà thành công nhiều vậy.

Nay theo Trẫm xem xét, hẳn là không bỏ bạn tìm thù để khổ nhọc quân đội.

Điều mà Quốc-vương Miến-diện cầu xin lần này thì không chuẩn hứa được.

Lại triều nghị thưởng cấp cho Quốc-vương Miến-diện quẻ Thanh-hoá 3 cân, quẻ Nghệ-an 5 cân, quẻ Quảng-nam 10 cân, la-sa 100 tấm, quyền 100 tấm, hoàn màu 100 tấm, trừu 100 tấm, đường cát 1.000 cân, cho chánh sứ áo bào song khai bằng đoạn dệt hình con mãng xà 1 cái, quần 1 cái, bạc 100 lượng, cho phó sứ áo bào và quần đồng như của chánh sứ, bạc 80 lượng, cho 5 bồi sứ mỗi người áo xẻ ở giữa bằng tiền nhung 1 cái, quần 1 cái, bạc 60 lượng, cho 40 quân lính đi theo mỗi người áo xẻ ở giữa bằng xích vũ đoạn 10 cái, quần 1 cái, bạc 4 lượng. Lễ vật của nước Miến-diện dâng cống thì thu nhận 1 chiếc nhẫn vàng nhận. . .

赤寶石金戒指一餘各賞還該使起程前一日由
 嘉定城款待宴筵演戲一次並給與三月路費錢
 米仍派正管奇一員管將弁兵護送該使臣回國
 紹治四年緬甸國遣使豫臨炙等二十餘人竇遞
 國書懇請修貢經山興宣督臣阮登楷題奏奉
 諭緬甸是西南夷一國之雄感慕呈威聲教暨訖年前
 曾遣使由嘉定款關內附欽奉我

皇考軫念該國與暹兩勢支吾而暹羅未棄好故厚賜
 而歸之茲該國再款邊關求通職貢察譯情由出于
 誠款其當如何辨理用彰柔遠惠懷明正國體著將

. PHIÊN ÂM

xích bảo thạch giới chỉ nhật, dư các thưởng hoàn.

Cai sứ khởi trình tiền nhật nhật do Gia-định thành khoản đại yễn diên, diễn hỷ nhật thứ, tịnh cấp dư tam nguyệt lộ phí tiền mẽ, nhưng phái chính quân cơ nhật viên quân tương biến binh hộ tổng cai sứ thần hồi quốc.

Thiệu-trị tứ niên Miến-diện quốc khiến sứ Muông-Suối-Chá đảng nhị thập dư nhân tề đệ quốc-thư khẩn thỉnh tu công, kinh Sơn Hưng Tuyên đốc thần Nguyễn Đăng Giai đề tấu.

Phụng dụ : « Miến-diện thị tây-nam di nhật quốc chi hùng, cảm mộ Hoàng uy thanh giáo ký hật, niên tiền tăng khiến sứ do Gia-định khoản quan nội phụ, khâm phụng ngã Hoàng-khảo chân niệm cai quốc dữ Tiêm lương thê chi ngô, nhi Tiêm-la vị khí hảo, cồ hậu tứ nhi quy chi. Tư cai quốc tái khoản biên quan cầu thông chức công, sát dịch tình do xuất vu thành khoản, kỳ đương như hà biện lý dụng chương nhu viễn huệ hoài minh chính quốc thê. Trước tương. . . »

DỊCH NGHĨA

bảo thạch đỏ, các món còn lại thì trả về.

Một ngày trước khi lên đường trở về, sứ-bộ ấy được thành Gia-định đãi yến, cho xem hát 1 lần, lại cung cấp cho tiền và gạo làm lộ-phí 3 tháng, lại phái 1 viên chánh quân cơ đem quân hộ tổng sứ-thần ấy trở về nước.

Năm Thiệu-trị thứ 4 (1844) nước Miến-diện sai sứ bọn Muông-Suối-Chá hơn 20 người đệ quốc-thư và khẩn xin dâng cống, được quan tổng-đốc Sơn-tây, Hưng-hoá, Tuyên-quang Nguyễn Đăng Giai đề tấu.

Có dụ vua dạy : « Miến-diện là một nước mạnh của rợ tây-nam đã cảm mộ thanh uy của Hoàng-triều mà đến, năm trước đã từng sai sứ đến Gia-định xin nội-phụ, được Hoàng-khảo ta thương nghĩ là nước đã chống đối với Xiêm-la, nhưng nước Xiêm-la chưa bỏ tình giao hảo, nên đã ban cấp trọng hậu mà khiến trở về. Nay nước ấy lại đến gọi cửa quan-ải cầu xin dâng cống, xét trong bản dịch bức thư thấy tình ý chân thành, thì phải liệu lý thế nào để tỏ rõ cái lòng nhân huệ an ủi kẻ ở xa và để minh chính quốc-thê. Vậy giao . . . »

此摺交廷臣詳閱卽行妥議具奏候朕裁定欽此遵奉議準該使現抵山西省應由該督臣設宴款待一次仍繕具公文一角略敘該國果有向慕之誠卽宜繕具國書押用國印具番漢音字各一本另委陪臣領遞隨具品儀前來務要恭順合體等大意交與該使等遞回轉達該國王知照再派禮部屬司一員並乂安省屬弁及監城妥幹者二名前往山西省作爲該省派員帶領原派並行人及省弁兵通足十五名之數伴送該使部回抵該國安和城事清返回○又議準贈給緬甸國派人豫臨災一

PHIÊN ÂM

thư chiếp giao đình thần tởng duyệt tức hành thỏa nghị cụ tầu hậu Trầm tài định. Khâm thư ».

Tuân phụng nghị chuẩn cai sứ hiện đề Sơn tỉnh, ưng do cai đốc thần thiết yền khoản đãi nhất thứ, nhưng thiện cụ công-văn nhất giác lược tự cai quốc quả hữu hướng mộ chi thành, tức nghị thiện cụ quốc-thư, áp dụng quốc ăn cụ phiên Hán âm tự các nhất bản, lãnh uỷ bồi thần lãnh đệ tùy cụ phẩm nghị tiến lai, vụ yếu cung thuận hợp thể đẳng đại ý giao dữ cai sứ đẳng đệ hồi chuyển đạt cai Quốc-vương tri chiếu. Tái phái Lễ bộ thuộc ty nhất viên tỉnh Nghệ-an tỉnh thuộc biên cập Giám-thành thoả cán giả nhĩ danh tiến vãng Sơn tỉnh tác vi cai tỉnh phái viên đại lãnh nguyên phái tỉnh hành-nhân cập tỉnh biên binh thông tức thập ngũ danh chi số bạn tổng cai sứ-bộ hồi đề cai quốc, an hòa thành sự thanh phản hồi.

Hựu nghị chuẩn tặng cấp Miền-diện quốc phái nhân Muống-Suối-Chá nhất. . . .

DỊCH NGHĨA

tờ tầu này cho đình-thần xem xét rõ-ràng đề liền bàn nghị thoả đáng và tầu lên, chờ Trầm quyết định. Hãy kính theo đây».

Tuân theo lời dụ, triều-thần đã bàn nghị chuẩn cho sứ-bộ ấy hiện đã đến tỉnh Sơn-tây sẽ do quan tổng-đốc ở tỉnh ấy bày yến tiệc thiết đãi 1 lần, rồi soạn công-văn lược kê đại ý rằng nước ấy quả đã có lòng chân-thành ngưỡng-mộ Hoàng-triều, thì nên soạn quốc-thư đóng quốc-ấn, có đủ chữ phiên (chữ Miến-diện) và chữ Hán mỗi thứ 1 bản, rồi phái riêng bồi-thần cho lãnh thư với các phẩm-vật đem đi, cốt phải cung thuận hợp thể cách, giao công-văn cho sứ-bộ ấy đem về chuyển đệ lên Quốc-vương nước ấy được biết. Lại phái 1 viên thuộc ty ở bộ Lễ cùng lĩnh ở Nghệ-an với 2 tên cán-bộ của Giám-thành đến tỉnh Sơn-tây làm phái viên của tỉnh ấy đem những phái viên trước cùng những viên hành-nhân và binh lính ở tỉnh đủ số 15 người đưa sứ-bộ trở về nước ấy, công việc xong xuôi thì trở về.

Lại triều nghị chuẩn định tặng cho phái viên của Miến-diện tên Muống-Suối-Chá áo . . .

名宋錦緞裏色帛狹袖短衣一領縐紗袴一腰白
 金三十兩飛龍大銀錢二十枚濕機一名五絲緞
 裏色帛狹袖短衣一領縐紗袴一腰白金二十兩
 飛龍大銀錢十枚摩羅一名五絲緞裏色帛短衣
 一領花紬袴一腰白金十五兩飛龍大銀錢十枚
 爲羅舍一名密紗裏色帛狹袖短衣一領花紬袴
 一腰白金十兩飛龍大銀錢五枚隨人二十四名
 每名官綠羽緞裏赤布中開衣一領紫蟻母絲袴
 一腰白金六兩飛龍大銀錢一枚又加給該派員
 路費錢三百貫細布五疋南纓五疋南花紬五疋

PHIÊN ÂM

danh Tổng cầm đoạn lý sắc bạch hiệp tụ đoàn y nhất lãnh, trứu sa khô nhất yêu, bạch kim tam thập lượng, Phi-long đại ngân tiền nhị thập mai, Suôi-Mít nhất danh ngũ ty đoạn lý sắc bạch hiệp tụ đoàn y nhất lãnh, trứu sa khô nhất yêu, bạch kim nhị thập lượng, Phi-long đại ngân tiền thập mai, Ma-La nhất danh ngũ ty đoạn lý sắc bạch đoàn y nhất lãnh, hoa trứu khô nhất yêu, bạch kim thập ngũ lượng, Phi-long đại ngân tiền thập mai, Vi-La-Xá nhất danh mật sa lý sắc bạch hiệp tụ đoàn y nhất lãnh, hoa trứu khô nhất yêu, bạch kim thập lượng, Phi-long đại ngân tiền ngũ mai, tùy nhân nhị thập tứ danh mỗi danh quan lục vũ đoạn lý xích bỏ trung khai y nhất lãnh, tử nghị mẫu ty khô nhất yêu, bạch kim lục lượng, Phi-long đại ngân tiền nhất mai, hựu gia cấp cai phái viên lộ phí tiền tam bách quán, tề bỏ ngũ thất, nam lăng ngũ thất, nam hoa trứu ngũ thất. . . .

DỊCH NGHĨA

ngắn tay hẹp bằng cầm-đoạn nhà Tổng lót lụa màu 1 cái, quần bằng trứu-sa 1 cái, bạc 30 lượng, ngân tiền Phi-long thứ to 20 đồng, cho tên Suôi-Mít áo ngắn tay bằng ngũ ty đoạn lót lụa màu 1 cái, quần bằng trứu-sa 1 cái, bạc 20 lượng, ngân tiền Phi-long thứ to 10 đồng, cho tên Ma-La áo ngắn bằng ngũ-ty đoạn lót lụa màu 1 cái, quần bằng trứu bông 1 cái, bạc 15 lượng, ngân tiền Phi-long thứ to 10 đồng, cho Vi-La-Xá áo ngắn hẹp tay bằng mật sa lót lụa màu 1 cái, quần bằng trứu bông 1 cái, bạc 10 lượng, ngân tiền Phi-long thứ to 5 đồng, cho 24 người đi theo, mỗi người áo xẻ ở giữa bằng quan lục vũ đoạn lót vải đỏ 1 cái, quần bằng mẫu ty màu cánh kiến 1 cái, bạc 6 lượng, ngân tiền Phi-long thứ to 1 đồng, lại cấp thêm cho phái viên ấy tiền lộ-phí 300 quan, vải mịn 5 tấm, lăng ta 5 tấm, trứu ta bông 5 tấm, . . .

欽定大清會典事例 卷一百三十六

羽扇六把該等拜領事清飭該公館另加款
接該陪價等員並奉充伴送之屬省紳弁等員名
分坐宴樂一次

欽定大清會典事例卷一百三十六 止

PHIÊN ÂM

vũ phiên lục bả.

Cai đảng bái lãnh sự thanh sức tự công quán lãnh thiết yền tịch khoản tiếp cai bồi giới đảng viên tịnh phụng sung bạn tổng chi thuộc. Tỉnh thân biến đảng viên danh phân toạ yền lạc nhất thứ.

C H U N G

Khâm-định Đại-Nam Hội-diễn Sự-lệ
quyển nhất bách tam thập lục
chi

DỊCH NGHĨA

quạt lông 6 cái.

Sứ-bộ ấy lạy nhận xong-xuôi đến công-quán. Tỉnh thân cho bày yến tiệc khoản tiếp các viên bồi-giới và những thuộc viên được sung làm bạn đưa đường. Quan binh và các viên chức trong tỉnh chia ra ngồi dự yến 1 lần.

H ẾT

Khâm-định Đại-Nam Hội-diễn Sự-lệ
quyển 136 dứt

MỤC - LỤC

	Trang
Lời nói đầu	5
Nhu viễn, quyển 134	9
Khiển sứ tích phong	9
Ban cấp sắc mệnh	39
Thuộc quốc công kỳ	59
Thuộc man công kỳ	81
Thuộc quốc công vật	87
Thuộc man công vật	119
Nhu viễn, quyển 135	
Khoản đồn	139
Khoản yền	191
Hành nhân	213
Nhu viễn, quyển 136	
Xiêm-la	227
Miền-diện	281

TỦ SÁCH VIỆN KHẢO - CỒ

Publications *of the Archaeological Research Institute*
de l'Institut de Recherches Archéologiques

Đã phát-hành :

- I — LÊ-VĂN-LÝ, *Le parler vietnamien.* — Saigon, 1960.
- II — Khâm-định Việt-sử Thông-giám Cương-mục. Quyền đầu (Texte et commentaire de l'Histoire du Việt par ordre impérial, Vol. I).— Saigon, 1960.
- III— Hồng-đức bản đồ (Atlas de Hồng-đức).— Saigon, 1962.
- IV— Hoàng-Việt giáp lý niên biểu (Chronologie de l'Histoire vietnamienne).— Saigon, 1963.
- V — Bản triều bạn nghịch liệt truyện (Biographies des traitres de la présente dynastie).— Saigon, 1963.
- VI— LÊ-KIM-NGÃN, Tổ chức chính-quyền trung-ương dưới triều Lê Thánh-tông 1460-1497 (L'organisation du pouvoir central sous le règne de Lê Thánh-tông 1460-1497).— Saigon, 1963.
- VII— NGUYỄN-PHÚ-ĐỨC, La veuve en droit vietnamien.— Saigon, 1964.
- VIII— NGHIÊM-THAM, Esquisse d'une étude sur les interdits chez les Vietnamiens.— Saigon, 1965.
- IX — Khâm-định Việt-sử Thông-giám Cương-mục Tiền-biên (Texte et commentaire de l'Histoire du Việt, Vol. 2).— Saigon, 1965.
- X — Nhu-viên (Pacification extérieure) trong Khâm-định Đại-Nam Hội-diên Sự-lệ (Répertoire administratif du Đại-Nam dressé par ordre impérial).— Saigon, 1965.
- XI — LÊ-NGỌC-TRỤ và BỬU-CẦM, Thư-mục về Nguyễn Du.— Sài-gòn, 1965.
- XII — Bửu Lịch, Văn đề thân tộc.
- XIII— Nhu-viên tập II trong Khâm-định Đại-nam Hội-diên Sự-lệ. Việt-Nam Khảo-cổ tập-san, (Bulletin de l'Institut de Recherches Archéologiques) số 1, 2 3 và 4.